



tuốt thời
**NHAN
SẮC**

Những câu chuyện về tình yêu

NHIỀU TÁC GIẢ

Phan Xuân Loan- Thủy Anh- Quỳnh Hương dịch



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

NHIỀU TÁC GIẢ



tuột chơi

NHAN SẮC



Phan Xuân Loan, Nguyễn Quỳnh Hương
& Thụy Anh dịch

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

CUỘC CHƠI NHAN SẮC

---* ❖ *---

Tác giả: **Nhiều tác giả;**

Dịch thuật: **(Phan Xuân Loan, Nguyễn Quỳnh Hương, Thuy Anh)**

Nhà xuất bản **Trẻ - 2017**

ebook©vctvegroup



Thư Gửi Bạn Đọc Việt Nam

Elena Kurochkina *Chủ biên, Trưởng ban biên tập văn xuôi hiện đại,
Nhà xuất bản Eksmo*

Bạn đọc Việt Nam quý mến,

Có thể nói, văn học Nga cũng đa dạng, là một bộ phận quan trọng của nền văn học thế giới và đáng để nói tới, như chính nước Nga vậy. Chúng tôi có nhiều nhà văn và cũng nhiều độc giả. Việc số hóa các tác phẩm văn học lẫn việc sách giấy ngày càng trở nên đắt đỏ không làm người dân nước tôi đọc ít hơn. Điều này được thể hiện rất rõ qua các con số thống kê. Văn học Nga đang sống động đáp ứng tất cả và đáp ứng từng độc giả, như chúng tôi hay nói, chúng tôi “bỏ phiếu bằng đồng rúp” cho quyển sách này hay cuốn sách khác.

Trong tập truyện này, chúng tôi tuyển chọn truyện ngắn của những tác giả hiện đại Nga viết về ngày lễ yêu thích của đất nước chúng tôi, ngày quốc tế phụ nữ mừng 8 tháng Ba. Chúng tôi lựa chọn các tác giả viết ở những thể loại khác nhau, vì ngày lễ này kết nối tất cả chúng ta, độc giả của nhiều khuynh hướng đọc. Trong số đó có cây bút trinh thám gạo cội Darya Dontsova, có tác giả những áng văn nghiêm túc Maria Voronova, đồng thời cả những cây bút viết chuyện tình cảm hài hước như Yulia Klimova hay viết về đề tài đương đại và thể sự xã hội như Irina Kritskaya, có cả những tác giả mới bắt đầu nghiệp viết nhưng không kém tài hoa như Anna Khrustalyova, Elena Nesterina... Tuyển tập này sẽ là một sự kế thừa liên kết, như người ta thường nói “Mọi thể loại văn học đều thú vị trừ những gì buồn chán”.

Mỗi câu chuyện trong tuyển tập là một mảnh ghép đời sống hiện đại Nga và chúng tôi hi vọng, bên cạnh các tác phẩm văn chương “ng nghiêm túc” thì những tếu táo hài hước, những câu chuyện đời thường cũng tìm được chỗ đứng trong lòng người đọc. Bởi lẽ, chính sự tự trào vui nhộn thường nhật lại là cách kể dễ hiểu nhất về một dân tộc. Mà người Nga là một dân tộc biết đùa, biết vui chơi, hứng thú với hội hè và trong tất cả những rắc rối phức tạp của cuộc đời, họ đều biết cách thoát ra bằng tiếng cười, không để mình rơi vào bi lụy, thâm lương.

Chúng tôi rất vui mừng khi biết văn học Nga vẫn được quan tâm ở Việt Nam và đặc biệt cảm thấy thú vị với thông tin, rằng đây là một trong những cuốn sách của các tác giả Nga được in ở Việt Nam sau một thời gian sách Nga khá vắng bóng trên thị trường Việt. Và nếu Việt Nam cũng kỷ niệm ngày lễ mừng 8 tháng Ba thì đây sẽ là lời chào những phụ nữ Nga gửi tới các bạn Việt Nam. Chúng tôi luôn giữ tình cảm ấm áp với văn hóa Việt Nam, khâm phục ý chí kiên cường và sự cần cù yêu lao động của người dân Việt. Giờ đây, khi ngành du lịch phát triển mạnh, đồng bào tôi trở về sau các chuyến đi đến đất nước các bạn đã chia sẻ sự ngưỡng mộ của mình trước một Việt Nam muôn màu đa dạng và hiếu khách. Chúng tôi từng xuất bản những câu chuyện cổ tích Việt Nam. Trước kia, chúng tôi còn được vinh hạnh giới thiệu về nền thi ca của các bạn. Chúng tôi hi vọng, các mối liên kết văn hóa giữa chúng ta dần sẽ hồi sinh...

Elena Kurochkina

Darya Dontsova

Darya Dontsova sinh năm 1952, tốt nghiệp khoa báo chí Đại học tổng hợp quốc gia Moskva, từng làm việc ở Đại sứ quán Nga ở Syria, phiên dịch tiếng Pháp. Trở về Nga, bà làm báo. Bà chỉ bắt đầu viết văn sau một căn bệnh nghiêm trọng, và đến nay, bà được xem là tác giả trinh thám viết đều tay nhất ở Nga (trong 10 năm bà đã viết hơn 100 truyện trinh thám), đặc biệt nổi tiếng nhất với loạt truyện “trinh thám châm biếm”. Hầu như mỗi quyển sách bà viết ra đều trở thành bestseller. Trong nhiều năm liền, theo thống kê của Viện sách Nga, Darya Dontsova đứng đầu nước Nga về số đầu sách xuất bản trong số các tác giả sách văn học người lớn. Bà từng được nhiều giải thưởng: Nhà văn của năm 2001, 2002, 2003, Giải thưởng sách bán chạy nhất năm 2002, 2003. Năm 2003, ngôi sao mang tên bà đã được đặt trên Quảng trường Văn học ở đại lộ Stractnyi (Moskva). Từ 2006 đến 2015 theo thăm dò của VTSIOM, Darya Dontsova liên tục được công nhận là “nhà văn của năm”.



BELKA VÀ CÁI ĐỒNG HỒ

Đừng sợ những ngang trái của số phận, hoàn toàn có khả năng là sau khi nhận một cú đá của nó, bạn sẽ ngạc nhiên trước những gì số phận có thể tạo tác.

Ngày mùng 8 tháng Ba, khoảng giữa trưa, tôi quyết định chạy ra cửa hàng mua bắp cải. Ý tưởng này cho ngày lễ với bạn chắc chẳng phải là hay nhất? Nhưng nhà tôi Gri rất thích bánh nướng mà tôi thì rất yêu ông xã mình, vì thế tôi quyết định chuẩn bị cho dạ tiệc.

Bạn muốn nhắc tôi rằng 8 tháng Ba không phải là ngày lễ của đàn ông? Mặc kệ, nhưng nếu bạn tự đặt câu hỏi: ai làm cho chúng ta, các bà, hạnh phúc? - thì sẽ rõ: việc quan trọng trong đời là phải kiếm được một ông chồng tốt, mà Gri của tôi đúng là một ông chồng như thế đấy. Anh là điều tuyệt vời nhất tôi có được trên thế gian này, nên không có ngày 8 tháng Ba nào có thể cản ngăn tôi nhào bột.

Hát hò vui vẻ, tôi chạy tới siêu thị gần nhất, tìm được ở quầy rau củ một em bắp cải xinh đẹp rồi quày quả về nhà. Phải gấp lên thôi: Gri tuy đi làm nhưng luôn quan tâm, vì thế anh sẽ nhớ ra ngày lễ và biết đâu chừng, sẽ gây cho tôi một bất ngờ - về sớm và tặng quà. Bạn biết không, vì sao đó mà đến bây giờ Gri vẫn chưa từng gọi tôi để nói: “Em yêu, trong ngày xuân tuyệt vời này, anh muốn lần nữa thú nhận rằng anh yêu em”?

Anh ấy biết là hôm nay tôi không làm việc nên sẽ ngủ nướng tới trưa. Đấy, anh là người thế đấy, chu đáo, dịu dàng mọi lúc và trong mọi việc, không có ngoại lệ! Thì bạn nói thử xem, tôi, một bà thím bình thường, không đẹp lắm, và nói thật, hơi đầy đà, có gì để thu hút vị hôn phu đỉnh nhất nước Nga? Gri của tôi lại vô cùng đẹp trai, thông minh, tài ba, đơn giản là anh kém may mắn trong cuộc đời. Đến giờ các đạo diễn chưa đánh giá cao tài nghệ diễn xuất của Gri, và cơ bản là anh chỉ nhận được những vai nhỏ, gần như không cần thoại, nhưng tôi tin rằng...

Tiếng chuông di động the thé phá tan dòng suy nghĩ mướt mà của tôi. Mắt liếc nhanh màn hình, tôi vui mừng hét vào điện thoại:

- Mình yêu! Công việc thế nào?

- Tuyệt vời! - tiếng trả lời hoạt bát.

Tôi bất giác cười, đẩy lại một điểm tích cực của Gri! Dù có chuyện gì xảy ra, anh không bao giờ làm chúng ta buồn phiền vì những vấn đề của mình. Trong gia đình chúng tôi, tôi chỉ biết về những chuyện bức mình sau khi đức lang quân đã giải quyết êm thấm.

- Ngủ ngon chứ? Gri quan tâm hỏi.

- Vâng, tôi liền thoảng. - mà em còn kịp chạy ra cửa hàng nữa đấy.
- Mua thực phẩm à?
- Đúng rồi, tôi cười, mình đoán đúng rồi.
- Xin em đấy, đừng tắt bếp bếp núc. - Gri bắt đầu ho.

Tôi kiên nhẫn đợi chồng tôi đối phó với cơn ho: mới đây anh bị cúm khi quay phim ở thành phố khác và lên cơn sốt. Như mọi khi, tôi chẳng lo lắng gì vì anh đã chẳng nói gì với tôi về việc lây nhiễm, bởi anh biết tôi sẽ âu lo cho bệnh tình của anh thế nào, nhưng chứng ho căng ấy đã làm lộ người yếu đuối. Nhân thế, tôi cũng biết anh sẽ kết thúc câu nói của mình thế này: “Xin em đấy, đừng tắt bếp bếp núc, vì hôm nay mừng 8 tháng Ba và chúng ta sẽ đi ăn nhà hàng, anh đã đặt bàn rồi”.

- Anh đã đặt, - Gri nói tiếp và lại ho.
- Được rồi, mình, - Tôi quyết định giúp anh, - nhưng dầu sao em cũng làm món gì đó ngon ngon, không thì cả ngày chơi không chẳng làm việc gì!
- Thức ăn hỏng hết, Gri nói, - năm ngày nữa anh mới về.
- Mình đi đâu? - Tôi ngạc nhiên.
- Anh đặt vé đi Ekaterinburg rồi, - chồng tôi tuyên bố, - hiện giờ anh đang ở sân bay Domodedovo, một giờ nữa sẽ bay. Em đừng lo, hạ cánh anh sẽ gọi em ngay. Anh không muốn nói trước vì sợ rủi họ không kêu anh đi quay. Tạm biệt, mặt trời bé con, đừng buồn.
- Không đâu, - tôi hứa và nhìn xuống túi bắp cải.

Thôi được, cái bắp cải chẳng hư đâu, và tôi sẽ nướng bánh khi chồng về. Tôi chỉ nướng bánh đặc biệt cho Gri, người có thể dễ dàng chiến thắng ở cuộc thi “Nam vương hoàn vũ”. Tôi, một kẻ cân nặng vượt xa mức lý tưởng, chẳng có gì để đau khổ. Hay thật, người ta giao Gri vai gì nhỉ? Có lẽ họ thuê anh ấy đóng quảng cáo cho một mặt hàng nào đó. Chồng tôi chẳng thích nói trước về vai mới, đấy khi nào anh ấy về tôi sẽ biết. Thôi được, tôi đi về nhà và...

Một vật gì đó nhỏ, nặng đập vào đầu tôi. Tôi bất giác kêu ối và vô thức

xoa vào chỗ đau. Mặc dù đã 8 tháng Ba, cột hàn thử biểu vẫn chưa lên cao hơn mức 0 độ. Có lẽ một cục tuyết lở rơi xuống đầu tôi vì tôi đang ở cạnh một tòa nhà năm tầng. Tôi máy móc nhìn lên cao và thấy ở tầng ba một cửa sổ được đóng vội. Tôi nổi khùng - đó không phải là băng rơi từ mái nhà, mà là một thứ rác rưởi nào đó mà tay chủ nhà vô lương tâm ném ra đường. Lỗi táo, hay... không biết cái gì! Chờ một chút, cái thứ tệ lậu ấy đang vương trong tóc tôi.

Giận sôi, tôi bắt đầu thận trọng gỡ từ các lọn tóc của mình ra cái gì đó giống như hòn đá. Nếu thể hình và mặt mày tôi có vấn đề thì tóc tôi lại hoàn toàn ổn, nó đủ làm ổ cho ba chú cún!

Cái gì ngời phịch lên đầu tôi vậy? Mấy ngón tay tôi thận trọng gỡ nó xuống và tôi kêu á: đó là một cái đồng hồ nữ, nhìn có vẻ rất đắt tiền, nạm đầy kim cương. Những viên đá lấp lánh điểm tô không chỉ lớp vỏ ngoài, mà còn cả ở trong, dưới lớp kính, cứ như chúng đang bơi giữa những cây kim vàng tinh tế. Tôi chưa bao giờ được cầm trong tay món trang sức đắt tiền như thế.

Tôi lại ngược nhìn lên lần nữa và ngay lúc đó hình dung được chuyện gì xảy ra. Hiển nhiên là nữ chủ nhân món trang sức quý giá này đã đánh rơi nó khi đóng cửa sổ. Dây đeo bị tuột và đồng hồ rơi xuống đất. Bà chủ không nhận ra, có thể bà đang có khách? Nhưng chỉ một lúc sau bà ta sẽ nhớ ra và bắt đầu lục tung cả căn hộ mà trong đầu không hề nghĩ là phải nhìn xuống đường. Ngày lễ sẽ chẳng còn mang đến cho kẻ đáng thương ấy nỗi sướng vui gì. Thôi được, tôi sẽ làm kẻ tội nghiệp ấy vui lên, và tưởng tượng bà ta sẽ mừng rỡ thế nào khi tôi cho bà ta xem thứ tôi vừa tìm thấy. Tính toán ra chỗ mà kẻ mất của ấy đang sống, quá dễ.

Cánh cửa vào căn hộ tôi cần tìm lại khá tồi tàn. Lạ thật! Chủ nhân chiếc đồng hồ quý giá như thế lẽ ra phải sống trong một tòa nhà mới xây sang trọng, hay ít ra, lối vào căn hộ bà ta phải được giấu sau lớp cửa thép, được ngụy trang bằng những tấm gỗ sồi dày. Đằng này là cái gì đó giả da mà xuyên qua những chỗ rách nhô lên những cục u màu xám vàng. Có vẻ như chỗ này chưa hề được sửa chữa 25 năm qua, đã lâu lắm người ta không dùng

đến bông gòn để bọc cửa nữa. Nhưng tôi nhớ rất rõ mọi chuyện xảy ra từ cửa sổ nào, và đã có mặt đúng địa chỉ cần thiết.

Tôi nhấn chuông, và từ căn hộ vọng ra tiếng kêu rè rè, sau đó là một giọng dịu dàng:

- Ai đấy?

- Tanya Sergeyevna, - tôi đáp, - chúng ta không quen biết nhưng xin hãy mở cửa!

Cánh cửa mở ra.

- Xin chào,- Cô gái xuất hiện trên ngưỡng cửa dè dặt nói, - Chuyện gì vậy?

Ngay lúc đó tôi hiểu mình không nhầm, tôi đã tìm ra chủ nhân chiếc đồng hồ đắt giá. Cô gái xa lạ rất đẹp, đơn giản là một bức tranh sống động từ tạp chí thời trang: cao ráo, thon thả, tóc vàng, đôi mắt to màu xanh dương, làn da dịu dàng và khéo miệng cong duyên dáng. Mái tóc dài được cột thành đuôi bằng một dây buộc tóc cũ. Gương mặt mộc không chút trang điểm, và người đẹp ăn mặc cực kỳ giản dị: quần short jeans ngắn với áo thun in chữ “Super”, ở nhà tôi cũng ăn mặc như thế. Tức là, dĩ nhiên, tôi không ních quần short chật căng, trông sẽ không lịch sự chút nào, hời ôi, tất cả những gì quá ngắn, quá ôm đều không dành cho tôi, trong loại quần áo nhỏ xinh đó trông tôi chẳng khác gì khúc xúc xích buộc dây thừng. Tôi muốn nói về cái áo T-shirt, loại bán đầy ở các ga tàu điện ngầm, và lạ là sau nhiều lần giặt nó chẳng hề co lại và phai màu. Sự kết hợp hiếm thấy giữa giá rẻ và chất lượng vượt trội.

- Xin chào, - Cô gái nôn nóng nhắc lại, bà là ai?

Tôi giật mình và nói: - Tôi đi ngang nhà cô và.....

Theo trình tự câu nói của tôi mà nụ cười dần biến mất khỏi gương mặt người đẹp, gương mặt, kỳ lạ thay, vẫn giữ những đường nét hài hòa nhưng sao lại biến thành cái mặt nạ không chút lời cuốn.

- Đây, đồng hồ của cô đây, tôi vui vẻ kết thúc, - hãy nhận và ký tên.

- Khùng! Cô gái hét lên và trông chẳng khác con khỉ cái ác độc. - Lại còn

biên nhận gì nữa! Bà điên!

- Đùa đấy, - Tôi bối rối, - Chắc tôi đùa không có duyên?!

- Có phải ngày Cá tháng Tư đâu, - cô gái rít lên, mà là 8 tháng Ba. Biển khỏi đây đi!

- Ai đến đó? - từ trong phòng vang lên, và một chàng trai chen vào khung cửa chật.

Cô gái lập tức nhoẻn miệng cười và lại biến thành mỹ nhân, còn chàng trai trẻ, ôm choàng vai cô, nhìn tôi chờ đợi. Tôi lập tức đánh giá tình hình. Cậu thanh niên ăn mặc rất đẹp và đắt tiền, trong cái veston y chang của Gri, mà chồng tôi có một khiếu thẩm mỹ khỏi chê, anh không thể mặc những thứ thô lậu.

- Chuyện gì thế? - Chàng trai bắt đầu bồn chồn.

Tôi lặp lại câu chuyện về cái đồng hồ.

- Đưa tôi xem nào, anh ta ngạc nhiên, Len * à, của em phải không?

1**Cách gọi Lena âu yếm*

- Phải chứ, - cô gái gật đầu, - em còn có con Bentley, nhà ở Ogaryevka, tài khoản trong ngân hàng Thụy Sĩ và ông bố-tài phiệt nữa đó. Đừng chọc cười em, Andriusha! Anh thấy em sống thế nào rồi đó!

- Hay nhỉ, - Andriusha kéo dài giọng, và huýt sáo một giai điệu hạnh phúc, anh ta bắt đầu ngắm nghía cái “đồng hồ báo thức”.

Tôi cảm thấy không ổn lắm, hình như có cái gì đó sai sai ở đây. Andrey rõ là người khá giả, căn hộ anh ta trông phải khác hơn. Và vì sao ông chủ lại ăn mặc bộ đồ thanh lịch thế ở nhà, trong khi vợ anh ta lại ăn vận tồi tàn? Nhiều khả năng Andrey và Lena không phải là vợ chồng, mà tình nhân, và căn hộ là của cô gái, nếu thế thì mọi thứ mới đúng vào vị trí. Tôi hạ mắt xuống và càng thêm ngạc nhiên. Trên chân phải của Lena tôi nhận thấy một vết xăm nhiều màu rõ to, một hoa văn trang trí. Nhiều cô gái hiện nay tô điểm cho mình bằng những hình xăm như thế, nhưng không phải nó làm tôi ngạc nhiên, mà là bộ móng. Đa số phụ nữ, để tiết kiệm, thường không đến mỹ viện vào mùa

đông. Viếng thăm thợ tỉa tóc móng cho bạn là một thú vui đắt tiền, và đa số chúng tôi thường tự sơn móng cho mình. Chỉ vào mùa hè, thời gian có thể mang dép, được thôi, đó mới là lúc tìm đến thợ. Nhưng 8 tháng Ba mới là đầu xuân, chúng tôi còn chưa thoát khỏi đôi bốt mùa đông, trong khi bộ móng chân của Lena thật hoàn hảo, và móng tay cũng vậy. Đa số nam giới chắc không thể hiểu: quý bà chạy ra tiệm hay tự dò dẫm với giũa và nước sơn. Nhưng phụ nữ có con mắt tinh đời, và tôi thật sự không hiểu: đây, người phụ nữ này sống trong căn hộ bẩn thỉu, nhưng chăm chút bản thân hết sức cẩn thận. Cô mặc áo thun giá ba xu, nhưng lại không tiếc một khoản tiền lớn cho bộ móng chân.

- Đây là Worth, Andrey nói, - trong bộ sưu tập “Mùa đông”, vòng tay làm giống như hoa tuyết, mặt đồng hồ kim cương với các hạt xoàn bơi ở phía trong. Quá đỉnh. Tôi đã thấy các kiểu đồng hồ thế này trong những shophàng hiệu, đây là thứ đắt tiền, hàng độc! Bà bảo là người ta ném nó qua cửa sổ à?

- Vâng, tôi gạt đầu, nó rơi trúng đầu tôi!

- Này bà, Lena khua tay, bà thấy tôi vất đồng hồ à?

- Không, nhưng tôi nhớ khung cửa sổ, - tôi không nao núng, khi tôi nhìn lên thì cửa vừa được đóng sầm lại.

- Có lẽ bà nhầm rồi, - Lena nở nụ cười duyên dáng, - tôi không có món trang sức nào đắt hơn 100 rúp!

- Mặt tiền nhà các bạn toàn cửa sổ kính, nhưng khung cửa sổ nhà các bạn cũ nát nhất, tôi xin lỗi vì chi tiết này, nhưng tôi muốn làm rõ vì sao rất dễ nhớ cửa sổ căn hộ các bạn.

- Nó không phải của tôi, Lena buồn bã. Tôi thuê căn hộ một phòng này của một cụ bà chập mạch. Bà ta dừng dưng với mọi thứ, khi tòa thị chính lắp khung cửa mới miễn phí cho tất cả mọi người, bà ta thậm chí không chịu mở cửa cho thợ vào làm việc. Mà tôi thì không có tiền mua chỗ ở riêng, tôi cũng chẳng phàn nàn gì, chỉ là nó như thế.

- Hôm nay mọi thứ sẽ thay đổi, - Andriusha hứa và xiết Lena vào lòng. Cô

nhìn chàng trai triu mến.

- Vậy là, đồng hồ không phải của cô? - tôi bối rối hỏi.

- Không, Lena lắc đầu, nó rất đẹp, phải nói là lộng lẫy, nhưng chưa bao giờ thuộc về tôi.

- Chưa đến tối mà, Andriusha cười bí hiểm, hôm nay 8 tháng Ba, chốc nữa em sẽ thấy quà của anh. Nào, chuẩn bị đi, chúng ta sẽ tới nơi mà điều bất ngờ đang chờ em.

- Không, - Lena cứng rắn đáp, anh mới mang đến cho em một bó hoa tuyệt đẹp, em cảm ơn vì bó hoa và vì sự quan tâm, nhưng với lần hẹn đầu tiên thì quà tặng như thế đủ rồi.

- Anh và em từng có một nghìn lẻ một cuộc hẹn đấy chứ! - Andrey thốt lên.

- Nhưng không trong đời thực! - Lena đá trả quả bóng. - Xin lỗi, nhưng em không quen nhận quà đắt tiền, theo em, tốt nhất nên tự làm ra hột xoàn cho mình, chứ không phải cầu xin bạn trai mình.

- Vậy anh vẫn chưa phải là bạn trai em à? - Kẻ si tình nóng nảy thốt lên.

- Hê, các bạn, - Tôi chen vào giữa riu rít yêu đương của họ, - Tôi đi rồi các bạn hãy tiếp tục. Nhưng tốt hơn hãy nói xem, tôi phải làm gì với cái “báo thức” này?

- Tại sao bà hỏi chúng tôi, - Lena ngạc nhiên.

Tôi căn môi, người đẹp nói đúng, nếu đồng hồ không phải của cô ta, tôi phải đi thôi. Nhưng một sức mạnh bí ẩn dường như dán chặt tôi vào chỗ đứng.

- Cậu đã thấy món trang sức này trong cửa hiệu? - tôi hỏi Andrey. - Cậu có nhớ nó giá bao nhiêu không?

- Giá cả tùy thuộc vào số hột xoàn, - Chàng trai sốt sắng giải thích, - càng nhiều hột, dĩ nhiên càng đắt. Tôi nghĩ cái này có giá khoảng 50.000.

- Chồng tôi quảng cáo xà phòng còn được trả nhiều hơn, - Tôi vô tình thốt lên.

Andrey cười:

- Bà là vợ Brad Pitt chắc? Xin lỗi nhé, Angelina Jolie, tôi không nhận ra bà ngay!

Tôi nhún vai:

- Đùa vô duyên.

Chàng trai càng thích thú hơn:

- Tôi nghĩ 50.000 euro chẳng diễn viên Nga nào nhận vai cả.

- Cậu nói giá không phải bằng đồng rúp à? - Tôi kinh ngạc.

- Dĩ nhiên rồi, - Andrey nhún vai, - nếu bà không còn câu hỏi nào thì, tạm biệt, chúng tôi đang vội.

- Vậy giờ tôi làm sao?- Tôi thật sự bối rối. - Nếu đồng hồ không phải của Elena thì của ai? Và tôi phải làm sao?

- Thì bà giữ luôn đi, - Cô gái bất ngờ đề nghị. Cái gì từ trên trời rơi xuống, coi như mất luôn. Thứ vớ vẩn. Cứ cho là bà gặp may đi!

Andrey nhìn người yêu với sự kinh ngạc không che giấu.

- Lời khuyên hay đấy, - Tôi lăm bằm - nhưng tôi không thể xài nó được. Nếu “món quà” chỉ vài nghìn rúp, tôi sẽ không căng thẳng, nhưng đây là cả một số tiền lớn! Cậu có chắc là cô ấy đúng không?

Lena nhìn Andrey và hơi đỏ mặt:

- Tôi đùa ngốc thế thôi, tất nhiên rồi, không nên cầm của lạ, nhưng đúng là chúng tôi đang vội.

Cánh cửa khép lại, tôi ngồi xuống bậc thang, rút điện thoại bấm số tổng đài và hỏi:

- Cho tôi xin số điện thoại cửa hiệu “Worth”.

- Bà ghi nhé, - một giọng lạnh lẽo vang lên.

Nhận được thông tin cần thiết, tôi đứng dậy thì cửa căn hộ hé mở, Lena thò đầu ra:

- Biến đi, cô ta ghê tởm nói, sao cứ lẩn chần ở đây hoài vậy, mụ mập?!

Bà thích Andriusha à? Tôi biết, các mục cứ nhào vào anh ấy! Trên Internet các mục cứ như phát rồ lên khi anh ấy kể về mối tình với tôi và đóng cửa phòng chat. Andrey là của tôi, mục chẳng được gì đâu.

- Tôi hạnh phúc với chồng mình, - Tôi quyết định trấn an cô gái ghen tuông, - tôi chỉ muốn trả đồng hồ lại chủ của nó thôi.

- Bà giữ đi, - Lena thăm thì, - coi như quà 8 tháng Ba

. - Tôi đã nghe đề nghị đó rồi, nhưng nó không hợp với tôi!, - Tôi ngắt lời.

- Bà mà không đi, tôi đập vào mặt bà, - Lena đe dọa, - Nhân ngày lễ, bà nghĩ ra câu chuyện ngu ngốc, rồi khi gặp Andriusha, bà phải lòng anh ấy...

- Ôi cô cũng là con ngu, - Tôi lắc đầu bỏ đi.

Suốt dọc đường đến cửa hiệu Worth tôi nghĩ mãi về tình huống kỳ lạ và khen mình quyết định đúng. Thật là vô vọng nếu phải đi khắp các căn hộ có cửa sổ nhìn xuống đại lộ của tòa nhà năm tầng, cho người ta xem cái đồng hồ và ngu ngốc hỏi: “Có phải nó của bà không?”

Biết được trị giá món trang sức, tôi quyết định không làm như thế. Hoàn toàn có thể gặp phải một bà không trung thực, mừng rỡ thốt lên: “Ồi, của tôi! Cảm ơn!” và cầm cái đồng hồ trong khi Tanhechka ngây thơ ra về, vui sướng vì thành công của mình. Đâu phải ngày nào cũng có người mang đến tận nhà ta một đồng kim cương, và không phải ai cũng có thể cầm lòng trước cám dỗ này. Tốt nhất mang của nhật được này tới cho các nhân viên cửa hiệu. Nếu cái đồng hồ đúng là có cái giá khủng đó, có thể họ sẽ bảo cho tôi tên người mua. Đâu phải mỗi ngày “Worth” bán được cả chục cái thứ “vật vĩnh” này, hơn nữa, trên mặt sau của nó còn có số series.

Trong cửa hiệu người ta đón tiếp tôi rất niềm nở, và khi nhân viên bán hàng thấy cái đồng hồ, trên mặt họ lộ ra vẻ gần như tôn kính:

- Đây là sản phẩm của các bạn? - Tôi hỏi và đặt thứ nhật được lên quầy.

- Vâng, vâng, vâng - ba cô gái gật đầu, tất cả như nhất mặc đồng phục với quần màu đen thanh lịch.

- Chuyện gì thế? - một trong ba nhân viên hỏi. - Nó hỏng gì sao?

- Không, chỉ có đá bị bắn, chủ nhân kêu tôi đi chùi nó.

- Được ạ, - người quản lý đeo thẻ tên “Marina” nói, sau đó mang đôi găng tay vải trắng, cầm chiếc đồng hồ, lật nó lại, nhìn vào mặt sau, lấy từ hộp bàn quyển sổ bán hàng, bắt đầu lật trang.

- Thật nhục nhã, - Sau lưng tôi vang lên một giọng nói giận dữ, - Chất lượng quá tệ!

Marina rúc đầu vào vai, nhưng không bỏ ngang việc của mình, ngược lại hai cô gái kia khuyu gối cúi chào:

- Dạ chào bà Elmira Sergeyevna!

- Bà uống cà phê chứ ạ?

- Trà, nước quả, hay nước khoáng?

- Tốt hơn hãy đãi con mụ rách rưới mà các người cho phép vào cửa hiệu chuyên phục vụ những người giàu kìa! - bà nọ hét lên.

- Xin mời bà vào phòng VIP ạ, - Đôi song ca bán hàng nhỏ nhẹ.

- Xin lỗi, - Marina nói với tôi khi sự yên tĩnh đã trở lại, - thỉnh thoảng có một số người không thích hợp lắm đến chỗ chúng tôi.

- Tôi hiểu, tôi không hợp với nơi này, tôi chỉ là quản gia được giao đi công việc, - tôi khiêm tốn trả lời.

- Chị uống cà phê không? Marina âu yếm hỏi và bỗng dưng kêu ối.

- Chuyện gì vậy? - tôi căng thẳng hỏi.

- Bà chủ của chị tên gì? - Marina sợ hãi hỏi.

- Ở đó có ghi đó, tôi luôn lách, - cô dò theo sổ và đã thấy tên rồi, phải không?

- Vâng, cô bán hàng gật đầu.

- Vậy chứ theo cô, cái đồng hồ của ai? - tôi trơ trên dọ.

- Anna Garkavi, - Marina máy móc trả lời, - ba của cô ấy, ông Eduard Sergeyevich, mua cho cô ấy nhân ngày sinh nhật. Ông ta là khách thường xuyên của chúng tôi, rất chiều chuộng con gái mình, cô ấy đã là trẻ mồ côi,

lớn lên không có mẹ.

- Sao lại “đã là”?

Marina chớp mắt, sau đó cuối xuống quỳ rút ra tờ báo “Trep”.

- Đây, - cô chỉ ngón tay vào trang nhất, - tôi mới mua hôm nay ở tàu điện ngầm.

Tôi dừng lại trên dòng chữ lớn màu đen vắt ngang trang báo.

“Nỗi đau của nhà tài phiệt. Eduard Garkavi có thể mua tất cả, ngoại trừ cuộc sống. Hôm nay, doanh nhân nổi tiếng với tài sản trị giá vượt quá trăm triệu đô la lần nữa lại đến tới nghĩa trang để tưởng nhớ con gái yêu quý. Một thảm kịch thu hút sự chú ý của mọi người. Xin nhắc lại, vào cuối tháng 2, Anna đã chết trong một tai nạn ô tô, xe của cô gặp nạn trên đường vào biệt thự ở thị trấn ngoại ô Moskva Ogarevka. Con gái nhà tài phiệt điều khiển chiếc ô tô thể thao này. Cô từng bị phạt không dưới một lần vì lái xe quá tốc độ trong tình trạng không tỉnh táo. Sớm hay muộn cô cũng sẽ gây tai nạn giao thông, nhưng không ai ngờ nó có thể kinh hoàng như thế. Nhà tài phiệt nhận dạng con gái nhờ vết xăm ở chân, phần lớn cơ thể và mặt của cô gái đã bị bỏng nặng. Eduard Garkavi một mình nuôi con sau khi vợ ông được cho là qua đời lúc con gái mới lên một tuổi. Nhưng theo một số thông tin, mẹ của cô, bà Olga Garkavi, còn sống, đã rời Moskva, đúng hơn là bị chồng đuổi đi sau khi bắt gặp bà với tình nhân. Eduard không trao con gái cho vợ, ông tìm mọi cách bảo vệ con khỏi ảnh hưởng của bà. Nhưng bộ gien xấu đã lấn át, từ năm 15 tuổi cô đã trở thành tâm điểm chú ý của truyền thông. “Trep” không dưới một lần đưa tin về những vụ ẩu đả, chè chén và bị đưa đến đồn công an của nữ thừa kế doanh nhân. Nửa năm trước, Anna đột ngột thay đổi cách hành xử, cô trải qua một khóa điều trị tâm lý và theo một số người thân, cô đã đổi khác. Rất tiếc cái chết đã bùng cô ra khỏi cuộc đời vào lúc Anna mới chỉ 19 tuổi. Chúng tôi xin gửi lời chia buồn đến Eduard Garkavi”.

Ở góc trên bên phải của đường sọc xám đề lên bức ảnh, tôi nhìn và rùng mình. Tấm ảnh của một tay săn ảnh chụp lại cái ô tô cháy, cạnh đó là cái cang phủ khăn, từ đó thò ra một cái chân.

- Cái đồng hồ này thuộc về Anna Garkavi, - Marina nói - Nó được ghi như thế, chúng tôi luôn đăng ký chủ nhân, bởi công ty Worth bảo hành tới 25 năm. Chính tôi bán cho Eduard Garkavi chiếc đồng hồ này, và do tôi gói đẹp ông ta đã boa cho tôi một số tiền hậu hĩnh. Làm sao chị có được chiếc đồng hồ này, hả?

Tiếp tục nói, Marina chậm chậm thò tay vào phía dưới quầy.

- Xin đừng, - tôi nói nhanh - đừng nhấn nút báo động. Thú thật là tôi đã nói dối, cái đồng hồ này rơi trúng đầu tôi!

- Sao? - Marina há hốc mồm.

- Đúng nghĩa đen của từ đấy, - tôi thở dài, - Để tôi kể cô nghe, chỉ cần cô đừng làm ầm lên!...

- Có chuyện như thế đấy, - Cô bán hàng à lên sau khi tôi im tiếng - chứ tôi thì chẳng bao giờ có cái gì đáng giá rơi vào đầu cả. Chị may đấy!

- Cô có ý gì?

- Chị biết cái đồng hồ này giá bao nhiêu không?- Marina hạ thấp giọng.

- Người ta bảo nó giá 50.000 euro, nhưng tôi nghĩ chắc giá đó sai.

- Đúng thế, - cô bán hàng tròn mắt, - hai lần.

- 25.000 một chiếc cũng đâu phải ít.

Marina tì ngực vào quầy:

- Chị nhầm rồi! Nó trị giá 100.000.

- Cô nói dối! - Tôi thở hỗn hển.

Cô gái nhìn tôi thương hại:

- “Worth” không làm những thứ rẻ tiền, Garkavi đã đặt món hàng độc cho con gái. Chị muốn nghe lời khuyên của tôi không?

- Vâng?- Tôi lặng người hỏi.

- Chị may mắn đấy, hiểu chưa? - Marina nheo mắt. Hôm nay kiểu như ngày lễ, 8-3, và hãy xem như số phận tặng chị một món quà. Hãy bán cái đồng hồ rồi sống hạnh phúc. Chị có ô tô không?

- Không, - tôi đáp.

- Vậy mua một con đi. - Marina phấn khích, - muốn tôi mách địa chỉ không? Hiệu buôn Lars, đi tới đó ngay bây giờ đi.

- Để làm gì? - tôi ngạc nhiên.

Marina cười:

- Chúng tôi không chỉ bán đồng hồ, nữ trang của chúng tôi được giới thiệu trọn bộ. Và có những mục diện, kiểu như bà Balakiryeva, người mới được đưa vào phòng VIP đó, chính bà ta cũng vợ vết kim cương. Nhưng cơ bản thì khách của chúng tôi là những quý ông giàu có, 100.000 euro với họ cũng giống như cây kẹo mút đối với tôi, họ mua nhẵn mà chẳng thèm để ý. Chị có biết tình nhân họ làm gì không?

Đầu tôi quay mòng mòng:

- Không!

Marina thẳng thừng:

- Họ nhận nhẵn dính hôn, đeo vài tháng, sau đó chạy ra Lars, ở đó người ta thu mua hột xoàn, nhưng không phải trọn giá, đương nhiên rồi, nhưng một nửa giá thì cũng đâu có tệ, phải không?

- À ra thế, - tôi gật đầu, - và Lars làm gì với món đá quý họ thu được?

- Còn phải hỏi, - Marina cổ vũ, - họ bán lại với giá cao hơn. Chẳng hạn, với cái đồng hồ này họ sẽ đưa cho chị 40.000 euro, dĩ nhiên nếu họ xác minh được là máy móc không bị đánh tráo. Sau đó họ sẽ đặt vào tủ kính bán với giá 60.000 euro.

- Họ bán ít thế, - tôi nhếch mép cười.

- Đừng có cười, chúng vẫn rẻ hơn nhiều so với chỗ chúng tôi.

- Có nghĩa là con gái nhà Garkavi có thể bán quà của ông bố cho hiệu Lars à?

- Cô ta có cần nó đâu, - Marina nhún vai. - Tiền cô ta như sắt vụn, mà cô ta mất rồi.

- Anna chết bất ngờ, - Tôi dài giọng, hoàn toàn có thể cô ấy cần tiền cho những việc không chính đáng lắm, vì thế quà tặng của ông bố mới nằm ở Lars. Vậy thì giờ tôi hiểu rồi! Ai đó đã mua cái đồng hồ của cô Garkavi, tặng nó cho cô gái của mình ngày 8 tháng Ba. Dây đeo không vừa với chủ mới, quá to, nên bay khỏi cổ tay khi cô ta đóng sầm cánh cửa!

Marina ngoái nhìn vào cánh cửa khép kín của phòng VIP rồi thì thầm:

- Đồng hồ Worth có một điểm yếu, để tôi chỉ chị xem. Ở đây, chỗ cái chốt, đôi khi cái kim bật lên và cái khóa bị long ra. Đã có vài bà đến yêu sách. Nhưng của chị thì vẫn ổn.

- Cảm ơn cô, - tôi gật, - hãy cho tôi địa chỉ Lars.

- Quyết định đúng, - Marina tán đồng.

- Không đâu! Tôi đến đó chỉ để biết tên người mua cái đồng hồ này thôi, - tôi tức tối.

- Chị điên à? - Cô bán hàng buột miệng.

- Nếu cô xài tiền nhặt được, cô sẽ phải đánh đổi nó bằng hạnh phúc. Phải ngay lập tức trả lại nó cho khổ chủ, bằng không sẽ chẳng có gì tốt đẹp. Tôi tin vào điều này!

Marina dí ngón tay vào thái dương xoay tròn:

- Chị bệnh quá. Chẳng cần thử đâu. Những kẻ làm việc ở Lars rất kín tiếng, chị không cạy miệng họ nói được lời nào về khách hàng đâu. Chúng tôi phải ghi sổ khách hàng vì chúng tôi phải bảo hành, sửa chữa miễn phí cho họ, đánh bóng đá, giữ họ trong trường hợp chủ nhân đi xa. Còn Lars mua đoạn bán đứt. Ở đó họ không nói chuyện với chị, thậm chí có thể coi chị là tâm thần đấy!

Tạm biệt Marina nhiều chuyện, tôi rời cửa hiệu và quay trở lại nhà Lena. Thế, tôi cần tìm hiểu lần nữa hiện trường. Khi chiếc đồng hồ rơi xuống, tôi đứng ngay chỗ này. Tôi nghiêng cứu kỹ mặt tiền nhà. Cái đồng hồ tương đối nặng, gió không thể bạt nó đi đâu được, có nghĩa là nó rơi xuống từ chính dãy cửa sổ này. Tôi loại trừ ngay tầng một vì nó rất thấp, đồng hồ không thể rơi

vào đầu tôi, còn tầng năm thì mọi người dường như đi đâu đó, ở đó cửa sổ bị đóng bằng những cửa chớp. Cư dân ở đây sợ trộm leo vào, vì thế họ đặt thêm phương tiện bảo vệ bổ sung, những loại cửa chớp này đầy các thị trường xây dựng. Vậy thì chúng ta còn lại gì? Không nhiều căn hộ lắm. Còn lại ít việc thôi: chỉ cần tìm xem căn hộ nào có một cô gái xinh đẹp đang sống. Khó có khả năng một ông chồng chung thủy mua cái đồng hồ cho vợ mình. Vì sao? Vì vậy đó! Ngôi nhà tôi đang đứng cạnh là một tòa nhà năm tầng bình thường nhất, nó nằm ở một vị trí rất bất tiện, mặt tiền nhìn xuống đường phố âm ỉ. Nếu có ai đó trong số cư dân ở đây, một người có gia đình, tiết kiệm được số tiền euro hoành tráng như thế, ông ta sẽ chi cho những nhu cầu thiết yếu hơn, chẳng hạn như đổi nhà.

Có nghĩa tôi cần tìm một tạo vật non trẻ chưa quá 21 tuổi, nữ sinh viên, người mẫu, hay đơn giản là một cô gái đẹp.

Nán thêm vài phút, tôi chạy ra ga tàu điện ngầm, mua ở sạp báo một cuốn sổ, một cây bút, trở lại “nhà Khriushev” * và bước vào cái cổng đã biết. Tôi bắt đầu từ tầng bốn, nhấn chuông căn hộ nằm cạnh căn hộ của Lena.

2 Cách người Nga gọi những tòa nhà khối năm tầng, xây từ thời Khrushchev.*

Cửa bật mở bởi một bà dì mũi nhọn trong chiếc áo choàng màu con heo nổi khùng.

- Cần gì? - bà ta gầm gừ.

- Xin chào, - tôi nhoẻn cười, - chúng tôi sẽ quay phim ở cổng vào của các bạn. Dĩ nhiên là sẽ hơi ồn một chút, vì vậy tôi được lệnh đi một vòng để thông báo cho mọi người!

- Biến đi! Bà ta gầm lên rồi đóng sầm cánh cửa kêu rầm.

Tôi hít một hơi sâu. Ít khả năng trên thế giới này có, dẫu cho chỉ một người đàn ông, muốn tặng cho bà thím này quà 8 tháng Ba. Tiếc là trong niên lịch không có ngày phù thủy ba bị. Nếu có thì vào ngày đó bà thím này phải đầy quà.

- Có thật là bà từ giới điện ảnh không? - ai đó hỏi khẽ sau lưng tôi.

Tôi quay lại: từ căn hộ đối diện với căn hộ Lena, một cô gái cao lớn chừng 15 tuổi thò đầu ra.

- Tôi là Masha, - cô tự giới thiệu, - mọi người sẽ quay phim gì ở đây?

- Nhiều tập, - tôi cười, - Cảnh trong cổng vào. Nhân vật chính đi vào nhà, ở đó một kẻ giết người đang đợi anh ấy. Chúng tôi sẽ làm ồn một chút.

- Vow! Hay quá!- Masha ngưỡng mộ. - Mọi người có cần nữ diễn viên không?

- Có, chúng tôi cần một cô gái thật đẹp, - Tôi mừng rỡ vì thành công - Em nói đi, có ai như thế trong những hàng xóm của em không?

- Em đây, - Thiếu nữ tuyên bố không chút khiêm tốn giả tạo nào.

- Chúng tôi cần ứng viên lớn tuổi hơn một chút.

Masha bối rối thấy rõ, im lặng.

- Em đừng lo, sau năm năm nữa sẽ là thời của em.

- Nhưng em muốn bây giờ, - cô gái ừ ừ nói.

- Em làm ơn đi, hãy giúp tôi, - tôi đề nghị, tôi tìm trong khối nhà này các cô gái dễ thương, không cần đẹp lắm, nhưng dễ nhìn, em hiểu chứ?

Masha gật đầu.

- À há, chỉ có điều ở đây toàn một lũ quái đản phát tởm.

- Em biết hết mọi người sống ở đây chứ?

- Đương nhiên rồi, - nữ sinh trung học nhún vai, - trên tầng năm có bà Klava sống trong căn hộ như của bọn em, một mình trong cả căn hộ ba phòng, con gái bà ấy từ lâu van xin: “Mẹ, đổi nhà cho bọn con đi, căn hộ bọn con chật quá, có mỗi một phòng với chồng và trẻ con”. Nhưng bà Klava đáp: “Đợi khi nào tao chết, khi đó mày sẽ vào cung điện nhé”.

- Bà cụ dễ thương thật, - tôi gật.

- Đồ vô lại ấy chứ! - Masha gầm lên. - Ngoài ra trên tầng năm không còn ai cả, có ông nào đó mua hai căn hộ, nhưng ông ta vẫn không đến sống, chắc ít hôm nữa bọn em sẽ hết yên ổn rồi, ông ta sẽ cho sửa chữa. Người ta kháo

nhau rằng ông ta còn coi thêm gác mái, chắc muốn xây penthouse.

Tôi cố kìm tiếng cười. Penthouse trong “nhà Khrushhev”, thật bất ngờ!

- Còn tầng bốn bốn em, - Masha tiếp tục, - À, đây! Lena! Cô ấy sống sau cánh cửa đó! Từng rất dễ thương! Nếu là trước đây thì đúng yêu cầu của bà, còn giờ thì thôi rồi. Cũng trở thành đồ vô lại rồi!

- Vì sao? - tôi ngạc nhiên.

Masha lấy nắm tay quẹt mũi.

- Em chẳng biết nữa, có thể em bị nhiễm cái tính ác độc của Karina Karlovna, con mụ mặc áo choàng bà vừa gặp đấy. Đúng là con mụ điên bọm! Còn Lenka đã từng rất bình dân, bốn em còn chơi với nhau nữa, cô ta từng cho em xài chung máy tính, em là người đầu tiên thấy Andriusha đấy!

- Andriusha? - tôi hỏi lại.

Masha gật đầu và ngoắc tay ra hiệu cho tôi:

- Bà vào đây đi, muốn uống trà không?

- Không từ chối, - tôi nhanh chóng đồng ý và bước vào căn hộ.

Sau 15 phút Masha đã nói hết mọi thứ. Thực sự cô mới 12 tuổi, đơn giản là trông cô chừng chạc hơn tuổi và cô đã lợi dụng điều này. Mẹ cô không muốn mua máy tính cho con gái, cho rằng Internet là “mạng nhện dâm ô, trong đó toàn những tay quan hệ tình dục trẻ em”, trong khi Masha đau khổ vì tất cả các bạn đồng học đều có máy tính cá nhân. Mashenka đành lui tới nhà bạn học và từ lâu đã là “người dùng tiến bộ”. Nhưng sử dụng mãi máy của người khác cũng dần trở nên bất tiện. Vì vậy phải hiểu là Masha vui sướng thế nào khi ở căn hộ đối diện, thay cho cụ bà mất trí, có một cô gái trẻ đẹp dọn tới ở. Chén lẩn trên xe điện tới được nhà bạn học để vào mạng là một chuyện, nhấn chuông nhà đối diện là một chuyện hoàn toàn khác. Masha bằng mọi cách kết thân với Lena và khởi đầu bằng việc nói dối về tuổi của mình, tự nhận đã 17 tuổi.

- Vậy là em đã đi quá giới hạn rồi, - tôi bật cười.

- Lena tin thật! - Masha vui sướng thốt lên. Và cô ta có máy tính. Cô ấy...

từng tốt ghê lắm. Cho đến khi Andriusha xuất hiện và cô ta hẹn hò với anh ta... thì hết! Giờ cô ta chẳng cho em tới nữa. Sợ là em sẽ giành mất anh ta. Nhưng em cần gì anh ta chứ? Đành rằng anh ta cũng được mắt, nhưng mẹ em mà biết thì cửa cổ! Em đã cố gắng vì Lena, để được gì chứ? Con nhỏ kia thấy hình Lena trên trang của Andriusha và đề nghị kết bạn! Ôi, Lena mất trí rồi! Em chẳng còn gì để nói nữa. Con nhỏ kia bảo Lena: xăm đi. Thế là cô ta đáp với sự vui sướng: dĩ nhiên. Con kia bảo: cắt tóc, nhuộm đi. Và cô ta: yes, con kia bảo...

- Đợi đã, Mashenka, - tôi ngăn cô gái đang sôi sục quá mức kia lại, - tôi chẳng hiểu gì hết. Em nói về ai thế?

Masha ném mái tóc dài ra sau lưng:

- Lena rất tốt.

- Vì vậy, - tôi gật đầu.

- Và đẹp nữa, - cô gái thở dài - lại rất thương mẹ.

Tôi chăm chú nghe cô gái kể lại một câu chuyện không vui. Mẹ Lena là người hay đau ốm, nên con gái đã phải đi làm từ sau lớp 9. Không học hành đàng hoàng nên chẳng thể kiếm được nhiều tiền ở đâu cả, mà Lena lại thuộc về những người chỉ biết làm theo mệnh lệnh, không biết đấu tranh để giành lấy hạnh phúc, không có thủ đoạn và chỉ biết sợ hãi tránh né khi bị ai đó trong đàn sếp cổ thò tay luôn vào dưới váy. Than ôi, phụ nữ thời nay chỉ có vài cách để có được cuộc sống bảo đảm. Hoặc bạn thành công trong công việc, có một đồng bằng và là một chuyên gia độc quyền, hoặc là sống dưới sự chu cấp của đàn ông. Lena chẳng thích cách thứ hai, cô muốn gặp tình yêu của đời mình, nhưng không còn thời gian cho việc học hành: tất cả thời gian rảnh sau giờ lau dọn văn phòng đã giành cho việc chăm sóc mẹ. Rồi con bệnh trở nên trầm kha hơn, bà mẹ phải vào viện, cần phải có nhiều tiền hơn. Và khi đó Lena chợt nghĩ ra: cô bán căn hộ của mẹ, thuê cho mình căn hộ một phòng tồi tàn và số đôla còn được từ tiền bán nhà cô giành cho việc điều trị mẹ.

Niềm vui duy nhất của Lena là Internet. Là cô gái tốt bụng, cô cho Masha

sử dụng máy tính của mình. Tại nơi cư trú mới dường như cô cũng chẳng có bạn gái nào khác.

Mặc dù còn nhỏ, nhưng Masha khá thông hiểu con người, và cô cảm thấy tội nghiệp Lena. Biết tìm vị hôn phu cho cô ấy ở đâu? Masha quyết định làm việc tốt: cô chui vào các trang môi giới hôn nhân và thấy ảnh một chàng trai đẹp, Andriusha, người viết về mình như sau: “Trẻ, mê thể thao, không uống rượu, không hút thuốc, muốn lập gia đình”.

Nhận định ứng viên này rất thích hợp, Masha gửi hình Lena vào địa chỉ anh ta và nhận được hồi đáp: “Rất vui được làm quen. Chúng ta có thể trò chuyện trong phòng chat, nơi tôi lên hằng đêm”.

Masha càng vui hơn, có nghĩa Andrey là một người bình thường, bọn con trai bị ám ảnh tình dục thường đòi gặp ngay trong đời thực, vội vã đưa cô gái tiếp theo lên giường. Masha lên phòng chat và phát hiện ở đó một lượng lớn người tham gia. Chỉ vài hôm sau cô phát hiện, Andriusha là một kiểu soái ca, đa số người tham gia phải lòng anh ta, nhưng kẻ sốt sắng và trắng trợn nhất là Belka, cô này sẵn lòng làm tất cả để có được anh chàng.

Vài tuần sau đó, Masha thú nhận với Lena về hành vi của mình, đầu tiên cô lảng giềng phần nộ:

- Ai mượn cậu gửi hình tớ đi?

Nhưng cô nữ sinh cũng thuyết phục được Lena lên phòng chat. Thế là xong! Xảy ra điều mà Mashenka không hề mong đợi: Lena và Belka bất ngờ kết thân!

- Đầu tiên Lenka cứ rừ rì bên tai em, - Masha giận dỗi dài giọng, - nào là Belka tuyệt vời, thông minh, xinh đẹp. Sau đó họ giao tiếp thường xuyên hơn trên ICQ, cuối cùng thì Belka đã tẩy não Lena thành công! Lenka bắt đầu bị con Belka điều khiển.

- Để làm gì? - tôi kinh ngạc.

- Cô ta phát rồ, bị rơi vào ảnh hưởng của kẻ khác, - Masha thở dài. - Cái con Belka đó, kiểu như một kẻ thôi miên. Chúa biết nó rót gì vào tai cô ấy!

Và cô ấy liền cố làm theo. Đầu tiên là nhuộm tóc, sau đó nhổ lông mày, rồi Belka tặng quần áo cho cô ấy! Quả tình là đồ rất xịn, đắt tiền! Và con cờ cuối cùng là hình xăm. Lenka mới xăm 10 ngày trước ở chân đấy! Ôi, cô ấy đau lắm! Khiếp! Em nhìn thấy và đã quyết là không bao giờ làm vậy! Mà có khi Belka có hứa cho cô ấy cả núi vàng!

- Em muốn nói gì? - Tôi hỏi cho rõ.

Masha nhăn mũi:

- Nó chia cắt chúng em, con Belka chết tiệt đó! Lenka cũng giỏi lắm! Bạn mới trên ICQ cất vấn: “Sống một mình à? Có họ hàng không? Còn bạn bè thì sao?”. Lena đáp: “Không”. Cô ta không coi em là bạn, thật là bức mình! Và sau đó không cho em vào nhà nữa, cô ta bảo: “Masha, đừng đến nhà tớ nữa, vì Belka ra điều kiện: hoặc chỉ hai người bọn tớ, hoặc cô ấy không chơi với tớ nữa. Xin lỗi, nhưng cô ấy như là chị của tớ, cậu hiểu chứ?”

Masha nói và nói, rõ là tận đáy lòng cô bé rất buồn bực.

Một giờ sau đó tôi bước ra đường, chạy tới trạm tàu điện ngầm, mua ở sạp gần hết các loại báo mới, và cả cũ. Các nhà báo viết về nỗi bất hạnh của Eduard Garkavi, một nửa các ấn bản minh họa bài báo về cô con gái đã chết của nhà tài phiệt bằng những tấm ảnh rùng rợn từ hiện trường tai nạn, những tờ khác thì đăng ảnh Anna chụp từ những sự kiện xã hội khác nhau. Cô gái xinh đẹp với trang sức đắt tiền và quần áo lộng lẫy cười thiếu tự nhiên trên những trang báo.

Tôi thở dài, lấy điện thoại di động ra. 19 tuổi, vẫn còn quá sớm để bị đưa về thế giới bên kia, vị thế xã hội và điều kiện vật chất chẳng đóng vai trò gì, hoàn toàn như nhau, cho dù bạn là con gái nhà tài phiệt hay một cô bé ăn xin, tử thần không nên chọn lựa cô này hay cô khác ở ngưỡng cửa tuổi 20.

Hình thì Garkavi mặc áo đầm dạ tiệc dài, hình thì váy ngắn khiêu khích, nhưng phải nói là Anna có cái để khoe. Chân cô thon dài đáng ghen tị, bàn chân nhỏ xinh như của Lọ Lem. Ngay cả mùa đông cô Garkavi cũng thướt tha trong các dạ tiệc với những đôi dép quai hậu, được trang trí lộng lẫy bằng

kim cương giả, theo mỗi bộ trang phục là túi xách và đôi giày đặc biệt. Mặc cho tai tiếng xì căng đan, phải nói Anna có khiếu thẩm mỹ không chê vào đâu và là một chuyên gia ăn mặc tuyệt vời. Ít nhất là trong ảnh này, mà dưới ảnh là hàng chữ: “Người đẹp Garkavi trong sinh nhật của người dẫn chương trình truyền hình Balagov”. Dịp lễ này Anna mặc một chiếc váy đen ôm sát người. Kiểu như trang phục truyền thống, chỉ có điều đường xẻ bên hông đã để lộ chiếc chân thon dài của người đẹp. Còn lại thì con gái của doanh nhân hoàn hảo. Đôi chân, đôi tay, trang điểm, kiểu tóc đẹp lý tưởng. Màu sơn trên bàn chân và đôi tay của cô tương phản và cũng không trùng tông với màu son môi. Tôi thích đọc các tạp chí thời trang và biết hiện nay không còn một nữa cái kiểu, như người ta nói, tông xuyên tông.

Tôi xem xét một lần nữa tất cả những bức ảnh. Bộ móng tay - móng chân... Trong đầu bỗng vang lên đoạn đối thoại, một lần nữa vang lên giọng Lena: “Cứ giữ cái đồng hồ đi... Thứ vớ vẩn”. “À há, tôi có nhà ở Ogarevka, con Bentley” “anh thấy đó, em sống thế này”, “Andriusha của tôi”, sau đó là giọng trẻ cao của Masha xen vào: “..cô ta đã rất bình thường”, “... cô ta phát rồ”, “Belka tặng cô ta đồ đạc”.

Tôi lấy cái đồng hồ kim cương ra khỏi túi xách, xem xét kỹ lưỡng và tin rằng cái khóa của nó hoàn toàn bình thường, cây kim, mà Marina nói, ở ngay tại chỗ, khóa chặt sợi dây. Nó không thể tự mở, mà do chủ nhân của nó tháo ra. Ôi, dường như tôi phải gọi cho Gri.

Tôi lấy cái điện thoại và nhấn phím số 2. Lạy chúa, đừng nghĩ chồng tôi chiếm vị trí thứ hai trong đời tôi. Không, anh ấy luôn là số một, nhưng phím số một không hiểu tại sao lại không có trong kiểu quay số nhanh.

- Vâng! - Gri hét lên. - Mình yêu, em đây, công việc thế nào?

- Tốt, ai nói thế?

- Tanya.

- Tachiana?- chồng tôi ngạc nhiên. Hãy xưng họ * đi!

3* Trong giao tiếp, người Nga phân biệt nhau bằng họ, không phải bằng tên.

Tôi thấy lương tâm cắn rứt. Tôi đã bảo rồi - Gri là một diễn viên rất, rất tài ba, cống hiến tận tâm. Với chồng tôi, không có những vai nhỏ. Vâng, hiện anh vẫn chưa được đóng vai Hamlet, nhưng điều đó không có nghĩa trong một vai diễn thương mại anh ấy sẽ diễn tả gói nước sốt một cách cầu thả. Và bây giờ anh ấy đang nhập vai đến độ quên tất cả mọi thứ trên đời. Lúc này anh ấy đang là một nhân vật nào đó, chứ không phải chồng tôi

- Tanechka! - chồng tôi hỏi đã với giọng khác. - Có chuyện gì thế?

Tôi cảm thấy khó chịu hơn. Đây, tôi đã bứt anh ấy ra khỏi tâm thế sáng tạo, giờ anh phải một lần nữa cố nhập vai.

- Chuyện gì thế, - chồng tôi lặp lại.

Bạn thấy anh ấy tuyệt vời không? Người khác đã mắng con mụ ngu âm ỉ vì đã phá rối sáng tạo, còn Gri thì lo âu cho bà vợ câm.

- Chuyện nhảm thôi, Gri, - tôi bối rối kêu be be, em rất cần số điện thoại của bạn mình, đại tá cảnh sát Phedor Simonov.

- Một giây, - Gri lầm bầm, - chờ nhé, phải lấy số từ máy ra, em ghi này.

Tôi hí hoáy ghi số lên lề của một tờ báo, nghe từ đầu kia điện thoại những tiếng bíp ngắn và hoàn toàn khó chịu. Tanya, mày là một con lợn hiếm thấy! Không nói được tiếng cảm ơn chồng! Rất không hài lòng với chính mình, tôi lại nhấn số nhanh. Một giọng nữ lịch sự thờ ơ đọc cái câu thuê bao này không liên lạc được. Gri rất thông minh, lạy trời, anh đã đoán ra và tắt máy, không thì những bà cô khác như tôi, có thể quấy rầy các cảnh quay.

Tôi bấm nhanh con số chồng tôi mới đọc, thỏa thuận với cảnh sát Simonov về cuộc gặp khẩn rồi chạy ra tàu điện ngầm. Trên đường phố Moskva rất hiếm khi thấy đàn ông cầm hoa, nhưng hôm nay cứ hai đại diện giống đực thì có một vác bó hoa gói giấy. Trong một giây, tôi thấy ganh tị với những phụ nữ nào hôm nay nhận được hoa hồng, hoa đồng tiền, hoa loa kèn. Nhưng ngay lập tức tôi xua đi những ý nghĩ ngu ngốc, tự bảo mình:

- Tachiana, đừng có ngu! Đa số đàn ông chỉ nhớ đến sự hiếm hữu của vợ mình vào 8 tháng Ba, mang những bông hoa trực chiến và vợ những chai

rượu đem tặng vào dịp lễ. Và sang ngày 9 tháng Ba thì những bà vợ này sẽ được cả núi chén đĩa chờ trong bếp, ai đó còn phải xoa những vết bầm do cú đâm của ông chồng say xỉn. Còn chồng mình - một người sáng tạo, dịu dàng, quan tâm, thông minh, tinh tế, tha thiết yêu mình, vấn đề không phải ở quà tặng, mà ở cảm xúc mà Gri giành cho mình. Vấn đề không phải ở những biểu hiện bên ngoài của tình yêu. Ai cần sự thể hiện này?

Gri trở về vào 15 tháng Ba. Đầu tiên người chồng mệt mỏi vào buồng tắm, sau đó uống cà phê với bánh nướng nóng và cười:

- Anh mua báo trên xe lửa, trong đó đầy những chuyện kể về vợ anh! Em yêu, em thành ngôi sao rồi!

- Mình nói quá, - tôi đỏ mặt, - nói thật, em bị sốc, không thể hình dung báo “lá cải” làm ầm lên như thế! Và các nhà báo cứ tiếp tục gọi cho em! Không cách nào yên, em phải tắt cả hai điện thoại - di động và máy bàn!

Gri liếc nhìn cái điện thoại bàn câm bật nằm trên tủ con, và bỗng nhiên hỏi:

- Sao em lại đoán ra vụ giết người?

Tôi nhún vai.

- Em đối chiếu các sự kiện, và thấy có gì đó kỳ lạ. Em gần như tin chắc 100% rằng đồng hồ rơi từ cửa sổ là của Lena. Khi trò chuyện với cô ta, cô ta lo lắng, muốn nhanh chóng thoát khỏi em, bộp chộp bảo “Hãy giữ nó cho mình, thứ vớ vẩn”.

- Sao cái câu chẳng có nghĩa gì đó lại làm em cảnh giác? - Gri ngạc nhiên.

- Một người nghèo không gọi kim cương là đồ vớ vẩn, - tôi cười, - nói như thế chỉ có kẻ có đầy đồ trang sức, mà không phải do chính họ mua, mà là được ai đó tặng. Còn một điểm nữa. Đầu tiên Lena gây cho em cảm giác cô là người trung thực, bởi cô có thể nhận cái đồng hồ, cảm ơn em, và mọi việc kết thúc ở đó. Nhưng cô gái lại khước từ món trang sức, có nghĩa cô không thể nhận cái không phải của mình, nhưng rồi lại thuyết phục em... đừng tìm chủ nhân, mà coi cái đồng hồ như quà tặng của số phận nhân 8 tháng Ba. Lời nói

đó của cô trái ngược với ấn tượng đầu tiên về cô ta. Lại thêm cô bé lảng giềng Masha bảo Lena trầm tĩnh, thậm chí nhút nhát bị sa vào ảnh hưởng của Belka nào đó, cô bạn quen trên Internet, và người này, một đứa con gái mảnh khỏe, đã hoàn toàn chinh phục được người quen mới. Cô ta lệnh cho Lena đổi kiểu tóc, sửa chân mày, xăm môi và xăm chân. Một người quen của em mới đi mỹ viện, xăm phía trên mắt cá chân một con rồng nhiều màu. Em thấy cô ta khổ sở thế nào suốt hai tuần sau khi ghé mỹ viện. Cái ảnh xăm bị sưng lên, phủ một lớp mại, cô ta phải xức kem, phải che bằng màng bọc thực phẩm, nó không thể trở lại bình thường ngay. Mà Masha bảo Lena mới tới chỗ thợ xăm mười ngày trước khi em xuất hiện trong căn hộ! Nhưng vết xăm trên chân Lena chẳng hề sưng, có vẻ như nó đã được xăm lâu rồi. Em còn bị ấn tượng bởi bộ móng mới, rõ ràng được cắt tỉa rất chuyên nghiệp, đắt tiền. Thiết nghĩ, một cô gái không giàu có lắm không thể đến nơi sang trọng. Em nhận ra chi tiết này và để ý đến đôi tay cô ấy, chúng cũng được tô vẽ cẩn thận. Thật ra, em đã tưởng là ngón út của tay trái cô ấy có dính một đốm sơn móng tay, nhưng sau nhìn kỹ lại thì ở đó có một nốt ruồi nhỏ.

- Em đúng là Sherlock Holmes, - Gri thán phục.

- Chẳng bao lâu nữa em sẽ thành Miss Marple *, - tôi cười. Còn nữa, đáp lại câu hỏi của em: “Đồng hồ này của ai?” Lena đã giận dữ đáp: “Ngoài chúng ra tôi còn có nhà ở Ogarevka và ông bố tài phiệt”. Đúng là cô gái xỏ xiên, có thể coi lời của cô là mai mỉa. Nhưng sau em đọc báo, biết con gái của Eduard Garkavi sống ở làng Ogarevka. Lúc đó em nảy ra câu hỏi: sao Lena biết về ngôi làng, nơi những kẻ siêu giàu sinh sống?

4 Nhân vật nữ trong các tiểu thuyết của Agatha Christie, phá được nhiều vụ án giết người nhờ tính tò mò, sự am hiểu tâm lý và óc phân tích tinh tế.*

- Đơn giản cô ta bật ra thế thôi, - Gri cười.

- Không đâu, - tôi vội phản đối chồng, - những người bình thường thì sẽ thốt ra câu kiểu như: “Cung điện ở Rublyovka *”, vì chỗ này ai cũng biết, còn làng Ogarevka thì chỉ một số ít người biết đến thôi. Vậy thông tin đó từ đâu? Hơn nữa trên một trong những tấm ảnh của Anna Garkavi em đã thấy cái nốt

ruồi trên ngón tay út và lúc đó em đã chạy đến Phedor Simonov. Ông bạn cảnh sát của mình quả là cừ, phá án rất nhanh. Sáng ngày 9-3 Anna và Andrey đã phải ra làm chứng. Mọi việc hóa ra rất đơn giản, thậm chí sơ đẳng.

5 Một khu vực giàu có ở tây nam ngoại ô Moskva, nơi có nhà của các quan chức chính phủ, các nhà tài phiệt Nga, nổi tiếng là một trong những nơi mà giá bất động sản cao nhất thế giới.*

Nửa năm trước, Eduard đưa Anna vào một bệnh viện chuyên ngành. Ông bố hi vọng các bác sĩ sẽ chữa trị ổn thỏa cho con gái. Cô gái đòi mua máy tính, bảo:

- Con sẽ học sử dụng máy tính, để giết thời gian.

Tạo nick Belka, Anna bắt đầu lướt mạng và tham gia phòng chat, nơi chàng trai đẹp Andriusha soái ca đang tìm hôn thê. Belka mê đắm chàng trai, nhưng chàng ta đối với Belka chỉ đơn giản là lịch sự. Rất nhanh Anna hiểu ra Andriusha chỉ quan tâm thực sự tới Lena nào đó, nên cô ta quyết định làm quen với tình địch, để hiểu chàng trai bị lôi cuốn bởi điều gì. Các cô gái trao đổi ảnh và kinh ngạc phát hiện sự giống nhau của mình. Nếu Lena đổi kiểu tóc, kiểu chân mày và môi dày lên một chút, cô sẽ giống Anna như tạc. Cô Garkavi là một cá thể mạnh mẽ, độc đoán, nên chẳng có gì khó khăn trong việc khuất phục Lena nhỏ bé, nhút nhát. Anna ra điều kiện: chỉ hai người kết bạn với nhau, loại bỏ hết những người còn lại, nên Lena ngưng giao tiếp với Masha.

- Hiểu rồi! - Gri la lên. Người chết trong xe là Lena!

- Đúng thế, - tôi buồn bã gật đầu, - Anna yêu Andriusha đến độ muốn sống cùng anh ta, quyết định giết người và dọn vào sống ở căn hộ tồi tàn của Lena. Cô ta biết Lena và Andriusha chuẩn bị gặp lần đầu tiên vào 8 tháng Ba, nên đã dựng nên vụ thảm họa. Lena trong ô tô đã được cho uống vitamin, thật ra là thuốc ngủ cực mạnh. Khi cô gái bất hạnh thiếp ngủ, Anna đánh xe vào khe núi, để Lena ngồi sau tay lái, đổ xăng lên xe và châm lửa. Xác chết bị cháy đến độ không thể nhận ra, giống như ma quỷ đã giúp Anna, bởi như cô mong đợi, cái chân có cái hình xăm thì vẫn còn gần như nguyên vẹn. Không

ai nghi ngờ gì về người chết, bởi Garkavi không phải một lần bị bắt giữ vì lái xe khi say rượu.

- Thế nhưng cô ta cũng mạo hiểm đấy, - Gri nhận xét.

- Mạo hiểm gì?

- Cô ta có thể bị người quen của Anna, cũng như của Lena, phát hiện.

Tôi lắc đầu:

- Không, Anna và Lena sống trong những vùng không hề giao cắt với nhau. Mẹ của cô gái đang bị giam lỏng vì ma túy, ký ức bà ta lẫn lộn, không thể nhận biết con gái, và Lena cũng không có bạn gái thân. Andrey thì, tuy giàu có, nhưng không nằm trong nhóm ăn chơi, doanh nghiệp sửa chữa ô tô của anh ta đang phát đạt, anh ta lại không la cà với các nhóm thượng lưu, nên đám cưới của anh ta với Lena sẽ chẳng có tay săn ảnh nào quan tâm. Em nghĩ nếu Anna không vấp phải sai lầm định mệnh, kế hoạch cô ta có cơ thành công. Thế nhưng tình yêu là một thứ kỳ lạ, Anna bình thản giết cô gái và quên cả cha mình, chỉ vì Andriusha.

- Em nói về sai lầm định mệnh nào? - Gri vẫn chưa hình dung ra.

- Cái đồng hồ, - tôi giải thích. Anna rất thích nó, cô không bao giờ tháo nó ra, thậm chí ngủ cả với cái “báo thức” đó. Cô vẫn đeo nó đến ngày hôm ấy. 8 tháng Ba. Garkavi sống trong căn hộ của Lena, mặc quần áo của cô ấy, gặp Andrey và chỉ khi đưa anh ta vào phòng, mới sức nhớ ra cái đồng hồ! Một cô gái nghèo không thể có món trang sức như thế! Quyết định được đưa ra tức thời, Anna đi lại chỗ cửa sổ, bảo: “Trời trở lạnh rồi!” và đóng cửa, khéo léo tháo đồng hồ vất ra ngoài.

- Không tiếc thứ đắt tiền như thế! Gri ngạc nhiên.

- Garkavi sẵn lòng trao cho Andriusha bạc triệu của ông bố, nói chi 100.000 euro, - tôi thở dài.

- Sợ thật đấy, - Gri co người lại, - khi biết chuyện và nghĩ bỗng dưng bạn có một người y hệt mình có thiên hướng phạm tội.

Chồng tôi đứng dậy và bắt đầu đi đi lại lại trong phòng.

- Có một thông tin mà người ta đang cẩn thận giấu cánh báo chí “lá cải” - tôi kể thêm. - Thực tế Lena là em của Anna. Eduard bắt gặp vợ với tình nhân và đuổi thẳng cổ, nhưng cả ông lẫn bà vợ phản bội của mình Olga đều không biết về việc bà ta mang thai. Lena sinh ra giống hệt Anna. Anh có hiểu tình trạng hiện giờ của nhà tài phiệt không?

- Cứng cỏi! - Gri đứng phắt lại. Theo báo chí nghe đâu ông ta còn tìm cách giúp con gái mình.

- Em nghĩ, ông bố sẽ đưa Anna ra khỏi tai họa, hiện những luật sư tốt nhất được mời làm vụ này, - tôi buồn rầu nói, - thậm chí người ta còn không giam Anna, cô ta được quản thúc tại gia và...

Cái điện thoại bàn bỗng reo vang, làm tôi giật mình.

- Gri, đừng nhắc máy. 100% đó là đám nhà báo. Em không hiểu sao điện thoại lại reo. Em nhớ rõ là đã tắt nó rồi.

- Có lẽ anh tình cờ nhấn nút nào đó, - Gri vươn tay và áp ống nghe vào tai. Vâng! Ai? “Trep” à? Các bạn cần gì? Bình luận về vụ Garkavi à? Hôm nay cô ta đã đào tẩu ra nước ngoài rồi à? Vâng, vâng. Đến đi. Tôi là ai à? Chồng Tachiana, diễn viên điện ảnh Gri. Dĩ nhiên, tôi biết về vụ điều tra của vợ mình, cô ấy không có bí mật gì với tôi. Giúp gì à? Thì, chẳng hạn như, khuyên cô ấy tới gặp người bạn tốt nhất của tôi, cảnh sát điều tra Phedor Simonov. Vâng, chính ông ấy tiến hành vụ việc. Hãy nghe này, các bạn cũng muốn chụp ảnh qua điện thoại sao? Chỉ có điều nhanh lên, tôi có mấy cảnh quay đã lên kế hoạch. Thôi được, chúng tôi sẽ đợi. Ồ, chẳng thể giấu các bạn chuyện gì! Đơn giản là không phải các đạo diễn đều muốn quay phim các diễn viên tham gia phá án giết người, vì thế tôi và vợ quyết định giấu thông tin về việc tôi tham gia điều tra.

Gri ném điện thoại vào ghế và quay sang tôi:

- Bọn nhà báo không dừng lại đâu! Họ rất cứng đầu! Phải gặp họ một lần!

- Em không muốn, - tôi sợ hãi.

- Bình tâm đi, - Gri cười, - anh sẽ cứu em ra khỏi đám cháy, nhận hết mọi

việc về mình, em chỉ cần im lặng và gật đầu, hiểu chưa? Vì sự yên bình của em mà anh phải nói dối là đã tích cực tham gia điều tra, cứ để báo chí chỉ đăng tên anh.

Tôi ngưỡng mặt nhìn chồng. Giờ thì các bạn đã hiểu tôi hạnh phúc thế nào rồi chứ? Lúc nào cũng có thể dựa vào Gri, anh ấy sẽ bảo vệ, có thể, sẽ cứu giúp. Dĩ nhiên, đôi khi tôi cũng chẳng dễ dàng gì, sống cùng với thiên tài đầu đơn giản, nhưng... bạn có muốn nghe lời khuyên? Đừng bao giờ sợ khó, cái khó bao giờ cũng làm lộ cái khôn!

Phan Xuân Loan dịch

Marina Voronova

Sinh năm 1972 ở Leningrad, Marina Voronova là bác sĩ phẫu thuật, phó tiến sĩ y khoa, tác giả hơn 20 công trình nghiên cứu y học. Bà bắt tay vào lĩnh vực sáng tác từ năm 2005 với các tiểu thuyết lãng mạn và lịch sử, là tác giả của loạt “Chuyện bác sĩ” và một số tác phẩm khác dựa trên những sự kiện có thật và nhiều tình huống bà chứng kiến trong đời thật. Một số tác phẩm của Marina Voronova: “Nước ép cam”, “Bệnh viện phản bội”, “Chỉ còn phải chia con mèo”...



HÃY SA THẢI TÔI, VLADIMIR SEMYONOVICH!

"Sao mà bọn đàn ông lại để chị trực vào 8 tháng Ba? - Natalia Timofeeyeva thương cảm hỏi tôi, đưa cho tôi cái panh kẹp kim đã sẵn sàng. Tôi im lặng vì phải thực hiện đường khâu quyết định, đòi hỏi sự tập trung hoàn toàn. Mà tôi biết trả lời sao đây - vì chính tôi để nghị trực vào 8 tháng Ba, kiểu như vì tham lam, bị cám dỗ bởi thù lao gấp đôi cho việc đi làm ngày lễ?

Tôi xiết chặt mũi khâu quyết định của mình, xem ra cũng không tệ lắm, đến độ người phụ mổ, một chuyên gia về chấn thương từ lâu đã thờ ơ với mọi thứ, cũng khịt mũi hài lòng.

Không, không phải vì tiền mà tôi trực 8 tháng Ba. Tôi là một người cô đơn, mà ngày lễ là một cuộc tra tấn thực sự đối với những người này, đặc biệt là Ngày quốc tế phụ nữ, khi chẳng ai chúc mừng bạn, hay ngày 23 tháng Hai*, khi bạn chẳng có ai để chúc mừng, hoặc ngày Valentine... Và năm mới tôi cũng chẳng thích, xin thưa, không thích hơn so với tất cả những ngày vui vẻ

khác vì cảm giác thực thể của một quãng đời đã ra đi, vì sự thừa nhận buồn đau rằng thêm một năm cô độc nữa đã bị bỏ lại phía sau, mặc cho tất cả những ước mơ tìm được người đồng hành trong đời ta thăm cầu khẩn dưới cây thông vào đêm giao thừa và ly sâm panh chừng mực uống trong âm thanh rền vang của chuông đồng hồ. Thực sự là năm nay tôi đã chẳng cầu mong gì nữa. Thống kê lạnh lùng cùng với kinh nghiệm cá nhân đã chứng minh chẳng có ông già Noel nào có thể tìm ra một ông chồng tốt cho người phụ nữ 38 tuổi.

1 Ngày bảo vệ Tổ quốc, khởi đầu (từ 1922) đây là ngày thành lập quân đội Nga mang tên Ngày Hồng quân và hạm đội, từ năm 1946 đến 1993 đổi thành “Ngày quân đội Xô Viết và hải quân”. Sau khi Liên Xô tan rã ngày lễ này tiếp tục được kỷ niệm ở một số nước cộng hòa Xô Viết cũ là Nga, Belarus, Kyrgyzia. (Nguồn: ru.wikipedia)*

- Chị có nghe gì về vụ cắt giảm không? - Tôi hỏi Nataliya Timofeyevna để kéo chị khỏi việc thảo luận về hoàn cảnh của tôi. Là y tá phẫu thuật, Natalya Timofeyevna vì sao đó lại tường tận về tất cả mọi chuyện diễn ra trong bệnh viện còn hơn cả bác sĩ trưởng, mà thông tin của chị luôn chính xác, dù đó là chuyện đan díu giữa các đồng nghiệp, chuyển chuyển cán bộ, hay tiền của công trình đang sửa chữa bị phó phòng hành chính quản trị tư túi, hoặc bất cứ một lĩnh vực hoạt động nào trong bệnh viện chúng tôi.

- Hôm qua có cuộc họp, - chị nói, bằng động tác thành thạo đặt dụng cụ vào bàn tay đang chìa ra của tôi, - thảo luận lâu lắm về việc cắt giảm ai, nhưng họ không đả động gì đến cô, yên tâm đi.

- Không à? Chính xác là không à?

- Chính xác! Họ không tính giảm cô trong bất cứ hoàn cảnh nào.

Tôi nặng nề thở dài. Lời của Timofeyevna có thể tin cậy được.

Với tôi đó là một bất ngờ. Chỉ cần đề cập đến việc cắt giảm là tôi nghĩ ngay tới mình. Đó là một quyết định quản trị hợp lý: tôi tương đối trẻ, khỏe mạnh, không có con nhỏ, có nghĩa tôi sẽ không rên rỉ và xin xỏ tại tòa vì sự sa thải thiếu công bằng - không có cơ sở cho việc đó. Còn ông chủ, về phần

mình, sẽ không cần rút lương tâm, kiểu như vất trẻ mồ côi ra băng giá. Tôi sẽ tìm được việc làm nếu muốn, lẽ dĩ nhiên.

Còn nguyên nhân chính là vì sếp không thể chịu nổi tôi, và chân trời của anh ta sẽ thông thoáng hơn nếu không có tôi.

Bác sĩ trưởng mới nhận chức cách đây chưa lâu để có thể bị chúng tôi năm thóp. Phong cách dân chủ chẳng nói được gì, mà đó là triệu chứng đáng ngại hơn là đáng yên tâm.

Chúng tôi quen nghĩ rằng, mặc cho sự lịch sự, quá khứ tranh đấu vinh quang và những ý định trong sạch mà anh ta thường biểu hiện, vị bác sĩ trưởng đáng thương này chẳng bao lâu sẽ sa vào mạng nhện kế toán. Anh ta sẽ không nhận ra bị mắc vào những hệ thống tham nhũng mà về sau đã quá muộn để giăng ra. Bực mình đấy, nhưng đời là thế.

Vả chẳng, tôi chẳng bao giờ có tham vọng giao đãi thân thiện với anh ta. Vài tháng trước tôi cần người phụ mổ. Hãy sa thải tôi, Vladimir Semyonovich! Chuyên gia chấn thương thường đảm nhận vai trò này trong những giờ khẩn cấp, lại bị kẹt vì bệnh nhân quá tải, tôi đã cố gọi các đồng nghiệp khác nhưng không ai nhắc máy. Mổ ruột thừa thì có thể chỉ hai người cùng với y tá, chị Nataliya Timofeyevna này có thể hỗ trợ còn tốt hơn một bác sĩ phẫu thuật khác, nhưng viêm phúc mạc thì không thể thiếu một bác sĩ phẫu thuật thứ hai. Bằng giọng độc địa, tôi báo cáo với bác sĩ trưởng và chuẩn bị làm âm lên việc này thì anh ta xuất hiện bên bàn mổ.

Kết quả anh ta là một trợ lý tuyệt vời, đến độ lẽ ra phải khen ngợi Vladimir Semyonovich (tên của bác sĩ trưởng) hay ít ra phải hỏi anh ta học phẫu thuật ở đâu mà tốt vậy. Nhưng tôi lại giống như bị chó dại cắn! Bình thường tôi là một người lịch sự, tương đối nhã nhặn, tâm tính tôi khá mềm mỏng để có thể trở thành thủ lĩnh phe đối lập, mặc dù tôi cũng không mắc bệnh xu nịnh. Nếu tin vào điều gì đó, tôi sẽ bảo vệ quan điểm của mình. Nhưng không phải kiểu lỗ mãng hay loạn thần kinh.

Vậy mà ở đây... Ngay sau ca mổ tôi tuyên bố với Vladimir Semyonovich rằng mình vẫn còn mệt vì chưa quen việc tổ chức công việc sao cho kíp trực

không phải đốt đuốc đi tìm người phụ mẫu. Đó mới chính là công tác tổ chức, chứ không phải chuyện bố trí ở đây một câu lạc bộ Những nhà phẫu thuật vui vẻ. Cuối cùng thì, tôi để thêm, nếu Vladimir Semyonovich không hiểu ý tôi, thì thuyền trưởng không có nghĩa vụ lấy thân mình trám chỗ nứt, mà phải là người đưa ra những biện pháp tổng hợp hiệu quả để con tàu có thể đi đúng hướng. Bác sĩ trưởng đã nhìn tôi bằng cặp mắt hơi kinh hãi và nhanh chóng tháo lui.

- Chết tiệt, thật đáng tiếc! - Tôi dùng kéo cắt sợi chỉ khâu, chừa lại đúng 3 milimet: một cho bác sĩ, một cho bệnh nhân và một cho quan tòa.

- Tại sao lại tiếc? Ngược lại, phải mừng chứ! Tội này thích làm việc chung với cô.

- Tôi cũng thích làm việc với chị, nhưng tôi muốn bị cắt giảm! Nhanh chóng và hiệu quả như các cơ vân *. Tôi căng hết mức rồi, đội cảnh vệ mệt rồi... *

Tôi đang nói thật. Từ lâu tôi đã không còn đam mê nghề nghiệp, đã không còn muốn cứu giúp con người, nhưng lại không bao giờ đủ sức tự mình bứt phá khỏi vũng lầy này. Nên việc tinh giản là một cơ hội tuyệt vời để thay đổi nhịp sống đơn điệu, thêm cho nó một chút rủi ro và bất trắc.

- Kiểm được trợ cấp thôi việc, tôi sẽ đầu tư vào chứng khoán xem sao, - tôi bắt đầu chia sẻ các kế hoạch sáng tạo và mơ ước của mình, - chứ căn cứ vào việc tối ưu hóa diện tích hệ thống y tế hiện nay, tôi rất hồ nghi sẽ tìm được việc làm đúng ngành nghề. Có lẽ họ sẽ đề nghị theo các khóa học gì đó. Nếu biết cách thì có thể nửa năm ăn không ngồi rồi.

Người phụ mẫu im lặng, nhưng tôi có cảm tưởng lời của tôi khiến anh ta tự lự. Nataliya Timofeyevna thở dài dưới khẩu trang và nói tôi không nên rời ngành y.

2 Một trong ba loại cơ bắp tạo nên phần lớn trọng lượng cơ thể. Cơ vân là cơ bám xương, da đầu, cơ mặt, cơ lưỡi, cơ vận nhãn... Đặc điểm của cơ vân là nó có thể tự thu hẹp lại, dù con người có thể kiểm soát sự co hẹp này, vì thế nhân vật sử dụng để nói ý định tự cắt giảm của mình.*

3* Nguyên văn: “*Капаял ысман*”- cụm từ của lính thủy trưởng đội cảnh vệ cung Tavris đêm 5 rạng sáng 6-1-1918, Zheleznyak, nhằm giải tán cuộc họp Quốc hội của những người mensêvich. Cụm từ này đánh dấu bước ngoặt từ cách mạng chuyển sang nội chiến ở Nga.

- Tôi đánh mất cảm giác thực tại rồi, - tôi than thở, - trên tất cả các phương tiện truyền thông là những báo cáo vui vẻ về hiện đại hóa y tế, sự tiến bộ đang càn quét khắp hành tinh đúng nghĩa đen! Nhìn đâu cũng toàn thành tựu với thành tựu, trong khi đó tôi vẫn là một bác sĩ nghèo nàn lạc hậu trong một bệnh viện nghèo nàn lạc hậu. Bí hiểm, thế đấy.

- Thật lạ, - Nataliya Timofeyevna giúp tôi khâu da lại, - trong khi đó chính phủ chúng ta lại quyết định, để các quan chức và đại biểu làm việc hiệu quả và không ăn hối lộ, cần phải trả lương cao cho họ. Sao họ lại cho rằng cơ chế đó không thích hợp với các nhân viên y tế nhỉ?

- Hiển nhiên là vì cơ chế đó không phù hợp với họ, - người phụ mổ lăm bầm, và chẳng cần phải nói thêm gì. - Vậy thì cô hãy báo là cô muốn được cắt giảm đi.

- Nếu vậy người ta sẽ cho tôi nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, rồi sau đó sẽ cắt luôn biên chế trống, thế là hết. Không có sự hèn hạ nào mà phòng hành chính bệnh viện nương tay với những bác sĩ quèn.

- Đúng vậy...

Còn bây giờ thì tôi nói thật. Từ khi Vladimir Semyonovich nhận chức vụ, không ai trong các bác sĩ bị mếch lòng. Dĩ nhiên, bộ phận tài vụ có cổ cắt xén, nhưng không trơ trẽn như trước. Mọi người vẫn nghỉ phép, đi học, được chi trả cho các dịch vụ, còn những thứ còn lại - bộ mặt thật của việc tối ưu hóa y tế, thì bác sĩ trưởng cũng ở cùng phe đau khổ như chúng tôi. Nhưng có thể vì thói quen, cũng có thể vì sự ganh tị với sự nghiệp thành công của anh ta mà chúng tôi tiếp tục xem anh ta như kẻ thù.

Không cần phải giả vờ, tôi đã thô lỗ với Vladimir Semyonovich chỉ vì sự lời mời uống trà sau ca mổ hôm đó. Tôi cho rằng nếu bắt đầu trà lá với bác sĩ trưởng, các đồng nghiệp sẽ coi tôi là nịnh bợ và loại ra khỏi hàng ngũ bạn bè

của họ. Hay có thể không chỉ thế? - Một ý nghĩ buồn bã len tới, nhưng tôi đã vội xua nó đi.

Thấy trên vết thương đã có mũi khâu cuối cùng, Nataliya Timofeyevna đưa keo cho tôi. Tôi sát thuốc sát khuẩn lên đường may, người trợ lý vội vàng đặt lên đó miếng băng và vì sự hấp tấp của anh ta mà miếng băng bị cong và nhăn. Tôi cố sửa chỗ keo ngoài rìa, nhưng đã muộn, nó đã dính vào.

- Chết tiệt, không được đẹp rồi.

- Mặc kệ, nó đâu ảnh hưởng tới chất lượng đi đứng.

- Nếu được thì, Nataliya Timofeyevna, đưa tôi miếng băng mới, kéo gia đình người ta sẽ nghĩ nếu băng dán như thế thì bên trong chúng nó còn ấu tả thế nào? Thôi khỏi! - Trong đầu tôi vụt sáng lên như Archimedes, - cứ để vậy đi. Cứ để sáng mai người nhà chạy lên than phiền với bác sĩ trưởng rằng bác sĩ phẫu thuật tay chân làm sao mà dán miếng băng cũng không ra hồn. Và bác sĩ trưởng sẽ bảo: cảm ơn các đồng chí vì đã báo, rồi cắt giảm tôi.

- Còn nếu họ không chạy lên?

- Tôi tin vào con người, đặc biệt vào sự ngu si của họ. Nhưng anh nói đúng, tốt hơn phải cẩn thận.

Kế hoạch có vẻ không chệch vào đâu được. Tôi làm việc không tốt hơn, cũng không tệ hơn các đồng nghiệp, nhưng không hiểu sao tuy kém may mắn chết người trong tình duyên nhưng trong công việc thành công luôn đồng hành cùng tôi. Độ may mắn nghề nghiệp của tôi khủng đến nỗi suốt những năm qua, tôi không bị một lời kêu ca nào, một trường hợp chưa từng có trong thời buổi hiện nay. Với các đồng nghiệp thì các than phiền nhiều hơn, nhưng đã cũ mèm, đã hạ nhiệt và được xử lý, được cứu chuộc nếu không phải bằng máu, thì cũng bằng mồ hôi. Còn nếu bây giờ có lời tố cáo mới nào đó nhắm vào tôi, ban lãnh đạo sẽ phản ứng hợp lý bằng việc cắt giảm, như cái chân ếch phản ứng trước tia lửa điện vậy.

Thậm chí tôi còn tội nghiệp thay cho Vladimir Semyonovich. Phải giữ một người mà anh ta không thể chịu đựng nổi, mỗi giây đều phải chờ nếu

không phải là việc chơi khăm thì cũng là sự thô lỗ mà không có một nguyên cơ chính thức để sa thải! Brrr..

Hừm, liệu tôi có thể mắc lỗi gì? Tiếc thay, những nguyên tắc nhân đạo đã ăn sâu vào dưới vỏ não của tôi đến độ cố ý làm người khác có cơ để khiêu nại mình tôi không thể, nhưng vi phạm đạo đức và nghĩa vụ nghề nghiệp, tôi có thể làm điều đó đầy khoái cảm! Đến đây tôi sức nhớ, đạo đức và nghĩa vụ này liên quan đến mối liên hệ không chỉ giữa bác sĩ và bệnh nhân, mà còn là quan hệ giữa các đồng nghiệp, thế là tôi trực chỉ phòng hồi sức. Đầu tiên, tôi cần xem lại các bệnh nhân hậu phẫu nằm ở đó, mà chủ yếu hôm nay trực ở đây là Mikhail Georgevich, một kẻ rất đua đòi, lỗ mãng và ba gai. Ông ta tự tin đến phát ghét rằng toàn bộ tiềm năng tri thức của kíp trực nằm dưới vòm hộp sọ riêng của ông ta, cho rằng tất cả những người còn lại đều chia sẻ ý kiến này của ông ta. Còn ai không chia sẻ, những kẻ này phải tự giải thích lâu lắc, chán ngắt ở chỗ trưởng y vụ. Bây giờ tôi chỉ cần nói với Misha giữa chỗ đông người rằng ông ta không phải thiên tài thì có thể chẳng phải lo gì cho số phận của mình về sau. Hôm sau trên bàn bác sĩ trưởng sẽ là một mật báo có tính sử thi về tất cả các khiếm khuyết trong công tác của tôi tháng qua.

Tôi khẽ khàng gõ cửa phòng y vụ, và Misha xoay gương mặt gầy gò về phía tôi, nhột nhạt như cái bệnh án mà ông ta đang ghi chép. Đột nhiên ông mở miệng cười vui vẻ, đứng dậy đón và ôm nhanh tôi bằng đôi tay xương xẩu, chúc mừng 8 tháng Ba.

Quá ngạc nhiên, không biết phải đáp lời thế nào, tôi đành giữ lại câu chuyện của mình và chuyển sang chiến thuật quản lý bệnh nhân.

- Tôi với cô luôn làm việc rất ăn ý, - Misha cho biết, - tôi lo lắng cho các bệnh nhân phẫu thuật.

- Còn phải nói, vui khi nghe anh nói thế, - tôi chưa chát trả lời, hiểu rằng có vẻ hôm nay phải từ bỏ giấc mơ sinh sự, nhưng dẫu sao cũng tôi cố thói phòng quả bóng, - nhất là từ anh, một người vốn chẳng bao giờ nói tốt về ai.

- Tại sao? Cô là một người có chuyên môn, từ lâu tôi đã nói thế, vì đó là sự thật. Còn nếu một người chẳng biết gì thì tại sao tôi lại phải im lặng? Đó

cũng là sự thật mà.

Lôgic hoàn hảo. Nhớ lại những cuộc cãi vã của Misha, tôi chợt nhận ra ông ta đã đấu tranh với những người yếu chuyên môn, và thực chất là ông ta luôn đúng. Chính tôi cũng chịu không nổi sự ngu dốt và thiếu quyết đoán của những đối thủ của ông ta, nhưng hình tượng kẻ xả thân mà Mikhail Georgyevich đang mang thì hung hăng hơn nhiều.

- Nhưng dù sao anh cũng cần mềm mỏng hơn, - tôi nói mà không hi vọng gì, - cần phải tìm tiếng nói chung với mọi người.

- Nhưng đây là chính sách ngu dân thế nào đó! - ông ta nhảy nhồm lên. Đấy...

- Chính sách nhân sự không phải là việc của tôi và anh. Nếu ban lãnh đạo cho rằng họ có thể chịu đựng những kẻ ngu làm việc, thì ta phải chấp nhận giao dịch với người ngu. Hãy lưu ý rằng các quyết định sáng suốt thường được đưa ra trong hoàn cảnh thiện cảm và hòa bình hơn là trong không khí cãi vã. Như Melville trong Moby Dick đã nói: “Đừng tiếp tục giả điếc trước lòng tốt. Tôi cảm nhận tình tường cái ác và có thể cùng lúc tập sống chung với nó - nếu tôi buộc phải như thế, bởi cần phải sống hữu nghị với tất cả những ai chúng ta cùng chung dòng máu...”

- Cô nói đúng...

Như tôi nhớ được thì đây là lần đầu tiên Mikhail Georgyevich thốt lên những lời này, và tôi hiểu hôm nay sẽ không cách nào gây sự được với ông ta.

Chào tạm biệt, tôi một lần nữa nhận lời chúc mừng Ngày phụ nữ và đi về phòng tiếp nhận bệnh nhân.

Mà phải chi tôi nhớ ra câu nói yêu thích của mình sớm hơn, trước khi mắc phải thói quen ăn nói lếu láo với Vladimir Semyonovich. Nhưng sau cái trò tình nghịch đầu tiên, trong buổi giao ban tiếp theo tôi lại tiếp tục uốn theo hướng đó. Tại sao tôi lại phát biểu về phòng gây sốc? Vấn đề hoàn toàn không phải ở chỗ đó, mà là ở chỗ một số bác sĩ không chịu làm việc, họ cần

một phòng gây sốc, thậm chí là phòng khiêu vũ và nếu không bị khiển trách cho một trận họ sẽ không chịu động đậy. Sau đó tôi còn vác đến buổi giao ban những cái kéo lục từ phòng mổ và gần như ném nó vào mặt Vladimir Semyonovich. Cũng may là tôi đã rửa chúng sạch máu trước đó.

Chẳng lẽ quan trọng đến thế việc chứng tỏ rằng tôi không xun xoe trước thủ trưởng mới và chẳng hề tìm kiếm một phần số tốt hơn? Điều thú vị nhất là các đồng nghiệp mà trong mắt họ tôi muốn lưu giữ danh tiếng là một người trung thực, đã thiết lập được các mối quan hệ tốt đẹp với bác sĩ trưởng, về mặt chính thức cũng như về mặt giao hảo, không suồng sã, và cùng lúc, với một chút gợi ý nhỏ của thù địch - nói tóm lại, có lợi cho mọi phía, còn tôi lại biến thành một con mụ không thể chịu nổi “hơn tất cả”, một nhân vật hơi từng tưng mà vào thời của mình các nhà làm phim Xô Viết thường ca tụng, chẳng hiểu vì lý do gì.

Phòng tiếp nhận bệnh nhân đón tôi bằng sự tĩnh lặng, không có bệnh nhân, và các y tá trực mời tôi ăn bánh kem uống trà mừng ngày lễ. Thường họ thích trực chung với tôi, nhưng không phải hôm nay. Ngày 8 tháng Ba họ thích ai đó trong các bác sĩ nam ở vào vị trí của tôi để họ được chăm sóc một cách tượng trưng. Xin lỗi nhé, các em gái, nhưng tôi sẽ rất buồn nếu ngồi nhà nhìn chăm chăm vào cái điện thoại im lặng một cách chết chóc, nhận được duy nhất một tin nhắn chúc mừng, bắt đầu bằng câu: “Quý khách thuê bao kính mến!”. Nên cứ để các chàng ở nhà với gia đình, các bác sĩ phẫu thuật hiểm khi được như thế.

- Bác trưởng có ghé qua, chúc mừng tất cả và hỏi chị đó. - Y tá Tanhia nói.

- Thật à?

- Chúng tôi bảo chị đi mổ, và ông ấy hình như hơi bối rối... Ông ấy đề nghị chuyển tận tay chị, - Tanhia hất đầu về phía một bó hoa lộng lẫy được cắm tạm trong lọ dưa chuột muối, - và cả thiệp nữa.

Cánh thiệp to bỏ không lọt túi áo blouse. Khó nhọc đoán hiểu những chữ li ti của bác sĩ trưởng, tôi đọc lời chúc mừng ấm áp bất ngờ và đặt tấm thiệp

cạnh bó hoa sao cho nó che mất cái nhãn “đưa chuột muối”. Vậy là, tôi cũng có một ngày 8 tháng Ba như một phụ nữ thực thụ.

Chỉ thiếu một cái hôn mà bác sĩ trưởng hẳn sẽ tặng cho đủ thủ tục, nếu anh ta gặp được tôi trong phòng tiếp bệnh.

Tôi tiến đến tấm gương. Một gương mặt tươi tắn, dù đã phải dậy sớm và đứng khá lâu trong phòng mổ, không chút son phấn. Những sợi tóc đỏ ngắn thò ra đây đó, và đầu đó chúng bị đè bẹp dưới cái mũ. Một phụ nữ dễ thương, chỉ là hoàn toàn không phải trong bộ dạng ngày lễ. May mà bác sĩ trưởng không bắt gặp.

Mà tại sao tôi lại muốn anh ta thấy mình đẹp, mặc dù có gì khác đâu, nếu nhìn chung anh ta khó chịu khi thấy tôi?

Sau cái trò mấy cây kéo, Vladimir Senyonovich đề nghị tôi lên danh sách các thiết bị cần phải đăng ký. Tôi thật thà tiếp cận vấn đề và đầu tiên lên kế hoạch gặp y tá trưởng khối phẫu thuật mà nhân vật yêu thích của bà này, hiển nhiên là, con chuột của Thumbelina^{*}. Rất có thể là từ lâu lắm rồi, bà ta đã giấu đầu đó những bộ dụng cụ mổ còn ngập trong dầu mà bà ta để dành cho lúc tối lửa tắt đèn hay đơn giản là đã quên bég chúng vì đã quá lâu. Với phiếu chi luôn luôn là tình huống như thế. Đừng hòng xin được chỉ khâu tốt, thế rồi vào ngày X, khi chỉ hết hạn, chúng tôi thường may những vết mổ ruột thừa bình thường bằng loại chỉ hảo hạng.

4 Cô bé tí hon tốt bụng, dễ thương, nhân vật chính trong truyện cổ tích cùng tên của nhà văn Đan Mạch Andersen. Con chuột trong truyện Thumbelina rất giàu có nhưng keo kiệt.*

Trong lúc chúng tôi xem xét hàng dự trữ trong kho, lập danh sách những thứ đang có và tính toán xem còn cần gì thì thủ trưởng đã gọi và châm chích hỏi yêu cầu của anh ta đã được thực hiện xong chưa. Nghe báo là chưa, anh ta cười và nói biết ngay là như thế. Không chỉ bực bội, chúng tôi thậm chí chỉ muốn ném dụng cụ vào mặt ngài bác sĩ trưởng, nhưng việc thì vẫn phải làm thôi. Phải ngồi đến tận đêm để sáng mai cung cấp cho anh ta danh sách lúc giao ban.

Có vài lần Vladimir Semyonovich đề nghị đưa tôi về nhà. Tôi đang đi, đầu cúi, một phờ người sau một ngày đứng mồi thì anh ta thẳng xe ngay cạnh tôi, thô bạo nhấn còi và tể nhị thò đầu ra khỏi cánh cửa mở hờ của chiếc ô tô sang trọng hỏi tôi có vui lòng ngồi vào xe anh ta không. Tôi luôn cảm thấy không thoải mái trong hội của anh ta, còn nếu ở một mình cùng với anh ta trong một không gian khép kín thì hoàn toàn bối rối. Mà cũng không nên - ngồi vào xe bác sĩ trưởng trước mặt cả tập thể của mình! Bất cứ nữ nhân viên nào cũng có thể nghĩ, tại sao ông ta cho cô ta quá giang, mà mình thì không, và cô ta sẽ đúng, vì thế Vladimir Semyonovich không cần phải mời tôi, nếu không muốn biến chiếc ô tô của mình thành minibus miễn phí.

Có lẽ, thủ trưởng muốn trong bối cảnh không chính thức này hóa giải cuộc đối đầu giữa chúng tôi, nhưng sau anh ta phát chán và không thêm để ý đến tôi nữa. Trong các cuộc giao ban anh ta thường nhìn về một phía, im lặng nghe báo cáo của tôi và hầu như không đặt câu hỏi. Thường không khí tại các cuộc giao ban rất chuyên nghiệp, mỗi người có thể nêu ý kiến của mình hay đưa ra đề nghị, và thông tin sẽ được xem xét, nhưng chỉ cần tôi gợi ý về việc cần thiết của siêu âm cấp cứu, Vladimir Semyonovich đã chặn đứng tôi: “Nếu cô có ý kiến, hãy viết báo cáo”.

Tôi không viết.

Khi bác sĩ trưởng ghé vào ban chúng tôi và xem mọi người làm việc thế nào, anh ta trò chuyện rất thiện cảm với tất cả các bác sĩ, nhưng thậm chí không thêm ngoái đầu về phía tôi. Tất cả ngồi với nhau cười vui vẻ, chỉ mình tôi kiêu ngạo ngồi ghi bệnh án trong góc của mình. Biết sao giờ, chính tôi có lỗi! Là thủ lĩnh đối lập khôn ngoan đôi khi ném ra được một ý tưởng hay ho - là một việc, nhưng là một kẻ hay kích động, phản đối chỉ vì phản đối, hoàn toàn là việc khác!

Thật ra tôi hoàn toàn khác thế, nhưng chẳng thể chứng minh được gì cho Vladimir Semyonovich nữa rồi.

Chỉ lạ là anh ta không làm tôi thất vọng bằng việc cắt giảm biên chế! Lại còn hoa riêng cho tôi, và thiệp...

Để làm gì? Tôi thử tìm lời giải thích nhưng không thể. Tôi không hề thích Vladimir Semyonovich như một phụ nữ thích một người đàn ông. Hoàn toàn loại trừ khả năng này!

Để các chị em đỡ buồn, chúng tôi gọi bác sĩ ngoại khoa. Anh ta vui vẻ đến cùng ăn bánh, nhưng nhận ra sự căng thẳng từ phía chúng tôi, anh sức nhớ và rút qua kê răng lời chúc 8 tháng Ba.

Chúng tôi và các y tá nhìn nhau, thở dài. Thú vị thật, chẳng biết kẻ thù ghét phụ nữ nào đã nghĩ ra ngày lễ này, khi mà mỗi phụ nữ cô đơn cảm thấy cô đơn gấp đôi, còn người hạnh phúc thì cảm thấy hạnh phúc y hệt 364 ngày còn lại, không nhiều hơn hay ít hơn.

Tất cả ngồi vào bàn, các y bác sĩ, có nghĩa câu chuyện nhanh chóng chuyển sang chủ đề nghề nghiệp. Bắt đầu sự rên rỉ về việc bác sĩ là chủng người duy nhất làm việc trong điều kiện không được mắc sai lầm, và điều đó nặng nề ra sao.

Câu chuyện lôi tôi trở về với ý nghĩ đã đến lúc đổi nghề, khi vẫn chưa bị bỏ tù hay bị cáo buộc bởi một đơn kiện bạc triệu.

Để bị khiêu nại thì chẳng khó khăn gì. Chỉ cần chạm trán với một tay tâm thần nghiện kiện tụng, phần còn lại hẳn ta sẽ lo liệu tất.

Nhưng hôm nay thật trớ trêu, chỉ toàn những người lịch sự, thân thiện khiến tôi phát hoảng. Hay là tôi đang sống trong một vũ trụ song song?

Bác sĩ trực thường gặp phải những người tự coi mình thông minh hơn kẻ khác. Thay vì mang các bệnh tật của mình ra phòng khám, họ thích đến phòng cấp cứu, mà lại chọn thời gian trong khoảng từ hai đến ba giờ sáng, khi mà theo họ phòng tiếp bệnh đang vắng người nhất. Khi bác sĩ khuyên họ nên ra phòng khám đa khoa, họ bắt đầu Hây sa thái tôi, luận điệu khảm thối của mình: “Các người không chịu cấp cứu à?”, “Nếu tôi chết thì sao?”, “Chúng tôi đóng thuế cho các người mà” và đại loại thế. Tiếc thay, tình trạng công dân này nguy ngập tới đâu chỉ có thể biết sau khi kiểm tra đầy đủ, và một khi đã thực hiện xong công đoạn này thì tôi thấy thà chỉ định điều trị

quách cho rồi còn hơn là tổn hại thần kinh vào việc chứng minh mạng sống ông ta chẳng bị đe dọa gì và lẽ ra ông ta nên đến điều trị ở phòng khám đa khoa.

Nhưng hôm nay chỉ cần một người thích phục vụ nhanh như thế ló mặt đến coi! Tôi sẽ gửi ngay về phòng khám!

Và khi hẳn ta bắt đầu bài ca hăm dọa độc đáo của mình, đích thân tôi sẽ đưa giấy bút và chỉ cho hẳn “hộp thư tin tưởng” nằm ở đâu - một cái hộp sắt được niêm phong trong tông màu xanh nhạt trầm tĩnh có khe ở giữa, nơi các công dân có thể bỏ vào đó các lời tố cáo nặc danh, một kiểu làm của tòa án giáo hội trung cổ và Bộ Nội vụ.

Bỗng dưng trong đầu tôi thoáng qua ý nghĩ rằng thầy lang thời xưa còn chịu đựng nghiệt ngã hơn nhiều. Vì lời than phiền của con bệnh mà họ bị đưa lên giàn hỏa.

Sau bệnh nhân với cơn đau quặn thận, xuất hiện một trường hợp lâm sàng hoàn toàn thích hợp. Một người đàn ông trung niên chắc nịch với đôi má quan cách và cái nhìn quyền lực hẳn là không quen bị từ chối.

- Sáng mai ông hãy đến phòng khám đa khoa, - tôi nói rầu rĩ, nhìn vào vết thương đã một ngày đêm ở cẳng tay ông ta, và theo bản năng cúi đầu chuẩn bị đón cơn bão phẫn nộ. Về mặt hình thức, tôi hoàn toàn đúng, việc khâu 60 vết thương phải thực hiện trong vòng sáu giờ đầu, còn việc ông ta không thể rời được nhà nghỉ, lạy chúa, đó không phải là vấn đề của tôi.

- Cảm ơn, bác sĩ, - giọng của bệnh nhân vang lên hòa dịu một cách bất ngờ.

Ngày hôm nay sao vậy?

- Ông hiểu không, - tôi nói rõ cho chắc - Hiện giờ tôi sẽ không giúp ông.

- Vâng, tôi hiểu, xin lỗi đã làm phiền.

Làm sao giữ được tính khí đây? Đưa nạn nhân vào phòng băng bó, tôi có những bí quyết để vết thương lành mặt mà không để lại sẹo thô. Và như thế, việc từ chối phục vụ đã không ăn thua. Chỉ còn cách tổng tiền. Cách này chắc

sẽ được việc vì chẳng ai thích chi tiền cho cái có thể được miễn phí.

Tôi nhìn đồng hồ: 1/3 của ngày lễ 8 tháng Ba đã qua đi. Không hiểu mọi việc tiếp theo sẽ diễn tiến thế nào, nhưng đến giờ việc trực bệnh có thể nói là lý tưởng. Không một kẻ sinh sự nào, tất cả các bệnh nhân và bệnh viện, y như trong sách giáo khoa, và ca thoát vị do tổn thương ban sáng, nói trộm vía, cũng không có gì. Đó là cái mà trong phẫu thuật gọi là “bệnh nhân thân thiện”. Nhập viện sau một thời gian dài bị tổn thương, nhưng ruột vẫn còn hoạt động và không cần phải cắt bỏ. Một qui luật kỳ lạ: một số phụ nữ được ngày 8 tháng Ba tặng cho sự lãng mạn, còn tôi chỉ có những thành công nghề nghiệp. Tại sao như thế? Phải chăng tôi được sinh ra chỉ để chữa trị cho người khác và không được phép phân tâm cho cuộc đời riêng.

Thế nếu bỗng dưng tôi vẫn có thể đảo ngược được số phận? Nếu đổi nghề, có lẽ tôi sẽ có được chút hạnh phúc.

Tôi sẽ không còn là cái máy cứu rỗi rồi các cuộc đời, số phận sẽ không còn quan tâm tới tôi và cho phép tôi được sống một chút cho mình.

Hay ngược lại, vũ trụ bằng cách đó muốn cho tôi hiểu là chống cự cũng bằng thừa, tôi phải tiếp tục con đường được định đoạt cho mình, không thể thoát đi đâu.

Tất cả chỉ là những giả định rỗng tuếch, và nếu ta biết gì đó về số phận của mình, thì đó chính là việc chúng ta không cách nào dự đoán được diễn tiến tiếp theo của nó.

Đúng thế, tôi chưa cay nghĩ, không tiên đoán được. Vậy nên cả đời này phải đập lúa trong cái phòng tiếp bệnh chết tiệt này và trở về căn hộ chỉ để ngủ, nếu không có được những biện pháp khẩn cấp. Để nhập vào vòng quay của số phận, cần phải xoay tay lái. Cau mày tập trung, tôi nghĩ ra một “sai phạm” tày đình đủ để bị sa thải.

Có một phương án không tồi: không cho nhập viện một cụ bà đáng kính. Nếu bà ta là gánh nặng với người thân mà sự tự do họ thêm muốn lại bị tước đoạt chỉ vì sự ngoan cố của bác sĩ trực, thì việc bị khiếu nại là ăn chắc.

Thường thì tôi rất thương hại những cụ bà này, khó mà bảo là họ khỏe mạnh, và với sự trợ giúp chữa hoàn hảo của phòng chữa ngoại trú thì việc nhập viện là cơ hội duy nhất cải thiện chất lượng cuộc sống của họ, nhưng giờ thì tôi sẽ xoay ngược lại và long trọng hứa: nếu không có những dấu hiệu trực tiếp, tôi sẽ không cho nhập viện!

Nhưng “Cấp cứu” chẳng chờ ai tới cả!

Làm xong bệnh án, dạo một vòng và vừa mới ngồi xuống ghế sofa với quyển sách thì chuông phòng nhận bệnh reo.

Một thanh niên đau ruột thừa. Chàng trai thì hoàn toàn đáp ứng, nhưng bà mẹ lại có vẻ gieo hy vọng. Tổng tiền thì đúng là bà ta không thích rồi.

Tôi mở miệng và hiểu quả tình không thể vùi tiền cho ca mổ. Tăng hăng vài tiếng thử xem sao, tôi im bật. Gương mặt căng thẳng của bà mẹ giãn ra, mĩa mai ở chỗ dường như bà ta chờ đợi tôi vùi vĩnh chuyện tiền nong mà bà ta đã sẵn sàng cho đòn giáng trả đích đáng.

Tôi thử lại lần thứ hai, cũng không xong. Tôi chẳng ưa gì bà mẹ với đôi môi màu cà rốt này và nghĩ sẽ tuyệt làm sao nếu bẻ gãy niềm tin của bà ta về việc trong lồng ngực của mỗi bác sĩ đều cháy lên ngọn lửa vô vụ lợi vì tình yêu nhân loại, nhưng có những thứ mà tôi không thể bước qua.

Ra khỏi phòng mổ, tôi chẳng chút hi vọng kiểm tra điện thoại. Thật ngạc nhiên, tôi phát hiện một cuộc gọi nhỡ của một số điện thoại lạ. Gì đây, nếu đó là số điện thoại của kẻ hâm mộ bí mật thì anh ta đã chọn đúng lúc để tỏ tình. Chàng ta gọi đúng vào nửa giờ tôi đứng trong phòng mổ và không thể trả lời điện thoại.

Tôi quyết định không gọi lại.

Chiều xuống. Tĩnh lặng và sáng rõ. Những chiếc bóng dài đổ trên những đồng tuyết tháng Ba lổ chỗ. Chẳng mấy chốc mà tuyết sẽ tan. Tôi không hút thuốc, nhưng cũng bước ra hàng hiên cùng bác sĩ chẩn thương và sáng khoái hít vào làn gió ẩm ẩm áp của mùa xuân đang tới, được gia thêm mùi khói thuốc.

Hôm nay tôi đã không kiểm được điểm xấu, làm gì đây? Chỉ còn cách duy nhất: sáng mai trong giao bao sẽ gọi bác sĩ trưởng là thằng ngu hay kẻ cắp. Và để bảo đảm thì chơi luôn cả hai.

Nhưng anh ta không ngu cũng không ăn cắp, tôi buồn bã nghĩ, mà hoàn toàn ngược lại. Trước mắt tôi hiện ra khuôn mặt hơi thô ráp của anh, với những nếp nhăn sắc nét và đôi mắt tinh anh của loài sói.

Dường như tôi đã phải lòng bác sĩ trưởng của chúng tôi, mặc dù tôi thích nghĩ rằng anh đang chọc giận tôi hơn. Có lẽ vì thế mà tôi muốn bỏ đi, khi vẫn còn đủ sức tự dối lừa.

Chúng tôi lại uống trà lần nữa với phần bánh kem còn lại, chặt mót những lợi lộc cuối cùng của ngày 8 tháng Ba. Chúng tôi mở ti vi nghe chương trình nhạc 8 tháng Ba, một người đàn ông nào đó bộ dạng như một quý ông Tây Ban Nha bộ vệ đang hát mình sẵn sàng làm nô lệ cho trái tim quý bà. Trông ông ta thật không chịu nổi, đến độ tôi và bác sĩ chán thương lại phải bước ra hàng hiên. Một chiếc “Cấp cứu” lao tới, xé tan đêm bằng những chớp tắt của ngọn đèn xanh và còi hú. Tài xế cùng trợ tá đẩy chiếc cáng ra, và người bác sĩ quen gọi chúng tôi. Chúng tôi chạy tới đón bệnh nhân, dọc đường tôi vẫn kịp liếc đồng hồ. Đã qua nửa đêm năm phút trước, kết thúc ngày 8 tháng Ba và cùng với nó là những thành công nghề nghiệp

Còn đây, một bức tranh rõ ràng. Tại nạn giao thông, sốc. Có lẽ chấn thương kín vùng bụng, xương sườn, đầu. Chẩn đoán rõ hơn sẽ biết trong phòng mổ.

Nhanh chóng đưa bệnh nhân vào, dọc đường tôi điền vào bệnh án. Huyết áp tụt, không còn thời gian cho siêu âm, chúng tôi chọc rút máu, bụng bệnh nhân đang chảy máu.

Mikhail Georgevich cho thuốc mê cùng lúc với các liệu pháp chống sốc. Tôi thoáng nhận thấy ông trầm tĩnh và lịch sự đến ngạc nhiên, chẳng lẽ ông ta đã thông suốt sau cuộc nói chuyện của chúng tôi ban sáng?

Trong bụng phát hiện tới hơn hai lít máu, nguyên do chảy máu: rách lá

lách và màng treo ruột non. Mọi chuyện còn có thể tệ hơn. Chúng tôi cắt lách và phẫu thuật ruột.

Việc chảy máu đã được ngăn chặn, giờ đây mọi việc tùy thuộc vào Misha. Tôi thấy được một phần màn hình và cứ chốc chốc lại liếc nhìn để không làm phân tâm bác sĩ gây mê. Huyết áp vẫn thấp, nhưng không giảm thêm, mạch tốt ở mức có thể trong những hoàn cảnh thế này. Misha thật cừ!

Tôi chỉ vừa kịp nghĩ thế, đã nghe tiếng la của ông ta:

- Cần huyết tương ngay lập tức! Các người phải biết những chuyện này chứ! - và tôi hiểu ông ta vẫn là chính mình, bất kể biện pháp giáo dục nào.

Bỗng nhiên tôi nghe tiếng Vladimir Semyonovich. Phải chăng là ảo giác do mệt mỏi và thiếu ngủ? Không, thật sự anh đang đứng ngay cửa, không dám bước vào. Chắc anh vẫn nhớ lời của tôi về câu lạc bộ bác sĩ vui vẻ? Theo thông lệ, anh phải được báo cáo về những ca tai nạn giao thông nặng, và với một chút trễ tràng tôi nhận ra mình đã không gọi điện báo. Ura! Cuối cùng tôi cũng đã phạm lỗi! Dù nếu tiếp cận vấn đề một cách đúng đắn thì nó cũng chẳng phải là nguyên nhân cho việc sa thải.

- Mọi chuyện ổn hết chứ? Có cần tôi không? Tôi có cần đi rửa tay không?
- Vladimir Semyonovich hỏi ngắt quãng.

Tôi lắc đầu. Còn Mikhail tấn công như cơn lốc, nào là huyết tương phải được truyền khẩn cấp để phòng đông máu, nào là đâu rồi thiết bị giải đông cấp? Ban lãnh đạo đang nhìn đi đâu vậy? Còn bác sĩ trưởng nghĩ sao mà không trang bị cho bệnh viện tỉnh chúng tôi những thành tựu khoa học và công nghệ mới nhất?

Tôi cười thầm sau khẩu trang. Cũng đúng lúc để tôi nói với bác sĩ trưởng những yêu sách kỳ quái nào đó của mình, nhưng không cách nào được! - chẳng lẽ tôi có thể vượt qua được sự bèn bỉ của Mishkin?

Mũi khâu cuối cùng, băng bó, rồi tôi để cho Mikhail Georgevich chuẩn bị đưa người bệnh vào phòng săn sóc đặc biệt. Tôi về phòng y vụ để viết biên bản phẫu thuật.

Vladimir Semyonovich đang ngồi ở đó, đặt cằm lên hai lòng bàn tay, chăm chăm nhìn tôi bằng đôi mắt sáng của mình.

Tôi xấu hổ vì mình mệt mỏi trong chiếc áo choàng mỏng và cái mũ bêrê giấy ngu ngốc, nhưng tôi không bỏ mũ ra vì hiểu mái tóc ăn điện sẽ dựng đứng như vòng hoa của tượng Nữ thần Tự do.

- Xin báo cáo là hôm nay tôi làm việc rất tệ - tôi đi vòng qua anh và ngồi vào máy tính - tôi đã không báo anh, và nói chung, phẫu thuật kém. Chậm.

- Mikhail Georgevich bảo là sẽ gọi thay cho cô, nên cô đừng nói oan cho mình.

Tôi im lặng mở hồ sơ biên bản phẫu thuật, hi vọng tìm thấy gì đó không cần phải viết thêm văn bản mới, mà chỉ đơn giản kiểu như thay đổi dữ liệu hộ chiếu và những chi tiết khác.

Một khoảng lặng nặng nề treo lửng lơ, rồi Vladimir Semyonovich rút thuốc, phá vỡ lệnh cấm nghiêm ngặt nhất của chính mình về việc cấm hút thuốc trong khuôn viên bệnh viện.

Tôi cứ để anh hút thuốc và khoan khoái hít làn khói đăng.

- Có lý do để xem xét việc cắt giảm tôi -, bây giờ, trong hoàn cảnh không chính thức, tôi nói thật lòng.

Vladimir Semyonovich lắc đầu:

- Sau khi cô đã cứu sống mạng người sao?

- Ôi, tôi không nhìn công việc của mình hào hùng thế đâu! Anh biết không, như các phi công hay nói, nếu đi vào các chuyến bay như đi tới chiến công chứng tỏ anh chưa sẵn sàng! Tôi đơn giản chỉ làm việc, và trời ạ, tôi còn không biết anh ta tên gì, kẻ bất hạnh ấy bao nhiêu tuổi. Sáng mai tôi còn không nhận ra mặt anh ta nữa chứ. Anh thấy chưa, cực kỳ mất lửa. Là thủ trưởng, anh phải có biện pháp.

- Biện pháp gì?

- Cho tôi nghỉ vì tình giản biên chế.

- Vậy thì..?

- Thì sao?

- Vậy thì tôi chẳng còn nguyên cơ nào để vội đến mỗi buổi giao ban để đoán sẽ được gặp em hay không. Để nghe những chuyện rác rưởi mới về mình, hay để em chỉ kiêu hãnh lặng im.

Tôi không nói gì. Có lẽ giờ đây đúng là ảo giác hay có thể tôi đã thiếp ngủ vì quá mệt...

Trong lúc tôi đang nghĩ đây là mơ hay là thật, tay tôi đã nằm trong lòng bàn tay Vladimir Semyonovich.

- Tôi nghĩ là em nhận ra rằng tôi yêu em. Phụ nữ có vẻ như phải nhận ra những điều như thế.

Tôi lắc đầu.

- Trong đầu tôi không hề tơ tưởng.

- Thật không? Em không nhận ra gì sao?

- Tôi chỉ nghĩ anh cho tôi là kẻ tâm thần.

Vladimir Semyonovich bất giác cười và xiết tay tôi chặt hơn.

- Vậy là đơn giản chúng ta đã không hiểu nhau, - anh nói khẽ, còn tôi lột cái mũ giấy xuống. Kiểu tóc “nhím chống tăng”, nhưng mặc kệ!

- Buổi sáng tôi tới, gọi điện, nhưng không cách nào gặp được em. Có lẽ bây giờ không phải là lúc thích hợp nhất để nói lời yêu..

- Tại sao? Đây đúng là lúc...

Tôi không nhớ mình nói gì tiếp đó, bởi Vladimir Semyonovich đã kề môi sát môi tôi, và dường như, ngày phụ nữ của tôi mới bắt đầu.

Phan Xuân Loan dịch

Vladimir Kachan

Vladimir Kachan. Sinh năm 1947. Là diễn viên, nghệ sĩ nhân dân LB Nga, nhà văn, nhạc sĩ. Từ năm 1969, sau khi tốt nghiệp trường sân khấu Shukin, bắt đầu đảm nhiệm rất nhiều vai diễn. Từ năm 1991 là diễn viên của nhà hát Moskva “Trường kịch nghệ hiện đại”, trước đó làm việc ở hai nhà hát: nhà hát dành cho Thanh thiếu niên và Nhà hát trên phố Malaia Bronnaya. Ông viết sách và viết lời bài hát. Tác phẩm: Marusia bất hạnh (1998); Hãy mỉm cười, chim non đã ra giàng (2000); Tuổi trẻ của phù thủy Baba-Iaga (2007), Thêm một lần quả đại (2014)...



THÊM MỘT LẦN QUẢ ĐẠI

Chương một

“Hú hú hú!!!” tiếng kêu đơn độc của người đàn bà vang lên mỗi sáng trong khoảnh sân giữa các dãy nhà. Người ta thường kêu cứu, báo cháy hay báo động bằng cái giọng ấy, thế mà nàng lại dùng nó để dụ bồ câu. Mặc dù, ở một nghĩa nhất định, đó cũng là sự thật: quả là nàng đang kêu cứu khi quá mệt mỏi vì sự cô độc, sự cô độc đậm đặc được làm loãng bởi nhờ cộng đồng loài chim, trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đổi hướng tụ tập từ xung quanh đồng rác lên cái bàn ăn khác là bệ cửa sổ nhà nàng. Có nhẽ nàng cũng chẳng gọi lũ bồ câu ngày đêm bận như vậy làm gì nếu không muốn có được cảm giác mình còn cần cho ai đó. Miễn là được chăm bẵm một ai đó. Sống một mình, khi bạn đã bước qua tuổi bốn mươi quả là bất tiện, và dần dà, còn là một nỗi đau. Mỗi lần thấy đau, Kachia lại gào lên “Hú hú, gù gù” rất gấp gáp, đòi hỏi và cáu kỉnh, như thế lên án bọn chim về việc bọn chúng thường

đúng đỉnh không bay đến ngay, rằng chúng không quý trọng sự quan tâm của nàng, sự chăm sóc của nàng, rằng chúng không hiểu là, thay vì vứt cho chúng những thức mồi meo bỏ đi thì người ta lại sẵn lòng mời chúng dùng món hạt sạch và đồ ăn sinh thái. Nhưng còn tệ hơn nữa, sau khi ăn uống ngon lành trên bệ cửa sổ nhà nàng, chúng lại chung thủy trở về với bãi rác, và ở đó, bắt đầu no nê gù gù những điều tục tĩu, dần thân vào các trò chơi ái tình của mình.

“Y hết hầu hết đám đàn ông, - Kachia nghĩ, và với suy diễn của mình, nàng dần trượt về đám đông nữ giới kích động và thù địch. - Cái lũ ấy cũng vậy, càng cho ăn, càng ve vuốt, càng chăm lo - thì rồi vẫn càng thích ra kiếm ăn ở đồng rác. Ở đó các lão khoái hơn cả!”

Những khái quát triết học kiểu như thế - từ bỏ câu dẫn đến toàn thể cộng đồng nam giới xấu xa, xuất hiện trong đầu Kachia gần như mỗi ngày, mang cho nàng cảm giác thỏa mãn độc địa. Cơn bức bối đối với lũ bồ câu lại biến thành cơn giận trút vào cả thế giới bất công, trút vào đám đàn ông đi ngang qua đời nàng mà không thèm nhận ra người phụ nữ cô đơn vẫn còn đầy quyến rũ, người có thể làm họ hạnh phúc. Nhưng dẫu vậy thì mỗi mỗi sáng, nàng vẫn cho bồ câu ăn.

Khi một đêm thao thức trên chiếc giường đơn khiến Kachia chán chường đến cùng cực, nàng bật tivi xem tin tức buổi sáng, song ngay cả trên tivi cũng liên tục cho lên sóng những tin xấu - nếu không phải chuyện kinh hoàng thì cũng là những buồn bức muộn phiền xảy ra trên khắp các góc ngách của trái đất này, không tạo chút cảm hứng sống nào hết.

Bỏ qua giấc ngủ, nàng trở dậy, đi vào bếp, đặt ấm nước. Khi nước đang sôi, nàng bẻ vụn ổ bánh mì còn lại hôm qua, vung qua cửa sổ. Mái vòm đá của khu nhà kích âm rất vang, đã thu nhận vào lòng tiếng kêu buổi sớm đầu tiên của Kachia: “Hú hú, gù gù!”. Nếu nhớ rằng, đây là tiếng gọi mời, lời mời mọc vô tội lại vang lên vào quãng sáu giờ sáng thì đương nhiên, có thể hiểu, hàng xóm sẽ phát khùng đến thế nào. May cho nàng rằng, không người nào muốn tỉnh ngủ hẳn vào lúc sáu giờ, mặc quần áo đi ra tìm xem ai đang phá vỡ

sự bình yên của họ bằng hành vi bất nhã khó thương như vậy, ai đã đánh thức họ, ai cho phép mình có quyền hành động phản lại cộng đồng như thế... Sự lười nhác tự nhiên buổi sáng của những người hàng xóm tạm thời đã cứu Kachia khỏi bị trừng phạt. Nhưng cứ thế mãi cũng không được. Mọi chịu đựng đều có giới hạn và không nay thì mai, chẳng chóng thì chầy, sự chịu đựng ấy sẽ nổ tung trong một cá thể cư dân nào đó thôi.

Kachia đã bốn mươi tuổi, và, cho dù nàng có vẻ ngoài trẻ hơn đến năm tuổi, thì ngay từ bây giờ nàng đã ghét cay ghét đắng câu thành ngữ thông dụng: “Đàn bà bốn lăm lại chăm chăm quả đại”... Là gì chứ quả đại thì nàng không hề thấy thế. Cũng lâu rồi, cứ đến gần cái gương là Kachia bắt đầu giữ vẻ mặt cau có khinh mạn. Gương mặt nhỏ căng thẳng và đôi mắt to đến mất cân đối luôn đầy ắp hoang mang. Đôi mắt như thế luôn chuẩn bị tinh thần bị người ta bắt nạt, bị đánh...

“Mày nhìn gì chứ, cái đồ hèn nhát run rẩy kia? - Kachia mỗi sáng lại nói với hình ảnh mình trong gương như thế, khi bôi kem đánh răng lên bàn chải. - Việc hạ thấp bản thân không cho mày sống đàng hoàng được. Có những con chó mà gọi là chó cũng khó. - Nàng tiếp tục hạ nhục mình.- Chúng còn hèn hơn cả mèo. Bốn chân khẳng khiu như cành cây giòn gãy, lại còn run lẩy bẩy nữa khi người ta đặt chúng xuống đất. Chúng đi trên mặt đất bằng những cẳng chân đón hèn ấy một cách khó nhọc. Chúng bất lực nhìn tứ phía, rồi, cũng gắng gượng xử lý nhu cầu của mình và lại ton ton chạy về nấp sau lưng bà chủ. Những bà chủ như thế thường xưng là mẹ với chúng. Bà chủ của con chó như thế về đến nhà, cứ cho là đi làm về chẳng hạn, hoặc đúng hơn là đi spa về, về đến cửa đã kêu ầm lên kiểu như: “Con ơi, bé con ơi, mẹ về rồi, ra đây đón mẹ nào! Nào giờ mẹ cho con ăn nhé, cún cưng của mẹ! Lại đây mau nào, mẹ mang pa-tê gan ngỗng về đây này.” Phù, tởm lợm! Giá có ai đó mang cho mình miếng pa-tê gan ngỗng... Kachia tưởng tượng cảnh đó gần như thật - cảnh tượng này nàng đã nhìn thấy một lần trong nhà một đại gia. Sau khi được bón ăn, con chó kiểu ấy được mặc một bộ áo khoác xinh xinh và được dắt đi dạo. Đúng hơn là bế đi dạo. Và ở ngoài phố, con cún lẩy bẩy

rúc vào bụi cây ị và tè. Thế rồi, vội vội về rúc vào lòng bà chủ. Cái mồm và đôi mắt to đen hoảng sợ của bọn cún ấy kết hợp với vẻ yếu ớt bất lực toàn diện của chúng - chúng không thể đi lại bình thường vững vàng trên mặt đất - những năm gần đây bỗng khiến Kachia nghĩ đến hoàn cảnh của mình - nàng và chúng thật giống nhau, cả bề ngoài lẫn bản chất bên trong. Nàng cũng thèm có ai đó để rúc vào, một nơi ấm áp an toàn, tin cậy, trốn thật xa khỏi thế giới khắc nghiệt ngoài kia, cái thế giới có thể dễ dàng đè bẹp nàng mà thậm chí không thèm nhận ra điều ấy. Nhưng chẳng có ai cả, chẳng có nơi nào như thế cả! Không có!!!

Đôi khi sự việc rơi vào tình thế dở khóc dở cười. Có lần một cảnh bi hài thế này đã xảy ra với nàng, vào mùa đông... Kachia về nhà muộn. Đó là một khu dân cư xa trung tâm của thành phố, khá đáng sợ... Nhiều khả năng sẽ gặp hội lưu manh, lũ choai choai du đãng. Có thể cả bọn biến thái nữa. Mà nói chung ghét của nào trời trao của ấy... Một cái bóng đen sì thấp thoáng trên nền tuyết và nấp sau một thân cây. Kachia dừng bước. Rồi nàng thận trọng bước tiếp, không rời mắt khỏi cái thân cây kia. Từ đó lại phát ra âm thanh phì phì... Và bóng đen sau thân cây đã đến gần Kachia... Nàng chờ người vì hoảng sợ, hiểu rằng mình đang bị săn đuổi thật sự. Thế là nàng cố nhắc đôi chân không còn nghe lời nữa khỏi mặt đường nhựa, chạy xa khỏi thân cây kia để tìm thân cây khác mà núp, rồi lại rời cây ấy tìm cây khác nữa... Suốt cả chặng đường luân chuyển từ cây nọ sang cây kia, Kachia không rời mắt khỏi cái thân cây ban đầu, nơi mà bấy giờ nàng đã không còn nghi ngờ gì, rằng có một tên tâm thần biến thái đang nấp đợi. Nhưng chính hắn cũng không ngu quên mà di chuyển từng quãng ngắn đến gần nạn nhân của mình, đuổi kịp, rượt theo sát sạt...

Trò trốn tìm kéo dài khoảng mười lăm phút. Cùng với nỗi kinh hoàng đang lớn dần lên, nỗi kinh hoàng có cơ trở thành cơn hoảng loạn khó kiểm soát. Chút tự chủ cuối cùng nhắc cho Kachia một quyết định sáng suốt: chạy quay trở lại đến bến Metro và nhờ vả bất kỳ ai trong số những người đàn ông tử tế (dẫu chỉ tử tế về ngoài) - nhờ họ đưa về nhà. Kachia thận trọng rời khỏi

thân cây, nhón chân lên đường, mắt vẫn không rời khoảng không gian trước mặt. Đúng lúc ấy hắt tóm kịp được nàng. “Hắt” té ra là một chiếc túi nilon đen rất to. Gió cuốn chiếc túi, khiến “hắt” bay liệng, mắc hết từ thân cây này sang thân cây kia. Cảnh ấy càng làm đầu óc Kachia khắc sâu thêm hình ảnh một con cún con nuôi trong nhà sợ hãi mọi thứ trên đời này và luôn muốn trốn vào đâu đó, muốn có ai đó bảo vệ mình.

Kachia từng làm thợ sắp chữ trong một nhà xuất bản lớn. Nhưng để đáp lại câu hỏi “làm nghề gì?” của mọi người mà cứ trả lời “thợ-máy” * mãi thì thật không phải, mà thậm chí còn ngu ngốc nữa, bởi sau lời đáp đó thế nào người ta cũng hỏi thêm một cách logic, là “máy gì?”. Cũng có khả năng là thợ lái tàu chẳng hạn (hay phụ nữ thì không được làm nghề ấy nhỉ?... mà nói chung cũng không quan trọng). Hay là người điều khiển máy vắt sữa chẳng hạn? Cái sự cổ lỗ của cái nghề ấy, có thể coi như cổ ngang với nghề văn thư ở thế kỷ XIX, làm Kachia cáu điên, vì thế có ai hỏi tương tự là nàng lại trả lời ngay, rằng làm nhân viên chữa lỗi ở nhà xuất bản. Nhưng đằng thẳng ra thì quả là Kachia cả đời đã làm nghề “đánh máy”. Nàng vẫn nhớ như in nàng thường đánh máy thế nào - ban đầu là thao tác trên nhiều loại máy chữ khác nhau, sau đó là làm việc bằng bàn phím. Tóm chung lại, ở đó, nàng vừa là một người sửa lỗi - chữa mọi lỗi ngữ pháp cho các tác giả. Nàng cũng từng làm thuê cho một số nhà văn tại nhà riêng của họ, để kiếm thêm. Những bản thảo đôi khi được viết ra bởi nét chữ viết tháu và khó luận ra được, nàng biến chúng thành các văn bản đánh máy. Trong loại hình hoạt động văn chương như vậy nàng là của độc bởi trong trải nghiệm của nàng, có những văn bản mà chỉ một mình nàng giải mã được. Đương nhiên, các nhà văn cấp tiến giờ đây làm việc bằng máy tính, song cũng vẫn còn những người tiếp tục bướng bỉnh gõ đập trên bàn phím chiếc máy chữ Undervud cổ điển của mình; thêm nữa, vẫn đôi khi gặp những kẻ ngược đời, ngạo ngược phớt lờ công nghệ một cách cứng nhắc mà... viết tay - vâng, viết tay cơ đấy, bằng bút bi! Và trong cái nhóm thiểu số ấy, cá biệt lại có những cá thể thủ cựu - chỉ viết bằng bút mực có ngòi!

1* Ở đây tác giả có chơi chữ một chút: “thợ máy” và “nhân viên đánh máy” trong tiếng Nga đều là “машинист”.

Một người trong số họ đã từng nói với Kachia thế này: “Với ngòi bút trong tay, ta sẽ đến gần hơn với Pushkin dù chỉ một milimet so với khi sử dụng máy tính.” Đáp lại, Kachia, với “lá gan to” cố hữu được rèn luyện sau những năm tháng tiếp xúc với các nhà văn, sẵn sàng liều mạng với nguy cơ có thể mất việc, đã rầu rĩ lưu ý: “Thế thì thứ ông cần không phải là bút máy Parker mà là bút lông ngỗng. Để tôi tặng ông. Quê tôi, hè tôi vẫn về, đây ngỗng ra. Tôi sẽ nhốt cho ông một cái lông, ông muốn chứ?”... Lạ thay nhà văn không giận mà còn cười phá lên.

Việc làm thêm tại nhà cho các nhà văn rất quan trọng với Kachia vì công việc chính ở nhà xuất bản khá hẻo tiền, chỉ trông vào nó thì khó có thể sống được, nếu không nói là không thể sống được. Vì vậy, chính những kẻ thủ cựu viết tác phẩm bằng tay với nét chữ tháu khó đọc và tẩy xóa ngang dọc bản thảo lại là những khách hàng cơ bản của nàng, là nguồn thu nhập chính khiếm tốn của nàng.

Những khoản tiền kiếm thêm ấy Kachia cần để lo cho con trai. Nàng luôn nói: “Tôi cần phải nuôi dạy con trưởng thành”. Và nàng đã sống như thế - nuôi dạy con trai trưởng thành, làm nghề thư ký đánh máy cho một vài nơi. Hồi nhỏ, con trai nàng bị bệnh nặng và bệnh tật để lại di chứng. Giờ đây, cậu ta nghĩ mình là một nhân vật trí thức, có học với tâm hồn đặc biệt trong sáng, dường như không phải người của thế giới này. Hoàn toàn với nghĩa đen của cụm từ này bởi, quả là cậu ta không hề ghi danh vào “cuộc đời này” một chữ nào! Lạc lõng, như một bông hoa lan giữa bụi cúc gai; một nghệ sĩ vĩ cầm chơi nhạc Debussy giữa nhóm nhạc Rap.

Nói tóm lại, chàng thanh niên với chiếc violoncelle của mình (một nhạc cụ không mấy phổ biến vào thời chúng ta, bạn đọc có đồng ý với tôi không, vậy mà chàng ta lại chọn nó!) và những lý tưởng riêng lẽ ra đã có thể được yên vị đâu đó trong một salon văn chương hay âm nhạc ở một thời đại khác chứ không phải thời nghiệt ngã, thực dụng này. Mà không cách nào có thể hòa

nhập với một nhóm tụ bạ rất đặc trưng thanh niên - sàn nhảy hoặc hộp đêm. Còn thử tưởng tượng anh chàng trong vai một quân nhân thì càng vô nghĩa. Trong quân ngũ, chàng ta hẳn sẽ hy sinh ngay tuần đầu binh nghiệp. Tại phòng tuyển quân, vẻ ngây thơ non trẻ của cậu chàng sẽ không phải là luận điểm để cậu được miễn quân dịch, miễn thực hiện mọi trách nhiệm thiêng liêng đối với Tổ quốc, cho dầu việc cậu ta có mặt trong quân ngũ chỉ có thể khiến quân đội bị sỉ nhục. Có nghĩa là, phải chi tiền. Bởi vậy mà Kachia gò lưng làm việc đến hao mòn, cặm cụi gom tiền kiếm chiếc “vé trắng” miễn nghĩa vụ quân sự cho con trai.

Cuộc sống thế này cứ làm nàng héo hon, làm nàng trở nên nghiệt ngã, và vẻ duyên dáng quyến rũ của nàng mới đây thôi còn dường như thật bần bĩ, an nhiên bỗng dần nhòa nhạt, phôi phai. Thêm vào đó, cảm giác cô độc giết dần giết mòn Kachia, phá hỏng nét duyên nữ tính của nàng. Không biết tự bao giờ, cánh đàn ông bắt đầu thôi không liếc nhìn gương mặt và thân hình nàng với vẻ quan tâm háo hức như trước nữa. Cũng dễ hiểu thôi! Khi người phụ nữ có dáng vóc thanh mảnh cân đối và gợi cảm bỗng gầy đi mất mười, mười lăm cân, thì còn lại gì nữa đây? Còn lại chẳng chỉ là một người phụ nữ rất gầy guộc với cơ thể gân guốc sắt lại. Khi gương mặt ứa nhìn xinh xắn đã có những nếp nhăn xẻ rãnh trên làn da mà tiền để căng da mặt thẩm mỹ không có, thì còn lại gì đây? Chỉ còn lại chẳng toàn mắt là mắt - thứ mà, với phần lớn cánh đàn ông lại không phải là chi tiết quan trọng nhất. Khi đôi chân thon dài với những gờ mắt cá mỏng manh quý phái đã nhỏ lại ngang bằng với chính những đôi cặp mắt cá bé xíu ấy, thì còn lại gì đây? Còn lại chẳng chỉ là đôi cây gậy khẳng khiu thẳng thớm chỉ có thể gợi lên sự thông cảm sâu sắc ở cánh đàn ông. Thằng con trai luôn nói: “Mẹ, con xin mẹ đừng ép mình làm việc như vậy - nếu mẹ làm sao thì... con ở với ai?!” - lập luận cậu chàng đưa ra quá lỗ bịch khiến Kachia ngay lập tức òa lên khóc.

Nhưng đến cả việc kết bạn với một ai đó nàng cũng không có cơ hội vì chẳng còn thời gian. Mà đưa đẩy lúng liếng hay làm quen trong khi xếp hàng trả tiền ở quầy bán thực phẩm thì phải là người đánh mất mọi kiêu hãnh hoặc

trở thành một con ngốc lả lơi. Kachia tiếc là mình không phải một con ngốc, mà cảm thức tự trào trong nàng đủ để Thêm một lần quả đại nàng hiểu rằng, việc tán tỉnh ai đó trong khi xếp hàng là sự lệch lạc, khập khiễng, trái khoáy. Cũng hệt như khi người ta hôn nhau trong nhà tang lễ, múa ba-lê trong nhà tắm hơi hoặc trình diễn bộ sưu tập thời trang nữ mùa xuân bên cạnh một bãi rác thành phố, hay cuối cùng là, việc các nghệ sĩ bỗng dừng tranh cãi phân bua hơn thiệt về các mối quan hệ tình cảm với nhau ngay giữa vở diễn vậy.

Kachia có một người quen là nghệ sĩ nhà hát dành cho Thanh thiếu niên - một người bạn thời thơ ấu, chỉ thế thôi, không hơn không kém. Có lần anh ta kể về việc hai vợ chồng anh ta từng cãi vã ngay khi đang vào vai trên sân khấu. Kể ra thì, khó có thể lường trước tranh cãi mâu thuẫn giữa vợ và chồng - nó sẽ xảy ra ở đâu, vào lúc nào và thời điểm nào. Song, nếu có thể có cơ hội diễn trong phim một trường đoạn bi hài như thế, thì trường đoạn ấy hẳn sẽ mang lại nét hài cho một bộ phim hài tức cười nhất. Dầu cho trên khốe mắt hai người diễn vẫn lấp lánh nước mắt và chính họ không hề cho rằng đây là hình huống gây cười... Nhưng rồi năm tháng qua đi, một trong hai người từng tham gia vở kịch ấy nhìn lại mình từ bên ngoài, thì hẳn thời gian cũng sẽ khiến anh ta hoặc cô ta thấy quá tức cười.

Bấy giờ, hai vợ chồng anh bạn cùng tham gia diễn vở kịch thiếu nhi “Thỏ trắng kiêu căng” - trong vai hai đồng sự trộm cướp của khu rừng - Sói và Cáo. Cho đến thời điểm đó, cuộc hôn nhân của họ đã không chỉ rạn vỡ mà, trên thực tế,... đang hấp hối. Thế rồi, đứng trong cánh gà, trước khi bước ra sân khấu, họ cãi vã. Đúng hơn là, trước khi nhảy ra sân khấu - họ đứng ở vị trí Cáo và Sói phải nhảy ra khoảng rừng thưa, nơi chú Thỏ kiêu căng đã trở nên xác xược quá trớn, đang đánh một giấc yên ổn, bên cạnh chú ta là khẩu súng trữ danh. Cáo và Sói lẽ ra phải lấy ngay khẩu súng ấy của gã Thỏ vừa thiếp đi bất cẩn - gã đã dùng súng xác xược khủng bố toàn bộ cộng đồng cư dân của khu rừng - cả loài ăn cỏ lẫn loài thú dữ ăn thịt. Vai Chó Sói do anh chồng đảm nhiệm; còn chị vợ trong vai Cáo. Đương nhiên trong vở kịch, họ không phải vợ chồng, bởi Thiên nhiên không thể cho phép mình ghép rồi các

loài với nhau loạn cào cào lên như vậy - việc ấy chỉ xảy ra trong đời thực thôi.

Ở đây, họa sĩ giữ vai trò không kém quan trọng khi đã hết sức cố gắng hóa trang cho ngoại hình hai diễn viên thật giống với nhân vật họ thể hiện. Thế nên, Chó Sói thì mặc áo khoác xám với những túm len xám phất phơ, đội chiếc mũ cát-két bằng lông màu xám có khâu thêm đôi tai nhọn dựng đứng; và đương nhiên là chiếc quần màu xám được buộc thêm vào sau lưng cái đuôi dài bồm xồm - có cần nhấn mạnh thêm là màu xám không nhĩ?- và - một chi tiết đặc trưng cho loài sói nữa là cái mũi xám bằng mút có mẫu vải đen tròn tròn dính ở chóp mũi được dán thẳng vào đầu mũi tự nhiên nguyên mẫu của diễn viên. Còn Cáo - mọi thứ rất đối xứng với Sói, y hèn hệt vậy, chỉ có điều màu hung đỏ thôi (đuôi, mũi...v.v.). Và thế là, họ đứng sau cánh gà, điên dại, thẳng thắn bộc bạch, tranh cãi mọi vấn đề tình cảm. Và tất nhiên phải khe khẽ thôi kéo mà khán giả nghe thấy mất. Chàng thì thảo rít lên giận dữ trút vào nàng những lời phàn nàn bức bối, nàng ngắt lời, đáp trả... Rồi nói qua nói lại, mặt đối mặt, mũi chạm mũi. Theo nghĩa đen trần trụi thì: mũi hung chạm mũi xám. Với những quả bông ở chóp mũi. Vợ và chồng lao vào nhau với đôi mũi bằng mút và đáng vẻ gây hấn nghiêm trọng, quên hẳn rằng họ đang mang trên mình mũi và đuôi con thú. Có vẻ như một cuộc cãi vã gia đình bình thường nhưng lại được đóng trong cái khung bất thường. Thêm nữa, thời điểm bấy giờ trên sân khấu đối với các nghệ sĩ là mốc quan trọng: chuyển vai từ nhân vật sang vai phụ huynh các nhân vật, thế nên thần kinh phải nói là căng như dây đàn.

Kachia vẫn thường nhớ về cảnh tượng phi lý ấy mỗi khi đang xếp hàng mà có gã đàn ông nào đó bỗng nhìn nàng hơi quá chăm chú hơn bình thường một chút. Nàng không thể tưởng tượng nổi mình sẽ đóng đưa ra sao với cả mớ thực phẩm phàm tục trên tay. Kachia vốn bản tính kiêu hãnh, những người như vậy luôn đòi hỏi mọi thứ phải hài hòa, phải đẹp. Khi tán tỉnh nhau, tay phải ôm hoa, hoặc ít nhất là cầm ô, chứ không thể chấp nhận được lại khư khư khúc giò và túi mì sợi. Rồi trên đầu phải duyên dáng một chiếc mũ nữa,

tất nhiên. Những loại người khác không bao giờ cảm thấy xấu hổ trong hoàn cảnh này, còn Kachia là một thực thể lẳng mạn đến cực đoan thì lại có thể cảm thấy ngượng ngùng khi cầm trong tay bịch mì sợi! Thế đấy. Và cần phải lưu ý thêm rằng, những người đàn ông đang xếp hàng ấy hoàn toàn không phải là những quý ông-bạn nhảy lịch thiệp mà là các đức ông chồng đang thực hiện việc mua bán theo phân công của các bà vợ. Nhiều người đi mua theo danh sách thực phẩm được viết sẵn, lâu lâu lại được rút ra khỏi túi quần và họ lăm nhăm kiểm lại nội dung những món đã mua trong giỏ xem có quên thức gì không. Những gã độc thân chỉ có thể gặp được ở những nơi như “Hiệu giặt là” hay “Thư viện”, nhưng Kachia lại chẳng đến những nơi đó. Nàng tự giặt đồ ở nhà, còn “Thư viện” ư, việc nàng có thể đến Thư viện rồi thậm chí ra về là đọc cái gì đó, nhất là sau mỗi buổi làm việc với một đồng bản thảo ở nhà xuất bản - thì thật là vô nghĩa toàn tập! Cũng giống như tưởng tượng một cô nàng múa ba-lê đến sàn nhảy sau hàng tiếng đồng hồ đứng bám thanh ngang ép dẻo và bốn tiếng liên tục tập tành trong nhà hát.

Ấy thế nhưng, làm sao mà nàng, vốn khổ sở với những nguyên tắc bất di bất dịch ấy, với sự kiêu hãnh ấy có thể gửi lên báo mẫu tin kết bạn - quả là một sự lạ! Hẳn là, sự cô đơn rồi cuộc đã đánh bại Kachia, đã khiến được nàng thực hiện cái hành động vượt quá ngưỡng nguyên tắc của mình như vậy! Mẫu tin có nội dung như sau: *“Tôi xin làm quen với một người đàn ông tốt bụng, không ngốc nghếch, nếu là người có học thì tốt, từ 40 đến 60 tuổi. Về bản thân...”* (sau đó là những thông số lý tính về cơ thể và một vài câu tự phê khiêm tốn). Kachia nghĩ ngợi rất lâu xem có nên nhắc đến thằng con trai hay không, liệu việc đó có làm vuột mất đức lang quân tiềm năng tương lai không, sau nàng quyết rằng, lừa dối hoặc im lặng trong việc này là điều đáng xấu hổ, và thậm chí là vô liêm sỉ. Thế nên nàng bổ sung thêm rằng đã có con trai, không giấu giếm gì hết, rằng cậu bé không bình thường lắm, rằng cậu ốm yếu luôn... Cuối cùng, nàng chua thêm: *“Xin không đề cập đến việc đi phượt, lều trại và thuyền đua”*. Mấy trò đó thời trẻ nàng đã kịp bội thực rồi.

Có hai người phản hồi. Với người thứ nhất, chẳng có màn đưa đẩy dạo

đầu nào trên điện thoại cả, không có những trao đổi ảo qua ảnh, không thư từ chat chit qua mạng, mọi thứ xảy ra rất nhanh gọn. Mà cũng tiếc. Kể mà nàng nhìn thấy ảnh anh ta trước khi gặp thì cuộc hẹn ấy có lẽ sẽ không diễn ra, và việc đó sẽ có ảnh hưởng tích cực hơn cho sức khỏe của Kachia, sẽ không làm thần kinh nàng bị tổn thương - cái hệ thần kinh vốn đã bị chà đạp, giày xéo trong cuộc sống chó chết của nàng rồi. Trong con người của gã đàn ông “làm quen qua báo” này, tất tần tật là giả dối: từ vẻ bề ngoài đến nội dung bên trong. Anh ta hẹn nàng ở vườn hoa đại lộ lớn, dưới chân tượng đài Vysotski. Kachia cũng không nghĩ đến nhà hàng nào hết, nhưng chí ít thì cũng có thể trò chuyện bên tách cà phê trong một quán cà phê khiêm nhường. Thế nhưng, ứng viên muốn đến với trái tim nàng không tốn một khoản chi phí đặc biệt nào, bởi thế lời đề nghị gặp nhau ngoài trời dầu có khiến nàng ngỡ ngàng đôi chút (nhờ mưa thì sao?) thì nàng vẫn nhận lời, và tự nhủ một cách hợp lẽ rằng, ngoài trời thì ngoài trời, bù lại anh ta sẽ không sán đến ôm ấp gì được, nghĩa là không lo về vụ sàm sỡ chốn đông người.

Kachia không đến chỗ hẹn muộn mà anh ta lại đến muộn. Nàng đứng dưới chân tượng đài Vysotski đã năm phút rồi mới thấy một người đàn ông đội tóc giả khá lộ liễu - màu hạt dẻ sẫm. Người đàn ông đến gần nàng, đưa bàn tay nắm chặt ba bông hoa cẩm chướng ra phía trước. Những bông hoa rõ ràng là không còn tươi mới như chính ứng viên của hạnh phúc gia đình này. “Cảm ơn là không phải hai bông hoa dùng cho tang lễ” - Kachia vừa kịp nghĩ thế trước khi anh ta cất giọng hỏi:

- Kachia phải không?

Nàng gật, bấy giờ anh ta cũng tự giới thiệu:

- Romuald.

“Trơ trên toàn tập” - Kachia nghĩ thầm. Và thường cảm nhận đầu tiên về đàn ông là cảm nhận chính xác nhất. Họ ngồi xuống ghế đá.

- Tôi có thể gọi anh là Roma được không? - nàng e dè đề xuất.

- Sao, ta chuyển sang chế độ riêng tư ngay à? - vị hôn phu tương lai đùa.

Rồi nhận ra cái bóng thoáng qua của nỗi hoảng sợ mơ hồ trong mắt Kachia, anh ta vội nói: “Tôi đùa ấy mà, đùa thôi”, - bằng cách đó ngầm khẳng định rằng, anh ta cũng có khiếu hài.

- Nói chung thì, em cũng đoán ra rồi đấy, trong hộ chiếu, tôi quả đúng là Roman. Roman Mutnhiak. - anh ta bối rối vừa nói vừa mở chiếc cặp da bạc màu, lấy ra một chai vang nho sản xuất trong nước. - Nhưng cái họ của tôi nghe ngô nghê quá nên tôi luôn không thích nó, đợi mãi đến năm mười sáu tuổi để có thể được đổi họ. Giờ họ tên đầy đủ của tôi là Romuald Casanova, chắc em cũng hiểu nhỉ?... Cũng có ẩn ý nói đến chuyện kia...

Cái bóng thoáng qua của nỗi kinh hoàng trong đôi mắt Kachia càng lúc càng hiển hiện rõ lên, nhưng Romuald không nhận ra, vẫn say sưa nói tiếp, bắn tóe cả nước bọt:

- Thì bởi tôi, cũng như gã ta - luôn say mê phụ nữ. Từng say mê, tạm cho là thế.- anh ta chữa lại vì bỗng sức nhớ ra mục đích của cuộc hẹn. - Tôi thậm chí còn từng xuất bản tập thơ tự sáng tác nữa đấy,- rồi tiếp sau chai vang xuất hiện một cuốn sách mỏng manh có bìa màu sắc sỡ. Thời buổi bây giờ có thể bỏ tiền ra in bất kỳ cái gì mình muốn, Kachia biết rất rõ điều đó. Romuald cũng biết. In quăng độ 300 bản thì cũng không quá đắt. Thế nên anh ta xuất bản tập thơ riêng với cái tên táo bạo: “Chiếm đoạt mọi cô nàng”. Rồi Romuald chìa cho Kachia cuốn sách ô trọc của mình, nói:

- Anh đã đề tặng em sẵn rồi (anh ta xuê xoa tự nhiên chuyển cách xưng hô ngay. Mà dấm dư làm gì chứ?!). Anh đề tặng bằng thơ nhé. Không không, để sau hăng đọc, khi nào về đến nhà nhé. Ồ... lại còn vần điệu! Bây giờ anh sẽ đọc cho em nghe đoạn cơ bản nhất của cả tập. Đừng sợ! Ngắn lắm, có bốn dòng thôi. Nhưng nó là đại diện đầy đủ cho cả cuốn sách đấy. Bài ca, một bài ca, em biết không, bài ca tình tròng.

Và anh ta ngâm nga thuộc lòng (thì có bốn câu thơ gan ruột của mình thì học thuộc cũng không là vấn đề), sau đó chỉ cho Kachia chỗ in bốn câu đó trong sách được điền thêm những dấu câu rất thuyết phục:

Sex ư, tôi sống thế nào,

Nếu không có sex nôn nao trong người!

Vì sex tôi sống mà thôi,

Nâng niu âu yếm suốt đời không quên!!!

Vẻ kinh hoàng trong mắt Kachia được thay thế bởi nét cười cợt. Đường nhiên, nàng không phá lên cười sảng sặc vào mặt “vị hôn phu” vì không muốn anh ta giận, nhưng dù cố ghìm mấy thì cũng không nén nổi cơn cười, cũng phải gồng lên đôi chút. Tiếp đó, hóa ra, ngay cả cái cá thể người độc đáo này cũng có thể gây ấn tượng thú vị cho nàng được. Mà cũng có thể, thường cứ độc đáo quái đản thế lại khiến người ta tò mò. Kachia tò mò muốn biết xem chàng Casanova - chàng *típ phờ nờ* người Nga của chúng ta, người tụng ca cuộc sống sắc dục này, sẽ ứng xử thế nào sau đó. Và sau đó thì thế này: sau rượu vang, theo logic, xuất hiện hai chiếc cốc nhựa dùng đực, rồi mẫu pho-mát, mẫu giò hiệu Doctorski.

- Nào nào - Romuald vừa nói vừa đưa cho Kachia con dao nhíp, - Em bóc pho-mát và cắt giò đi, anh mở rượu vang.

Chai rượu vang hóa ra lại được nút bằng nút bấc, mà Roma Mutnhiak lại không nghĩ đến chuyện mang theo cái mở nút chai. Nhưng chàng có ngón tay... Và chàng đã dùng ngón tay, vừa rên rỉ vừa chửi rủa, cuối cùng cũng đẩy được cái nút bấc rơi tụt vào trong chai, rồi sau đó, ta nói, tiệc lễ hội vệ sinh trên ghế đá của đại lộ Đam mê bắt đầu. Kachia không bỏ về mà tiếp tục chịu đựng kẻ thô lậu này hoàn toàn chỉ vì tò mò.

Chao ôi là tính tò mò của đàn bà! Biết bao lần nó đã dẫn dắt các quý bà tuyệt vời vào vùng nguy hiểm, nhưng, tiếc thay, câu thành ngữ nổi tiếng “*Đề yêu xem sao cầm dao cắt mũi*”^{*} chẳng cảnh báo được ai và chẳng khiến ai trong số họ dừng lại được. Cứ thế mà cả Kachia cũng suýt nữa thì rơi vào pha gay cấn này, tình huống thường dẫn đến điều khoản khá phổ biến của Bộ luật hình sự. Nhưng... ta sẽ nói về điều này sau ít phút.

2* *Nguyên văn: “Cô nàng Varvara tò mò bị vật mũi”*

Kachia khéo léo lấy cớ bị viêm loét dạ dày để từ chối việc nếm thử rượu

vang hàng quốc nội nhưng có nếm thử mẫu pho-mát. Còn chàng “típ-phờ-nờ” bấy giờ thì, không chút ngại ngùng, rót mãi, rót mãi cho đến khi toàn bộ 0,75 lít thứ nước uống kỳ diệu kia thấm thấu vào bên trong lục phủ ngũ tạng mới thôi. Thế rồi, anh ta rút từ trong cặp ra một chai vang trắng Moldavi, quả quyết muốn tráng những gì đã uống trước đó bằng thứ nặng đô hơn. Việc Kachia một lần nữa lại từ chối không muốn chia sẻ với anh ta món rượu vang không may mắn khiến anh ta buồn bực.

- Không uống thì thôi. “*Rượu bất khả ép, mà ép bất khả từ*” * - anh ta lại đùa. Sau đó, cười hi hí một cách khả ố, anh ta rót cho mình một cốc đầy, chua thêm:

- Thế cũng tốt. Không uống càng còn, anh được uống thêm.

3* Nguyên văn một câu đùa, chơi chữ, từ câu thành ngữ “*Đã không có thì chẳng có gì để bàn cãi*”, chữ suda được hiểu đùa như siu-da - “đến đây” và vì thế, người nói thêm từ tu-da là “đến kia” vào một cách lãng xẹt, trở thành câu nói khập khiễng buồn cười: “*Đã không, thì đến đây cũng không đến kia cũng không*”.

Tiếp theo, dốc cạn cốc rượu, có vẻ đã ngà ngà say, bồ bã nháy mắt với Kachia rồi đề nghị, đúng hơn là không đề nghị gì cả mà đưa ra chỉ thị:

- Giờ đến văn phòng anh. Anh sẽ giới thiệu cho em văn phòng anh nhé.

Vừa nói, Romuald vừa dọn dẹp cẩn thận những thức ăn thực phẩm còn lại, nhét ngược vào cặp. Không quên cả tờ báo “Sự thật Đoàn viên” đã trải trên ghế đá trước khi bữa tiệc bắt đầu.

- *Ta không chia tay người hỡi Đoàn thanh niên mến yêu, tuổi trẻ tuyệt vời đẹp biết bao nhiêu...* - Lúc mới gặp, anh ta ư ử hát thế trong lúc “dọn bàn tiệc” và lả lơi nhìn Kachia. Sau khi tuyên bố rằng mình là “típ-phờ-nờ” và là Casanova thì hình ảnh của anh ta đã hiện ra trọn vẹn và tương đối hài hòa, hợp lý. Tất cả những gì trong con người anh ta đều, có thể nói là, rất khớp với chủ đề: hai con mắt bé như mắt cá, chiếc áo vét có cánh tay áo bóng nhoáng, rồi cái áo lót rách lòi cả sợi chỉ thêu kim tuyến, có in chữ “California”, cả đôi má bánh đúc nổi chằng chịt mạch gân đỏ, dấu hiệu của chứng nghiện rượu

kinh niên, đồng thời chính hai cái má ấy lại khiến anh ta giống một con chuột hoạt hình tất bật lo âu. Thân hình tương đối gầy guộc xương xẩu kết hợp hoàn hảo với cái đầu hói tròn bóng lưỡng, mà anh ta cũng lại lấy ra làm trò đùa, rằng, ôi giời, phía trước vì suy tư mà hói, phần sau vì đàn bà mà hói, và nói xong lại cười khinh khích khiến người nghe ớn lạnh nổi da gà.

Nói tóm lại, nhân vật này khiến Kachia ngay lập tức liên tưởng đến gã bán đĩa Duremar *, và nàng đến lúc ấy vẫn cứ có cảm giác, tất cả chỉ là một tiết mục hề tức cười mà nàng đang trải nghiệm ở vị trí khán giả.

4* *Nhân vật trong “Cuộc phiêu lưu của Buratino và chiếc chìa khóa vàng” của A.Tolstoy*

Vì thế, nàng cảm thấy tuyệt đối an toàn và không hề ngờ mình lại có thể trở thành nạn nhân của một vực xoáy rất khó nhận ra nhưng rất khốc liệt, trong câu chuyện mà nàng đang bị cuốn vào. Có gì không hay đâu cơ chứ? Tất cả đều tuyệt hảo, tức cười, một cuộc phiêu lưu hài hước!

Kachia đã nhầm khi nghĩ rằng, văn phòng của Romuald chỉ là màn hai vở hài kịch. Họ đến văn phòng của anh ta bằng xe điện bánh hơi. À ha, anh chàng Casanova tán tỉnh, cửa cấm cũng không đẹp cho lắm, khác hẳn người anh em cùng tên quê Italia của mình. Ban đầu là món rượu vang rẻ tiền trên ghế đá mà không phải nhà hàng hay bét ra cũng một quán cà phê nào đó; thế rồi lại xe điện bánh hơi chứ không phải taxi, và cuối cùng, rất logic, văn phòng cũng chẳng ra văn phòng mà... là gara ô-tô, trong đó có phương tiện giao thông bánh hơi - con xe “Moskvich”. “Người Matxcơva” * có lẽ đã lâu lắm rồi không đi đâu, nhưng ghế xe bị tháo, biến con xe thành một cái salon vẹo vọ hơi giống một phòng ngủ. Rõ ràng là, đây chính là nơi ngài Romuald-Duremar chinh phục phụ nữ bằng cái duyên độc đáo của mình, và bằng cả thú vui chần gối mà chàng ta đã tự tán dương trong thơ ca.

5* *Moskvich có nghĩa là “Người Matxcơva”*

Không nghĩ ngợi lâu la, không để mất một phút nào nữa cho dù là dành cho khúc dạo đầu yêu đương, anh ta chộp lấy Kachia bằng đôi tay dài xương xẩu và ghé đôi môi dày nôn nóng vào môi nàng. Nàng xoay vội người, bầy

giờ Romuald - Duremar ngay lập tức thay đổi hành trình của cặp môi và ghé vào cổ Kachia. “Trời ơi, đúng như một con đĩa”- Kachia nghĩ và dùng chân đạp mạnh vào ống quyển “gã hôn phu” hờ. Gã rống lên vì đau, buông cần cổ Kachia ra, nhưng vẫn cứ tiếp tục cố ấn nàng vào khoang giường của chiếc xe Moskvich đã được chuẩn bị trước, bật mở sẵn chờ đợi. Kachia sống ở khu dân cư ổ chuột xa trung tâm, thường phải về nhà ban đêm nên nàng luôn cho rằng, học vài chiêu tự vệ là cần thiết. Hộp xịt gas nhỏ trong trường hợp này không áp dụng được, nàng không lấy được nó ra khỏi túi xách trong hoàn cảnh phức tạp như thế, bởi vậy phải nghĩ tới thứ gì đó khác trong đồng vũ khí dự phòng của mình. Nàng bỗng mềm oặt đi trong vòng tay bám dính của Duremar và khuỵu xuống đất như thế ngất đi. Kẻ tấn công nới lỏng tay trong tích tắc, vì thế, Kachia, trong lúc buông người chầm chậm xuống chân gã, đã kịp dùng bàn tay phải thúc từ dưới lên một cú chính xác và không khoan nhượng vào vùng bẹn của Romuald, nghĩa là đúng vào nơi vũ khí Casanova dùng để chống lại nữ quyền.

Có lẽ khỏi cần nói, Romuald và cơ thể gã đã ngỡ ngàng một cách khó chịu thế nào trước sự kháng cự kinh hoàng như thế từ vị “hôn thê” tiềm năng tương lai. Tập thơ gợi dục với cái tên cao ngạo “Ta chiếm đoạt em” từ phút này phải mang cái tên khiêm tốn hơn: ví như, “Ta chiếm đoạt, nhưng không phải tất cả”. Kẻ ca tụng ái tình nhục dục, mắt trợn lên, khuỵu xuống, từ cổ họng phát ra tiếng nấc khào khào, hoàn toàn không phải tiếng rên của say đắm ngọt ngào: “Chó đẻ! Mẹ kiếp... Chó đẻ!”

Những câu tiếp theo Kachia không nghe được vì nàng đã lấy hết sức bình sinh chạy ra khỏi khu “văn phòng” đó, mếu máo dờ khóc dờ cười.

Thế đấy, cuộc thử nghiệm đầu tiên của việc rũ bỏ tình trạng cô đơn bằng phương pháp kinh điển đã thất bại hoàn toàn. Thử nghiệm thứ hai, cho dù chỉ là làm quen thôi, với ứng viên khác, nàng đã không làm. Ngay lúc bấy giờ, nàng đã tự hứa như đinh đóng cột rằng không áp dụng bất kỳ phương pháp nào tương tự: lên sàn nhảy, đến buổi dạ hội dành cho những người ngoài 30, sử dụng dịch vụ làm quen của CLB kết bạn trên mạng xã hội “Bạn học cũ”,

nơi những người bạn cùng lớp cũ chiếm phần trăm không đáng kể, còn lại là những đồng chí của Romuald Casanova.

Những chuyến du ngoạn trên sông vẫn còn tiếp tục một thời gian nữa: những bè mảng lênh đênh trên dòng sông chảy xiết, những bến đợi nơi bãi bờ hoang, âm nhạc của Vizbor trong tiếng guitar bập bùng bên đồng lửa và những niềm vui khác bất tận của trò du lịch bụi thiếu tiện nghi, nhưng chủ yếu là chủ nghĩa lãng mạn đặc trưng của các ca khúc đường phố - ca khúc tự viết (mặc dù nếu rạch ròi ra thì bài ca nào mà chẳng do tác giả nào đó viết ra, dầu là bài ca ấm ớ nhất - thì thuật ngữ “ca khúc tự viết” có vẻ không chính cho lắm) đã cổ vũ hết mình cho những người tự hát tác phẩm của chính mình đang già cỗi đi.

Những hình mẫu lý tưởng của tuổi trẻ bị can thiệp thô bạo bởi đàn muỗi đói và những cơn ác mộng, và cả sự không thể rời khỏi đồng lửa, thậm chí để đi tiểu, vì bọn muỗi đói với lòng can trường cảm tử sẽ lao vào những chiếc mông trần mà cắn xé, cắn xé... Cứ như thế khẩu hiệu của bầy đàn bọn chúng là: “Thà chết chứ không thôi giết những cái mông mất nết!”. Tóm lại là, đó là kiểu nghỉ ngơi thiếu tiện nghi, trong độ tuổi nhất định bạn cũng có thể quen dần... Nhưng giữ cảm giác hứng khởi trong ngực nhờ câu: “Dzô, uống vì tất cả chúng ta!” hoặc “Thật tuyệt, chúng ta là một đội” thì mỗi ngày càng khó khăn hơn. Kachia ngày càng giảm bớt những chuyến đi bụi như vậy. Hơn nữa, việc qua những chuyến đi đó kiếm cho mình cặp đôi - không phải để đi bụi mà để đồng hành trong cuộc đời, quả thật là một điều không tưởng: cả hội cùng đi toàn là những người thân từ lâu, bạn bè cùng hội cùng thuyền, những người biết nhau cả trăm năm rồi, nên thật ngu ngốc nếu mong đợi mầm tình yêu mong manh nảy nở từ đồng xi-măng cứng đờ khô khốc ấy! Kachia những năm sau này còn luôn dắt theo con trai và lạy Chúa không biết chuyện gì xảy ra nếu thằng con bắt gặp mẹ nó rúc trong đồng túi ngủ với một gã hát dạo nào đó (trong trường hợp nhờ ra có chút tình yêu nảy nòi ra từ một tình bạn lâu đời)... Bởi vậy, cánh cửa này cũng không dẫn Kachia tới cuộc hôn nhân mong đợi được.

Chương 2

Tôi làm quen với nàng vào thời điểm, một bữa nọ, sáng sớm, tôi quyết định tìm hiểu xem, ai gọi bồ câu mỗi sáng với âm điệu đầy kích động như vậy. Tìm hiểu, không phải để gây sự mà chỉ để thỏa mãn khao khát được biết đang bùng bùng trong mình, khác hẳn trí tò mò nhạt nhẽo mà có gì đó rất khác, như thể ham muốn được có thêm kiến thức. Tôi bước ra sân và đi theo tiếng kêu. Tôi nhìn thấy trên khung cửa sổ, một thiếu phụ mặc đồ lót, với kiểu cách của những cá thể không có ý định quyến rũ ai. Rồi đến lượt nàng nhận ra tôi, nàng hết sức bối rối, bối rối đến mức nổi giận - cơn giận dành cho tôi và một phần lớn hơn - dành cho chính nàng. Làm sao khác được chứ: có kẻ nhìn thấy nàng không trang điểm, không son phấn, lại còn trong cảnh đang bận đồ lót mỏng manh - nói một cách tế nhị là như thế, món đồ có in hình những trái tim nhỏ màu đỏ! Kinh khủng quá!

Từ ô cửa, tôi tính ngay được nàng ở cầu thang nào, căn hộ nào và tôi đi lên định phân trần về mối quan hệ vừa nảy sinh giữa chúng tôi. Sự tò mò, tôi xin nhắc lại, chính sự tò mò luôn là động cơ của mọi hành vi tôi làm. Nàng mở cửa ngay, như thể nàng cũng đang đợi tôi chắc chắn sẽ leo lên mà gọi cửa. Ở cự ly gần, tôi nhìn thấy một cô nàng không non tơ như tôi tưởng, và trong mắt nàng là một mớ hổ lốn khiến ta mùi lòng, mớ rối bòng của những thứ tưởng chừng khó mà trộn lẫn: lòng can đảm và cơn hoảng loạn, sự mong manh bất lực và vẻ sẵn sàng nghênh chiến, nét nhẫn nhục và lòng kiêu hãnh. Trước mặt tôi là một phụ nữ có gương mặt mệt mỏi và đôi môi tan nát, nhưng còn rất đẹp. Chúng tôi lặng thinh. Khoảng mười giây im lặng nhìn nhau: tôi đứng ở chiếu nghỉ cầu thang, còn nàng đứng ở cửa, không mời tôi vào nhà. Mà thật ra, nàng làm thế là đúng, phải không? Và sau đó...

Bỏ qua mọi chi tiết của khúc dạo đầu, tôi xin nói luôn: chúng tôi đã đến với nhau. Cho dù chuyện đó có vẻ phi đạo đức đến thế nào đi nữa, thì chúng tôi cũng đã đến với nhau, ngay ngày hôm ấy. Hơn thế nữa, cho dù chuyện này có khiến ai đó cảm thấy phi đạo đức hơn nữa - thì chúng tôi vẫn đã đến với nhau, ngay trong một canh giờ ấy... Thật đáng sợ khi phải thú nhận cho

dù có nguy cơ mang tiếng không chỉ là vô đạo đức mà còn đầu đó có thể bị kết án là trác táng, thì tôi vẫn cứ thổ lộ, rằng chúng tôi đến với nhau chỉ sau mười lăm phút.

Và thế là, chúng tôi đến với nhau. Lý do của tôi - có chút thương hại, lý do của Kachia - có chút buồn chán. Nhưng chỉ là đôi chút thôi - những lý do vớ vẩn ấy, chứ còn về cơ bản, chúng tôi vẫn rất thích nhau. Và có lẽ sẽ không công bằng nếu bỏ qua chi tiết, rằng, thật sự đã có những gì tràn vào đầy ắp chiếm lĩnh mười lăm phút đồng hồ ấy, bởi đó là việc cần phải làm khi kể câu chuyện này, và những chi tiết sẽ khẳng định thêm sự trọn vẹn của con người Kachia, sự quyết đoán và lòng can đảm của nàng. Không chỉ trong những hoàn cảnh gay cấn như khi đối mặt với gã Casanova, mà còn trong nhiều tình huống khác của cuộc sống không kém thú vị, đòi hỏi ở nàng một quyết định tức thời. Kachia chỉ dựa vào trực giác mà hành động có vẻ như phi lý, hoàn toàn không giống nàng chút nào, như khi thực hiện việc nhảy dù trong khi lại sợ độ cao đến chết vậy.

“Nhắm mắt đưa chân, lao vào dòng xoáy” - dân gian có câu ấy, không hiểu sao lại đưa ra giả định kỳ quặc rằng có những dòng xoáy mà con người ta nhảy vào thì chỉ ướt chân chứ chẳng hề hấn gì đến tính mạng. Và buổi gặp đầu tiên của tôi và Kachia không biết cách nào đã dẫn hai chúng tôi đến với dòng xoáy mà cả hai đều nhắm mắt lao xuống, thật ra cũng phải nói là, không phải không thấy sung sướng.

Cuộc đối thoại của chúng tôi bên cửa và trong căn hộ diễn ra chớp nhoáng, như phản ứng dây chuyền bất khả kháng dẫn đến sự gần gũi, dẫn đến bùng nổ chỉ sau năm phút giao tiếp mà không thể phòng ngừa. Lùi lại quá khứ một chút, đoạn Kachia mở cửa, và tôi xin nhắc lại, cứ như thể nàng đang chờ đợi, khoác ra bên ngoài chiếc áo ngủ ngỗ nghĩnh của mình một chiếc áo thun nhỏ lòn loẹt dễ thương đến nỗi đã ít nhiều xóa nhòa nét mặt khổ sở và sự căng thẳng cảnh giác trong đôi mắt nàng. Sau một khoảng lặng ngắn dò xét lẫn nhau, tôi bắt đầu câu chuyện - câu chuyện không hề báo trước về cảnh giường chiếu diễn ra chớp nhoáng ngay sau đó.

- Chị gọi lũ bồ câu dai và to quá, - Tôi cười cười, nói - mà bọn chúng, rõ ràng là vẫn không bay đến, khiến tôi bỗng dưng muốn bù đắp cho chị việc chúng không tới nên tôi... tự mình bay đến ban công nhà chị xin thóc đây.

Mặt không hề biến sắc, Kachia nhìn tôi chăm chú với một câu hỏi không lời: anh ta muốn làm quen với mình hay muốn gây khó dễ? Phàn nàn vì hành vi ảnh hưởng tới cộng đồng của mình hay sao? Mà quả là, thay vì cất lên một áng văn đẹp dễ sắc sảo thì tôi lại phát ngôn ra trích đoạn thô thiển, lủng củng với phong cách của gã kỵ binh ngốc nghếch đầu thế kỷ XIX. Lẽ ra phải nói gì đó, kiểu như: “Thưa tiểu thư, tôi những muốn trở thành tấm thảm dưới đôi chân tuyệt diệu của nàng”... Phù! Một đám mây hồ then lướt nhẹ qua mặt tôi, không qua được mắt Kachia và tôi thấy ở thời đoạn ấy, nàng đã tha thứ cho tôi. Nhưng với tính gan lì của gã ngốc đầu óc bị ám ảnh lắm thứ ý tưởng kỳ quặc, tôi vẫn cứ cố đẩy trò ẩn dụ dở hơi của mình đến tận cùng. Tôi nói:

- Nhưng bởi khuyết thiếu đôi cánh, do “*kẻ sinh ra để bò thì không bao giờ bay được*”^{*} - tôi khoe chút am tường văn chương bằng cách trích dẫn những sáng tác thời kỳ đầu của Maxim Gorki, - nên tôi quyết định hạ cánh nơi ngưỡng cửa này.

6* Trích “*Bài ca chim ưng*” của M. Gorki.

Sự “cổ đấm” vô dụng ngu ngốc của tôi một lần nữa lại được bỏ qua, tôi thấy rõ điều đó. Hơn thế, Kachia còn mời:

- Mời anh vào nhà đi. Và xin anh thôi ngay diễn trò cổ điển ở cái nơi dân cư nheo nhóc này của Moskva.

Tôi bước vào nhà, đập cửa lại.

- Anh đi dép vào,- Kachia nói,- mà không muốn thì không dép cũng được.

- Có sao đâu? Tôi sẽ đi dép. - tôi lầu bầu.

- Dép đi trong nhà của con trai tôi - nàng chặn trước những câu hỏi tiềm ẩn chắc chắn sẽ được đặt ra sau đó, và bằng cách ấy phơi bày mọi chi tiết cần biết trong câu chuyện. - Con trai tôi mười bốn tuổi. Nó đang ở chơi nhà bà ở Taganrog. Nhà không còn đàn ông nào khác. Anh uống trà chứ?

Nghĩa là, nàng đã làm rõ tất cả mọi thắc mắc. Ngay lập tức tất cả! Thế cũng có nghĩa là, tôi cũng phải thú nhận với tất cả sự cởi mở chi tiết đến cùng như vậy, rằng tôi không quan tâm đến lũ chim bồ câu và tiếng ồn nàng đã gây ra mỗi sáng mà kỳ thực là quan tâm đến nàng, và, thành thử ra... tôi rất muốn uống trà.

Khi Kachia mời tôi ngồi rồi nàng vào bếp, tôi nhìn theo dáng nàng, thêm một lần nữa lại nghĩ thầm: vì sao mình luôn thích những phụ nữ vóc dáng gầy guộc, rắn chắc, yêu kiều; rằng vì sao mình chưa từng thích những thân hình ngồn ngộn và bộ ngực lớn mà cánh đàn ông nhiều người vẫn mê mẩn? Trong quan niệm của tôi, đôi bầu ngực lớn lúc lắc khi đi lại chỉ nhắc đến một cách khó chịu sự đúng đắn của thuyết Đác-uyn (Darvin) về nguồn gốc các loài, thể hiện trực tiếp ý nghĩa của đôi gò ngực ấy - để nuôi con, là nguồn thức ăn, là đôi bình đựng sữa, là những cái nầm. Số đo chỏm chu của bộ ngực và cơ thể săn gọn kiểu thể thao không lẽ không quyến rũ hơn sao? Nhiều gã đàn ông cứ nhảy dựng lên: úi chà, ngực cỡ 4! Oái, cỡ 5! Rồi chóp chép thêm thường... Thật ra chẳng khác gì ký ức sâu xa về thời sơ sinh của mình, khi họ cũng chóp chép như vậy mà áp vào nguồn sữa nuôi lớn mình. Tóm lại, những cô nàng nguyên mẫu của danh họa Rubens không phải gu của tôi. Gu của tôi là Kachia. Có thể nàng còn thiếu độ năm cân để đạt độ hoàn hảo nhưng việc đó rồi cũng đạt được thôi.

Trong lúc tôi đang mơ màng nghĩ thế và từ tốn ngăm nhìn nơi ở khiêm tốn của nàng thì Kachia đã trở vào, và, như thể đáp lại lời độc thoại trong tâm tưởng của tôi liên quan đến chủ đề dáng vóc phụ nữ, nàng đặt khay nước xuống bàn, lấy ra chiếc đĩa đựng mứt dâu, bánh quy, bánh xốp, rồi nói: “Mời anh dùng đi, tôi thì không ăn những thứ này. Tôi sẽ lên cân ngay!” Nói rồi, nàng nhìn tôi nghiêm túc như thể trong không khí còn lơ lửng cái mệnh đề chưa nói hết: “*Tôi thế đấy, anh không thích thì đi đi...*”

Còn tôi cứ giữ im lặng và chỉ nhìn nàng thôi. Nàng thì đương nhiên nhìn thấy là tôi thích nàng. Tôi không động tới trà lẫn bánh mứt trên khay. Chỉ nhìn thôi. Rồi chúng tôi cứ im lặng vậy có nhẽ đến cả phút. Rồi bỗng Kachia

bất ngờ mạnh mẽ, quyết liệt ghé sát vào tôi, hôn môi tôi. Đôi môi nàng mềm mại và ấm. Rồi nàng ngay lập tức lùi ra, và nhìn vào mắt tôi với một câu hỏi không lời khẩn khoản. Đôi mắt nàng hồi hộp đảo hai bên trái phải, mỗi giây lại nhìn vào một mắt của tôi. Trong cả hai mắt tôi, nàng đọc được điều nàng mong muốn - rằng tôi kinh ngạc nhưng không phản đối. Bất giờ, nàng ghé mặt mình sát xuống môi tôi và hôn tôi không thoảng qua và thăm dò như lúc trước nữa, mà sâu hơn. Tôi thích nụ hôn này hơn nhiều. Rồi nàng nói duy nhất một từ dè dặt, nửa như câu hỏi: bắt đầu nhé? Tôi cũng gật đầu mơ hồ và nghiêm túc như vậy. Và nàng dẫn tôi vào phòng ngủ. Ở nơi ấy, tôi thấy rõ nàng đã bị bỏ đói tình yêu, khát thèm âu yếm và gần gũi thế nào. Nhưng nàng không tỏ ra đam mê cuồng nhiệt. Nàng giữ khoảng cách cả lúc này. Sự cuồng nhiệt thái quá hay vẻ lạnh giá cực đoan đều có thể khiến người ta khó chịu, mà Kachia, tôi nhìn thấy rõ điều này - nàng muốn tôi dễ chịu, muốn tôi thích nàng. Khi kết thúc, nàng thốt kêu lên vào thời điểm ấy, như một con thỏ trúng tên. Chúng tôi nằm bên nhau, không chạm vào nhau, mắt nhắm lên trần nhà và cùng nghĩ, điều gì đang xảy ra với chúng tôi vậy. Sau đó, tôi chìa tay cho nàng phía bên ngoài lớp chăn, tự giới thiệu: “Misha”. Không nhìn tôi, nàng bắt tay tôi và nói: “Kachia”. Bất giờ, cả hai đứa bỗng phá lên cười như thể chưa từng thấy, chưa từng trải qua điều gì tức cười hơn thế.

Cũng đúng khoảnh khắc ấy, tôi cảm thấy sự gần gũi của hai chúng tôi không phải là cuộc phiêu lưu tình ái tầm thường của những người hàng xóm mà là một cái gì đó khác, có thể tồn tại dài lâu. Tôi cũng chưa chuẩn bị tinh thần cho mối quan hệ quá sâu sắc và nghiêm túc trong hoàn cảnh lúc bấy giờ, khi tôi đang sống cùng gia đình ở cầu thang bên cạnh, nhưng tôi phần khởi chấp nhận hình thức quan hệ kiểu này - mà sau đó tôi gọi là “tình bạn có sex”.

Kỳ thực, giữa tôi và Kachia có nhiều điểm chung đến nỗi gọi đây là tình bạn không có gì là quá cả: gu thẩm mỹ gần như giống nhau, cả khiếu hài hước, cả những nhà văn yêu thích cũng y hèn hệt, đến cả các họa sĩ được hâm mộ, vân vân và vân vân. Rồi Kachia sau này, khi biết về gia đình tôi đang

sống ở cầu thang bên cạnh, cũng thở phào và nói: “Có sao đâu? Cũng phải biết tự hài lòng với những gì mình có. Và biết vui sướng với những gì ta có được, dù rất nhỏ nhoi”.

Thế là chúng tôi đã vui sướng. Gần ba năm. Nhưng ba năm là thời hạn tiền định cho những mối ràng buộc kiểu như vậy. Tiếp sau đó, bất kỳ một phụ nữ nào cũng bắt đầu nhận thức được rằng, mối quan hệ này không có tương lai. Mãi mãi chỉ vậy thôi. Chàng đến. Vào giường. Âu yếm vuốt ve. Trò chuyện. Rồi: “Ôi thôi anh phải về. Thứ năm tuần sau nhé. Em có bận gì không? Anh cũng rảnh quăng trưa trưa, được nhé? Có gì điện thoại nhé? Thôi anh đi...” Và sau ba năm, một cuộc tình bắt đầu tuyệt đẹp và độc đáo cũng biến thành một trò ngoại tình tầm thường với cô hàng xóm mà ta vẫn thường gặp trong truyện tiểu lâm. Chàng không có ý định ly dị, đừng mơ sinh con với chàng. Tiếp theo thì sao? Nếu nhìn tiếp xa hơn thì ta thấy gì? Giả sử, một sự đột phá thoát khỏi ngõ cụt: chàng ly dị vợ, họ lấy nhau, sinh con cho người mình yêu... Thế chẳng? Nhưng rồi thì sao? Tương lai đẹp đẽ đang ở đâu? Hay rồi lại một guồng quay nữa, chỉ có điều, guồng quay mới, guồng quay hôn nhân-gia đình? Vấn đề... Khúc mắc... Đương nhiên cũng có những phụ nữ sẵn sàng phỉ nhổ vào cái tương lai kiểu ấy. Họ không xây dựng kế hoạch, họ chỉ sống cho ngày hôm nay, mà trong ngày đó - sống với người đàn ông họ yêu cho dầu chỉ vào thứ Năm mỗi tuần, hay thứ Sáu - không quan trọng. Nhưng những người phụ nữ như thế đếm trên đầu ngón tay. Họ là ngoại lệ, là những trường hợp bất quy tắc. Với đàn ông ngoại tình thì họ chấp nhận tình trạng ấy... Rất thuận tiện. Nhưng rồi cuối cùng những người phụ nữ vẫn trách hận khi đám đàn ông bỏ rơi họ. Sao thế được chứ, những người phụ nữ đã quen được yêu chiều, đã quen được coi là “ánh đèn trên ô cửa”, là vật quý duy nhất, vậy mà bỗng chốc... này, nhận lấy mọi thứ!

Tôi đã từng phân tích như vậy về tình yêu của Kachia, tổng kết chuyện tình của hai đứa khi thời hạn của chúng tôi đã đến. Nhưng hồi đầu thì mọi điều đúng là tuyệt thật đấy! Chúng tôi đã không chút buồn chán khi có hai đứa với nhau, biết bao điều mới nàng được biết, biết bao điều lạ tôi được hay!

Tôi vốn sống trong một môi trường mà thói nhâng nháo cười cợt đã trở nên quen thuộc đến nỗi những giá trị tinh thần muôn thuở khác bỗng bị quên lãng và nhạt nhòa. Kachia đôi khi đưa tôi trở lại với những giá trị ấy. Chẳng hạn, có lần nàng hỏi mà mắt thì nhìn xa xăm hướng khác: “Misha à, anh có ước mơ không?”

Lúc ấy, chúng tôi đang trò chuyện trong một quán cà phê nhỏ của thành phố, không nổi tiếng lắm, nằm trên một trong những ngõ ngách nhiều vô kể của quận Patriar Prudy. Bởi lẽ quán không được nổi cho lắm, ở đó, người ta phục vụ tương đối cẩn thận, chắc hẳn để làm cho quán được nổi hơn. Trước nhất là việc người ta đón khách nồng nhiệt, cứ như thể suốt đời họ chỉ đợi mỗi mình bạn và mong chờ bạn khiến người ta được hạnh phúc bởi sự xuất hiện muộn màng của mình. Những gương mặt rạng rỡ, cởi mở của các cô phục vụ trẻ trung không cho bạn cái cơ nào để nghi ngờ rằng đây chỉ là thói lịch sự thường trực rất hình thức, mà ngược lại - gương mặt họ sáng lên vì niềm vui khiến tâm trạng của khách thêm thoải mái và chiếm được cảm tình hồi đáp. Tuy nhiên, tôi đến quán này không phải lần đầu, một hôm không được, tôi đã hỏi một cô phục vụ: “Cô chỉ cười với tôi hay cười với tất cả những người đến đây?” - và, cô bé cúi đầu khiêm nhường, đáp, có chút đỏ mặt: “Với tất cả ạ... Ở đây chúng em có luật rất nghiêm... Bà chủ không cho phép được ử rũ...” Cô bé không hiểu sao không thể nói dối - có vẻ như tâm trạng lúc ấy của cô như vậy... Cô tên là Kristina, điều đó được khẳng định bằng biển tên đeo trên một bên ngực gần như lép kẹp của cô.

Nói chung thì, trong quán này toàn Kristina và Angielika làm việc. Những cái tên phổ biến nhất trong những cái tên nữ phổ biến. Đôi khi có gặp Juyliette, nhưng hiếm hơn. Điều này làm hạn chế những ảnh hưởng của châu Âu lên đất nước của chúng ta, mà nước ta thì một thời đã từng mở cửa sổ * sang châu Âu. Đi qua cửa chính như mọi người thì ta không đi, hậu quả của việc đi qua cửa sổ giờ đây vẫn ghi dấu trong các mối quan hệ giữa ta và cái gọi là thế giới văn minh.

7* Một cách nói trong tiếng Nga về việc Nga hoàng khi xưa mở cửa tiến về

phía Tây, giao lưu buôn bán và văn hóa...

Thế rồi cô gái Kristina mang cà phê ra cho tôi và Kachia, trên một góc mỗi chiếc đĩa lót có đặt rất điệu vài hạt cà phê, mặt bên kia là hoa tươi - một bông hồng bé xinh xinh. Và rõ ràng là sự chu đáo ấy khiến Kachia rất hài lòng, tạo nên một phong cách nhất định cho câu chuyện, đẩy tình huống đến câu hỏi rất riêng tư sau một khoảng lặng ngắn:

- Misha, anh à, anh có ước mơ chứ?

Tôi bối rối. Chưa ai từng hỏi tôi câu hỏi kiểu như thế nên tôi cũng chẳng biết trả lời thế nào cho phải. Tôi những muốn đáp thật thà, chân thực rằng, ai chà, tôi cũng không hiểu ước mơ là gì nữa. Tôi bắt đầu nghĩ. Và hiểu ra rằng, ước mơ cụ thể, thật sự thì tôi không có, mà cũng chưa từng có. Còn những mong muốn phần nào mãnh liệt thì sao? Có, từng có. Nhưng tôi chưa bao giờ gọi chúng là ước mơ cả. Có thể, ước mơ chỉ được gọi là ước mơ vì người ta không thực hiện được nó. Nó như ngọn hải đăng khiến người ta có thể hướng tới cả đời nhưng không bao giờ tới được. “Không gì tệ bằng những ước mơ được hiện thực hóa” - một gã thông thái nào đó từng nói thế, và tôi có lẽ đồng ý với gã. Bởi, nếu ước mơ quan trọng và nghiêm túc chứ không vớ vẩn như kiểu mơ một chiếc xe mới thì khi đạt được nó hẳn người ta sẽ cảm thấy trống rỗng và chán nản vì chẳng còn gì để phấn đấu nữa. Vì thế, nghĩ ngợi chút, tôi thú nhận với Kachia:

- Em ạ, anh có lẽ không có ước mơ. Mong muốn thì nhiều, ước mơ thì không.

Tôi thậm chí còn nói điều đó với một vẻ có lỗi, cứ như thể đang nói về một khiếm khuyết bí mật nào đó của cơ thể. Kachia thì bỗng nhìn tôi rất chi là nghiêm túc, thốt lên trịnh trọng và có chút tự hào:

- Em thì có...

Tôi không nói gì, đợi nàng nói tiếp. Và câu chuyện tiếp theo được nói bằng một giọng thì thầm. Hạ thấp giọng, nàng nghiêng mình về phía tôi. Đôi mắt nàng thăm lại cho biết tầm quan trọng của khoảnh khắc này và khiến câu

nói của nàng có gì đó rất thiêng liêng. Nàng nói:

- Một ngày đẹp trời, em đã tự hỏi mình như vậy. Em nghĩ: mình ngần này tuổi đầu rồi mà từ trước đến nay cứ sống thiếu ước mơ sao?

Bấy giờ nàng sức nhớ tôi cũng không có ước mơ, bèn hấp tấp xin lỗi. Rồi lại nói tiếp bằng cái giọng quan trọng, hạ tông rất thấp ấy.

- Em đã nghĩ nửa tiếng đồng hồ. Đi đi lại lại trong nhà, và nghĩ ngợi. Cứ nghĩ ra điều gì là một giây sau lại thấy không chuẩn: không, không phải vậy. Em nghĩ đến một ước mơ cho mình, cho con trai - tất cả đều không đúng, không phải ước mơ, chúng quá bé nhỏ, tầm thường! Kể cả khi nghĩ về con trai... Và rồi, anh biết không, cuối cùng em cũng hiểu ra giấc mơ của em là gì...

Nàng im bặt và nhìn sang tôi với vẻ lo âu kỳ lạ: tôi sẽ có thái độ quan tâm đầy trách nhiệm với ước mơ của nàng chăng, liệu tôi có nghi ngờ sự chân thành của lời nàng, hay tệ hơn là cười nhạo nàng? Không nhìn thấy điều gì cảnh báo điều không hay trong mắt tôi, chỉ có một sự đồng lõa chăm chú và háo hức, nàng bèn nhắc lại:

- Anh biết em mơ gì không? Em nói nhé?

Tôi gật. Và nàng phát âm như một lời niệm chú:

- Cầu mong hòa bình trên toàn thế giới!

Tôi sặc ngẹn cà phê. Cười thì không được. Mà sao lại cười chứ. Phải vui mừng vì trên thế gian này vẫn còn những người trong treo, ngây thơ đến thế. Họ không hề có mấy may lớp vỏ vô sỉ và báng bố vẫn thường đồng hành cùng chúng ta trong suốt cuộc đời hôm nay. Cứ như thể Kachia trong tích tắc vừa đến từ giữa thế kỷ trước, đến từ những trại hè thiếu nhi, bước ra thì những bức ảnh ố màu của các cụ nhà chúng ta, từ bức tượng “Cô gái với mái chèo”*, từ những tấm thiệp “Lời chào từ Sochi”, từ tình yêu và niềm tin vào sự thắng lợi nhanh chóng của chủ nghĩa cộng sản. Cùng với từ “đứng đắn” đến là tẻ nhạt và cả từ mà giờ đây người ta coi là xấu xa - “đa cảm”... Phút ấy, tôi cảm nhận sâu sắc rằng, khi những người như Kachia hoàn toàn biến

mất thì lúc bấy giờ chắc chắn sẽ bắt đầu giai đoạn cuối của Ngày Tận Thế.

8* *Một trong những bức tượng điển hình cho trào lưu “hiện thực xã hội chủ nghĩa” thời Xô Viết*

Lúc đầu tôi lên một cơn cười ngắn, thềm được cười phá lên. Nhưng ngay sau đó là một cơn co thắt trong cổ họng và... nhu cầu muốn được bưng lấy mắt.

- Anh sao vậy, sao vậy - Kachia hoảng hốt.- Anh sao thế, anh khóc à?

Tôi gắng mím cười, đứng dậy và ôm lấy đầu nàng, giấu mặt mình vào mái tóc nàng. Đúng là điên khùng mới cảm thấy xấu hổ vì sự đa cảm của mình nếu như điều đó không gì khác hơn là một năng lực quý giá cho ngày hôm nay - năng lực rung động, cảm động. Một khả năng hiểm hoi, vì hiểm mà đáng quý.

Thế là ba năm đã qua. Kachia sau một thời gian cũng cảm thấy rằng, tôi hẳn nhiên là rất cần nàng nhưng không phải theo cái cách mà một người phụ nữ trẻ và quyến rũ muốn thấy, người phụ nữ có quyền mong đợi nhiều hơn, đòi hỏi sự quan tâm kiểu khác và sự gắn bó kiểu khác từ người đàn ông của mình. Mà thực ra anh ta có phải là người đàn ông của nàng không nhỉ? Không, có Chúa chứng giám, tôi không hề muốn chia tay với nàng chút nào, nhưng mọi thứ cứ lẩn đi như theo quán tính vậy, theo một lối định sẵn, tình thế trở nên nguy hiểm, sẵn sàng bùng nổ. Những nhàm chán tẻ nhạt thường nhật của những lần gặp nhau gây áp lực lên Kachia, lấy mất hơi thở tự do của tình yêu đích thực. Chúng tôi gặp gỡ sáng và trưa, khi con trai nàng đi học; thi thoảng đi uống cà phê, hiếm hoi cũng có đi xem phim, và thường đi vào ban ngày vì chiều tối tôi hay phải về nhà ngay. Còn nàng thì ở lại một mình...

Thật ra, mối quan hệ của chúng tôi quá đối bình thường, từ lâu đã không còn thoáng qua bóng râm của cuộc tình lãng mạn. Điều đó hiện tôi cảm thấy dễ chịu, an toàn, nhưng với người đàn bà lãng mạn như Kachia thì nàng không chịu được điều đó. Dễ chịu thế nào chẳng nữa thì tình yêu đã không còn ghé chỗ chúng tôi, nó đã đi ngang qua rồi. Tôi không yêu nàng, nàng biết điều đó. Con người kiêu kỳ cao giá đồng thời cũng rất ngây thơ trong nàng,

sự chần chừ đứng đắn đến lỗi thời của nàng không cho phép nàng giữ một mối quan hệ - hợp tác ngoài hôn nhân lâu dài và chán ngắt như vậy. Vì thế, nàng quyết định dứt bỏ. Mùa hè năm ấy là mùa hè kết thúc mối tình chúng tôi. Vẻ ngây thơ của Kachia xuất hiện cả vào thời khắc chia tay. Nàng cố gắng làm cho cuộc chia ly có vẻ kịch tính. Còn tôi cũng chẳng biết kết thúc sao cho đẹp hơn, phải vờ vịt đồng lõa với nàng.

Nàng gọi, và với một thứ giọng hứa hẹn những điều không mấy dễ chịu, ấp úng khổ sở, nàng nói rằng chúng tôi phải nói chuyện nghiêm túc. Khi ai đó tuyên bố là phải nói chuyện nghiêm túc là trong lòng tôi bắt đầu nảy sinh và lớn dần một nỗi lo âu.

- Anh có thể đến em lúc Mười chín giờ không?

Nàng hỏi nguyên văn như vậy - không phải chiều, không phải bảy giờ, mà chính xác là mười chín giờ, chi tiết này khiến câu hỏi mang một sắc thái trịnh trọng đến ngớ ngẩn thường không có giữa hai chúng tôi. Tôi cảm thấy nóng ruột hơn, nhưng cũng nhanh chóng đoán ngay ra chúng tôi sẽ nói chuyện gì.

- Em đã mua rượu vang,- Kachia nói tiếp.- Và nướng bánh táo.

“Rất trang trọng, - Tôi nghĩ. - Ở những trường hợp thế này, người ta thường thông báo về cái thai trong bụng, hoặc về việc chia tay”. Tôi nghiêng về phương án thứ hai hơn bởi một người nghiêm túc như Kachia không bao giờ dùng đến trò ra tối hậu thư rở tiền để gây áp lực - nào, hoặc là anh ly dị vợ, hoặc là sẽ không có đứa con này.

Nhưng tôi những muốn làm dịu đi những lời nàng sẽ nói tới đây, muốn tô vẽ cho chúng chút hài hước, muốn việc chúng tôi chia tay nhẹ nhàng hơn. Vì thế, tôi thử nhại lại vẻ trịnh trọng của nàng, đáp lại theo cái tông giọng như thế, gằn giọng sao cho có vẻ cứng rắn quan cách:

- Tôi đảm bảo chắc chắn sẽ có mặt ở nhà quý cô vào lúc Mười chín giờ không không để nếm thử món bánh của cô. Sẽ mặc trang phục lễ hội.

Tôi muốn mọi việc nhẹ nhõm và giản dị đi, nhưng nàng lại hoàn toàn không muốn thế; nàng muốn ngày này phải là một ngày đặc biệt, quan trọng.

Vì thế, nàng cắt ngang mọi cố gắng đùa bỡn của tôi:

- Misha, xin anh, đừng pha trò nữa. Chuyện này rất rất nghiêm túc đấy.

Tôi nghe ghen ghen buồn buồn nơi ngực. Tôi đáp:

- Thôi được, hẹn vậy nhé. - Và gác máy.

Đúng Bảy giờ, tôi đứng trước căn hộ của Kachia với bó hoa có bốn bông hồng và một bông hồng bó riêng. Nàng mở cửa, ngạc nhiên nhìn hai bó hoa, nhưng tôi đã giải thích rằng một bông dành cho nàng, còn bốn bông kia để đặt trên nấm mộ tình yêu của chúng tôi. Kachia im lặng nhận hoa, ghép bông lẻ vào bốn bông còn lại, và khi tôi giải thích về chuyện bốn bông hoa thì tôi có cảm tưởng như nàng muốn tấn cho tôi một trận. Tôi bước vào phòng, nhìn thấy bàn được bày biện thế này: ở chính giữa là một chai vang Pháp Beaujolais, hai chiếc ly pha lê, cặp nến để trước mỗi chiếc đĩa (nến đã được châm, ngọn lửa của chúng nghiêng ngả theo nhịp bước chân tôi); bên cạnh chai vang là một cái bánh táo xốp mịn. Kachia thường nướng bánh táo đãi tôi, nàng biết đó là món bánh tôi ưa thích. Mà bánh Kachia nướng thì ngon hơn tất cả các thể loại bánh táo khác tôi từng được nếm qua. Tất cả mọi thứ ở đây, cần phải công nhận rằng, đều khắc họa ý nghĩa nghiêm trọng của khoảnh khắc này. Chúng tôi ngồi xuống, tôi rót rượu.

- Ta uống vì điều gì đây em?- tôi hỏi với nụ cười tội đồ nửa miệng mà tôi thường diễn thành công mỗi khi phải chia tay với phụ nữ.

- Uống vì sự chia tay,- Kachia đáp, đúng như tình huống đã lường trước.

Tôi nhún vai. Chúng tôi cạn ly.

- Sao lại uống vì chia tay? - tôi hỏi.

- Vì sự chia tay sẽ khiến ta có cảm xúc sâu sắc hơn. Mà nó còn cải thiện mối quan hệ nữa.- Kachia đáp, quay quay cái ly trong tay, mắt nhìn thẳng và cất lời tuyên án: - Chúng mình chia tay thôi, Misha... Em quyết định bỏ anh.

Xém chút nữa là tôi phá lên cười, nhưng ngay lập tức kiềm chế được, cụp mắt xuống như thể đang day dứt vì nỗi sầu muộn lớn lao đổ ập vào mình.

Ôi những cô nàng thơ ngây và kiêu hãnh! Ôi những anh chàng ngây thơ và

hay lấy hờn! Có bao nhiêu người như bọn họ, tất cả những người cảm thấy việc ai bỏ ai trước là sự quan trọng? Ai bỏ ai trước ư! Kachia đây, với sự cô độc của nàng và những lần ngớ ngẩn thử cách kiểm chồng, với tất cả những gì khiến nàng tổn thương, tính tự ái quá đáng của nàng - nàng đơn giản là không thể chịu nổi nếu tôi là người tuyên bố bỏ nàng trước. Sự kiêu hãnh của nàng hẳn sẽ bị tổn thương, mất mát nặng nề không sao hồi phục được, điều ấy có thể sẽ dẫn đến hậu quả tày trời: nhìn nhận giá trị bản thân cực thấp, khinh hạ chính mình. Vì lẽ đó mà tôi phải làm ra vẻ đau khổ, trầm uất.

Bánh thì tôi quyết định ăn bằng hết mặc dù theo nguyên tắc kịch nghệ chân xác thì tình huống này người ta phải hành động khác: sau những lời tuyên án của bồi thẩm đoàn, tôi phải đứng dậy, và nếu không phải rên rỉ đau thương thì ít nhất cũng khàn giọng đi mà nói mấy lời kiểu như: “Xin lỗi em, anh đi đây. Anh muốn ở một mình một lát.”. Nhưng rất có thể lúc ấy nàng sẽ thương hại tôi và biết đâu lại chẳng rút lại lời đã nói. Chứ còn, im lặng uống nốt rượu vang và ăn sạch phần bánh táo để nàng thấy trong khoảng khắc cao trào nhất của vở kịch tình yêu, người ta vẫn nhai và nuốt, như thể dẫm đạp lên những gì đã qua bằng những cột chân voi nặng nề của mình; như thể hòa tan mọi thi ca lãng mạn của cảm xúc vào dịch vị dạ dày của mình - đó là cách làm hay, khiến Kachia càng tin tưởng vào quyết định đúng đắn của mình, khiến nàng tin chắc rằng, đám đàn ông, kể cả những người tử tế và thông minh nhất thì vẫn chỉ như lũ động vật đầy bản năng mà thôi.

Và thế là, tôi ăn hết bánh, im lặng đi ra cửa. Lần này, tôi còn không xỏ dép đi trong nhà. Ở ngưỡng cửa, tôi nghe vọng theo một tiếng kêu của chú thỏ trúng tên năm nào, chính tiếng kêu đã bắt đầu cuộc tình của chúng tôi. Và đó là một dấu hiệu mang tính biểu tượng.

- Nhưng ta sẽ vẫn là bạn bè, đúng không anh, Misha, lẽ nào lại không?

Tôi xoay người lại, cười mềm mỏng, đáp:

- Tất nhiên rồi, Kachia. Em hãy sống bình an. Anh và em thậm chí có thể thi thoảng gặp nhau. Nhưng... - tôi hất cằm về phía chiếc đi-văng - nhưng không có chuyện đó. Có nghĩa là vẫn còn lại tất cả, trừ sex. Dù thật tiếc.

Lúc này, tôi cho phép mình thể hiện chút buồn khổ, nhưng vừa đủ.

- Thật tiếc... Chuyện của mình rất tuyệt, đúng không em?

Kachia gật đầu, và trên má cô nước mắt tuôn trào ướt đầm. “Đúng lúc phải đi rồi”- tôi nghĩ, đập cửa lại sau lưng...

Nhưng tình bạn, chí ít là tình bạn thân mật giữa chúng tôi đã không giữ được. Chúng tôi gặp nhau ngày càng thưa hơn, chủ yếu là ngồi cà phê, kể lể cho nhau nghe những đổi thay trong cuộc sống. Một lần, tôi tỉnh giấc với cảm giác thiếu thiếu, thiếu cái gì đó thật quen thuộc. “A...” - một phút sau tôi đoán ra ngay.- Kachia đã không còn gọi chim bồ câu “hú hú hú” nữa. Việc này có lẽ liên quan đến chuyện, đã ba tuần nay nàng không gọi tôi, nàng biến mất hoàn toàn. Hay nàng đã tìm được ai rồi? Lẽ ra nàng nên kể. Tôi sẽ mừng cho nàng.

Thêm một tháng nữa qua đi, và Kachia lại xuất hiện. Nàng hỏi tôi với một giọng vui vẻ xem tôi có gặp nàng hôm nay được không. Chúng tôi hẹn nhau trong quán cà phê “của hai đứa”. Nàng kể cho tôi nghe một câu chuyện thú vị, có ý nghĩa, đã xảy ra với nàng hai tháng trước.

Nàng đang đạp xe đạp trong công viên (Kachia chiều nào cũng đi dạo bằng xe đạp nếu thời tiết cho phép), bỗng phát hiện ra ở đó một cây cầu được trang trí rất đẹp, bèn để ghé xe đạp vào thanh vịn cầu, rồi cứ đứng vậy mà ngắm nhìn cảnh thiên nhiên giản dị của Moskva.

- Chị đi một mình ư? - Một giọng nói có xen âm sắc vùng Kavkaz khá rõ vang lên từ phía sau.

- Một mình. - bất ngờ với chính mình, Kachia bỗng đáp lời giọng nói lạ mà không hề quay lại.

Một người đứng sau lưng nàng như thể đọc được suy nghĩ của nàng và biết mọi điều về nàng, như nhà ngoại cảm hay nhà tiên tri vậy.

- Hoàn toàn một mình sao? - Người lạ đặt câu hỏi, một câu hỏi rất thời sự với chính Kachia trong thời gian gần đây. Không hiểu sao nàng cũng chẳng lấy làm ngạc nhiên và cũng không quay người lại, giản dị đáp:

- Hoàn toàn một mình.

Một phút qua đi, Kachia lúc ấy không mảy may cảm thấy nôn nóng, nàng bình thản chờ đợi điều gì sẽ đến tiếp theo. Có gì phải vội, có gì phải gấp chứ? Nàng đã bình tĩnh, thanh thản rồi. Nhưng vẫn mong chờ một điều kỳ diệu. Không còn tin, nhưng vẫn đợi. Thế rồi, anh ta nói nhỏ:

- Tôi cũng một mình. Và cũng hoàn toàn một mình.

Thêm một phút nữa.

- Chị cũng sống một mình? - người đàn ông hỏi.

- Vâng, một mình. - Nàng đã không nói dối vì con trai đã thi đỗ vào trường nhạc ở Saint Petersburg và cuối tháng Tám vừa đến đó nhập học.

- Cả tôi cũng sống một mình. - người lạ mặt tiếp tục cuộc đối thoại kỳ quặc.

Lại thêm phút nữa, mà họ vẫn chưa quay lại nhìn nhau.

- Hay ta sống chung đi.- Anh ta bỗng nói, nhưng với Kachia lời đề nghị này chẳng hiểu sao không hề bất ngờ. Và nàng đã nói:

- Vâng.

Chỉ đến lúc này, Kachia mới quay lại. Trước mặt nàng là một chàng trai trẻ cầm chiếc lá phong vàng trên tay với đôi mắt rất nghiêm nghị. Một cơn gió thổi qua giăng lấy chiếc lá trên tay chàng nhưng chàng ta đã ngay lập tức nghiêng người, giơ lên một chiếc lá khác. Anh chàng nắm chắc chiếc lá phong như nắm chắc chiếc phao cứu sinh và cứ thế nhìn Kachia không chớp. Chàng chờ đợi. Vào tích tắc ấy, Kachia cảm nhận bằng tất cả con người mình, chính nàng cũng không hiểu vì đâu, rằng anh ta không nói dối, và anh ta cũng đang chờ đợi một phép màu sau khi đã thất vọng trong việc xây dựng cho mình một cuộc sống theo cách khác, thực dụng, không phép màu nào hết.

- Ta đi chứ? - Kachia hỏi gần như bình thản.

- Đi thôi. - Cũng bình thản như vậy, không tán tỉnh làm trò, anh chàng đáp. Và họ cùng đi. Sau vài ngày chàng mang toàn bộ đồ đạc chẳng nhiều nhận gì đến chỗ nàng, thế là họ chung sống.

“Cậu mất trí à?- các cô bạn gái lo lắng - Điên rồi phỏng? Cậu nhặt ai về vậy? Nhỡ hắn là kẻ mỗi tiền bình thường nhất thì sao? Hoặc hắn chỉ cần cái hộ khẩu. Hắn không có chỗ nào để ở nên lợi dụng cậu...”

- Anh ấy không có chỗ ở,- Kachia đáp dễ hiểu - Còn tớ thì chẳng có ai ở cùng...

Tất cả câu chuyện này chẳng phải có chút gì hay ho, không có gì đặc biệt thú vị nếu không có đoạn tiếp theo và đoạn kết.

- Và thế là em và anh ta vẫn sống chung à? - Tôi hỏi Kachia. - Anh ta không chạy mất, không lấy mất món gì chứ?

- Anh nói gì thế! - Nàng nổi giận vẻ hân hoan. - Mọi điều đều ổn cả. Ổn đến nỗi em thậm chí thấy sợ nữa.

Một năm trôi qua. Suốt thời gian ấy, Kachia không gọi cho tôi lần nào. Và chính tôi cũng dần quên mất cô bạn tình cũ của mình. Và cho đến khi tiếng chuông nàng gọi tôi vang lên, thì tôi bất đồ căng người, chờ đợi từ Kachia những tin tức không vui, rằng người ta đã bỏ nàng và nàng đang cần tôi giúp đỡ. Nhưng chuyện không phải thế. Kachia thậm chí cũng chẳng thèm gặp tôi. Nàng chỉ thông báo là, đã xảy ra một phép màu kỳ diệu ở tuổi của nàng, rằng nàng và Marat vừa mới sinh con trai, rằng họ đều rất hạnh phúc, và hỏi tôi có đồng ý đến dự kỷ niệm lễ cưới của họ không. Mượn một cái cớ bịa ra rất chuyên nghiệp, tôi từ chối. Với tôi, Kachia là nhân vật của quá khứ, mà tôi không bao giờ thích ngoái lại phía sau.

Thêm năm năm sau, chúng tôi bất đồ chạm mặt ở một khu nhà nghỉ ngoại ô Moskva. Trong nhà ăn, sau bữa trưa, tôi nhìn thấy Kachia đi với một cậu nhóc đeo súng nhựa trước ngực. Kachia rất đẹp. Nàng hơi đầy ra và vóc dáng ấy rất hợp với nàng. Gương mặt tròn ra, có thêm vẻ thanh thản tuyệt vời của người mẹ và niềm tin vào ngày mai.

- Con ra kia đi - nàng nói với bé con - Con ra lấy nước nạp cho súng từ cái bình titanic ấy, ở đó có nước đấy.

“Ờ, - tôi nghĩ thầm - Trong tàu Titanic quả là không hề ít nước. Kachia

nhầm nhọt *bình titan với titanic*, dễ thương quá”.

Nàng đi theo sau con trai, rồi, như thể bỗng cảm thấy điều gì khác thường, quay người lại và đưa mắt nhìn khắp gian phòng ăn. Ánh mắt nàng lướt ngang qua tôi và không dừng lại một thoáng, trượt đi tiếp. Nàng không nhận ra tôi. Nàng đang hạnh phúc...

Thụy Anh dịch

Elena Nesterina

Elena Nesterina sinh ngày 19 tháng Ba tại thành phố Kaluga. Tốt nghiệp trường Viết văn Gorky năm 1999. Hội viên Hội nhà Văn Nga, Hội viên hội nhà Văn Moskva. Cộng tác viên phòng Kịch truyền thanh thuộc Đài Nước Nga với tư cách tác giả kịch bản.

Thành viên Diễn đàn nhà văn trẻ nước Nga, tham dự các hội nghị nhà văn trẻ chuyên viết cho thanh thiếu niên. Được giải thưởng trong cuộc thi kịch bản quốc tế dành cho các nhà biên kịch trẻ lần thứ nhất, giải nhì cuộc thi kịch bản dành cho thanh thiếu niên Châu Âu và châu Á năm 2005.



Biên Niên Sử Ngày Mừng 8 Tháng Ba Ghi Chép Sau 10 Năm Quan Sát

Tôi là Olga Stanislavovna Zavartseva, chuyên gia ngành phân tích, nghề nghiệp - cán bộ lưu trữ. Tôi cố gắng ghi chép có hệ thống tất cả những gì đang xảy ra quanh mình. Đơn giản là vì sở thích thôi.

Biên niên sử này được ghi theo trình tự thời gian. Biên bản đầu tiên được thực hiện sau sự kiện một năm và một ngày. Biên bản thứ hai hoàn thành ngay trong khi sự kiện đang diễn ra. Biên bản thứ ba được làm một ngày sau sự kiện của năm thứ ba. Còn những biên bản khác thì gặp đâu hay đấy.

Nhưng tôi làm tất cả rất chính xác.

Biên bản thứ Nhất

Không ai chúc mừng chúng tôi nhân ngày mừng 8 tháng Ba. Và đó chính là nguyên nhân gây ra các sự kiện tiếp theo - trong rất nhiều năm về sau, như

sau này ta sẽ rõ.

Anastasia Paporova có người yêu, anh chàng kỷ niệm sinh nhật của anh trai mình vào ngày hôm qua. Paporova ghét người đó lắm – bên cạnh anh này thì chàng trai của cô dường như mất trí. Tìm hiểu ra, thì đúng là mất trí ngay từ hồi còn bé, từ khi hai anh em chưa nghiện ngập cơ. Mà một khi đã bắt đầu nghiện ngập và kỷ niệm ngày sinh bằng đồ uống có cồn thì... Paporova có nói với người yêu, rằng nếu như anh còn tái phạm... Nếu như anh còn...

Thế mà anh chàng vẫn cứ tái phạm và vẫn lại nếu...

Ngoài người yêu thì chả còn ai chúc mừng Paporova nữa. Hai mẹ con chúc mừng nhau vậy. Paporova gọi điện thoại cho một “thuê bao đang tắt máy hoặc ở ngoài vùng phủ sóng”. Cô hiểu rằng, não của thuê bao cũng đang bị ngắt, hay ngoài vùng phủ sóng, nhưng vẫn hy vọng bên cạnh não còn có nước mô - hoặc là thuốc giải rượu, hay là chỗ tên gốc đó đột ngột bị lạnh tới mức hẳn buộc phải thay đổi vị trí theo phương thẳng đứng mà xem lại. Paporova đã tới tận cái nhà nơi người anh sống và nhìn vào cửa sổ. Trong nhà có đèn, đôi khi còn có một cái bóng thấp thoáng lướt qua in trên rèm cửa. Rõ ràng là trong nhà có người. Nhưng mức độ thân thiện trong quan hệ của những người đó với nhau, số lượng người và giới tính của họ thì không rõ ràng. Người anh tồi tệ không nhận cuộc gọi, số điện thoại của những người khác trong nhà thì Paporova không biết. Và, vừa trách móc bản thân mình vừa nguyên rủa số phận, cô đến nhà tôi.

Tới và kể toàn bộ câu chuyện đó.

Không ai chúc mừng tôi vì lý do khác. Bố mẹ tôi thì cóc cần lý do, cứ thế sửa soạn và về quê thăm họ hàng. Đẳng ấy họ tổ chức ngày lễ một cách hoành tráng - cũng là theo thói quen, cần gì phải lý do: cái chính là được mặc đẹp, sức nước hoa thơm, tặng nhau quà tặng, và cùng ngồi xuống một cái bàn dài, ăn ngon và ăn rõ nhiều, bàn luận về các món ăn và các công thức nấu ra chúng, mức độ ảnh hưởng của thứ đã ăn đến cơ thể họ, sự đúng đắn của những chuyện người ta chiếu trên tivi hay là viết về các thành phần nguyên liệu của các món họ đã xơi. Bố tôi uống, còn mẹ tôi theo dõi ông. Họ hàng cũng uống

và cũng theo dõi nhau, họ ăn, uống, hát, ăn, uống, đi dạo phố, chạy ra sân, gọi điện, nhảy múa, ăn, uống, đi dạo... Giá mà tôi cũng được hưởng phúc như họ.

Ngày mừng 8 tháng Ba. Và không ai chúc mừng chúng tôi.

Tôi vẫn còn chưa biết chúng tôi nên lo lắng buồn phiền về chuyện đó. Tôi ngồi một mình ở nhà và chơi xếp bài tú lơ khơ trên máy tính. Hôm qua tôi đã được chúc mừng ở chỗ làm rồi, cho nên tôi thậm chí thấy không cần phải tủi thân vì bất cứ lý do gì. Nhưng Paporova đến và bật mode đau khổ lên. Khi đó chúng tôi gọi điện cho Mura. Paporova biết cần phải gọi điện cho ai để nâng đỡ họ trong niềm đau không biết tới sướng vui. Paporova đúng là có trực giác. Chúng tôi từng học cùng một lớp, dù chẳng hề thân nhau. Nhưng đôi khi những sự trùng hợp kỳ quái như thế mang người ta lại gần nhau.

Mura còn đau khổ trước chúng tôi - ông chú đang say đắm cô ấy đột ngột hóa ra đã có vợ. Và chính vì thế mà ông ta không thể đi cùng cô tới nhà nghỉ “Joiners”. Mura từ chối tiếp tục quan hệ với ông ta, xóa số điện thoại. Ngồi bên cái máng lợn sứt mẻ đúng ngày mừng 8 tháng Ba - và thế nên chỉ hai mươi phút sau khi nhận được lời mời của chúng tôi đã thấy cô ấy bấm chuông cùng ba chai rượu mùi Baileys lạnh canh do ông chú không thể tới Joiners tặng.

Ô, rượu mùi ngon tuyệt, đúng bảy trăm năm mươi gam trong chai cho mỗi người! Chúng tôi ngồi xuống sàn nhà, quăng ra tấm khăn trải mọi thứ mà tôi có thể tìm thấy trong tủ lạnh, mỗi người cầm một chai - và bắt đầu tưởng tượng mình là ba chàng ngự lâm cổ thủ trong pháo đài La Rochell. Phải rồi, năm ngoái mỗi chúng tôi đều trẻ hơn năm nay một tuổi, phải, chúng tôi chưa thể nào tính trước được mọi việc. Nhưng ngồi trên sàn và vung vẩy chai rượu mùi nặng trĩu đúng là rất vui, uống rượu tu cả chai cũng thế.

Rượu mùi chỉ được uống từng suất nhỏ thôi. Và cứ mỗi lần thì suất rượu lại càng nhỏ đi. Khi có hai lần, mỗi lần năm mươi gam trong quán cà phê, khi ở trong thành phần cà phê pha theo kiểu Ailen thì đi một chuyện, còn khi có rất nhiều và đổ vào một người thì lại là chuyện khác. Paporova đang đau khổ xin món thịt. Mura đang đau khổ chén gần hết một con gà. Cái bánh gatô

hiệu “Abricotin” tuyệt diệu do bố mẹ tôi để lại, một trong những cái cuối cùng còn được bán bởi nhãn hàng này đã bị loại ra khỏi quy trình sản xuất do đòi hỏi kỹ thuật quá phức tạp và toàn nguyên liệu tự nhiên, thì Paporova và Mura kiên quyết đòi bỏ ra khỏi tầm nhìn. Các ngự lâm quân không xơi được món ngọt ở thể rắn cùng với món ngọt ở thể lỏng. Tôi luộc pelmeni * cho họ, rắc hạt tiêu và rưới sốt maionez. Hai cô chén hết một cân. Trong số ba người thì tôi to béo nhất, nhưng không đua nổi với hai bộ quai hàm đang đau khổ. Tôi mở một hộp thịt lợn kho nhà làm, phết lên bánh mì. Các cô kia nước mắt đầm đìa nhưng mà cũng xơi hết cả cái bánh mì. Cô Paporova yêu thích cái đẹp phải uống mấy viên men tiêu hóa màu hồng, bởi vì cơ thể yêu cái đẹp của cô không tiếp nhận thức ăn nữa. Không ai nghĩ đến chuyện chạy đi mua vodka. Chúng tôi không uống vodka.

1* *Măn thần kiểu Nga*

Không chúc mừng phụ nữ nhân dịp mừng 8 tháng Ba thật là tai hại vô cùng - nhất là khi họ đã hai mươi bảy tuổi, và họ, giống như Mura, muốn lấy chồng. Hay là như Paporova Anastasia, khát khao tình yêu và sự lãng mạn. Khi đó tôi muốn gì - tôi thậm chí còn chưa rõ. Cái mong muốn ấy tới tận hôm nay còn chưa định hình. Cái gì đó không rõ ràng, đáng yêu, tốt đẹp vẫn còn đang thấp thoáng ở phía trước, nhưng hình dung nó thật rõ ràng thì tôi chưa thể. Chỉ biết là muốn một cái gì đó như thế nào đó. Tôi không rõ. Thậm chí tôi thấy dễ chịu khi nó còn chưa định hình và còn thấp thoáng thế thôi.

Thế nhưng Mura và Paporova thì hình dung ra được, và cùng đưa ra một đề nghị thật tuyệt diệu: Một khi cả ba chúng tôi đã bị bội phản, trong đó tính cả tôi và người đàn ông vẫn chưa hoàn thành nghĩa vụ của hắn là xuất hiện trong đời tôi, hàng năm chúng tôi sẽ tụ tập đủ ba người để kỷ niệm ngày mừng 8 tháng Ba! Phải có những truyền thống riêng của người đã trưởng thành chứ? Thế thì ba chúng tôi sẽ có truyền thống đó.

Chúng tôi lập lời thề. Chúng tôi xiết chặt tay nhau. Chúng tôi cụng chai rượu mùi.

Chúng tôi cùng thề trước chiếc tivi, trong thời gian đó đang truyền hình

chương trình hòa nhạc mừng ngày lễ, Regina Dubrovitskaya trù mẩn gọi chúng tôi là các bạn yêu quý - và chúng tôi thì tin cô ta.

Mặc cho Paporova nôn thốc nôn tháo. Mặc cho mẹ đẻ cô gọi vào điện thoại bàn, và sau đó, được chàng trai say đến mức lão đảo hộ tổng (phải, chính cái chàng chưa thể phi tang hết dấu vết khi thuê bao điện thoại không hòa mạng và dấu hiệu của sự hồi cải thì hằn trên nét mặt), bà xuất hiện trên ngưỡng cửa nhà tôi để mang Paporova đi. Mặc cho Mura đã ngã xuống giường trong phòng riêng của tôi, và tôi bật cho cô ấy xem phim “Trà hoa nữ”, bộ phim cô ấy đã xem một trăm năm mươi lần là ít. Mặc cho tôi phải sang phòng bố mẹ mình để ngủ.

Mặc.

Tôi ngủ ngon lành trên giường của bố mẹ.

Là bởi vì năm ấy tôi vẫn chưa biết là tất cả những chuyện đó thật sự mở đầu cho một truyền thống vững chắc.

Biên bản thứ Hai

Tôi ghi những gì tôi nhìn thấy. Đơn giản là chúng tôi ngồi, còn tôi thì viết. Anastasia Paporova và Margarita Muranova im lặng, giữ mồm giữ miệng, thậm chí có thể nói là kiêu lời - là bởi vì mọi hành động của họ đang được ghi nhận. Họ không biết phải nói gì. Ngồi thế nào. Biểu hiện trên mặt ra sao. Cứ như thể tôi đang ghi hình họ vậy. Nhưng tôi không ghi hình. Tôi chỉ viết thôi, tôi lập biên bản. Tôi ngăn cách bản thân mình với bọn họ bằng máy tính xách tay - bởi thế nên họ ở trước mặt tôi mà như thể đang ở trên sân khấu.

Hai nữ nghệ sĩ.

Nghệ sĩ Paporova đã chia tay với chàng trai nghiện ngập. Hôm qua anh ta lại kỷ niệm ngày sinh của anh trai - và chuyện đó không còn làm cho cô cảm thấy bất kỳ điều gì xấu. Paporova không hề đau khổ!!! Không - mười điểm!!!

Cô đã không hề đau khổ. Thậm chí, trên thực tế suốt cả một năm vừa rồi không nhớ đến anh ta một lần nào. Paporova, tớ ghi chép tất cả đấy, cậu nghĩ gì vậy? Nói đi, nói đi mà, tớ gõ phím nhanh lắm.

Paporova chẳng có gì để nói. Cô rũ bỏ kẻ chả ra gì đó, đến hè thì cặp với một nghệ sĩ cosplay, và sang Thổ Nhĩ Kỳ làm việc, có địa vị không phải là thấp kém nhất trong một công ty du lịch đang phát, học tiếng Thổ, thứ tiếng dễ học và rất là vui tai. Cô chủ động bỏ chàng nghệ sĩ mascot, anh ta ngu ngốc phản bội cô với một nữ nghệ sĩ mascot, rồi cắn đôi dép xăng đan da Thổ Nhĩ Kỳ của cô, rồi đập đầu trước vết xước mà quai đôi dép xăng đan ấy gây ra trên mắt cá chân cô, để nhận lại một cú cào tập hồ sơ đập vào đầu - cho tới tận tháng Mười, khi mùa du lịch còn, anh ta dõi theo sự thăng hoa của Anastasia Paporova lên những tầm cao, trong khi vẫn ở lại bên nữ nghệ sĩ mascot có thân hình bốc lửa và bộ mặt thấp kém thô lỗ. Ha ha ha!

Ở Moskva thì trưởng phòng “Trung Đông - Tiểu Á”, con rể của sếp phó phụ trách tất cả các trưởng phòng bắt đầu ve vãn Paporova. Đáng ra thì Paporova cũng có thể cho anh ta ăn một cú đập vào đầu. Cho dù trưởng phòng “Trung Đông - Tiểu Á” đẹp trai, trắng trẻo tóc vàng, nhưng đàn ông có vợ là đồ thờ thôi, đừng sờ vào hiện vật! Cậu nói gì đi chứ, Mura? Paporova nghe lời răn của Mura. Cô đau khổ. Nhưng vẫn muốn rù quấy chàng tóc vàng.

Mura thì suốt năm qua không tiến bộ được tí nào. Cô là bác sĩ, cô nguyên tắc hơn so với tổng của hai chúng tôi nhân với mẹ tôi và lập phương tất cả những phẩm chất đạo đức của sếp tôi, bà Zotikova, người vốn được cái công sở chuyên nghiên cứu ngẫu nhiên sách của chúng tôi gọi là bà THÁNH CŨNG YÊN LÒNG. Nếu như đạo lý của Paporova - ok, Paporova, đó là sự thật, cậu ngồi im cho, đừng nhảy dựng lên thế - khá dễ thay đổi và nhiều biến thể, rất dễ chịu ảnh hưởng dưới áp lực của tiền và quà tặng, thì Mura là đá tảng.

Đó không phải là lời khen đâu nhé, Muranova, đó là sự ngu ngốc.

Chính tôi cũng không rõ tại sao, nhưng mà người ta coi thế đấy. Tôi có cảm tưởng không chỉ về bản thân mình, mà cả về mọi chuyện đời tôi cũng chả biết gì. Bạn cùng lớp của tôi đã kịp có con học lớp hai rồi cơ!

Tuyệt!

Đừng bay qua đầu tôi, tra-la-la, tra-la-la! Đừng bay qua đầu tôi như viên đạn! Đừng bám lấy tôi thế, la-la-la, với hai Marusia tôi đang buồn gấp đôi...

Mura, đấy là cậu đang hát ư? Đấy là cô ấy đang hát... Video clip cái bài hát ngây ngô ấy đã được bật đi bật lại mãi thời chúng tôi mới tốt nghiệp các trường đại học của mình. Ông già cùng lúc yêu cả mẹ lẫn con gái, mà cả hai đều tên là Marusia... Ngu ngốc nhưng khá buồn cười.

Mura, cậu hát ư? Thừa bác sĩ, chị đang say ạ?

Chúng tôi ngồi với nhau trong một nhà hàng nhỏ. Các bàn xung quanh toàn những đôi. Hoặc là từng nhóm đông người.

Chúng tôi cũng là một nhóm khá khăm. Mura rất xinh đẹp. Paporova rất thời trang, cậu đấy, Paporova. Chúng ta viết thế nhé. Tôi là một bông hồng lỗi. Sao cậu lại nói thế Anastasia? Cậu giận à? À, tôi hiểu rồi, hoa hồng không bao giờ xấu!!!! Ái chà chà... Nhưng bông hồng lỗi - hồng nhưng giống đực? Ai đồn cơ? Tớ á?!

Gặp nhau vào ngày mừng 8 tháng Ba đúng là một truyền thống tốt đẹp!

Chúng tôi trịnh trọng uống hết chai “Crystal”. Muranova M.N. ngó vào máy tính xách tay của tôi và đọc cho tôi viết, rằng trên nhãn chai viết rành rành là “Cristal”, đấy là bằng tiếng Pháp. Còn tôi vừa gõ chữ gì? Thì tôi cũng không biết phải làm sao. Thôi cứ để như tôi đã gõ, mọi ghi chép của tôi dù sao cũng là biên niên sử mà. Thậm chí giả sử như đó là sâm panh rơm. Nhưng Paporova khẳng định không phải là đồ rơm, cô đã uống thứ này hàng trăm lần rồi. Đơn giản là không nên chảnh, mà gọi thứ gì đó khác, thì hẳn là đã đủ tiền để mua cho mỗi người một chai - và sẽ giống hệt như năm ngoái. Là bởi vì truyền thống thì phải được tuân thủ, chứ còn tại sao nữa? Đấy là Mura mãi vẫn chưa chịu yên cho.

Tôi sẽ ghi: chúng tôi đã ngồi cùng nhau rất vui vẻ.

Chúng tôi sẽ lại gặp nhau.

P.S. Tất cả mọi chuyện đã xảy ra cách đây một năm tôi ghi chép lại khi ở nhà, vào buổi sáng hôm sau. Tôi đặt lại thời gian cho văn bản đó lên trước,

thế nên mọi thứ đều đúng theo trình tự thời gian. Từ nay và mãi mãi!

Amin!

Biên bản thứ Ba

Tiểu thư Device ngồi cùng chúng tôi. Cùng chúng tôi, chúc mừng ngày lễ với tất cả mớ thiết bị của mình. Cô ta xếp đặt chúng quanh mình và tận hưởng. Kết nối cái nọ với cái kia, chúng đồng bộ hóa với nhau, cái này copy cái gì đó sang cái kia, thêm chức năng, tăng cường độ và khả năng. Chúng tôi hiểu tất cả những cái đó và cũng sử dụng, phải-phải, chúng tôi chỉ là những người sử dụng, còn tiểu thư Device thì bị các thiết bị đó thao túng. Cô ta chỉ làm việc với các thiết bị, và được trả tiền vì công việc đó. Tiểu thư Device cũng là bạn học cùng lớp với ba chúng tôi.

Hoàn toàn có thể tổ chức tẩy chay tập thể đối với cô Mura được, là bởi vì chính cô ấy đã thương hại Tiểu thư Device khi tình cờ gặp cô này trên phố với bộ dạng ảm đạm thảm hại, nên đã mời cô ta đến cuộc gặp kín của chúng tôi. Phải khai trừ cô ra khỏi hội của chúng tôi thôi, thật là nhục Mura ơi. Phải khai trừ cô, khai trừ ngay! Nhưng các chàng ngự lâm không làm những việc như thế. Thực tế họ đã khai trừ bà cô Milady khỏi hội những người còn sống - và vẫn là những người tốt. Chúng tôi giận đấy, nhưng không thể khai trừ Tiểu thư Device được chứ đừng nói gì đến chuyện chặt đầu Milady. Mặc dù chặt chém Tiểu thư Device dễ lắm - cô ta mang tai nghe rồi, cô ta không kịp phản ứng đâu. Chúng ta có cần cho cô ta đau chứ? Cô ta thậm chí không thèm biết về tình khăng khít giữa các chàng ngự lâm mà, thế nên cũng không xin làm d'Artagnan. Paporova, chúng ta còn chưa xác định xem ai trong số chúng ta là Portos, cậu hiểu chứ? Các cậu có trông thấy dòng chữ này không: NẾU NHƯ CÁC CẬU GỌI TÔI LÀ PORTOS, TÔI SẼ KHÔNG BAO GIỜ ĐẾN DỰ NGÀY MỪNG 8 THÁNG BA VỚI CÁC CẬU NỮA. VÀ NÓI CHUNG LÀ PHÓT CÁC CẬU LUÔN.

Aaa! Đây là lúc chúng tôi cần cho Tiểu thư Device đây: cô ta đã rút tai nghe ra và bắt đầu tự khen mình. Cô ta không có người nghe. Cô ta làm việc trong công ty toàn nam giới. Mua bán và ship hàng. Điện thoại, USB, bộ nhớ

di động, adapter, dây nối... Còn gì nữa, Tiểu thư Device? Cô ta tưởng là tôi đang trao đổi thư từ, đang chat với ai đó khác, và tôi không hoàn toàn có mặt ở đây. Bởi thế cho nên cô tự sướng với Paporova và Mura là chính. Cô ta không tự khen đời tư của mình, mà huyênh hoang về những trang thiết bị và những khả năng mà mỗi thiết bị riêng biệt trong số thiết bị yêu thích của cô đều có khả năng mở ra một vụ kinh doanh mới. Cô đang chia xẻ kiến thức. Cô hạnh phúc vì hiểu biết. Vì có thể. Vì có.

“Còn thiết bị này thì... Với thiết bị này...”. Tuy cô ta còn nhớ tên riêng của mình, nhưng chúng tôi thì không bao giờ còn gọi cô ta như thế nữa...

Ôi, Tiểu thư Device-Tiểu thư Device...

Cô làm hỏng ngày lễ của chúng tôi.

Cô biến ngày lễ của chúng tôi thành cuộc tụ tập nhân danh các thiết bị.

Cô không để cho Paporova kể về những chuyện riêng tư của cô ấy.

Cô không để Mura khóc cho thỏa thích và khi hết cơn khóc sẽ khẳng định một điều không gì thay đổi được - cô ấy tin vào điều tốt đẹp.

Trong khi Tiểu thư Device nói, chúng tôi ăn. Còn cô ta mới chỉ xếp một bông hoa hồng từ những miếng củ cải đỏ tìm thấy trong món xa lát.

Não của cô ấy làm việc bằng thiết bị gì nhỉ? Nó sử dụng nguồn năng lượng nào? Tiểu thư Device đã kết thúc lời phát biểu. Cô xếp vào túi của mình vô số những thiết bị, vỗ vỗ lên cái túi một cách đầy yêu thương bằng bàn tay có móng tay sơn màu acrylic, kéo khóa túi lại. Thở ra và ngửa mình tựa vào lưng ghế. Đôi má hồng hào, mãn nguyện và yên lòng. Đồ ma cà rồng.

Chúc mừng ngày lễ.

Biên bản thứ Tư

Nếu nói là Paporova sinh ra đứa bé vì lỗi của Tiểu thư Device thì sẽ không hoàn toàn là không đúng. Giá mà hôm đó không có mặt Tiểu thư Device thì chúng tôi đã được biết về sự hình thành của nó trong bụng Anastasia sớm hơn một chút. Trước mặt Tiểu thư Device cô ấy đã không nói gì cả. Chúng tôi im lặng, như những miếng chanh đã bị vắt kiệt, bò về nhà riêng sau cuộc gặp với

con ma cà rồng ấy.

Và phải một tuần sau Paporova mới kể với chúng tôi.

Rằng cô ấy đã quyến rũ thành công đàn ông có vợ. Về cơ bản mà nói thì đúng như cô dự kiến. Chính cái anh đẹp trai tóc vàng, chịu trách nhiệm về vùng Tiểu Á đó. Người sẽ không bao giờ li dị với con gái của sếp của chính mình. Thành công, nhưng rất là không như ý. Để giữ thanh danh cho cả hai và không mất việc làm, người cha đứa trẻ và người đang mang đứa trẻ cùng thề phải quên nhau và quên luôn đứa trẻ, vốn đang phát triển không gì ngăn cản nổi trong phần bụng dưới của Anastasia Paporova. Riêng Paporova thì không thể quên - Bác sĩ Mura kiểm soát chặt chẽ mọi con đường tiếp cận dịch vụ nạo phá thai của cô.

Thế cho nên hôm nay chúng tôi kỷ niệm ngày mừng 8 tháng Ba tại nhà Paporova, nhà của mẹ cô và của con trai cô - Paporov Kotia. Biên bản này lập sau khi lễ kỷ niệm đã kết thúc một tiếng rưỡi.

Kotia đã sắp được sáu tháng. Kotia ngoan lắm. Khi mẹ làm việc nó chơi với bà ở nhà, ăn sữa công thức từ chai, khổ vì táo bón và chàm ngoài da. Nhìn nó không được khỏe mạnh, nhưng được cái rất dễ thương và vui vẻ, mắt sáng rực. Muranova khẳng định là nó phát triển bình thường, bệnh táo bón sẽ tự khỏi. Tôi cũng hy vọng thế - vì thấy thương thằng bé đầy bệnh tật và đau khổ. Và mặt thì dài ngoẵng như cái bơm. Giống bố như lột: chúng tôi đã xem ảnh con dê cụt ấy mãi rồi... Làm sao mà Paporova lại thấy hảnh đẹp trai được nhỉ? Paporova nghĩ gì cơ chứ? Tôi vẫn như trước, nhìn mọi chuyện đang xảy ra quanh mình và ngạc nhiên. Ngạc nhiên và chả hiểu gì hết. Giá kể mà có kẻ thế này tán tỉnh tôi - dù là trai tân đi chăng nữa - tôi thấy cũng không thể thích hảnh được. Vậy thì tôi và Paporova khác nhau ở điểm nào, cô Paporova thấy hảnh rất là được ấy? Mura cũng không biết.

Phải, Mura... Mura và Kotia, Kotia và Mura. Món quà của số phận được chia theo cách mới kỳ lạ làm sao: Đứa trẻ không phải do Mura chu đáo sinh ra, mà lại do Paporova bất trị, cô ấy thậm chí còn không thèm nghỉ đẻ, xuất hiện tại văn phòng công ty du lịch chỉ một tháng sau khi sinh Kotia. Cho đến

tận bây giờ cô ấy cũng chưa biết rõ phải chăm con như thế nào - mọi việc phó mặc cho mẹ mình làm tất, bà ngoại đành phải xin nghỉ phép để trông trẻ sơ sinh. Mà đây là chỉ còn vài năm nữa là bà đến tuổi nghỉ hưu.

Mura thật là giỏi. Sao cô ấy không thấy ngại nhỉ! Cho đến giờ tôi vẫn sờ sờ khi bế Kotia trên tay. Không phải là vì tôi không thích bộ mặt đầy vết chàm và dải dốt lòng thòng của nó. Đơn giản là vì tôi không thể, vì sao đó... Còn Mura thì chiều chuộng thẳng bé. Kotia yêu Mura lắm. Meo...

Cô ấy rất cố gắng. Tôi đã để tâm quan sát, nhìn Mura tự tin, như đang xếp những quân cờ trên bàn cờ vua, đặt lên cái bàn bếp ngay trước mũi Paporova những cái lọ nhỏ chứa rau và hoa quả đã nghiền mịn. Cô ấy mua đầy một túi và mang đến cùng với các thứ quà khác cho cả nhà và cho em bé. “Nuốt đi nào, - cô nhắc đi nhắc lại, - nuốt nhanh đi thì mới ngon”. Nhưng ngay khi Paporova và mẹ cô ấy và cả Mura nữa bắt đầu bón cho em bé thứ thức ăn trong lọ, tôi không chịu được nữa, bỏ đi xem tivi. Rồi lang thang giữa cái tivi và cái tủ lạnh.

Hai tiếng đồng hồ sau thì ba người họ ép buộc và dỗ dành được thẳng bé Kotia vào giường. Phải, đúng thế - rồi mới ra phòng khách, chỗ tôi ngồi, để kỷ niệm ngày lễ. Tôi đã bày ra một bàn thức ăn khỏi chê. Còn phải nói, tôi đã có không biết bao nhiêu là thời gian!

Trong năm nay các thiết bị được gọi là đồ chơi công nghệ.

Biên bản thứ Năm

Là lá la, la lá là! Lali-Luli, Lali-Luli, Luli-là lá la!

Đây là Mura đang hát. Hát và nhảy múa. mừng 8 tháng Ba chúng tôi tổ chức ở Thổ Nhĩ Kỳ - Paporova ơi, cảm ơn cậu nhiều!

Âm nhạc! Bể bơi! DJ đang chiếu đèn pha tập trung ánh sáng xuống giữa bể. Chú ý: Mura đã xuống nước! Tất cả đúng như yêu cầu: tất da chân, giày cao gót, áo dài dạ hội, kiểu tóc và make-up. Tất cả, tất cả đầy đủ. Là lá la, là lá la!

Người Nga, người Nga đang đến! Thêm hai chàng trẻ tuổi nữa lao xuống

bể bơi. Trong vòng ánh sáng tròn cả ba người họ đang đuổi theo sóng nước và rú rít. Nam thanh niên cầm nguyên ly bia cứ thế giơ nó lên cao hơn đầu mà hét rằng anh ta uống vì sức khỏe của các cô gái. Đúng vào thời điểm anh ta nhảy xuống nước thì bia trong ly đã bị thay bằng nước bể bơi. Theo tôi thì anh ta đã nhận thấy điều đó, nên không uống, mà chỉ vung vẩy tay mà hò hét nhiệt tình. Chả cool tí nào, chả cool. Uống hết mới là anh hùng chứ.

Paporova thì không thể đứng nhìn sự cạnh tranh - ngay lập tức cô cầm đầu một cuộc thi bơi biển ngay trong đêm. Ai đó sợ tháng Ba, nhưng ai đó cần hình tượng. Buộc tắm vấy quần của mình lên cái gậy bằng plastic nhổ từ một modul quảng cáo nổi trên biển, Anastasia bắt đầu kêu gọi phụ nữ dưới ngọn cờ của Clara Zetkin. Cầm lá cờ trong tay, cô lập tức trở nên người đẹp nhất, hơn thế nữa, tất cả các nghệ sĩ mascot đều cổ vũ cô vì biết tính cách cứng rắn của cô. Đáng lẽ, tôi nghĩ, nên thêm cả tính nhớ lâu thù dai nữa. Cô ấy đã chèo kéo thành công bốn người phụ nữ xuống biển, bỏ mặc cô Mura vừa được vớt lên từ bể bơi lên ngồi run cầm cập trên bờ - Paporova biết rằng Mura bơi rất đẹp, nhưng nhảy xuống thứ nước lạnh buốt như thế này thì không bao giờ.

Cô bơi đi với lá cờ trong tay. Các nghệ sĩ mascot đeo phao bơi và đẩy nhân viên cứu hộ Jabrail lên vị trí tiên phong.

- Đây cánh đàn ông, chứng minh là chúng tôi cần đến các anh xem! – Paporova hét, bỏ qua tất cả mọi liên kết logic giữa các câu. – Chúng tôi làm được mọi việc mà cóc cần các anh nhé! Ai đuổi kịp tôi nào? Tôi sẽ bơi đến chỗ phao kia đầu tiên!

Một trong số những người phụ nữ bỏ cuộc và quay lại. Chồng cô ấy vội vàng ra đón cô với một chiếc khăn tắm. Những người khác bì bõm trên mặt sóng. Họ trông thấy rõ ràng - mọi đèn pha trên biển đều đã quay hết về phía người phụ nữ cầm cờ.

Tất cả, mà trước nhất là Paporova, được vớt lên một cách rất nhanh gọn. Paporova mời những người đã tham gia đi hút cỏ. Giữa một đồng cỏ, gối và khói ngọt ngào cô tiếp tục chiếm địa vị nữ hoàng. Những người đàn ông được Paporova chọn tiếp tục chứng minh cho cô thấy họ cần cho cô. Cô cười

giòn tiếng cười chiến thắng, và hoàn toàn có thể hiểu được cô.

Trong cái tiệm hút cỏ ấm áp, êm đềm ấy Mura mất hút trong đám diễn viên quần chúng. Paporova uể oải đề nghị tôi tiếp tục truyền thống và bắt đầu mỗi quan hệ lãng mạn với một ông chú, kia kìa, rõ là đã có vợ, nhưng mà tôi thấy lười quá.

Whisky, kẹo dẻo, bánh ngọt, kẹo bông, trà lựu - Ngày mừng 8 tháng Ba ở Thổ Nhĩ Kỳ thật là vui hết cỡ. Tôi muốn trở thành khách du lịch ẩm thực.

Biên bản thứ Sáu

Mura đã lấy chồng! Mura trên skype. Mura chúc mừng chúng tôi, lại một lần nữa tụ tập trong nhà Paporova, nhân ngày Quốc tế phụ nữ.

Gương mặt mãn nguyện của Margarita Muranova xoay qua xoay lại chiếm nửa màn hình. Cô đang ở Munchen, cùng chồng dự Hội thảo khoa học chuyên ngành nội tiết với sự tham gia của các bác sĩ trẻ, thế nhưng vì có gì mà không chúc mừng chúng tôi từ giữa chuyến công tác nước ngoài? Nửa màn hình còn lại bị chồng cô, Kotia, chiếm giữ. Phải, anh ta, như con trai của Paporova, cũng tên là Kotia - Konstantin. Meo-meo, kis-kis và toàn là giống mèo cả. Paporova nuôi cho con trai một con mèo con. Con vật bất trị này làm ướt giày dép và cào rách đồ vật. Giống mèo thống trị toàn thế giới! Chúng trèo vào máy vi tính, nhảy lên màn hình tivi, đẩy, đang trèo lên tất da chân của tôi. Và - đương nhiên - làm rách. Tôi phải giết con mèo! Đập thẳng vào mặt nó.

Còn Kotia - con mèo-người tí hon thì bò dưới gầm ghế, âm mưu cứu con vật cưng của nó. Thế nên đáng ra phải nói chuyện với các bác sĩ trẻ đang dự hội nghị quốc tế chuyên ngành nội tiết, tôi nhảy quanh cái ghế để tìm cách thoát thân khỏi Kotia và con mèo. Paporova, người đầy mùi mèo, thì hoàn toàn không phản ứng gì hết, tiếp tục hỏi han về Munchen.

Mura kết hôn hồi mùa thu. Chồng trẻ, chồng là bác sĩ, chồng người gốc miền Hạ Tagil và bây giờ thì đã đăng ký hộ khẩu vào căn hộ của cô. Anh ta yêu Mura, họ làm quen với nhau tại một hội thảo khoa học tương tự, họ gặp

may, họ được định hướng đến hôn nhân. Tất cả đều có định hướng. Họ gặp may toàn diện.

Đám cưới rất là vui vẻ. Đó là lần thứ hai tôi dự đám cưới. Sẽ có lúc Paporova làm đám cưới, tôi sẽ bắt đầu ghi chép biên niên sử các đám cưới và ngày kỷ niệm các đám cưới. Tôi đề nghị bắt đầu ngay từ kỷ niệm một năm đám cưới của Mura, và Paporova khóc òa lên. Cái gì cơ, đám cưới cô ấy ư, cô ấy thì có ma nào cần nữa chứ. Đó là tin mới đấy. Chẳng lẽ Paporova thật sự muốn lấy chồng? Để làm gì chứ? Cô ấy vừa mua được một căn hộ rộng rãi - chẳng cần thêm ai ở đó nữa cho thừa. Nếu là tôi, thậm chí con mèo kia cũng ra rìa - chỉ được cái đái vào dép đi trong nhà là giỏi... Thôi được rồi, được rồi... Chúng ta sẽ không động đến con mèo, kệ cho nó xị nước hoa trong nhà cậu cho khỏe nhá.

Paporova không muốn khóc trước mặt cặp vợ chồng trẻ đang hạnh phúc, cho nên tắt skype.

Mẹ cô đã thi thăm bạn của bà ở Lianozovo. Mẹ cô nghỉ ngơi. Thông thường thì mẹ cô biết cách an ủi. Mẹ cô đúng là quý như vàng mười. Tôi không biết cách an ủi. Tôi mang đến một cái bánh gatô. Cỡ lớn, hiệu “Kiev”, sản xuất tại Moskva, nhưng Paporova lại đang giảm cân. Trong khi chúng tôi đang làm rõ những chi tiết đó thì Kotia đã vục cả hai tay vào cái bánh, ăn đầy kem, làm vỡ đồ trang trí bằng đường, ném hạt dẻ lung tung xuống sàn. Cuộc đấu tranh với các vết loét ở dưới đuôi mèo kéo dài một tháng.

Paporova tắm rửa cho nó rất lâu, mắng mỏ và khóc mãi trong nhà tắm.

Thế thôi, không có gì kinh khủng quá xảy ra, thậm chí còn vui nữa, nhưng dù sao tôi vẫn thấy ngu ngốc thế nào đó, vô duyên thế nào đó, chả hiểu để làm gì. Hoàn toàn chẳng muốn cười tí nào. Tôi thương Paporova. Biết bao nhiêu là sức sống, năng lượng, ý chí giành chiến thắng và niềm vui sống. Và rồi thì sao? Chẳng có gì cả... Đấy là cô ấy nói là chẳng có gì cả. Cô ấy có mẹ, và một đứa con khỏe mạnh. Chẳng lẽ như thế là chưa đủ để hạnh phúc sao? Giả sử như cô ấy có chồng, liệu cô ấy có hạnh phúc không? Hạnh phúc là ông chồng à? Mura không có mẹ, cũng không có con, nhưng có chồng. Tôi thì

không chồng cũng không con, nhưng tôi còn cha mẹ - thế là quá nhiều hay quá ít? Hạnh phúc đàn bà là hạnh phúc chung của nhân loại, hay là một cái gì đó khác biệt? Để có hạnh phúc đủ đầy thì trong cái tập hợp đó phải có tất cả mọi thứ đã được kể ra ở trên hay sao?

Tại sao không có ngày nam giới quốc tế? Chẳng lẽ đúng là tất cả các ngày còn lại trong năm là của đàn ông, và hạnh phúc của đàn ông vì thế mà dễ đạt được hơn sao? Nhưng điều đó là không đúng. Vậy thì chân lý nằm ở đâu?

Chán thật.

Paporova bất hạnh còn bởi vì Mura hạnh phúc. Mura thì không bao giờ cảm thấy bất hạnh khi người khác hạnh phúc. Tôi thấy phải nói ngược lại - hoàn toàn ngược lại thì mới đúng. Mura là bác sĩ, và Mura rất tốt tính. Nhưng người đau khổ lại là Paporova.

Mọi người mới đáng thương, đáng thương làm sao.

Biên bản thứ Bảy

Tôi sống trong iPhone. Ngay lúc mua nó và đến tận bây giờ tôi sống trong ấy. Trong ấy tôi có tất cả. Tôi viết vào đó luôn. Thật tiện lợi. Cái cửa sổ nhỏ bé gọn gàng nhìn ra thế giới ấy cho người ta cảm giác tương quan và cảm giác có mặt. Tôi thấy tất, biết tất, tôi luôn ở nơi sự kiện diễn ra. Tôi luôn được kết nối với bất kỳ người nào, bất kỳ địa điểm nào và nguồn thông tin nào.

Mura mời chúng tôi tới kỷ niệm mừng 8 tháng Ba ở nhà cô ấy. Chồng, tổ ấm, tình thương mến thương. Paporova thì không muốn đến. Tôi cũng thế. Thứ nhất, ai cũng hiểu là ngày lễ ấy rất vô nghĩa. Thứ hai, đằng nào thì chúng tôi cũng chẳng thân thiết gì mấy. Ba chúng tôi đã hơn một năm nay không gặp nhau. Có chuyện gì mà nói đâu. Mura không thể hiểu điều đó, và từ cái ổ ấm áp hạnh phúc của mình cô muốn tình cảm ấm áp cho tất cả mọi người khác. Thứ ba, bọn họ thậm chí không thèm đọc các ghi chép của tôi, dù tôi đã cố gắng gửi cho họ tận từ hồi năm ngoái. Họ không đọc - tôi đã hỏi rồi. Nói loanh quanh kiểu “Chưa có thời gian”, “Nhất định tớ sẽ đọc”, “Cậu viết giỏi quá, thật đấy, cậu vẫn như trước, lúc nào cũng cẩn thận...”, “Hiện tại đúng là

lúc tớ đang bị chiếu bí, để sau đã”...

Thế thì tôi còn lập biên bản này để làm gì cơ chứ? Theo thói quen à? hay là căn bệnh ngộ chữ không thể chữa khỏi? Hay là tôi lấy lại, đăng nào thì họ cũng không thèm đọc, và vì xấu tính, đem post lên mạng nào đó! Để cho mọi người cùng đọc và cùng bình luận. Bây giờ, tôi thấy mọi người đều đổ xô vào Facebook. Ở đây tôi có gần sáu trăm bạn, trong số đó mười mười lăm người là bạn cùng lớp, với cả chục người nữa là bạn chung của cả Mura lẫn Paporova. Nhưng để mà ai đó bình luận câu chuyện riêng của chúng tôi... thì vì sao đó tôi vẫn không thể làm được.

Trên Facebook bây giờ các bà đàn bà chúc tụng nhau, tặng nhau hoa và mèo, than thở và chê bai các ngày lễ di chứng từ thời Xô Viết, cho là đáng lẽ phải xóa khỏi lịch từ lâu rồi, bọn đàn ông thì vào nịnh nọt, và nhà mạng thì cẩn thận chèn vào đó những quảng cáo. Tất cả vẫn như cũ thôi, nhưng mà hay hơn. Có thể không cần phải rời khỏi ghế bành, cầm iPhone mà xem là biết tất cả mọi việc.

Thế cho nên tôi đề nghị Mura và Paporova thực hiện gặp mặt online. Mỗi người cứ ở lại nhà mình, nhưng vẫn trông thấy nhau, nói chuyện, hôn màn hình mà không cần phải căng thẳng mệt mỏi vì di chuyển, không cần dọn dẹp sau khi khách ra về, vân vân và vân vân...

Tôi cài iPhone của mình lên giá đỡ. Tôi mang ra một hộp bánh nướng, một cốc nước trà, và một quả dưa cắt sẵn - để không tăng cân vì những thứ đã ăn. Haha - Paporova đã nhuộm tóc vàng! Còn anh chồng Mura thì chạy thoáng qua màn hình, tay vẩy vẩy.

Paporova nói rằng cô ấy đang có quan hệ. Tất cả đều phức tạp. Những quan hệ thứ nhất, những quan hệ thứ hai. Đồng thời. Những quan hệ thứ nhất đang sống cùng cô trong căn hộ mới (căn hộ cũ cô đã bán đi và cất tiền vào ngân hàng). Các quan hệ thứ hai thì trẻ hơn các quan hệ thứ nhất mười một tuổi, trẻ hơn chính cô mười tuổi, đẹp trai, người Moskva, trung thành nhưng không giàu. Trong khi đó thì các quan hệ thứ nhất đang cháy bỏng ước nguyện chinh phục Moskva và dùng Paporova Anastasia làm bàn đạp. Cô đã

đánh hơi ra chuyện ấy, nhưng những mối quan hệ ấy mang lại cho cô cảm giác ổn định và tin cậy - vì thế nên được mang về dưới mái nhà thân thuộc. Những mối quan hệ ấy tặng cô hoa và hoa tai, ngày ngày ra ngoài đi làm đến tận chiều tối. Trong khoảng thời gian đó thì cô cần phải gặp gỡ với những mối quan hệ thứ hai, cho nên Paporova sắp phải đi chuẩn bị.

Mura đề nghị sang năm nhất định phải gặp nhau ở nhà hàng, nhất định phải đi cùng những người đàn ông của mỗi người - để tạo nên một đám đông ồn ào vui vẻ, bởi lễ kỷ niệm ngày lễ nào mà chả thế, điều quan trọng là kỷ niệm cùng nhau, là vì tất cả chúng ta rồi sẽ chết. Thậm chí cô thút thít khóc. Anh chồng phi đến ngay lập tức, an ủi cô, dỗ dành và âu yếm, nhìn mặt Paporova thì đủ thấy rằng cô ta muốn tắt mẹ mọi thứ đi cho rảnh. Mura bình tâm trở lại. Chúng tôi hứa sẽ gặp nhau. Ôi Mura ơi là Mura.

Tôi không hề muốn gặp nhau một tí nào. Trước mặt Mura tôi thấy xấu hổ lắm. Sao tôi lại hứa hẹn chứ? Thế đấy, những tình huynh đệ, những truyền thống và những lời thề. Toàn là những trách nhiệm không thể nào hoàn thành nổi.

Hay đấy chỉ đơn giản là niềm vui từ những cuộc gặp mặt như thế đã cạn rồi, còn sự giao tiếp ngoài công việc đã trở thành vô nghĩa?

Đến đêm thì hai vị phụ huynh đầy năng động của tôi trở về nhà sau khi đi làm khách mời. Họ cười ha hả, suýt nhau, đánh đổ một cái ghế trong bếp. Tại sao họ vui thế nhỉ? Một quý ông tốt bụng với một bà vui tính. Thật chán, họ chỉ có tôi là con một. Đáng lẽ họ cần phải sinh ra thêm ít nhất là năm hậu duệ đầy năng lượng tích cực như họ - và dù có thế thì họ vẫn đủ năng lượng tích cực mà chia cho cả năm. Năm người ấy vào đúng thời điểm lại kết hôn thành công với ai đó, và tạo thành năm gia đình hòa thuận. Thế mà tôi chỉ có một mình...

Biên bản thứ Tám

Tình yêu không thể qua đi. Khát khao không thể nào biến mất. Nếu như đó là khát khao của con tim thì nó có nghĩa tâm hồn chứ không phải là thể chất. Ta-da! Nếu khát khao trôi qua mất thì cũng không ai có thể phê phán

nó. Với khát khao tất cả đều dễ hiểu.

Đây là tôi ghi chép hộ Mura. Chồng cô không còn yêu cô nữa.

Thằng khốn. Với Mura chuyện như thế không bao giờ được xảy ra mới phải chứ.

Trong trường đại học họ đã thề lời thề Hippocrat. Khi đăng ký kết hôn thì thề lời thề Hymene. Mà lời thề đó cũng bất khả xâm phạm, như lời thề Hippocrat vậy - nếu khác đi thì thề làm gì? Mura thành thực không hiểu, cả tôi nữa cũng không hiểu.

Họ chuẩn bị cho lễ thành hôn - họ đã thề không phải với vị thần Hy Lạp, mà thề với vị thần hiện tại. Để mà cả hiện tại, và cả mai sau, suốt đời này... Nhưng rồi lại thấy như thế là thừa. “Thôi đủ rồi, - anh chồng nói, - ta sẽ thề bằng lời của chính mình”. Đúng, chính thế đấy. Anh ta nói: “Tôi là chúa tể lời nói của chính mình. Một khi tôi đã thề, thế là đủ!”

Và bây giờ thì mới lộ cái mặt thật – hết rồi. Bỏ về nhà mình ở Hạ Tagil. Tạm thời là để nghỉ phép.

Chúng tôi đã có một ngày mừng 8 tháng Ba như thế đấy. Ba chúng tôi ngồi ở nhà Mura. Cả Paporova cũng đến. Cô ấy đã gạt bỏ ai đó trong số những mối quan hệ của mình (tôi sẽ không chép lại những chuyện mà cô ấy kể về tình hình của cô ấy trong hiện tại), hoãn một cuộc gặp mặt với các cô bạn thân chủ yếu (và đều rất chảnh) của cô ấy.

Đây, giá mà ngay bây giờ được nhảy căng lên trong phòng, cười to và hét cho thỏa thích - về những chuyện vớ vẩn nhớ lại chúng tôi đã từng là các ngự lâm quân, chúng tôi cụng chai và gào lên rằng đừng thất vọng, vì mỗi chúng tôi đều vì mọi người. Nhưng nhìn Mura như đã chết rồi, thậm chí không phải cô ấy, mà là Paporova nhắc cho tôi nhớ về các chàng ngự lâm. Lại còn đề nghị nhớ thêm cả về bọn cướp biển Caribe nữa. Nói một cách tương đối thì chúng cũng một người vì một người. Số phận và tổ quốc của chúng là đồng nhất.

Sao chẳng thấy buồn cười gì hết? Bởi đó là chuyện đương nhiên mà?

Chúng tôi không gặp phải vấn đề gì, chúng tôi có tiền, có nhà riêng, có học và có trí thức, có việc làm, chúng tôi có thể trở lại, rất thú vị và hoàn toàn sẵn sàng cho các mối quan hệ mới. Hoặc là sống một cách an nhiên không cần đến các mối quan hệ mới.

À, mà có thể, là bởi vì không ai trong số chúng tôi được bảo hiểm khỏi các thay đổi ước vọng của người khác. Mura thì không thay đổi, không trở nên khó tính hơn, ngu ngốc hơn, dai dẳng hơn hay thờ ơ hơn. Một cách khách quan, cô ấy luôn luôn tuyệt vời, tươi sáng và tốt bụng. Bệnh nhân yêu quý cô, và lãnh đạo, theo tôi, cũng đánh giá cao cô, một khi cô ấy thẳng tiến liên tục như thế. Bên cạnh cô ấy lúc nào cũng vui, giao tiếp với cô dường như não và tim ta được vuốt ve bằng ngọn bút lông đã chấm vào ánh nắng vậy. Ta những muốn mỉm cười. Tôi tin chắc rằng anh chồng Konstantin kia cũng vì thế mà xuất hiện. Thế nhưng bây giờ thì sao, ly hôn chẳng? Ý tôi là anh ta có ý định ly hôn chẳng?

Thế mà chính anh ta còn không biết! Không biết phải làm gì. Nhưng mà thế đấy, thế đấy!

Cả tôi lẫn Paporova đều không biết cách an ủi. Không biết cách thuyết phục rằng sớm hay muộn mọi việc sẽ ổn cả thôi.

Không ai biết điều gì sẽ xảy ra. Có thể, Mura sẽ gặp may chẳng. Có điều là sự may mắn của cô ấy nằm ở đâu? Có thể, anh chồng sẽ nghĩ lại mà quay lại với cô? Có lâu không? Mura nên làm gì bây giờ - sống trong đợi chờ căng thẳng cho đến khi anh ta lại giở chứng à? Yêu hòa bình - nhưng luôn phải sẵn sàng cho cuộc chiến, ý tôi là, sẵn sàng cho những thay đổi bất chợt các giá trị ưu tiên của anh chồng hợp pháp à?

Chúng tôi không biết câu trả lời. Chúng tôi ngồi rất lâu ở nhà Mura, nhưng chủ yếu là im lặng. Rồi Paporova ra về - cô bảo mẫu của Kotia cũng phải có ngày lễ chứ.

Paporova nhắc đến cô bảo mẫu. Có nghĩa là thằng bé có bảo mẫu, còn bà ngoại thì nghỉ ngơi. Thế còn anh đàn ông để cho các quan hệ đâu? Cũng ngồi nhà với Kotia, bà ngoại nó và bảo mẫu của nó chứ? Khả năng cao nhất là

chẳng còn anh đàn ông nào sống trong nhà Paporova nữa. Thế mà tôi quên không hỏi rõ...

Mura không biết những chi tiết cụ thể thế.

Lần này, tôi đã ngủ lại nhà cô ấy, giống như đã từng xảy ra vào ngày mừng 8 tháng Ba tám năm về trước Mura ngủ lại nhà tôi. Chúc mừng ngày lễ, toàn thể chị em thân mến!

P.S. Để ghi nhận sự kiện thì nhất định phải ghi chép về sự kiện đó. Vì thế nên tôi thêm vào tệp biên bản ngày mừng 8 tháng Ba đoạn ghi chép này - nhưng vào tháng Tư.

Chồng Mura đã quay lại từ Hạ Tagil. Một trường hợp ngoại lệ. Một người đàn bà mà anh ta từng có quan hệ từ lâu, nay gặp chuyện không may - việc kinh doanh của cô ta đổ vỡ, cô lâm vào nợ nần, suy sụp và đau khổ. Mạng xã hội đưa cô lại với người yêu cũ mà từ lâu cô không còn nhớ đến nữa. Cô kể cho anh ta nghe câu chuyện của mình, và Kotia hiểu là anh ta có trách nhiệm giúp đỡ cô. Đúng, đúng, Kotia đã từng không phải là giai ngoan, đã từng không tốt, người đàn bà ấy bị anh bỏ rơi khi cô ấy vừa mới bắt đầu mang thai. Dù cô tuyên bố sẽ một thân một mình nuôi dạy con, dù cô yêu cầu anh không bao giờ được xuất hiện trong đời cô nữa. Konstantin biến mất thật - đến Kazan, học nghề bác sĩ, và tới mùa hè khi anh trở lại Tagil thì không thấy cô đâu nữa. Bỏ đi rồi. Sau nhiều năm thì mới rõ, cô bỏ đi không xa lắm, đã nạo thai, sau vài năm thì lấy chồng và sinh ra hai đứa con. Một tai nạn ngõ ngẩn khiến cô mất chồng, và cô phải tiếp tục việc kinh doanh, nhưng bị phá sản rất nhanh. Ngay thời điểm phá sản thì cô tìm thấy Kotia. Sống bên cạnh Margarita Muranova thánh thiện anh ta đã trở nên tốt hơn cả trăm lần, và vì thế mà hiểu rằng anh cần phải giúp cái người vì anh mà đã từng phải nạo thai và từng phải cướp đi một cuộc sống. Thế nên bây giờ anh phải về Hạ Tagil và dành cuộc đời mình để cứu người phụ nữ bất hạnh với hai đứa con nhỏ đó. Anh không thể nở lòng nào khác được, là bởi vì nếu như không bỏ vợ đến với người phụ nữ đó anh sẽ tự khinh bỉ mình. Nhưng chính vì thế anh ta buộc phải bỏ Mura - nhìn chung là một người Moskva có điều kiện, và là một

chuyên gia sáng tạo đầy tiềm năng, anh cũng sẽ tự khinh bỉ mình, nhưng mà mức độ khinh bỉ sẽ ít hơn nhiều lần. Cuộc đời thì vì thế mà chẳng hề phải chịu thiệt thòi! Còn lời thề... Thần Hymene từng phải chịu thiệt nhiều hơn thế. Đây là tôi đùa thôi, chứ anh chồng Mura không nói thế. Phải - chính anh ta, đương nhiên, đã đề nghị không ly hôn, và không cắt hộ khẩu khỏi căn hộ - ngộ nhờ người phụ nữ kia phục hồi được kinh tế, tự đứng vững trên hai chân, không cần đến sự giúp đỡ của anh ta nữa thì sao? Khi đó anh ta có thể quay lại với vợ yêu. Thế nhưng, nếu vợ yêu thấy điều đó là bất tiện thì anh ta đồng ý ly hôn ngay tức khắc và cắt hộ khẩu ngay.

Paporova thì nói ngay là chuyện vợ vấn. Và không thể nào tin nổi vào diễn biến theo hướng như thế. Chỉ có mỗi Mura ngây ngô và tôi ngốc nghếch là tin.

Tuy nhiên Mura đã ly hôn. Bác sĩ Kotia về miền Hạ Tagil để cứu người. Anh ta là bác sĩ cơ mà. Không, cả câu này nữa Mura cũng không nói ra, đây là tôi tự thêm vào hộ cô ấy thôi.

Biên bản thứ Chín

Bài trí sân khấu. Một căn hộ rộng lớn trong khu vực mới xây dựng. Trên diện tích này có thể đủ chỗ cho bốn chục người. Phòng bếp kiêm phòng khách lý tưởng. Trên bàn ăn rộng thênh thang cả một núi khăn giấy hiệu “Ngày thường”. Hộp đựng trà túi lọc hiệu “Ngày thường”, một cái bánh gato hiệu “Ngày thường” đã bị cắt nham nhở được chẳng hay chớ. Bên bàn là Anastasia Paporova, đang lôi một chiếc khăn giấy từ trong gói khăn giấy hiệu “Ngày thường” ra và xì mũi, khóc và tự rút côn hắc hiệu “Ngày thường” vào ly cho mình. Cô ấy đang tiếp khách.

Công ty du lịch nơi Paporova làm việc bị phá sản. Các đại lý bị sa thải. Cả cô ấy nữa, dù là đại lý hàng đầu, nhưng cũng bị sa thải. Ngân hàng nơi cô gửi tiền bán căn hộ và thu nhập từ công ty du lịch thì bị tái cơ cấu và bị thu hồi giấy phép. Tài khoản đô la và ơ rô bị đóng băng - phải phải-phải, tài khoản của Anastasia Paporova gửi toàn đô la và ơ rô, tại sao người phụ nữ làm việc trong lĩnh vực du lịch đó không tin tưởng ở đồng rúp nhỉ? Có lẽ, cô đã đúng

khi không tin, thế nhưng bây giờ, khi cô cố gắng rút tiền của mình ra, thì mỗi ngày trôi qua niềm hy vọng lại trở nên mong manh hơn. Anastasia đành ghi tên xếp hàng, sáng sáng đến ngân hàng đều đặn như đi làm. Cũng có rút được một ít, và bây giờ thì cô run rẩy gửi tiền rúp vào tài khoản tiết kiệm. Không còn gì an toàn hơn. Cô không đầu hàng, điều ấy thì đã rõ, nhưng sẽ mất bao nhiêu thời gian và sức lực cho việc ấy thì không rõ...

Anastasia Paporova tiết kiệm hết sức trong cơn sợ hãi. Cô từ chối thuê bảo mẫu, và Kotia ngoan ngoãn đi mẫu giáo. Anastasia mua mọi thứ rẻ tiền, và hôm nay chúng tôi kỷ niệm ngày mừng 8 tháng Ba với một đồng giấy lau mũi của cô ấy trên bàn và một đồng các túi mua hàng từ cửa hàng “Ashana” chưa được mở ra trong góc bếp.

Đôi khi Paporova cũng nhận được những lời chúc mừng. Đôi khi thậm chí có người gọi điện thoại. Ô ô, điện thoại của Paporova dùng là loại nào chứ: cái di động hiệu “Nokia” trung thành của cô đã bị thay bằng một cái “Copy-a”. Nhìn rất giống cái kia, nhưng mà giá thì rất rất rẻ. Máy cũ chưa hỏng, không, nhưng mà bây giờ phải dùng cái này.

Rõ rồi!

Paporova uống rượu. Nhắm bằng bánh ga tô rẻ tiền, và lại rót. Gọi mấy thứ đồ ăn nhanh của chúng tôi là “đồ ẩm thực”, bối tìm trong mấy cái túi giấy, với vẻ đau khổ lộ ra vài món đồ hộp với mấy lọ thủy tinh màu sắc chẳng lấy gì làm nổi bật, có kẻ sọc vàng-xanh, và dòng tên sản phẩm đáng xấu hổ trên nền trắng, mời chúng tôi cứ tự nhiên dùng khách sáo, lôi đồ ăn ra khỏi các túi giấy và bày chúng lên bàn tiệc nghèo nàn của mình.

Bàn tiệc nghèo nàn cho mười hai người chẳng mấy chốc đã đầy những món ăn và đồ uống rẻ tiền.

Anastasia đảo mắt, ra ngoài phòng đệm hút thuốc - không thèm để ý đến Mura đang móc máy hỏi sao không mua và không trưng cho khán giả thấy cả thuốc lá hiệu “Ngày thường”, mà lại tiếp tục dùng đồ hiệu ngoại quốc.

Thế nhưng trong toàn thể vở diễn vẫn cảm thấy một tinh thần sống động,

tôi thề đấy. Thậm chí cả Mura cũng thấy vui vẻ hơn, chủ động hòa nhập vào quá trình chuẩn bị đồ ăn. Tôi thử rượu vodka trong chai có nhãn “No name” màu trắng - vodka ngon! Paporova cũng nếm, - với cô ta, có khi cô nhắc cũng có vị thế thôi.

Còn thứ đựng trong các hộp và các lọ thủy tinh thì hoàn toàn không có gì khác biệt so với thức ăn thông thường, mặt dù tôi không biết chính xác người ta làm ra thức ăn thông thường bằng những nguyên liệu gì. Bù lại bàn ăn được phục vụ rất tốt. Tôi vẫn nghĩ rằng kỹ năng nấu nướng thức ăn của tôi có khi chả bao giờ cần đến - tôi luôn hy vọng bố mẹ tôi sẽ nuôi tôi cho tới khi tôi già lụ khụ. Tôi mang cho họ tiền - họ sẽ chăm sóc tôi và cho tôi mọi điều kiện sống, họ đưa cho tôi tiền lương hưu của họ còn tôi sẽ rót nước cho họ uống...

Chúng tôi ngồi cách xa nhau. Không có tí đĩa bát nào trên bàn - tất cả bày ra trên đĩa giấy, hoặc thậm chí để nguyên trong túi trong bọc, như chủ nhà muốn. Kotia và con mèo đi vòng quanh chỗ chúng tôi ngồi. Con trai của Paporova đã dạy được con vật cưng của nó không nhảy lên bàn và không ăn vụng. Thằng bé thật khôn ngoan! Và rất dễ thương nữa. Paporova thừa nhận ngày nào cũng xoa bóp mặt nó, gắp đưa xương mặt của nó sâu vào trong hộp sọ hơn để nó không còn quá giống bố nó nữa. Trẻ con thì xương và sụn vẫn còn nắn được mà. Nhưng chính bố nó thì giống ai nhỉ, giống con dê à? Giống con chuột chù Tiểu Á, đấy là Mura nhắc!

Thế mà cô ấy làm được! Bây giờ thì Kotia có khuôn mặt tròn trịa, giống như gương mặt Paporova, như chúng tôi hằng yêu thích.

Tại sao tôi lại tin rằng không thể nào cười nhạo tất cả những gì đang xảy ra nữa rồi? Rằng phía trước chúng tôi chỉ còn lại nỗi buồn chán phải ngồi đợi những bất trắc và sự phản bội tiếp theo? Chúng tôi hiện đang cười đấy, và đơn giản là chúng tôi đang vui vẻ. Chúng tôi, những người phụ nữ đã trên ba mươi tuổi, ai cũng có những khiếm khuyết về mặt xã hội - một người thì đã ly hôn, một người là mẹ đơn thân, còn người thứ ba thì thậm chí còn chưa tham gia vào bất cứ hoạt động xã hội nào.

Hay là trong những thứ rau cỏ biến đổi gien và thịt gia súc nuôi bằng thức ăn chăn nuôi chế biến từ rau cỏ biến đổi gien kia người ta đã thêm vào thứ chất xúc tác khiến người ăn cảm thấy phấn chấn trước cuộc sống? Một thứ thuốc bột vui vẻ chẳng hạn?

Thì là bởi vì chúng tôi ngồi đây - trong số ba người thì tôi hạnh phúc nhất, ăn nên làm ra nhất, Paporova và Mura thì đúng như tên gọi vở kịch của Gorky - “Dưới đáy”, đương nhiên là nghĩa bóng, về phương diện tinh thần và cảm xúc thôi. Nhưng mà không sao, chúng tôi vẫn ngồi bên nhau, ăn uống và cười. Như thế không có gì đáng sợ hết. Hoặc là bởi vì tất cả mọi việc đang diễn ra đều sẽ qua, cả chuyện này nữa? và không hề có thứ thuốc bột nào hết?

Mà Paporova thoát hiểm mới ngoạn mục làm sao! Chỉ cần thay đổi lĩnh vực xã hội của mình - và trở nên tốt đẹp? Nghe thấy câu đó, Paporova nhớ ra lập tức rằng cô ấy đang đau khổ, vì thế nhao ra ngoài phòng đệm với điều thuốc lá.

Mura thì ngồi lại với tôi - bình thản, mỉm cười, uống trà. Khi trông thấy một người có thể tự chủ vững vàng đến thế thì niềm tin vào nhân loại lên cao hẳn. Konstantin của Mura bỏ công việc ở thủ đô rơi tõm vào khoảng cách mênh mông ở Ural. Mura không giữ liên hệ với anh ta, không nhòm vào tường của những người bạn chung. Mura làm việc.

Cả Paporova cũng sẽ làm việc – ngồi không khiến cô buồn chán. Cô đã được một số công ty mời về làm việc. Cô đang câu giờ và tận hưởng sự tan rã. Như cô nói - cô đang ngọt ngào chìm xuống đáy.

Cô có thể tự cho phép mình làm thế.

Còn tôi đã download cái clip bài hát *Lali-Lali*. Không phải cái bài *Tra-la-la* trên bãi tắm đâu, cái clip cũ từ thời sinh viên của chúng tôi cơ. Bài mà Mura thích hát ấy. Về hai cô Marusia, hai cô gái ngoạn, cùng không đến điểm hẹn - lừa người khác ấy. Chúng tôi đã xem. Hai lần. Và tại sao ngày trước chúng tôi cười khiếp thế. Ai cũng hiểu đó là văn nghệ quần chúng. Đám đàn ông tóc đỏ dán râu quai nón giả, cái chuồng chim câu giả, những người đàn

bà, mà như Anastasia Paporova nói, kể như cô thì đến việc lau nhà cô cũng chả tin tưởng mà giao phó. Phải-phải, Mura ạ, tôi hiểu, đó là tuổi trẻ của chúng ta cười thôi. Phải, chúng ta trong thời hiện tại đã từng trải rồi, từng trải đến nhão ra rồi, đàn bà Neandertan ở vào tuổi chúng ta đã tiền đám cháu chắt đi săn lần cuối và trút hơi thở cuối cùng cả rồi. Nhưng chúng ta thì dù đã từng trải rồi mà cả cuộc đời vẫn ở phía trước. Phải, Mura ơi, tôi tuyên bố từ trên bục diễn giả. Và tôi cũng không có lỗi khi cậu không phân biệt được thức ăn cho mèo hiệu “Ngày thường” với thịt kho đóng hộp loại “Ngày thường” và đem mà trét nó lên bánh xèo. Giờ thì cậu xơi đi. Đáng lẽ phải nhìn cái nhãn hàng chứ đừng nhìn Paporova.

Chúng ta thậm chí còn chưa bắt đầu xuống sắc. Cậu, cậu đấy, Paporova, chính cậu, ngày mai nhìn sẽ xấu đi, nhưng cậu thì có thể, vì cậu có phải đi làm đâu. Mà nói chung thì cần cóc gì. Cậu có thể mua một gói dịch vụ làm trẻ da - các phiếu giảm giá đang bán đầy trên Internet dành cho ai cơ chứ? Giờ thì cậu sẽ ủng hộ các nhà sản xuất axit hyaluronic Tàu khựa, chứ không phải là Italia. Chúng ta còn sống nhăn, và đó là điều quan trọng nhất! Tớ nói các cậu nghe, Rosa và Clara này, từ cái diễn đàn giá rẻ ngày hôm nay với tất cả niềm cảm hứng mà tớ vốn có.

Phải, việc tiếp theo là chúng tôi cãi nhau. Như chưa từng cãi nhau trước đó. Đầu tiên Paporova cãi nhau với Mura, rồi tôi cãi nhau với Paporova, rồi hai người họ liên minh để chống lại tôi. Rồi Mura tự rời liên minh để ngồi khóc.

Thực tế thì chúng tôi không phải bạn bè. Không phải bạn thân. Mura có sự nghiệp y tế vững chắc. Paporova thì toàn các mối quan hệ có các mức độ quan trọng khác nhau, tôi cũng có bạn riêng, xuất hiện trong các lĩnh vực khác nhau. Nhưng với nhau thì chúng tôi chỉ là bạn cùng lớp cũ! Thế thì tại sao tự nhiên chúng tôi lại đến với nhau? Sự cần thiết tự thân để khoe thành công à? Hay là vươn lên để bằng người giỏi nhất? Phải, ngày trước trong lớp chúng tôi đã từng là ba người dẫn đầu: tôi về mặt điểm số, Paporova về ảnh hưởng đối với các cá nhân và tài năng lãnh đạo chung, Mura thì về nhan sắc

và sự hỗ trợ dành cho những người kém cỏi. Phải, sau lần kỷ niệm mười năm ngày ra trường thì chúng tôi đột nhiên nhớ ra nhau, và một tháng sau đó thì vì đau khổ trong ngày mùng 8 tháng Ba nên Paporova mò đến nhà tôi.

Rồi thì chúng tôi tạo ra một truyền thống, quý tha ma bắt, và nghĩ ra phương án giao tiếp. Tất cả đều phù phiếm, không vững chắc. Chúng ta không phải bạn bè, không phải. Mà tình bạn thực tế là cái gì kia chứ? Giá như Paporova là bạn tôi, chẳng lẽ tôi lại không thể chịu được Paporova tới mức đó? Thì, cứ cho là có thể cãi nhau, có thể châm chích, nhưng kiểu gì thì cũng ủng hộ những sáng kiến vớ vẩn của cô ấy chứ, một khi cô ấy là bạn. Nhưng tôi thì những muốn bắt cô ấy phải có những ý nghĩ đúng đắn, buộc cô ấy không được xử sự không tốt. Rõ là nếu là bạn thì bất kể thế nào cũng phải yêu quý và ủng hộ chứ... Đúng là đến Paporova cũng không nỡ đuổi một người bạn ra khỏi nhà và thét lên rằng đồ đạo đức giả, đồ thích dạy đời (tức là đưa ra những đề nghị mà cô ấy không muốn nghe), đồ giả vờ tỏ ra mình là thiên thần vô tội hay là vô tội như thiên thần (tôi không nhớ rõ lắm), và trên thực tế người ta đã nhìn thấy tôi đi với đàn ông.

Muranova Margarita cũng không hài lòng lắm với sự kín đáo của tôi, cũng thét lên rằng tôi không phải bạn cô ấy, rằng tôi cố vũ một cách giả tạo cả hai người bọn họ bằng thứ hy vọng dờm (từ của cô ấy dùng), rằng phía trước chỉ có bóng tối mịt mù, và những nỗi tiếc cho những khả năng đã bị bỏ qua, tại sao tôi lại dám nhạo báng những người cô đơn, nếu như chỉ có một mình tôi là suôn sẻ. Paporova còn thêm, tôi là đứa ích kỷ, và chỉ một mình tôi gặp may...

Thì, chuyện đã xảy ra như thế.

Mà tôi lại không muốn kể cho họ nghe. Nếu như - theo ý kiến mà Paporova đã nói ra miệng và Mura ủng hộ - hạnh phúc nằm trong sự tồn tại của một người đàn ông trong nhà, thì có nghĩa là tôi đang hạnh phúc hơn họ. Thế thì tại sao tôi lại dám tự đặt mình vào địa vị có lợi hơn so với họ như thế chứ? Tôi đâu có muốn làm họ tổn thương. Cũng không muốn khiến họ ghen tị. Thương hại. Nước mắt - nói cho cùng!

Nhưng nước mắt thì chẳng nào cũng chan chứa. Đây, đầu tiên cười cho đã vào là thế đấy.

Đằng nào thì tôi cũng không kể cho họ nghe.

Mà cũng chẳng có chuyện gì đáng kể. Tất cả mọi thứ trong cuộc đời tôi vẫn thế thôi, như trước. Tôi hy vọng thế.

Ai đó đã từng có Kotia, ai đó hiện đang có Kotia và con mèo, còn tôi thì có Boba.

Phải, tôi không kể cho họ nghe về Boba. Nực cười lắm.

Biên bản thứ Mười

Hôm nay là ngày mừng 8 tháng Ba. Ngu ngốc hơn ngày lễ này chắc chỉ còn ngày 23 tháng Hai với cả ngày Thống nhất dân tộc. Chúng tôi không kỷ niệm. Tôi đã giải thích tại sao, và Boba hiểu.

Boba tên đầy đủ là Robert. Phải, cũng có thể gọi là Bobik. Toàn những tên giống như tên thú cưng, nhưng tôi hy vọng, đó là tất cả những gì kết nối tôi với ngày mừng 8 tháng Ba và các truyền thống của Mura và Paporova. Boba không phải mèo, kiểu như Kotia của Paporova, và cũng không phải chồng, như Kotia của Mura.

Bà nội của Boba gọi Boba như thế. Bố mẹ của Boba đành phải gọi theo vậy.

Tôi quen Boba, và tôi thấy mình tràn đầy cảm tình. Hãy cứ thế đã. Chúng tôi sẽ không kết hôn. Có lẽ, tôi yêu Boba, nhưng tôi sẽ sống với bố mẹ tôi. Ở đây không có chỗ cho Boba. Phía trước tôi và Boba là cả thế giới, còn cái hang bé tí ti của hạnh phúc và ổn định một cách tự tin kia tôi muốn bỏ lại vĩnh viễn phía sau lưng.

Tôi gắng tính trước mọi chuyện. Bảo vệ mình trước tất cả những đau đớn có thể xảy đến - đây là tôi rút ra kết luận từ kinh nghiệm của những người phụ nữ từng yêu mà không ngoái đầu lại. Tôi sẽ không làm ra bất cứ tài sản chung nào với Boba, nhất thiết trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không sinh con. Nếu như tôi muốn có một đứa con, thì tôi phải có một món để thanh toán

cho bảo mẫu của nó - tôi đã lập một tài khoản đặc biệt, và chuyển tiền vào đó. Đứa bé giả tưởng đó sẽ là con của một mình tôi, và hai mẹ con tôi sẽ không chết đói. Để người cha xuất hiện trong cái tổ ấm của chúng tôi, thì điều kiện nhất thiết phải có là người cha ấy phải yêu tôi - nhưng lấy đâu ra đảm bảo rằng người cha giả tưởng đó không bỏ đi mất, hay thôi không yêu tôi nữa mà vẫn ở lại chỉ là vì đứa trẻ thôi?

Không, trong các nhà hàng tôi và Boba không cửa đôi khoản thanh toán, chúng tôi hào phóng như nhau và không nhỏ nhen thế. Anh rất tuyệt. Tôi còn không biết là mình có thể vui mừng vì ai đó đến thế. Tôi vui mừng. Nhưng tôi cũng chưa bao giờ nghĩ đến chuyện một cá thể ích kỷ, giả dối, hay thay đổi và hèn hạ gọi chung là “đàn ông” lại có thể chiếm được nhiều cảm tình đến thế. Thế cho nên nhất thiết không có sinh hoạt chung nào hết. Tôi những muốn quan tâm nhiều đến Boba - nhưng tôi sẽ không làm thế. Tôi sẽ phải cố gắng rất nhiều đây. Thứ duy nhất có lỗi ở đây là tự nhiên, là sự khác biệt giới tính, tôi nghĩ thế. Clara và Rosa, tôi vẫn chưa nghiên cứu xong trước tác của họ, cũng đã hiểu ra điều đó, và vì thế mà kêu gọi bình đẳng. Nhu cầu tự nhiên bảo tồn và phát triển nòi giống người buộc phụ nữ bị đàn ông lôi cuốn, nhận gieo con giống và mang thai hậu duệ mà chẳng có đảm bảo cho sự chung thủy của bạn tình, và, cái chính là không có sự giúp đỡ của bạn tình trong việc nuôi bào thai. Tôn giáo thì gọi tất cả những dòng hoóc môn của tự nhiên ấy là tình yêu, đặt sinh nở dưới sự kiểm soát, cung cấp cho dân cư những chỉ dẫn kịp thời – và phụ nữ, bị thôi thúc bởi các nhu cầu do tự nhiên lập trình như sự khắc khoải, chờ đợi tình yêu và những tình cảm dịu dàng, cuối cùng thì hoàn toàn bị nô lệ hóa.

Hồi hộp chờ đợi, hy vọng, sợ hãi, kiếm cách để người ta thích mình, làm đom, gắng nín kéo tuổi trẻ, học cách không làm mất tình yêu và trở thành người được yêu... Tôi không thể tham gia vào những chuyện đó. Nhưng tôi muốn sự trù mẫn. Tôi muốn niềm vui. Trong niềm yêu thương quý mến lẫn nhau hạnh phúc xuất hiện. Và cảm thấy mình hạnh phúc mới dễ chịu làm sao. Và khi chúng ta khiến cho nhau hạnh phúc...

Nhưng Boba... Anh xuất hiện làm gì thế Boba? Tôi ngờ rằng chính trong cái tên đó ẩn giấu lời giải cho tình trạng bối rối tạm thời này. Niềm say mê cũng sắp chấm dứt rồi. Mọi người, dù sớm hay muộn thì sự say mê đó cũng đều chấm dứt. Các ngoại lệ chỉ củng cố quy luật, và tôi thì khả năng lớn nhất sẽ nằm trong số những người bị quy luật chi phối, chứ không nằm trong số ít những ngoại lệ. Con số thống kê là như thế. Có một vài ngoại lệ thần kỳ. Nhưng có ai nói là sự thần kỳ sẽ rơi vào tôi đâu? Đúng ra thì cũng có một vài người nghĩ về bản thân họ như thế thật. Rằng sẽ có sự thần kỳ xảy ra với họ, tình yêu vĩ đại sẽ bước vào cuộc đời họ. Nhưng cuộc đời tôi thì không. Đó chỉ là sự tình cờ.

Nhưng tôi sẽ không để bị lẫn lộn trong các triết lý. Tôi chỉ đang ghi chép về ngày mừng 8 tháng Ba tiếp theo thôi mà.

Tôi không thể nào ngăn được nước mắt khi đọc lại những gì mình đã ghi chép sau mười năm.

Boba chưa bao giờ nhìn thấy tôi khóc, cho nên anh vội chạy đi lấy nước và rất lo lắng. Thật lòng, thậm chí tôi cảm thấy không được thoải mái vì anh chân thật tới mức đó. Trò chơi khăm nằm ở đâu, ở đâu chứ? Khi nào thì Boba sẽ cảm thấy chán? Ngay khi tôi đủ thư giãn chăng? Nhưng tôi chính vì thế đã cố gắng không căng thẳng mà, hãy cứ yêu chúng tôi đúng như bản thân chúng tôi thôi.

Đủ rồi, không được khóc. Hay thật, chỉ có những người ngộ chữ khóc khi đọc lại nhật ký của chính mình - hay là ai cũng thế?

Mấy cô gái chúng tôi mới ngớ ngẩn làm sao! Dù là vui vẻ đấy, nếu như nói một cách thành thực. Đó là niềm vui, chả lẽ không phải sao? Nhưng tại sao tôi lại nghi ngờ tất cả, thậm chí cả những gì đã trải qua...

Mura và Paporova hiện ở đâu? Tôi không rõ. Tôi chỉ biết là Paporova vẫn làm việc trong lĩnh vực du lịch, lấy trọng tâm là Scandinavia, chỉ đúng vài tháng trước khi xảy ra những diễn biến phức tạp ở châu Á và châu Phi cô dành cuộc đời mình cho những tour du lịch ăn khách tại phương Bắc yên vui,

và cô đã không nhầm. Cô ấy rất thông minh, cô Paporova ấy. Và có trực giác. Cô ấy không xấu nhưng cũng không tốt. Paporova luôn là Paporova thôi. Ta hãy mong cho cô ấy được hạnh phúc.

Còn Mura thì tốt bụng. Cô ấy rất tốt bụng. Tôi đã bí mật kết thân với Mura. Chúng tôi gặp nhau nhưng không thường xuyên. Cô ấy là con người rất tuyệt diệu, tới mức mà mỗi lần nhớ tới cô và cầu chúc cho cô hạnh phúc, trái tim khô cằn của tôi tràn trề tình cảm. Là bởi vì không một ai, nếu như không phải là cô ấy, xứng đáng với hạnh phúc to lớn của nhân loại.

Giá mà Boba có anh em sinh đôi, hay là bản thứ hai, tôi sẵn lòng tặng anh ta cho Mura. Chính Boba thì Mura sẽ không nhận đâu, là vì anh ấy thuộc về tôi. Và trong đầu cô ấy Boba mãi mãi là của tôi, kể cả giả sử nếu như tôi và anh ấy có chia tay nhau. Cô ấy thật lòng rất mong muốn tôi và Boba hạnh phúc, còn tôi thì thôi đừng có mà đùa rằng khi cô ấy nói, nước mắt của cô ấy văng tung toé theo đủ mọi hướng. Có thể, đồng nghiệp và bệnh nhân của Mura không nhận ra điều ấy. Cô kiên quyết khẳng định rằng điều chủ yếu nhất trong cuộc đời là một cuộc hôn nhân hạnh phúc; Chỉ có sự chung thủy của cả hai phía, chỉ có niềm say mê dành cho nhau. Khi đó thì không còn gì là đáng sợ. Mura khẳng định rằng cô nói điều đó trên cơ sở kinh nghiệm hãn hoi, là bởi vì cô đã nhìn thấy đủ nhiều bệnh nhân, và bản thân cô cũng từng trải. Và chính cô cũng là người đã nói, câu “Những người yêu nhau không nên nhìn nhau, mà nên nhìn về cùng một hướng” là hoàn toàn không đúng. Những người đang yêu thì chỉ nên nhìn nhau. Sống, sống, nhìn nhau và vui sướng.

Tôi cùng với Boba bay đi Tanzania. Sắp đến điểm quá cảnh, nối chuyến bay. Tôi đã bỏ công việc lưu trữ và bây giờ thì làm cho một chương trình môi trường. Cùng với Boba, tôi làm việc cùng với Boba. Chúng tôi làm quen với nhau tại chỗ làm.

Cả hành tinh này sẽ là ngôi nhà chung của chúng tôi. Trước hành tinh này chúng tôi bình đẳng. Điều mà tôi không thể nói về tự nhiên, thứ đang thì thầm với phụ nữ với tất cả mọi phương cách đã được biết đến về những lập

trình cần thiết cho họ, còn tập hợp các lập trình ấy chỉ cổ vũ và tiếp tục khoét sâu sự bất bình đẳng. Đôi khi tôi có cảm tưởng rằng Boba xuất thân từ rừng - là bởi vì anh, giống như Tarzan, không hề biết đến những quy luật xã hội. Anh quan tâm và dường như nhìn thấu tâm hồn tôi, và còn bởi vì anh không bao giờ nổi nóng và chịu đựng tất cả mọi phương cách mà tôi vận dụng vào mục đích phòng thủ. Và thật là đau nếu phải chuẩn bị tinh thần cho việc một con người hay ho như thế ruồng bỏ tôi! Cho dù tôi đã lường trước mọi việc, đến cả sự thỏa thuận chuyển sang một đội tình nguyện khác, nhưng tôi đã thấy đau sẵn rồi.

Boba đang nhìn tôi, Boba mỉm cười. Anh chờ đến khi tôi ngừng gõ bàn phím.

Trên máy bay không ai kỷ niệm ngày lễ. Thành phần hành khách đa quốc tịch. Những người nước ngoài thì không biết, còn chúng tôi thì mệt quá. Thế cho nên ngày mừng 8 tháng Ba, cùng với chuyển động thay đổi vị trí sang múi giờ thứ chín, êm đềm kết thúc.

Anh mới dịu dàng làm sao, Boba ơi, sao anh lại nhìn tôi như thế, sao tôi lại những muốn tin anh? Đã có bao nhiêu phụ nữ để trái tim mình tan vỡ và làm hỏng cả cuộc đời mình, chỉ vì tin tưởng rằng có tồn tại một cuộc đời được bảo vệ vững chắc trong pháo đài đá tảng, chỉ cần có một trong số những người anh em của anh, Boba, hứa với họ hoặc khiến họ cho tin vào điều đó? Làm sao để biến điều đó thành hiện thực, biến lời hứa của anh thành bức tường thành vững chắc cho hạnh phúc đây? Đào đâu ra tài năng và trí tuệ như thế?

Tôi không có câu trả lời. Tôi yêu anh, nhưng tôi không tin bản thân mình. Tôi sẵn sàng rằng, một khi anh đã thất vọng vì tôi thì tôi cũng không biết cách đâm đầu vào cái vực thẳm của tình yêu mà không cảm thấy sợ hãi.

Nhưng tôi còn một cái hang, tôi sẽ bò vào đó trốn.

Tôi tắt iPhone đây.

Đưa tay cho tôi nào, tình yêu của tôi ơi!

Nguyễn Quỳnh Hương dịch

Anna Khrustalyova

Anna Khrustalyova, nhà văn, nhà báo, biên tập viên văn hóa “Báo giáo viên”. Sinh ra ở Tallinn (Estonia), Anna Khrustalyova tốt nghiệp khoa ngôn ngữ Nga Đại học tổng hợp quốc gia Moskva. Tác giả một loạt truyện ngắn và cổ tích. Câu chuyện cổ tích “Con mèo Cam” là chủ đề chính của cuộc thi viết văn trẻ em toàn Nga - “Những câu chuyện về mèo Cam và các bạn”, nơi những người tham gia viết tiếp câu chuyện. Truyện cổ tích “Cậu bé Tuyết” được trao giải thưởng của cuộc thi “Những nhà văn hiện đại Nga viết cho trẻ em”. Tác giả kịch bản một loạt các vở kịch nói trên đài phát thanh quốc gia Estonia.



“RỜI KHỎI TOA, ĐỪNG BỎ QUÊN ĐỒ CỦA BẠN”

Sau bức tường mọi người đã bắt đầu tiệc tùng. Gà rán được lôi ra, tiếng bát đĩa khua vang, tiếng ồm ồm hiền hậu giọng đàn ông, tiếng cười của phụ nữ. Lời lẽ, may thay, chẳng nghe được gì, nhưng chốc chốc lại vang đến tai Sokolov rõ mồn một: “Nào, uống vì chị em, còn phải nói!”, rồi họ uống vì tình yêu. Rồi lần nữa lại vì phụ nữ. Rồi lại vì tình yêu. Mỗi lời chúc lại kèm theo tiếng những cái ghế bị xô đẩy - khiến có cảm tưởng, bên nhà cô hàng xóm Svetka có cả một trung đoàn kỵ binh đang ăn tiệc. Sokolov lùa hai miếng măn thăn đã nguội lạnh trên và không khỏi tức tối nghĩ về sự vô lý của tình thế. Tất cả mọi thứ đều vô lý. Kể cả thịt gà mà cái mùi hơi đắng của nó cho thấy Svetka chiên quá lửa. Tiếng ồn của những cái ghế,. Những lời chúc đơn điệu. “Mà quan trọng nhất, các người có hiểu - Sokolov thầm đặt câu hỏi cho những kẻ tụ tập, - các người đang vui vẻ vì lý do gì? Các người ở đây, tất

cả như nhất, đều là thành viên của Liên minh Clara Zetkin * chẳng ? Hay các người sống theo di huấn của mẹ chúng ta, bà Rosa Luxemburg ?* Không, nhưng thật đấy, có cái kiểu ngu nào mà uống bí tử chỉ để ăn mừng sự kiện ai đó trong chúng ta một lần nọ được sinh ra với bộ nhiễm sắc thể khác?! - Sokolov không nhận ra mình đã bắt đầu nói chuyện với mấy cái mẩn thần. - Mà Svetka cũng hay thật, sắp U 40 mà ngu vẫn hoàn ngu. Vẫn sung sướng để người ta bịt mắt che tai. Mỗi năm một lần người ta hát vào tai cô ta rằng cô thông minh xinh đẹp làm sao, còn những ngày khác cô ta cứ phải tru tréo: đâu rồi những người đàn ông bình thường, không phải bọn mu-gich dùng một lần rồi thôi?

1 Một câu nói quen thuộc của phát thanh viên trên tàu điện ngầm, nhắc hành khách không quên đồ - đặc biệt là thời những năm 90 thế kỷ trước, khi Maxtcova luôn bị đe dọa nguy cơ đặt bom khủng bố ở nơi công cộng, người ta rất cẩn trọng với những món đồ bị dễ quên - vô tình hoặc hữu ý.*

2 Clara Zekin (1857- 1933): Nữ chính khách Đức, nhà hoạt động của phong trào công sản quốc tế và Đức.*

3 Rosa Luxemburg (1871-1919) Triết gia Ba Lan, nhà lý thuyết Matxit, một trong những nhà hoạt động ảnh hưởng nhất của nền dân chủ xã hội cánh tả châu Âu.*

Khi bữa tiệc của người hàng xóm lên tới cao trào và dàn đồng ca loạn xạ đang thê thiết thương cảm về những nhành hoa cúc đại biến mất và những bông mao lương rũ rượi, Sokolov đứng phắt dậy ném mấy cái mẩn thần đã nguội lạnh vào xô rác. Mở tủ lạnh, hẩn lấy chai bia. Hẩn lắc chai hai lần vì sao đó rồi lại đặt về chỗ cũ - sáng mai hẩn trực, phải dậy từ tờ mờ sáng. Mà nếu không cần phải dậy sớm, trên nguyên tắc hẩn vẫn sẽ không uống bia hôm nay lẫn ngày mai. - Bởi vì 8 tháng Ba, Sokolov nói to vào thinh không - đó chẳng phải lễ lộc gì cả, toàn là nhằm lẫn. “Niềm hy vọng là kim chỉ nam của đời tôi...*” - đó là những gì cuối cùng hẩn nghe thấy khi đóng chặt cánh cửa bếp lại sau lưng.

4 Lời bài hát “Niềm hy vọng” của Pakhmutova, bài hát nổi tiếng thời Xô Viết.*

Bước vào phòng, Sokolov không bật đèn, mà ngay lập tức nằm xuống chiếc ghế sofa từ sáng vẫn chưa xếp vào. Vặn đồng hồ báo thức 5 giờ sáng. Nhắm mắt. Rồi ngay lập tức lại mở mắt. Mẹ kiếp! Sáng mai cần áo sơ mi trắng, vậy mà quên băng. Sokolov bật đèn rồi lục lọi rất lâu mấy cái móc áo trong tủ. Và tìm thấy nhiều thứ hay hay: bộ quần áo mà mẹ hắt may gần 20 năm trước cho lễ tốt nghiệp trung học, cái áo liền quần lấm lem dầu, khi nào đó hắt từng mặc và lê lết dưới gầm xe hơi trong xưởng ô tô, chiếc áo gió đã mặc đi mấy nơi trong những chuyến dã ngoại miền núi, và còn một đồng hồ đồng nát mang tính lịch sử. Nhưng cái áo đồng phục phổ thông thì chẳng thấy đâu. Nện chân trần trên sàn nhà đã lâu chưa lau, hắt vào phòng tắm. Trút giỏ quần áo bắn ra - biết ngay mà, nó đây, cái áo thân thương nằm đó, buồn rầu. Cổ áo và cổ tay quả tình có một đường viền tang tóc nhẹ. Và nói chung cái áo cũng nhàu nát. Nhưng mặc kệ, dưới cái áo khoác thì chẳng thể thấy rõ gì.

Sokolov trở về chỗ ngủ. Nằm xuống và nhắm mắt lần nữa. Nhưng rồi điện thoại di động reo. “Ai mà khuya

khoắt thế này vẫn chưa chịu ngủ?”, Sokolov thầm rít lên tru tréo. Còn ai nữa, dĩ nhiên là mẹ.

- Con trai, con ngủ rồi sao? Giọng của mẹ nghe sáng khoái, tưởng như ngoài kia chưa phải nửa đêm, mà là giữa trưa sáng sủa.

- Con đang ngủ.

- Vậy thì ngủ đi, ngủ đi. Mẹ chỉ muốn kịp là người đầu tiên chúc mừng sinh nhật con.

- Cảm ơn mẹ, nhưng sáng mai con phải dậy sớm đi trực.

- Ừ mẹ biết, mẹ biết. Ngủ đi, ngủ đi. Mẹ tiếp tục huyền thuyên. - Mẹ chúc con sức khỏe, hạnh phúc, để cuối cùng rồi con cũng gây dựng gia đình, có con cái.

- Dĩ nhiên rồi, mẹ, nếu được thì con lấy vợ liền!- Sokolov cố hết sức để giữ bình tĩnh.

- Con lúc nào cũng vậy, - thậm chí mẹ dường như còn vui vẻ - Mẹ chỉ muốn điều tốt lành cho con. Còn ai ngoài mẹ mình, quan tâm đến con nữa đây? Sống độc thân, ăn uống tạm bợ, lúc chết chẳng ai mang cho miếng nước.

- Mẹ, Sokolov găm lên, con chưa chuẩn bị chết. Con chỉ muốn ngủ thôi. Mai con phải đi tuần cả ngày. Chúc mẹ ngủ ngon. Và chúc mừng mẹ mừng 8 tháng Ba - Rồi hăn ngắt máy, không đợi nghe những tràng dự báo tận thế tiếp theo mà mẹ hăn vốn là chuyên gia bậc thầy!

Thượng sĩ Sokolov luôn trực ngày lễ. Vài năm trước, khi hăn mới vào làm ở trạm xe điện ngầm, trực ngày lễ và ngày nghỉ là một kiểu nghỉ vụ bất thành văn mà các ma mới có bốn phận phải thực hiện. Sau một thời gian, hăn bắt đầu được yêu cầu một cách tử tế, kiểu như: Sokolov, chàng trai độc thân, không vợ, không con, còn chung quanh ai cũng có gia đình, chắc cậu đi trực chẳng sao đâu, phải không? Đúng là chẳng trắng sao gì. Bởi mọi chuyện là như thế, rằng tất cả những “ngày đỏ” của tờ lịch tự động trở thành tài sản không ai tranh giành với hăn.

Từ nhỏ Sokolov đã mê tàu điện ngầm. Với hăn, nó như một thành phố huyền ảo khổng lồ, nơi những luật lệ của đời thường tẻ nhạt bị vô hiệu lực. Rơi vào đây, hăn như lọt giữa hai chiều kích: chiều kích thật và chiều kích của kiếp sau, cõi sống và cõi chết. Khi chiếc tàu với tốc độ chóng mặt lao vào đường hầm, Sokolov nhắm mắt và đoán, liệu nó có nhô ra ngoài ánh sáng hay từ đây sẽ vĩnh viễn lao vút trong bóng tối như con tàu ma trong lòng đất. Chẳng ai quấy rầy hăn. Ngay cả vào giờ cao điểm, khi mọi người chung quanh xô đẩy, thở phì phì căng thẳng, cố chiếm cho mình một dùm không gian tự do, Sokolov vẫn bình thản đến ngạc nhiên: còn ở đâu mà người ta có thể cảm nhận nỗi cô đơn lẫn át tất cả như thế, nếu không phải ở giữa đám đông? Mà cô đơn là thứ duy nhất Sokolov thật lòng trân quý. Vì thế, khi cuộc đời thô bạo xô đẩy hăn, trải qua biết bao việc làm rồi hăn không nhớ mà vẫn chưa tìm được công việc nào có thể chiếm lĩnh hăn trọn vẹn không chừa lại

phần nào, Sokolov đi làm cảnh sát tàu điện ngầm.

- Cậu điên à? - những người quen phát hoảng. Cậu muốn chôn sống mình sao? Vào đó rồi thì đừng hòng thoát ra. Và nói chung - khổ như chó!

- Công việc bình thường mà, - Sokolov chậm rãi đáp

- Bình thường ở chỗ nào?- những người tiếp chuyện lo âu nóng lòng thật sự. - Bọn vô gia cư, người nhập cư, bọn cuồng bóng đá - nói chung là hoàn toàn hỗn loạn.

- Công việc bình thường, không tệ hơn bất kỳ việc nào khác...

Và quả thật, còn gì mà hấn chưa gặp phải thời gian qua: ngăn những đám đánh nhau có chơi dao, kéo những người tự tử ra khỏi các con tàu, bắt bọn móc túi... Nhưng tất cả những chuyện này xảy ra đâu đó rất xa, ngoài phạm vi “cái tôi” bên trong của hấn, và vì thế không gây xúc động cũng chẳng làm hấn rối ren. Ngược lại, nó còn làm cùn đi bất kỳ cảm xúc nào, cho phép hấn nhìn thế giới như qua một lớp kính dày, vững chắc và tin cậy, không để lọt qua đó những xúc cảm hay dự vọng nào thừa thãi, không cần thiết với Sokolov. Và đó mới là điều quan trọng. Vì thế Sokolov chưa từng một lần hối tiếc vì lựa chọn của mình. Gần như bất cứ thời gian rảnh nào của mình, hấn đều dành cho tàu điện ngầm. Hấn đi hằng giờ trên tuyến Đường vòng tròn với hi vọng bí mật con trẻ, rằng một lúc nào đó chuyến tàu của hấn, lặn vào đường hầm rồi sẽ ngoi ra khỏi ở đâu đó trong một thế giới hoàn toàn khác.

- Chào Sokol *, chúc mừng “sinh nhọc” nhá, đúng chứ nhỉ? - hôm nay đi kèm với hấn là thiếu úy Kryshnyov, một thằng nhóc luôn động tay động chân chừng 25 tuổi, có cái gì đó khiến gã giống như một chú lùn quá tuổi.

8 Chỗ này, tác giả chơi chữ. Vừa là gọi tắt họ của Sokolov, vừa có nghĩa là một loài chim lớn - chim ưng, đại bàng.*

- “Tôi mà là Sokol gì của cậu”, - Sololov nghĩ, nhưng lại nói to:

- Còn phải nói, cảm ơn... - Sao anh không hỏi, tại sao tôi biết sinh nhật anh?- Kryshnyov không chịu ngừng. Rồi cười hình hích, khoái trá nghĩ tới ấn tượng gã tạo ra: Thì, chỗ thượng cấp phải biết về đội của mình.

Sokolov chau mày. Kryshnyov cho rằng Sokolov khoái chuyện đùa của mình, và, hạ giọng, nói tiếp:

- Cậu đãi chứ? Nhân tiện kỷ niệm luôn ngày của các chị em. Cậu có em nào chưa, Sokol?

Sokolov lắc đầu, có thể hiểu vừa như “có”, vừa như “không”, vừa như “Kryshnyov, hãy biến đi với mấy câu lục vắn của mày!”. Có thể tâm tình với tên lùn này sao? Kể rằng, hắn đã bị bạn học cười nhạo thế nào khi hàng năm, một ngày trước mừng 8 tháng Ba, cô giáo đưa hết các nữ sinh lên đứng trước bảng, còn hắn, người sắp kỷ niệm sinh nhật, đứng chính giữa? “Các em trai, hãy chúc mừng các bạn gái của mình nhân Ngày Quốc tế Phụ nữ đi nào! Cô Alevtina Niholayevna hô hào với nhiệt huyết đội viên, còn bọn con trai, nén cười, năm này qua năm khác nhất tề gào lên: “Nàng Sokolova, người đẹp, chúc mừng bạn nhân ngày Quốc tế phụ nữ!”. Hay là chuyện chúng vẽ bậy lên tập, sách của hắn bằng son môi, rồi sau, lên lớp lớn hơn, chúng nhét đồ lót phụ nữ vào cặp hắn? Nhưng quả tình, sau này, khi hắn cao vượt lên hơn tất cả hắn một cái đầu, những chuyện cợt nhả này cũng dần thừa cạn. Nhưng như người ta bảo, dấu tích vẫn còn đó. Cô đơn trở thành nơi ẩn nấu tin cậy của hắn. Và trong chốn đó không có chỗ cho phụ nữ.

- Còn tôi có hai em, - một lần nữa không đợi câu trả lời, Kryskhyov tiếp tục. Một em tóc đỏ, em khác đã có chồng. Bất ngờ, đúng không?

Sokolov tức tối. Trời ạ, mà ngày chỉ mới bắt đầu. Cần dập ngay lập tức âm thanh, và nếu có thể, luôn cả hình ảnh.

Tàu điện ngầm buổi sáng yên tĩnh và vắng vẻ. Những chuyến tàu hiếm hoi thả xuống sân ga những hành khách đơn độc, thoáng chốc đã mất hút trong cái tối lơ mơ ẩm ướt của những đường chuyển, sau những cánh cửa kính long sòng sọc bởi gió lùa. - Anh là người chán ngắt, Sokol, - Kryshnyov thở dài, - đến phát treo cổ tự tử vì buồn chán bên anh.

Họ im lặng đi thêm một vòng quanh sân ga, đã rải rác đó đây lớp sương giá màu vàng nhạt mimosa, họ chuẩn bị trở về “phòng trực” thì bỗng nhiên

Kryshnyov đứng ở thế sẵn mồi. “Ai chà, con mồi dẫn xác đến nạp mạng rồi” nhé. Cánh mũi hắt ta phập phồng, đôi môi mỏng nở ra nụ cười của loài ăn thịt. - “Anh không muốn bày trò cho tôi vui, Sokol, tôi sẽ tự tiêu khiển vậy.” Trước mặt họ một thanh niên trạc đôi mươi đang xuống thang. Màu da đục của sữa được cô đặc trên bếp lò và cặp mắt ô liu đã tiết lộ cậu ta là người Trung Á. Cậu tăng tốc với hi vọng nhảy kịp vào toa của chuyến tàu đã sẵn sàng lao đi thì một chiếc áo khoác đồng phục xám đã cản đường.

- Thiếu úy Kryshnyov. Đề nghị trình giấy tờ.

Trên gương mặt ngăm đen chẳng chút bóng dáng sợ hãi. Có chăng là chút bức mình lướt qua giữa các góc chân mày, khi cánh cửa toa đóng sập và đoàn tàu tăng tốc, lao đi. Chàng thanh niên rút ra một quyển hộ chiếu có bìa xanh lá cây, rút ra từ dưới bìa mẫu giấy đăng ký hộ khẩu gấp tư gọn gàng.

- Thế, thế, thế. - Kryshnyov dài giọng. Adylbek Khasanov. Nơi sinh: Samarkand *. Thành phố đẹp hả, Khasanov?

6 Samarkand: thành phố lớn thứ hai của Uzbekistan và là thủ phủ của tỉnh tỉnh Samarkand, cách thủ đô Tashkent khoảng 350 km. Đây là một thành phố du lịch nổi tiếng ở khu vực Trung Á.*

- Đẹp, - chàng trai mỉm cười.

- Vậy điều gì đưa đẩy cậu đến Moskva? - Sokolov chau mày, hiểu Kryshnyov đang có ý gì.

- Thì tôi học ở đây mà, - Khasanov nhún vai. - Sinh viên.

- Ra thế, sinh viên! - Kryshnyev cau giờ, chậm chạp gấp tờ đăng ký khẩu lại. - Học ở đâu?

- Trường Y. Sống ở ký túc xá Parkovoi 11. Địa chỉ có trong tờ đăng ký đấy. Còn đây là thẻ sinh viên, - chàng sinh viên lấy từ một túi khác ra một tấm thẻ màu xanh dương đưa cho Kryshnyov.

- Rồi chúng tôi sẽ điều tra xem cậu là ai, sống ở đâu và cùng ai, - Kryshnyov toét miệng cười. Theo tôi đi về đồn.

- Thả hẳn đi, - Sokolov nói nhỏ. - Rõ là giấy tờ cậu ta hoàn toàn hợp pháp.

- Để yên, đồng chí thượng sĩ,- Kryshnyov rút lên. - Anh sao thế, không thấy gì à? Giấy đăng ký rõ ràng là giả mạo, con dấu trên thẻ sinh viên vừa nhạt vừa mờ. Đồ giả, chắc chắn. Sao đứng như trời trồng vậy?! Hết hét vào “tù nhân”. Nhúc nhích lên chứ, đi nào...

Cả ba tiến về phòng trực.

- Vậy thì Khasanov, - bước vào phòng trực và khép chặt cánh cửa sau lưng, không rào đón gì Kryshnyov bắt đầu. - Tôi có quyền giữ cậu tới 48 tiếng. Trong lúc chúng tôi liên hệ với trường, nơi dường như cậu đang theo học, rồi gửi yêu cầu hỏi ký túc xá, sẽ mất một thời gian đấy. Nhưng chúng ta có thể giải quyết mọi chuyện ổn thỏa hơn.

- Tôi không có tiền, - chàng sinh viên nhún vai.

- ... giờ cậu có thể gọi cho ai đó trong số bạn bè. Họ đến đưa cậu về và sẽ mang tiền tới đây... Đến đây Kryshnyov viết vội gì đó bên lề một tờ báo nằm trên bàn, xé mẫu báo đó ra, vò nát rồi đút vào túi.

- Chẳng có ai để gọi...

- Vậy sao?!, - Kryshnyov tắc lưỡi với vẻ đồng cảm giả tạo - Ủ, vẫn hay thế... Nhưng không sao, nhanh thôi mà. Cậu ngồi với chúng tôi thêm một, hai giờ nữa, nghỉ ngơi một chút thì trí nhớ khắc trở lại. Còn tôi với đồng chí thượng sĩ, nhân ngày lễ, sẽ không lập biên bản.

Đã hàng chục, nếu không muốn nói là hàng trăm lần, Sokolov chứng kiến màn trình diễn này. Trong số các đồng sự của hắn, có những nghệ sĩ đúng nghĩa kỳ tài, đáng tin cậy và tự nhiên, như tất cả Hamlet và Ophelia của trái đất kết hợp lại. Lẽ ra phải để họ lên sân khấu, những tài năng thế này mà bị uổng phí, thật đáng tiếc. Cuồng bạo và chân thành, mạnh mẽ và thơ thốt, với mỗi “khán giả” họ chọn ra một chiếc chìa khóa duy nhất đúng của mình. Và Kryshnyov theo thời gian cũng sẽ được hun đúc thành một nghệ sĩ, nhưng hiện giờ hắn ta chỉ mới bắt đầu, nên lời thoại lẫn ngữ điệu chuệch choạc thấy rõ: diễn từ của hắn ta chẳng nhằm nhò gì với Khasanov. Khác với phần lớn “khán giả” khác, cậu ta chẳng buồn biện bạch giải thích gì, không bối rối

cũng chẳng kêu gọi thánh Allah chứng giám, chẳng thêm lấy mạng sống của mẹ và chị gái ra thề thốt, mà cái quan trọng nhất là - cậu ta chẳng chuẩn bị gọi cho ai cả.

- Các anh cứ làm cho rõ đi, - cậu ta chỉ gật đầu hờ hững. Tôi đợi ở đâu đây?

- Chó thế, - Kryshnyov rít qua kẽ răng, mở khóa “chuồng khỉ”. Rồi bỏ đi đặt ấm trà. Rõ ràng tâm trạng hắn đã bị phá hỏng. Màn kịch thất bại.

Đến giữa trưa Kryshnyov đi ra sân ga, - “để đuổi chân”. Thật ra hắn đã lần thứ mấy đến chỗ Irochka, cô trực ga. Irochka còn trẻ, được mắt và rất không dễ tiếp cận. Kryshnyov khó lắm mới chạm được vào vai cô nàng và vì thế chưa thể được xem là ứng viên bạn trai. Nhưng thiếu úy là người kiên cường và không chuẩn bị đầu hàng.

- Ê, Sklifosovski *, chưa thấy buồn à? - Kryshnyov hét lên với Khasanov trước khi đi.

7 Nikolai Vasiliyevich Sklifocovski (1836-1904), chuyên gia phẫu thuật, giáo sư và nhà khoa học nổi tiếng của Nga, từng làm việc trong điều kiện chiến trường và là tác giả nhiều công trình về phẫu thuật. Trong truyện, Kryshnyov muốn mĩa mai cậu sinh viên Khasanov, vốn đang học trường Y*

Cậu sinh viên im lặng quay đi.

- Quỷ tha ma bắt, vậy ngồi đó đi...

Chỉ vài phút sau cánh cửa “phòng trực” bật mở.

- Sokol, Đ.m, sao còn ngồi đó. Chúng ta có tình trạng khẩn cấp rồi, - từ cửa thiếu úy nói vọng vào. Đi nào, ra đây.

Sokolov lao ra sảnh. Trước tiên, đập vào mắt là một nhóm người quay thành vòng tròn.

- Giải tán, cảnh sát đây, cho qua, - Sokolov lách lên phía trước, Kryshnyov theo sau. Irochka chạy lại. Mọi người giãn ra.

- Lạy chúa, một bà già đội bê rê lính thủy màu trắng mừng rỡ thốt lên. -

Cháu ơi, xem này, các đồng chí cảnh sát đã tới, mọi chuyện sẽ tốt đẹp thôi. Các đồng chí cảnh sát, chúng tôi đã gọi “Cấp cứu” rồi, nhưng có thể, các cậu có thể giục bác sĩ nhanh hơn, bằng kênh của mình?

Dựa vào tường, ngay trên sàn gạch, một phụ nữ trẻ nằm cuộn tròn. Cô thở khan, với tiếng rít, rồi chuyển sang tiếng gừ cầm trong miệng. Đôi tay trong hai chiếc găng màu vàng nhạt như màu mimosa run rẩy siết cái bụng to đang bị bó chặt dưới hàng cúc của chiếc áo lông ấm mùa đông. Dưới người cô là một vũng nước, trong, nhưng với những vệt máu.

- Vỡ ối rồi, - bà già trong chiếc bê rê giải thích chẳng rõ để làm gì. Sẽ sinh ngay bây giờ đây, cơn co thắt mạnh rồi...

- Làm gì bây giờ, Irochka sợ hãi.

- Trước tiên hãy đưa cô ấy vào”phòng trực”, - Sokolov quyết định. - Không thể để cô ấy nằm trên sàn thế này.

- Chứ sao nữa!! - Kryshnyov rít lên.- Chứ lại để cô ta trút tất cả ra đấy à?!

Sokolov cúi xuống người phụ nữ, vén những sợi tóc bết vào trán.

- Cô thử đứng dậy xem, hân đề nghị, rồi quay sang Irochka, này, cô giúp cho một tay. Kryshnyov cố không nhìn về phía họ.

Cô gái giống như một diễn viên. Tên diễn viên Sokolov không nhớ, chỉ nhớ cô ta đóng vai công chúa Elf * xanh xao, tuyệt đẹp trong một bộ phim Hollywood nào đó. Nhưng giờ thì cái nhìn của người đẹp Elf đã như đại đi ngơ ngác, mù lòa. Cô nhìn đâu đó xuyên qua Sokolov và dường như nhìn thấy điều mà không ai thấy được. Chính là đôi mắt đó - sâu thẳm, khổ đau với đôi đồng tử như giãn ra bằng với kích thước vũ trụ, hân từng bắt gặp ở một con hoẵng khi bắn nó ở một cánh rừng ngập tuyết đâu đó rất xa tận phương bắc...

8* *Một nhân vật gần với thần tiên trong Chúa tể những chiếc nhẫn của J. R. R. Tolkien*

Cùng với Irochka, họ nắm hai tay xốc cô gái lên. Nhưng cô không thể đi bình thường, mà nén tiếng rên, vùng ra, như muốn khuyu xuống trên hai gối

và bò đi. May là đến “phòng trực” cũng không xa lắm. Đặt cô xuống chiếc ghế vải dầu, Sokolov lại quay sang Irochka:

- Trong tủ thuốc của cô có thuốc gì không?

- Anh sao vậy, thuốc gì, anh biết đấy, chúng ta bị cấm mà! Cô gái trực vung tay. - Mà thuốc gì ở đây? Đâu phải cô ta đau họng, mà đau đẻ! Cần bác sĩ!

Nói rồi Irochka bỏ ra. Cô không được phép rời vị trí quá lâu. Cô hứa sẽ gọi “Cấp cứu” lần nữa để xem phải làm thế nào.

Kryshnyov hiện ra ở cửa.

- Chết tiệt, tôi nôn bây giờ mất, - hẳn ta rên như thể chính hẳn mới đang cơn co thắt.

- Đóng cửa lại, - Sokolov hét. Không phải ở phía này, mà phía kia. Đi chơi đi, hít thở đi.

Cô gái rên to hơn, vặn người, như thể bên trong cô sắp xé ra từng mảnh. Sokolov quỳ xuống, cởi nút áo khoác, tháo đôi găng khỏi tay cô. Những ngón tay cô như băng giá, hẳn thở vào đó, cổ sười ăm. Vuốt đôi má nữ thần Elf, đầm nước mắt, hẳn thăm thì gì đó không rõ, dịu dàng, chẳng hiểu từ sâu lắng nào trôi dậy:

- Thôi mà, thôi mà, em thân yêu, khẽ nào, khẽ nào, bác sĩ sẽ đến và mọi việc sẽ kết thúc. Cố chút đi, bây giờ đau đấy nhưng sau sẽ quên hết mà. Và sẽ không thể nhớ. Rồi em sẽ có nhiều con nữa, đấy, em còn trẻ, xinh xắn và tốt đẹp mà.

Cô gái vẫn tiếp tục rên, tiếng rên ngày càng lớn hơn, buốt thấu.

- Đồng chí thủ trưởng, - một tiếng kêu từ đâu đó xa xăm vọng tới Sokolov.
- Đồng chí thủ trưởng, thả tôi ra đi. Cô ấy sẽ sinh ngay bây giờ đấy. Một mình ông không xuể đâu.

Sokolov quay lại. Aldybek Sokolov, “vị khách” Trung Á của thiếu úy Kryshnyov, đã gọi hẳn, có lẽ không phải gọi một lần.

- Tôi dân ngành Y. Sinh viên Y khoa, nhớ chưa? Tôi sẽ giúp.

Sokolov đứng dậy. Lấy chìa khóa từ bàn. Có cảm tưởng như phải xuyên qua lớp bông dính để đi đến chấn song và rất lâu, có cảm tưởng như vô tận, hăn loay hoay với cái ổ khóa, không ngừng ngoái nhìn người đang trở dạ với tiếng hét ngày càng chói tai.

“Bây giờ mình mở chấn song, hăn sẽ vùng ra và bỏ chạy”, - trong đầu hăn lóe lên suy nghĩ muộn màng. - Nhưng kệ xác hăn, cứ để hăn chạy. Rốt cuộc thì hăn cũng đâu có lỗi gì”.

Nhưng sinh viên y khoa Aldybek Khasanov chẳng chạy đi đâu.

- Có vôtka không, cậu ta nghiêm túc hỏi.

“Hăn là người Hồi giáo, cần vôtka làm gì?” - không hiểu sao Sokolov thoáng nghĩ. Nhưng không buồn làm rõ. Im lặng mở ngăn kéo, hăn lấy ra một chai vôtka đã mở nắp.

- Đổ ra, - Khasanov ra lệnh, đặt hai lòng bàn tay thành hình cái gáo. - Bây giờ mà chạy tới chỗ có nước thì xa quá.

Rồi anh ta bảo Sokolov ngồi ở rìa ghế và chỉ cách vịn vai cô gái. Còn anh ta ngồi xuống phía chân.

- Đầu ra rồi, cậu ta ngăn gọn.

- Cậu xoay sở được không?

- Phải cố thôi...

Khi “Cấp cứu” tới, bác sĩ chỉ còn việc cắt dây rốn.

- Không phải tôi, mà anh kia kìa, - Sokolov gạt đi. Ngoái nhìn tìm kiếm Khasanov, nhưng chàng trai đã lặn mất tăm.

Sokolov đứng cạnh cô y tá, nhìn xem cô ta khéo léo quấn tã cho nhóc sơ sinh mà trong tai như vẫn còn vang vọng tiếng khóc trầm trầm đầu tiên, đòi hỏi, vang lên vào đúng khoảnh khắc Sokolov đã không còn hi vọng được nghe. Giờ thì cậu bé sơ sinh đang ngọt ngào nhép môi, nhắm mắt và cau mày vì ánh sáng rực rỡ dưới mí mắt hum húp. Màu mắt dĩ nhiên chưa thể nhận ra, nhưng chẳng hiểu sao Sokolov tin là nó sẽ đen giống người mẹ nữ thần Elf,

như của Aldybek và của chính hắn.

- Tin tôi đi, - ông già Noel thủ thủ, quay sang sản phụ lúc này đã được đặt lên băng ca. - Những chàng trai ra đời vào mừng 8 tháng Ba là những người đặc biệt. Hạnh phúc, may mắn, được cuộc sống nuông chiều. Thế nên cô, cô bạn thân mến, cô không chỉ tặng mình một món quà, mà còn gia ơn cho con trai của mình khi hạ sinh đúng ngày này.

Ngoài phố Kryshnyov lảng vảng bận rộn bên xe “Cấp cứu”, chỉ đạo gì đó. Sokolov cẩn thận bế em bé, giấu trong áo khoác của mình để tránh ngọn gió băng giá.

- Yên nhé, chàng trai, - hắn nói, - đặt em bé nằm chín chu cạnh mẹ mình.

- Cảm ơn anh, - Cô mỉm cười nhẹ, gần như chạm vào tay Sokolov. - Cảm ơn anh đã không ghét bỏ tôi.

- Lạy chúa, vì cái gì? Sokolov bối rối.

- Còn gì nữa? Tôi đã phá hỏng ngày lễ của anh...

Cánh cửa đóng sầm. Viên bác sĩ vui tính nhảy phóc vào vị trí của mình cạnh tài xế một cách hào hứng.

- Giờ các ông đưa họ đi đâu? - Sokolov hỏi.

- Bệnh viện phụ sản số 15, nó gần nhất ở khu này.

- Chạy xe đường vòng nhé, không phải các ông chở cũi đâu đấy, - Kryshnyov nói với theo bác tài. Nhưng cánh cửa may thay đã đóng sập.

- Còn anh sao lại thả cái thang mọi Trung Á kia?

- Cần gì hỏi cậu, - Sokolov lầm bầm.

- Hãy nhớ đấy, Sokolov, tôi sẽ làm báo cáo. Hôm nay, ngay bây giờ đây.

- Làm đi, - Sokolov thách. Và không quay lại, hắn quay vào ga tàu điện ngầm. Đẩy cửa kính, bất ngờ hắn nhớ ra là vẫn chưa biết tên công chúa Elf.

Về nhà sau ca trực, Sokolov lột áo khoác, ném đôi giày ống rồi đổ sầm xuống ghế sofa. Nhưng hắn ngủ không lâu. Tỉnh dậy sáng khoái, việc đầu

tiên hăn làm là lau sàn. Chùi bồn rửa, ném quần áo bẩn vào máy giặt, hăn lau kính trong phòng tắm và bỗng nhiên vui vẻ nháy mắt với bóng mình trong gương. Đứng lâu dưới vòi sen, hăn hát khe khẽ gì đó về niềm tin yêu cuộc sống. Cạo râu cẩn thận. Lấy từ trong tủ ra cái áo len lịch sự nhất của mình, và cái quần jeans cũng gần như là sạch nhất. Mặc quần áo xong, vì sao đó hăn lại nháy mắt với mình trong gương, bước ra cầu thang và bấm chuông nhà láng giềng. Svetka có ở nhà.

- Chào Svetlana, chúc mừng cô ngày lễ vừa qua nhé. - Sokolov chúc mừng người hàng xóm với tất cả sự ga lăng có thể.

Svetka im lặng, chăm chú nhìn người hàng xóm láng lầy như đồng xu năm cô pêch.

- Tôi có câu hỏi, - Sokolov do dự. Nó rất tế nhị. Chắc cô biết, nhưng giải thích thế nào đây...

- Thì giải thích bằng cách nào đó, - Svetka nói khẽ, - Đơn giản là, nói thật dễ hiểu.

- Có thể mang gì vào bệnh viện cho một phụ nữ mới sinh con? - Sokolov thốt lên. - Cô ấy, có lẽ, phải cho con bú? Mà người cho con bú thường ăn gì?

Svetka im một lúc rồi nói, không chút ngạc nhiên:

- Anh có thể mang pho mát. Giò luộc. Chỉ có điều loại nào tốt, đắt tiền một tí.

- Còn cam, hay táo?

- Không được! Con của họ sẽ bị dị ứng đấy, - Svetka thốt lên rồi đóng cửa.

Bác sĩ trưởng, một phụ nữ đứng tuổi với mái tóc tím tử đình hương, nhìn Sokolov với vẻ tò mò không che giấu:

- Vậy anh là viên cảnh sát anh hùng dũng cảm, đã can đảm đỡ đẻ trong điều kiện mất vệ sinh của ga tàu điện ngầm?

- Đúng vậy! - Sokolov cười. - Có điều không chỉ mình tôi. Một sinh viên y khoa đã giúp tôi. Một chàng trai tuyệt vời, ngôi sao tương lai của ngành y

Uzbekistan.

Quý bà tóc tím nhuộm mày châm chọc, nhưng Sokolov đã bắt ngay vào việc:

- Vậy tôi có thể thăm bà mẹ trẻ được không? Hôm qua tôi và cô ấy còn chưa kịp nói lời tạm biệt.

- Thật không may, điều đó không thể, - bác sĩ cau mày. Nụ cười từ đôi môi của bà dường như đã bị tẩy bằng gôm.

- Tại sao? - Sokolov ngạc nhiên. - Tôi sẽ không ở lại lâu. Đây này, tôi chỉ đưa cô ấy phó mát, giò luộc, hỏi thăm cô ấy khỏe không, và em bé ra sao...

- Cũng không thể, - bác sĩ lặp lại lần nữa. - Bởi cô ta, cái người được gọi là bà mẹ ấy, không còn ở đây. Cô ta bỏ đi rồi.

- Đi là đi thế nào?

- Thì thế đấy, - bác sĩ bắt đầu giận dữ, - đi bằng chân chứ sao. Buổi sáng thức dậy rồi bỏ đi.

- Còn em bé?

- Cô ta bỏ lại.

- Vậy thì giờ em bé sẽ thế nào?

- Cái gì đến, sẽ đến... - bác sĩ dài giọng. - Bệnh nhân nhập viện không giấy tờ tùy thân, chúng tôi đâu thể làm hồ sơ đăng hoàng, tên bà mẹ chúng tôi cũng chỉ ghi theo lời cô ta. Cho nên nếu trong mấy ngày tới có ai đến yêu cầu nuôi em bé và chính thức thừa nhận là cha mẹ bé, chúng tôi sẽ không cản trở, - chúng tôi sẽ giao bé và quên vụ này đi.

- Còn nếu không ai đến xin nuôi? - cố hợm Sokolov bỗng khô rát.

- Vậy thì hai ngày sau chúng tôi sẽ giao bé cho Nhà sơ sinh. Sau đó là Trại trẻ. Rồi sau đó... Mà tôi kể với anh làm gì. Anh làm việc trong ngành và biết rõ hơn tôi mà. ...

Sokolov đi dọc hành lang dài của bệnh viện, đập vào chân hẵn là túi phó mát giờ đây chẳng cần cho ai. Xung quanh yên tĩnh, nhưng sau cánh cửa lớn

màu trắng người ta cảm nhận rõ ràng sự chuyển động thầm lặng của cuộc sống. Sokolov bước ra đường và ném gói quà vào thùng rác. Giờ đây, hơn bao giờ hết, hắn muốn nhanh chóng trở về ga điện ngầm, ngồi vào một toa xe và lao xuyên màn đêm với hi vọng không bao giờ thấy lại ánh sáng. Hắn đã đi gần tới cửa, nhưng trong khoảnh khắc ngay sau đó hắn bỗng quay lại và rất nhanh, không dừng chân, sai bước trở về bệnh viện.

Phan Xuân Loan dịch

Elena Isaeva

Elena Valentinovna Isaeva, sinh năm 1966 tại Moskva, là một nhà thơ, nhà viết kịch. Những vở kịch của chị được công chiếu cả ở Nga và ở nước ngoài, trên sân khấu và qua đài phát thanh. Tốt nghiệp khoa báo chí trường đại học tổng hợp quốc gia Moskva mang tên Lomonosov. Đạt giải “Triumph” cho nhà văn trẻ. Năm 2003 đạt giải thưởng cao nhất “Nhân vật” nhờ vở kịch “Nói về mẹ và tôi”. Vở kịch sân khấu truyền thanh cùng tên do Đài phát thanh Nước Nga dàn dựng và phát sóng đã đạt giải thưởng của Liên hoan Liên minh đài phát thanh châu Âu “Giải thưởng châu Âu” ở Berlin năm 2004. Là thành viên tham dự các liên hoan biên kịch hiện đại “Liubimovka”, “Kịch mới”, “Kịch tư liệu”. Vở “Doc.tor” dựng theo kịch bản của chị được nhận giải Gran trong liên hoan “Kịch mới” năm 2006.

Là hội viên hội nhà văn Nga từ năm 1992.

Nhiều thơ và kịch được dịch ra các thứ tiếng trên thế giới.



Cuộc Chơi Nhan Sắc - (Trích “Nói về mẹ và tôi”)

Cô giáo chủ nhiệm lớp tôi tuyên bố, chúng tôi phải chuẩn bị cho ngày lễ mừng 8 tháng Ba và tổ chức một cuộc thi sắc đẹp!

Ngay ngày hôm sau có một sự kiện khó tin, quá thể là hoang đường xảy ra với tôi ở trường: Anh chàng Serilogia tự sấn đến chỗ tôi sau giờ học! Tôi không thể ép mình nhìn thẳng vào cậu ta. Vì thế, tôi cầm mắt một cách ngớ ngẩn vào cái huy hiệu “Thủ môn Trechiak” trên ve áo vét đồng phục.

- Hình như tớ phải tháp tùng cậu trong cuộc thi sắc đẹp của bọn cậu nhỉ?
- Hình như thế, - tôi lảo nhào đáp, bỗng mất giọng giữa chừng.

- Nào, thế phải làm gì?
- Phải... luyện cách băng bó chuẩn bị vòng thi cứu thương...
- Thì luyện thôi. Nhưng phải chóng chóng lên. Tớ còn đi đá bóng.

Nó cởi áo vét, mặc độc cái áo sơ mi màu xanh dương phanh cổ, ngồi xuống.

Tôi hiểu ra rằng, Seriogia không đùa bỡn. Bèn lấy băng gạc trong túi đồ y tế của lớp, bắt đầu băng bó cho cậu ta bằng đôi tay không nghe lời của mình. Với vẻ ngỡ vực, Seriogia theo dõi tôi loay hoay rồi tung trong đồng băng cho đến khi tôi làm tuột hẳn mớ băng gạc khỏi tay.

- Ờ... - cuối cùng, cậu ta nói.- Chắc ta không được nhiều điểm lắm với tốc độ băng bó thế này.

- Về nhà tớ sẽ luyện thêm. - tôi lắp bắp thanh minh.- Nhờ mẹ thế chỗ cậu.

- Ừ luyện đi,- Seriogia đồng tình. - Chứ tớ không khoái thua cuộc đâu. Mà cậu cũng nên biết thêm là tớ không biết nhảy. Thế nên chỗ này cũng hỏng đấy.

- Tớ sẽ dạy cậu,- tôi sốt sắng.

- Có điều, không phải hôm nay nhé,- Seriogia làm tôi xẹp lại ngay.

- Ừ không không! Không đời nào là hôm nay! Tớ cũng chẳng rảnh lúc nào nữa!

Và rồi cậu ta bỏ đến phòng tập, còn tôi thì đến nhóm sinh hoạt Văn học. Chủ đề buổi học tiếp theo là - truyện ngắn được ghi chép lại.

- Trong truyện ngắn viết theo thể loại này, nhất định phải có lời dẫn, kể rõ câu chuyện được ai kể lại và trong hoàn cảnh nào. Người kể chuyện và người nghe đã ứng xử thế nào - Cô Olga Leonhidovna đọc đều đều.- Nhiệm vụ của tác giả: giới thiệu người kể chuyện với người đọc. Kể đến, trong phần thân truyện sẽ có thông tin cần thiết nhất mà người ta phải biết về nhân vật - anh ta là ai, làm nghề gì. Đôi khi có thể miêu tả ngoại hình và phong thái trò chuyện của anh ta. Truyện ngắn được ghi chép theo lời kể sẽ đầy đủ hơn nhờ sự lánh mặt của tác giả. Các nhà văn thường có cái kết bất ngờ cho những câu chuyện

như thế này. Các chủ đề sáng tác các em có thể lựa chọn: Hoặc là “Cuộc đời dâng hiến cho mọi người” hay “Tranh đấu hết mình vì phồn vinh của Tổ quốc là sự biểu hiện cao nhất của chủ nghĩa yêu nước!”

Tôi chưa quyết ngay sẽ chọn viết đề tài nào. Tạm thời tôi chưa có tư liệu cho bất kỳ đề nào cả.

- Rồi ta sẽ nghĩ ra cái gì đó hay ho – mẹ trấn an tôi. - Con chọn đại cái gì thì viết cái đó.

Thời điểm ấy tôi không lo bài văn bằng vụ thi sắc đẹp “Nào thể hiện đi, các cô gái!” vào ngày mừng 8 tháng Ba. Cả trường chuẩn bị cho vụ đó mà. Cuộc thi gồm 5 nhiệm vụ: thi nấu ăn, cứu thương, viết văn, hát và khiêu vũ. Còn đầu tôi bấy giờ lại đang sắp xếp, hình dung ra lời dẫn, diễn giải về hoàn cảnh nghe được câu chuyện...

- Nấu ăn à, là làm gì vậy?- Mẹ sốt sắng tham gia vào các vấn đề của tôi, mẹ quá hiểu là các kỹ năng phục vụ sinh hoạt của tôi nằm ở con số không!

- Cái này là chuyện nhỏ - thi ai gọt khoai tây nhanh hơn thôi.- Tôi phẩy tay.

- À... - mẹ tôi yên tâm trở lại.- Quan trọng là không phải nấu nướng món gì - chứ không, con làm sao nổi. Rồi, thi văn về thì hiểu rồi. Món này thậm chí không ai có thể địch được con... Còn cứu thương thì sao?

- Phải băng bó vết thương cho một đứa trong bọn con trai.

- Con băng bó á?

- Nói chung thì, con đạt điểm 5 môn Kỹ năng quân sự cơ bản đấy. Nhưng... cũng tùy xem phải băng bó ai...

- Thì con chọn đứa nào con không quan tâm lắm ấy.

- Con không thể chọn,- tôi thở dài.- Con bị chỉ định thi cùng Seriogia rồi.

- Vậy ta thua chắc rồi... - mẹ luôn rất tỉnh táo và thẳng thắn đánh giá các cơ hội.- Tiếp nào. Thi hát thì nếu phi mẹ ra, không ai nghe nổi con hát, nhưng nếu họ biết con tự viết lời thì khi ấy, ta thắng.

- Nhưng điều kinh khủng nhất là... mẹ biết là gì rồi đấy - tôi hạ giọng. Rồi

thở dài nặng nề.

- ... là khiêu vũ.- mẹ gật đầu - Mẹ hiểu.

- Con còn phải... dạy cậu ta nhảy nữa ấy. Con đã nói với cậu ta rằng không dạy hôm nay được vì... mẹ cũng phải giúp cho con vài chiêu trong việc này chứ!

- ... Đây đúng là lỗ hổng trong việc giáo dục con,- mẹ giơ hai tay lên trời.

- Trong việc Mẹ giáo dục con,- tôi chỉnh lại.

- Mẹ làm sao? Mẹ suốt ngày nhắc con - đừng gù lưng thế! - mẹ cắt ngang.- Thẳng thớm cái lưng lên! Thế mà con vẫn gù gù xuống. Sáng dậy không tập thể dục! Không chịu tập đứng dựa sát tường 15 phút! Còn dánh đi nữa! Dánh con đi mới kỳ chứ! Y chang một con ngỗng lạch bạch chứ không phải một cô nàng trẻ trung có thể đồn tim các chàng trai!

Điều này khiến tôi gục ngã toàn tập. Không lẽ có thể đẩy một đứa trẻ rơi vào trạng thái uất ức thế sao?

- Mẹ này, có khi con từ chối tham gia cuộc thi.- tôi tuyên bố. - Chẳng việc gì phải chịu bị ê mặt thế.

Mẹ hiểu đã “già néo” có nguy cơ “đứt dây”, bèn bắt đầu chuyển mũi tấn công sang hướng khác, cũng dồn dập không kém.

- Để mẹ cho con biết thế nào là “từ chối”! Con bỏ cái trò ấy đi! Con cũng đừng làm ra cái vẻ tự ti về khiếm khuyết của mình nữa đi! Trong cuộc họp phụ huynh, mẹ bị ba bà má khác tấn công chỉ để các “hoàng tử” của họ được ngồi cùng con đấy.

- Vâng, - tôi cười khẩy,- con từ lâu cũng nhận thấy là, con gây ấn tượng cho các bà mẹ nhiều hơn là những thằng con.

- Là bởi vì tính cách của con tuyệt vời! - mẹ tóm ngay được “điểm cộng” đó.

Nhưng tôi đang đà làm mình làm mẩy với sự tự ti của mình, bèn tăng tốc:
- Ai cần tính cách vàng ròng, chỉ cần chân dài thườn thượt thôi!

Mẹ nhìn tôi phán xét - rồi vẫn cứ hoàn toàn hài lòng:

- Thì chân con cũng dài thôi. Chỉ cần kiếm cái váy ngắn hơn. Nếu không, ai mà nhận ra chúng dài được chứ! Vì sự duyên dáng và hấp dẫn cũng phải đấu tranh. Ta sẽ bắt đầu ngay bây giờ! Nào, đi qua đi lại đi.

- Mẹ...!

- Đi đi, nào...

Tôi đi một vòng.

- Chà... - mẹ thất vọng dài giọng. - Có bao giờ con thấy kiểu đi của Sophia Loren chưa nhỉ?

- Chưa ạ.

- Thăng người lên! Đầu ngẩng cao! Duỗi căng chân đến tận cùng! Dáng đi phải nhẹ và yếu điệu! Làm lại!

- Thôi, mẹ!

- Chiều mẹ tí nào!

- Nhưng con không phải là Sophia Loren!

- Không sao, mẹ sẽ biến con thành một cô nàng tuyệt hơn thế! Đúp hai nhé! - Mẹ như bị kích động, phấn khích.

Và đúng lúc ấy thì chuông cửa reo. Tiếng chuông “hàng xóm” theo thỏa thuận vang lên: ba lần “reng reng reng”, có nghĩa là bà Raia ở căn hộ đối diện đang gọi cửa. Thường tôi chẳng vui vẻ gì cho lắm khi nghe tiếng chuông của bà vì bà Raia vốn hay làm mẹ sa đà vào những chủ đề không mấy hay ho, hoặc bắt đầu dạy dỗ tôi - điều này cũng chẳng thú vị gì. Lại còn cứ phải lịch sự gật gù đồng tình bởi cũng khó có thể giải thích cho một người có tuổi rằng tôi đã có chính kiến riêng của mình về cuộc sống.

Ấy thế nhưng lần này tôi lại mừng hóm khi nghe tiếng chuông của bà. Giờ thì mẹ sẽ lãng đi vì bà mà quên vụ đẩy dọa tôi với cái ý tưởng biến tôi thành Sophia Loren, ngôi sao điện ảnh không hề liên quan với tuổi thơ tôi.

Cũng đừng nghĩ là tôi xao nhãng công việc của mình nhé. Bà Raia thật ra đã trở thành nhân vật trong sáng tác tới đây của tôi rồi. Và “truyện ngắn được

chép lại” sẽ là chuyện chép từ lời kể của bà. Vậy là tôi đã lựa chọn xong “cách thể hiện cao nhất của chủ nghĩa yêu nước”!

Cô giáo hướng dẫn nhóm sinh hoạt Văn học bắt phải miêu tả ngoại hình và phong thái trò chuyện của nhân vật. Ngoại hình bà Raia rất chi là... À thì cũng chỉ là ngoại hình bình thường của một bà già thôi... Còn phong thái trò chuyện thì... Bà thở rít khó nhọc, là bởi năm Bốn một, ở tuổi mười bảy, bà ra mặt trận, và ban đêm ngủ trên nền đất lạnh trong các mái lều nylon giữa những cơn mưa giá mùa Thu, thành ra bị nhiễm hen.

- Bà Raisa Aleksandrovna, mời bà vào, bà ngồi đây! - Mở cửa cho bà hàng xóm, mẹ niềm nở mời mọc.

- Hai mẹ con làm gì đấy? - Cố gắng loại bỏ sự tự ti về những khiếm khuyết ạ! - tôi thông báo.

- Hay đấy. Bà ủng hộ!

- Nào nào! “Guồng chân gấp gấp, gã đầu bạc ời!” - mẹ không để tôi xả hơi, vừa nói vừa trích dẫn từ vở rồi “Buổi hòa nhạc kỳ lạ” - Con phải coi mình như một ngày hội hay một món quà vậy. Đúp ba!

Tôi bước đi một cách nhẹ nhõm và tươi vui, theo tôi thấy là thế.

- Huỳnh huych như voi ấy thôi! Thậm chí còn chưa đạt được điểm hai! - mẹ buồn bã thành thật.

- Thế được rồi!- Bà Raia bênh tôi.- Cô làm con bé hoảng! Cô thử đi xem có đi được không!

- Được thôi!

Và mẹ bước đi, phải nói là kém hơn cả tôi.

- Chà, các cô nàng ạ! Đi phải lắc hông! Lắc hông ấy, bà nói cho mà nghe! Ôi giờ! Ta cũng đã từng là “thiên nga” chứ bộ!

Bà Raia cũng đứng dậy và đi dọc căn phòng với dáng đi mà bà cho rằng rất tuyệt. Ba chúng tôi cùng phá lên cười.

- Thôi, đừng bắt tội con bé nữa. Con bé đi đứng kiểu gì thì cũng hay hơn bọn ta hết, mẹ nó ạ! - Bà Raia cũng rất thẳng thắn và khách quan.

- Ở trường con bé có cuộc thi sắc đẹp ngày mừng 8 tháng Ba bà ạ.

- Ồ! - Bà Raia dang hai tay - Chả thi thì bà đã cho mày thắng rồi con ạ! Thậm chí con bé chỉ cần bước lên và đứng im trên sân khấu thôi! Con bé nhà mình thật tuyệt đấy! Trẻ trung, cân đối!

Những lời ấy tất nhiên khiến tôi tự tin lên bội phần, nhưng tôi vẫn cứ phải là một đứa rất thực tế:

- Bà không khách quan, bà Raia ơi. Ở trường cháu bà không biết chứ có hàng tá đứa con gái trẻ trung và cân đối!

- Bà biết... Hình như bà cũng từng thi sắc đẹp... - Bà Raia nói, và lập tức buồn thiu đi.

- Khi nào ạ?

- Thi thế nào cơ bà?

- Năm Bốn một. Tháng Tám. Khi vừa ra đến mặt trận.

- Ở mặt trận ấy ạ? Có thi sắc đẹp ở đó ư?

- Thì... đúng vậy... Cũng là một cách nói... Bà cùng các bạn gái viết đơn xin ra mặt trận, bà khai tăng một tuổi, giấu nhẹm tuổi thật, viết trong đơn là mình đã tròn mười tám. Giấu cả việc bố bị kết tội phản bội nhân dân. Rồi cả cô nàng Zinka cũng thế sẽ không để lộ cho ai biết. Chứ không thì có khi họ đã không nhận. Họ nhận và gửi bà ra mặt trận. Ở đó các bà được sung vào các đơn vị. Ngay ngày đầu tiên, gã chỉ huy đã bắt cả bọn đứng dàn hàng ngang và tuôn một tràng chửi rửa:

“Lũ chó cái! Đồ đi! - Và đủ các từ tệ hại khác - Không ngồi nhà được sao! Còn đến đây kiếm giai nữa... Thật ra thì lão ấy dùng từ khác cơ nhưng không nói trước mặt trẻ mỗ được. - Nào là: liều cả thân miễn sao được gần hơi giai! Đồ trơ tráo không biết xấu hổ là gì!”. Thật sự là, trong cả hàng ngũ đang đứng ấy có mỗi bà là òa khóc. Bà cảm thấy rất bức xúc - bà ra trận bảo vệ Tổ quốc cơ mà.

Nhìn quanh thấy các cô nàng khác đứng cười ruồi, thi thoảng lại đổi chân nghỉ. Gã chỉ huy thôi không gào lên nữa rồi đến gần bà, trước mặt tất cả đưa

cho bà ổ bánh mì, nói: “Này, cô này sẽ chia bánh cho mọi người. Cô khá nhất ở đây đây.” Thế rồi sang đến ngày hôm sau thì bắt đầu một cuộc thi thố sắc đẹp thực thụ. Chỉ huy các đơn vị ghé qua chọn người về cho đội mình - thư ký, nhân viên... Đi dọc hàng mà soi. Chọn người mình thích. Bà và cô bạn Zinka cùng vào binh đoàn bộ binh. Chỉ huy đơn vị thích cô ấy. Mà theo lệnh nhận người thì cần hai mống. Zinka xin cho bà đi cùng. Thế là bắt đầu những ngày quân ngũ.

Cả tôi và mẹ đều cảm nhận ngay, đây chính là tư liệu sáng tác.

- Thế bà ở đó thế nào hả bà? Ở mặt trận ấy?

- Thế nào á? Hết rút lui lại tiến công. Ngủ thì trùm áo khoác lính lên đầu, nằm ngổn ngang. Zinka thì không giữ mình. Còn bà, không ai động tới bà cả. Bà cũng không lên án cô ấy. Cô ấy dù sao cũng là đàn bà rồi. Còn bà, khi ấy vẫn là con gái. Còn hội đàn ông xung quanh cũng là người tử tế cả. Chẳng hạn, nếu bà cần tắm táp đôi chút giữa rừng, họ quây áo khoác tứ phía, đầu ngoảnh ra ngoài không nhìn trộm, để bà được rửa ráy. Thậm chí không ai nỡ đùa cợt nhả nhót, kiểu như “đưa lưng anh kỳ cho”, cũng không.

- Vậy là, suốt thời chiến ấy bà cũng không yêu ai sao? Giữa rừng ấy đàn ông?!!- Mẹ hơi nghi hoặc.

- Ồ Kachia, bà đã yêu từ trước chiến tranh ấy chứ! Cũng vì yêu đương mà mất cha. Bà làm quen với một chàng lính ở công viên Gooc-ki. Khi ấy bà mười sáu, anh ta hai mươi hai. Trung úy, làm ở bộ Dân ủy nội vụ. Bố của bà biết chuyện, bảo: “Chấm dứt đi lại với cậu ta ngay, không bàn cãi!” Mà anh chàng cửa cẩm thật tuyệt. Bà đã phải lòng anh ấy. Rồi cắt đứt quan hệ. Nhưng anh ta có lẽ đã hiểu vấn đề. Đã để bụng. Và rồi... ba tháng sau, bố của bà bị kết tội phản bội nhân dân... Vì thế mà, sau đó bà dị ứng với tình yêu. Rồi thì, mỗi tình thứ hai cũng lại vì cha mà không thành.

- Mỗi tình ngoài mặt trận hả bà?

- Ừ, ngoài mặt trận.

- Ông ấy là ai?

- Một chỉ huy lớn, thủ trưởng. Chúc to. Bà không nói họ ông ấy ra đâu.

- Thế chuyện thế nào, ông bà quen nhau thế nào?

- Một lần, đơn vị chiếm được một làng. Khi sườn phải mặt trận vẫn còn đang nổ súng thì đơn vị bà đã hoàn thành xong nhiệm vụ của mình, ban chỉ huy chiếm cứ trong căn nhà gỗ. Bà bước ra ngoài ngắm cảnh một chút. Các cô bé ạ, cảnh đẹp lắm! Đằng sau làng là cánh đồng hoa nở rộ, còn tiếp theo cánh đồng là một dòng sông. Bà đi hái hoa. Khi ấy, bà nhớ lại cảnh bà và mẹ của bà thời nhỏ dạo chơi ở khu nhà vườn... Đắm chìm trong hồi ức thì bỗng bên đường có chiếc xe phanh kít lại. Một vị tướng và anh lái xe bước ra. “Đứng lại! Không cử động!”. Bà đứng ngay đơ. “Không vứt hoa xuống! Cô có thấy dây dợ tua tua trên mặt đất không? Mìn đấy. Cô đang ở giữa bãi mìn. Thật là thận trọng, quay lại ngay”. Bà có nhìn thấy đám dây ấy. Nhưng cứ bước qua thôi. Lúc đó đi thấy thoải mái khi không biết đó là mìn. Nhưng khi vị tướng nói xong thì bà đứng hình, không cử động nổi. Chân như bị đổ chì - mọc rễ luôn xuống đất. “Nào, cô bé, đừng sợ. Chỉ cần cẩn thận thôi. Bước tiếp đi. Sẽ ổn thôi. Bước.” Ông ấy nói rất điềm tĩnh đến nỗi bà nghe theo và bước. Bà cảm thấy sự vững chãi đáng tin ở người ấy. Ừ, người ấy đã nói ổn là sẽ ổn, được là được. Bà nhìn ông ấy, ông ấy thì quát: “Đừng nhìn tôi! Nhìn dưới chân! Dưới chân!”... Cuối cùng cũng bước được ra khỏi đám mìn, đứng trước ông ấy, và lên cơn cười khinh khích vì hoảng loạn... Ông ấy quay về phía tài xế: “Liosha, cho cô gái chút rượu đi. Cứ coi như một người được sinh ra lần thứ hai. Đáng ăn mừng đấy.”. Chàng trai vào xe lấy bi-đông, đưa cho bà, bà hớp một ngụm rượu... Mà bà cũng không biết uống rượu. “Em không biết uống”. - bà nói. “Cũng không cần uống thêm đâu. Tên cô là gì?” - “Raia... Ôi, bình nhì Ivanovna ạ!” “Rõ rồi, Raia. Sao cô lại ở đây được?” “Em muốn kiếm một lọ hoa trưng ở Ban chỉ huy... Dù sao cũng là ngày lễ mà. Quân ta vừa đuổi được chúng!” “Ngồi vào xe đi, tôi chở về”. Đấy, vậy đấy. Thế rồi một đêm ông ấy đến. Họp cùng thủ trưởng của bà đến tận sáng, rồi rạng sáng ông ấy thiếp đi khoảng tiếng rưỡi. Nằm ngay trên đi-văng, trong Ban chỉ huy. Bà đến đánh thức ông như ông ấy dặn trước đó: “Báo cáo thủ

trưởng, xin phép được trình bày... Thủ trưởng ra lệnh cho em đánh thức thủ trưởng sau một tiếng rười rĩ. Đã hết một tiếng rười rĩ rồi ạ.” - “A... binh nhì Ivanova đấy à?” - ông ấy nhận ra bà. Bà ngạc nhiên: “Thủ trưởng nhớ em ạ?”. Ông ấy bỗng nói: “Làm sao có thể quên đôi mắt này chứ?” Rồi nhìn bà và cười lớn. Ông ấy hiểu rõ sức mạnh đàn ông của mình. Bà đỏ mặt, nói sang chuyện khác: “Chúng em làm bánh mời thủ trưởng. Em dọn bữa sáng được không ạ? Ông bỗng dịu dàng hẳn: “Ừ một từ thật quen thuộc, thật gia đình - dọn bữa... Không, cô gái Raia ạ. Tôi không có thời gian ăn sáng. Tôi đi đây. Liosha dậy chưa?” “Lâu rồi ạ” “Cảm ơn đã làm bánh đãi tôi. Cô gói cho tôi mang đi nhé.”. Khi đi, ông ấy đứng ở cửa nhìn lại và nói: “Tôi sẽ luôn nhớ em”. Thế thôi. Bà đã thích ông ấy, các cô nàng ạ. Cứ nghe đến tên ông là tim lại muốn rụng ra. Đang đánh máy cũng luống cuống đánh nhầm... rồi bỗng trở nên suy tư... Thậm chí cũng chẳng còn thấy sợ bom đạn nữa.

Nếu bị bắn - bà đã có một điều trong tim để nghĩ tới rồi... Thế rồi hai tuần sau Zinka đến gặp bà. “Raia, có lệnh điều chuyển cậu ra Ban chỉ huy mặt trận” “Sao thế được?” - bà nhướn mày. Cô ấy nói ào ào ngay: “Thôi đừng làm ra vẻ ngốc nghếch đi! Ai chả hiểu. Cậu thật khiêm tốn đấy Raia” Mà bà không hiểu thật: “Cậu nói gì vậy?” Cô ta lại nói: “Tớ đã nhận thấy ông ta nhìn cậu thế nào... Thú nhận đi! Cậu có chuyện gì với ông ta chưa?” “Thề là không có gì, Zina. Cậu sao vậy... ông ấy có vợ rồi... là thủ trưởng...” “Đừng làm tớ tức cười, Raia. - Giờ ai còn để ý đến các bà vợ kia chứ! Còn thì, thủ trưởng à? Cậu càng an toàn chứ sao” Bà nói: “Zina, tớ mới gặp ông ấy có hai lần thôi mà.” Thì cô ấy bảo: “Thời chúng ta bây giờ chỉ cần một lần đã đủ nên chuyện. Hôm nay còn sống mai đã xong đời. Vui mừng đi cậu! Hạnh phúc thời chiến đã đến với cậu rồi đấy.!” Ngay lập tức bà thấy lo sợ: “Ban chỉ huy mặt trận - chuyện lớn quá! Rồi họ lại sẽ điều tra lai lịch tớ và biết chuyện về bố.” Zina trấn an: “Quan trọng là phải im lặng. Có khi cũng không lộ đâu.” Nhưng chuyện tất nhiên đã lộ. Và thay vì đưa bà về Ban chỉ huy mặt trận, người ta đuổi bà ra khỏi quân đội. Ngay trước khi cuộc tấn công bắt đầu. Bà và cô bạn Zina đã ôm nhau khóc, rồi chia tay... Ờ mà thật ra bà sang đây

làm gì ấy nhỉ, Kachia? Cô có nói là còn mấy cái váy dài của mẹ cô còn để lại, để cho bà mang đến cho bà Zina nhé. Bà ấy giờ rách rưới vá vúi lắm cơ, nhìn phát sợ. Tuần nào bà cũng đến thăm một lần. Dọn dẹp cơm nước, việc nọ việc kia. Hôm bà ra quân, đúng đêm đó chúng thả bom Ban chỉ huy đơn vị, còn mỗi Zina lành lặn - nhưng bị thương, chân thì liệt.

- Vâng vâng, - mẹ vội vàng nói.- Con biểu bà mọi thứ có thể được, bà ạ...

- Thế là bà cứ cùng bà Zina như thế suốt đời... Bà đến thăm bà ấy suốt đời, hả bà?

- Cũng không phải suốt đâu... Hồi người nhà bà ấy còn sống thì thi thoảng bà mới đến. Giờ thì các bà còn lại mỗi hai người với nhau thôi. Sau chiến tranh không ai dám lấy bà làm vợ. Nếu có ai có ý định nghiêm túc thì bà lại thật thà nói về việc bố của bà bị kết tội phản bội nhân dân. Thế nên thành bà cô già thôi. Còn Zinka... dễ hiểu rồi... đôi chân là thứ quan trọng đầu tiên ở người phụ nữ... Lena, cháu học khiêu vũ đi nhé!

Trong hội thi mừng 8 tháng Ba tôi đã không chiến thắng. Mà cũng không thua. Tôi được chỉ định dẫn chương trình. Tuyên bố giới thiệu các tiết mục, đọc to các nhiệm vụ...

- Nghĩa là cháu là người quan trọng nhất Hội thi đấy, nhỉ? - Bà Raia khích lệ tôi khi ghé sang nhà lần sau đó.

- Thực ra vì chẳng ai muốn làm, - Tôi phân bua.

- Kachia, bà mang cho bà Zinka ít đồ của cô, bà ấy cảm ơn lắm đấy...

- Có đáng gì đâu mà cảm ơn hả bà, - mẹ đáp, nhưng ngay lập tức hai mẹ con tôi nhận ra, gương mặt bà Raia tái mét.

- Raia Aleksandrovna, có chuyện gì thế ạ?

- Bà nấu nồi xúp cho bà Zina, bà ấy bỗng bảo: “Tôi sắp chết.”

- Thật ngốc quá!- Mẹ phẩy tay. - Bà ấy dọa bà thôi. Bà ấy đâu còn ai để dọa.

- Đừng có mà ngắt lời người lớn. - Bà Raia bất ngờ nói nghiêm khắc.

- Con xin lỗi ạ... - mẹ bối rối y như một cô bé con.

- Bà ấy nói: “Bà cứ chăm tôi thế này, mang hoa quả đến, khăn khố áo sống đủ thứ... Thế mà... chính tôi đã viết thư nặc danh đến Ban chỉ huy mặt trận, tố là cha của bà bị kết tội phản bội nhân dân...” - “Sao bà làm vậy, Zina?”- “Tôi đã rất, đã rất là ghen tức khi bà được gửi đến chỗ ông tướng của bà... Ghen hờn vì bà có tình yêu, còn tôi... Tôi thì chỉ bị lợi dụng thôi... “Bà trấn an bà ấy: “Thôi có khi thế lại tốt, Zina à. Nhờ thế tôi không chết.” Bà ấy đầm đìa nước mắt: “Còn tôi, để tôi chết đi thì tốt hơn! Bà thấy đấy, Chúa đã thay bà trừng phạt tôi... Cuộc sống của tôi trở nên kinh khủng quá. Hồi bà bắt đầu cứ hay đến thăm tôi, tôi thoát tiên còn không nhìn nổi mặt bà... Giờ tôi quen rồi. Vì thế... Bà bỏ rơi tôi đi... Tôi là người không ra gì”. Bà nói: “Tôi bỏ bà đi đâu được đây, Zina? Tôi cũng làm gì còn ai trên đời này nữa ngoài bà. Với lại... Tôi cũng không có quyền phán xét bà. Nếu như bà có lỗi gì, thì bà cũng đã trả giá: dần vật từng ấy ngày rồi còn gì...”

Các nhà văn thường có cái kết bất ngờ trong những câu chuyện như thế này. Tôi cũng không hiểu, tôi có thể viết được cái kết như vậy không.

- Nhà con còn nhiều đĩa hát lắm, - Mẹ hấp tấp đề nghị, cố giấu những giọt nước mắt.- Bà Zina có máy nghe đĩa không bà? Có thể đem đến cho bà ấy...

- Đĩa hát à? Ừ.. phải... Có thể... Đĩa hát nữa...

Rồi bà lấy cho bà bạn Zina của mình đĩa “Bọt sâm panh”, “Rio Rita”, đĩa Shulgienko và Maia Kristalinskaya để cùng nghe vào ngày lễ phụ nữ. Và đối với tôi, đó cũng là tấm gương về “sự biểu hiện cao nhất của chủ nghĩa yêu nước”.

Tôi đã hạnh phúc biết bao khi không bị ê mặt trước Seriogia trong cuộc thi sắc đẹp ấy! Thế nên chẳng ai mảy may đoán ra, tôi hoàn toàn không biết khiêu vũ.

Bù lại, mọi người lại kính nể vì tôi đã làm MC! Tôi công bố các thể thức trò chơi và các tiết mục... Còn Seriogia hỗ trợ tôi - hai đứa đã tung hứng rất ổn. Cuối buổi dạ hội cậu ta nhìn tôi, tôi có cảm giác, với một nụ cười mơ hồ

trên môi. Có nghĩa là, đã nhìn tôi không như nhìn cái tủ, cái ghế hay cái bàn. Cậu ta phân biệt được tôi với những đồ vật vô tri - thế cũng đã là một chiến thắng trong trận chiến không đơn giản để giành giật tình yêu rồi.

Thụy Anh dịch

Adriadna Borisova

Ariadna Valentinovna Borisova sinh ngày 2 tháng Giêng năm 1960 tại nước cộng hòa Yakutia (Liên Xô cũ). Nhà văn, dịch giả, họa sĩ, tốt nghiệp trường Đại học văn hóa Ulan-Ude. Bắt đầu sáng tác văn học từ năm 1993, đã xuất bản 14 kịch bản, hơn hai mươi tiểu thuyết và tuyển tập truyện ngắn dành cho thiếu nhi, trong đó nhiều tác phẩm tự vẽ minh họa. Được giải thưởng lớn của Hội nhà văn Nga năm 2005.



Gia Đình Cherkashin

Chi nhánh thư viện dành cho trẻ em, nơi Dasha đã làm việc mười bốn năm (với năm lần nghỉ đẻ), đột ngột bị đóng cửa, mà tại các chi nhánh khác cùng hệ thống thì không nơi nào chịu nhận cô, nên Dasha đành nhận trợ cấp thôi việc, được hai tháng thì cô bất chấp mọi lời can gián của chồng, quyết nhận một chân đóng gói tại nhà máy sữa.

Công việc đơn điệu hút cạn sức lực của cô đến cùng kiệt. Sau giờ làm việc buổi chiều cô gần như ngất xỉu bên dây chuyền, chỉ sợ ngã vào dây chuyền đang chuyển động với cái lưng cứng ngắc như hóa đá và một cục buồn nôn nóng rẫy trong cổ. Và một thế lực nào đó can thiệp, số phận hay sự tình cờ, hoặc là cả hai, nguyên nhân nào không quan trọng, cái quan trọng hơn là cô đã ngã ngất ngay bên chân Giám đốc nhà máy, đúng lúc vị này đi kinh lý dưới phân xưởng. Ngay sáng hôm sau cô công nhân yếu ớt được gọi vào phòng Giám đốc với đề nghị thu xếp tự viết đơn xin nghỉ việc, là bởi vì hiệu quả kinh doanh của nhà máy không thể phải chịu lỗ chỉ vì cô nghỉ ốm liên miên.

- Mà chúng tôi còn phát hiện ra cô giấu diếm những thông tin bất lợi cho bản thân mình, – người đứng đầu nhà máy thêm với vẻ trách móc.

Dasha đỏ mặt thừa nhận tội nói dối, nhả nhục viết đơn xin nghỉ việc, vì quả thật khi đến xin việc cô đã giấu diếm hoàn cảnh đông con, và cả chuyện thêm một lần nữa cúc áo chỗ bụng cái áo bảo hộ đang bị kéo căng như sắp đứt.

Mọi hy vọng nhận tiền trợ cấp theo luật định tan biến. “Chúng ta sẽ qua được thôi”, – chồng cô gắng an ủi vợ, nhưng dường như tạo hóa một lần nữa lại muốn thử thách sức chịu đựng của gia đình Cherkashin tới mức cao nhất. Hôm chủ nhật Kirill đưa bọn trẻ con đi chơi xe trượt trên gò, anh bị vấp ngã nặng đến nỗi gãy chân. Thêm vào đó, khuỷu tay cũng sưng tấy lên, và được chẩn đoán bong gân trong cú ngã. Và thế là mọi dự định làm thêm tại nhà cũng tiêu tan.

Những ngày nghỉ bệnh lê thê không được thanh toán lương bảo hiểm đúng hạn, và tiền thưởng càng không thấy tăm hơi. Kirill đã hết sức ngăn vợ đừng làm gì thái quá, nhưng Dasha bướng bỉnh không chịu nghe lời, đến Trung tâm giới thiệu việc làm. Nhân viên Trung tâm thông cảm chia cho cô danh sách những nơi cần người, và báo trước:

- Cũng không chắc thành công đâu ạ... Nhưng thôi, mất gì mà không thử.

Nhưng thành công chả thấy đâu cả, bởi dường như chính số phận hẩm hiu đã lo việc chặn ngang đường cô bằng những rào cản vô hình. Dasha đã tới bốn chỗ, và người ta không nhận cô làm thường trực, người đưa thư hay thậm chí làm tạp vụ. Ở đâu người ta cũng nói dối chứ không từ chối thẳng thừng, viện lý do nào là đã nhận người khác, nào là vừa mới hôm trước thôi được lệnh ngừng bổ sung biên chế.

Phần gần hơn, chưa bị gạch đi của danh sách Dasha quyết định để lại đến mai. “Không được nổi nóng, không được nổi nóng” – cô tự nhủ thầm khi đếm từng bước chân. Đã tới lúc cần phải quen với việc phụ nữ mang thai không còn được nhận sự ưu ái của lãnh đạo, và thậm chí đối với bạn bè, đông con

đồng nghĩa với nghèo khó.

Thằng hoặc Dasha cũng nói chuyện điện thoại với đôi ba cô bạn gái thời trẻ, những cô không con cái và không thể nào chấm dứt những chuyến đi nghỉ dài ngày ở nước ngoài. Và lần nào cũng như lần nào, câu chuyện kết thúc với những lời chỉ trích: “Ngoài kia bao nhiêu là điều hay ho, thế giới này rộng lắm, thế mà cậu lại ngồi ì trong bốn bức tường!”

Cô hiểu, mục đích chính của những cuộc gọi từ mấy cô bạn gái là để phô trương sự ưu việt của cuộc sống không bị con cái làm phiền, được nguy trang vụng về bằng những câu khoe khoang về các điểm du lịch. Dasha nghĩ: Chắc hẳn sau lưng mình mấy cô ấy tám với nhau về lựa chọn sinh nhiều con của mình. Kiểu như: “Chỉ thương con bé Dasha, ngập trong nghèo khó, giam mình giữa bốn bức tường như con hủi, chả biết xoay xở ra sao, thời nay mà còn sinh nhiều con thế thì chỉ có sinh ra nghèo khổ thôi!”

Dasha không tự ái, cũng chẳng thừa hơi mà để ý đến những việc vặt vãnh, dành tâm lực của mình cho những sự kiện quan trọng hơn nhiều đang xảy ra trong “bốn bức tường” căn hộ ba phòng nhà mình, dù không thể nào sánh nổi với những cuộc phiêu du. Các cô bạn gái thì không thể tin vào sự tồn tại thực tế của mối quan tâm mà Dasha giành cho những cuộc đời mà cô đã sinh ra - mối quan tâm lớn gấp năm lần những gì cơ bản nhất mà cô có. Lũ trẻ được cô đặt cao hơn sự ích kỷ mà bất cứ người nào cũng có, và sự gắn bó máu thịt với một người đàn ông duy nhất. Đôi khi, đương nhiên, Dasha cũng bùng lên mong muốn du ngoạn, tùy tâm trạng cũng muốn vui vẻ cho riêng mình, muốn có vài tiếng đồng hồ được ở một mình, nhưng không bao giờ, không một ngày nào muốn xa con. Bằng bất cứ giá nào, cô cũng không đổi lấy sự xa cách đó bằng những Havana-Ai Cập-Hy Lạp nào đấy. Ngược lại, cô thấy bình ổn và tự tại chỉ khi toàn thể dân số của thế giới bé nhỏ nhà Cherkashin quây quần bên cô sau giờ làm việc, sau giờ học và giờ nhà trẻ, như cả vũ trụ xoay quanh một trục.

Thiếu tiền ư? Được mà! Họ đang có mọi thứ. Tự mua được căn hộ, dù chỉ là một phần tư, và với sự trợ giúp của Hội cổ phần kiến trúc, nơi Kirill làm

việc. Họ có xe ô tô Toyota Succeed với khoang chở hàng rộng rãi, và hồi năm kia còn may mắn mua được sáu lô đất nhà nghỉ ngoại ô đã có sẵn một cái nhà tuy cũ nhưng còn chắc chắn. Những năm đầu tiên của cuộc sống vợ chồng, họ từng phải ngủ trên sàn và ngồi trên những cái xô úp ngược đặt xung quanh một cái thùng hàng phủ tấm nilông trải bàn kia mà. Nếu nhà có khách, Kirill sẽ kê một tấm ván dài lên hai cái xô, và thế là có một cái ghế dài. Marinka, con gái lớn của họ, vẫn còn nhớ nó đã từng xây cả một thành phố bằng sách trong gian phòng trống không. Những chồng sách cao ngất ngều xếp dọc theo tường trong khi chờ mua giá sách, mẹ đã từng (chính thế đấy - đã từng) là chuyên gia về tổ chức thư viện có phải vô ích đâu. Sau hai năm, trước khi Vladik ra đời, căn phòng đã được trang hoàng bằng những tủ sách xa hoa cửa lắp kính, vân giả gỗ sồi. Bốn năm sau, vì sự xâm lăng của hai thằng bé năm một Kostia và Nikita bố mẹ phải từ biệt phòng ngủ để đi ra phòng chung, treo lên tường căn phòng ấy những bức vẽ của trẻ con, những bức ảnh đóng khung, còn giá sách đặt trong các phòng, và cả ngoài hàng lang nữa.

Từ đầu vợ chồng Cherkashin đã thỏa thuận sẽ sinh một đứa con gái và vài đứa con trai. Và đúng thế, lũ trẻ ra đời đúng như câu thành ngữ: “Một đứa con trai thì coi như chưa có, hai đứa con trai thì mới có một nửa, phải ba đứa con trai mới là có con trai”. Kirill gọi đùa Marinka là “phần khuyến mại”, nuông chiều con gái hơi tất tảy. Nhưng trong gia đình lại xuất hiện thêm một “phần khuyến mại” nữa... Dasha đã rất ngại ngùng khi phải báo cho chị Alina rằng sau Sonia chưa phải là hết.

...Cô sinh viên Alina vừa tròn 25 tuổi, Dasha 15 còn cậu út Timofei 12 (bằng tuổi Vladik bây giờ) thì mẹ của họ qua đời. Cha của họ chả đâu vào đâu tự nhiên tình tang với một cô bồ trẻ, và chỉ một năm sau, bị nổi xấu hổ và lòng thèm khát xúi bẩy, đã bỏ cả lũ con đang lớn để chọn cô vợ trẻ vừa đủ tuổi thành niên. Hay nói chính xác hơn, thì người cha đã đuổi cô con gái lớn ra khỏi nhà. Nhờ tấm bằng đỏ đường đường chính chính có được ghế trưởng phòng tại nhà máy điện, Alina chấp nhận nuôi nấng các em một cách vô điều

kiện, và ra lệnh cho chúng phải quên ngay người cha. Chị cũng cấm tiệt việc viết thư gọi điện, và không nhận tí tiền cấp dưỡng nào.

Cũng phải thừa nhận công lao của Alina: Chị nuôi nấng và dạy dỗ hai đứa em nên người. Alina kiểm soát mọi hành động của hai đứa, cấm Tima chơi bời với “bọn phe phẩy”, cấm Dasha cắt tóc ngắn và mặc quần leggings theo một thời bấy giờ. Một lần, khi bắt gặp Dasha cặp kè với một “thằng choai” lạ mặt, mặc quần bò Tầu hiệu “Montana Sport” kẻ sọc dọc, chị giận dữ tới mức quên cả bản thân mình và không hề ngại ngần bày tỏ sự tức giận ngay trước mặt “thằng nhóc”. Sau này, Dasha sẽ nhớ mãi nỗi hoảng sợ của mình khi đó, dù đã gần thành niên, và cô không bao giờ cho phép mình dùng những từ ngữ mạnh như thế khi nói chuyện với con cái, kể cả khi chúng mắc lỗi.

Alina phản đối cuộc hôn nhân của Dasha khá lâu, chị chỉ chấp nhận khi “thằng choai” kia đã tốt nghiệp đại học kiến trúc. Cuối cùng thì chị cũng để Dasha yên, bao nhiêu tình mẫu tử và tình chị em được dồn hết cho Timofei và chị đã nỗ lực gấp hai lần để ngăn cậu em trai khỏi bị lôi kéo vào hoạt động thương mại vốn bị khinh rẻ. Trong những lần ít ỏi ghé thăm gia đình Cherkashin, Alina can thiệp vào tất cả mọi việc, từ vá mấy chỗ rách trên quần áo cho tới dạy dỗ con cái, chỉ trừ mối quan hệ vợ chồng riêng tư, lĩnh vực chị cao ngạo mà thừa nhận mình kém cỏi. Chị gọi Dasha là đồ hậu đậu và không quên trách móc Kirill: Đã đến lúc vợ cậu được dựng tượng khi còn sống rồi đấy, bức tượng như thần Shiva nằm trong một ấy - đầu bếp, thợ may, y tá, giáo viên và nhà tâm lý học trong một người. “Chị quên thợ giặt rồi à, – Dasha cười phá lên, – bít tất phải tính theo cân nhé!” Cười đấy nhưng cô cũng thấy thương hại bản thân mình. Có lẽ, cô đúng là một trong những trinh nữ canh đèn Vesta, những người lấy việc trông coi ngọn lửa trong bếp nhà nữ thần Sinh sản làm hạnh phúc. Sự thương hại bản thân mình giống như vết muỗi đốt, ngứa ngáy không thể chịu nổi, và càng gãi thì càng dễ chịu... Nhưng thậm chí ngay cả việc gãi trong suy nghĩ cũng gây những vết thương khó lành, và Dasha xua ngay những ý nghĩ về một vị thần Ấn Độ nhiều tay mang khuôn mặt mệt mỏi của chính cô, của Dasha này.

Cô không thể hiểu Mỹ có gì mà thu hút Alina đến thế, còn Alina, chị cũng không thể hiểu Dasha cần nhiều con thế để làm gì, bởi một gia đình lớn chỉ khiến xoay đầu cũng thấy bận bịu, và chẳng thể nào mà chạy khỏi nước Nga đang rối bời. Giờ đây Alina sống với Tima ở Cliveland bang Ohio. Vợ cậu em là người Tây Ban Nha, gia đình họ có một con gái, Tima buôn bán xe cũ và rất hài lòng. Nhìn chung, thì mơ ước của cả cô chị lẫn cậu em đều đã thành hiện thực. Nếu nói một cách thành thực thì Dasha cũng vui mừng vì không còn phải nghe giọng nói sồn sồn của chị mình nữa. Hai người trao đổi thư từ qua Internet, không có skype và họ cũng không cần đến nó. Giữa mấy chị em là khoảng cách địa lý bát ngát và sự khác biệt về cách đánh giá các giá trị sống cũng mênh mông. Nói đúng ra khác biệt giữa họ là năm đứa trẻ và thêm một đứa còn trong bụng mẹ nữa.

Ngay khi cuộc đời bé nhỏ này bắt đầu, cô sẽ ghi tên đặt chỗ nhà trẻ ngay. Ba năm trước, vợ chồng Cherkashin đã chậm chân, không tìm được nhà trẻ cho Sonia, nên giờ đây họ phải thay nhau trông bé, và nhờ bà hàng xóm Faida giúp. Kostia và Nikita thì cùng đi học lớp mẫu giáo lớn, một đứa bảy tuổi và một đứa kém hai tháng đầy sáu tuổi, nhưng sẽ cùng vào lớp 1.

Sonia chưa gặp bác Alina bao giờ, còn mấy thằng anh thì không còn nhớ đến bác. Dasha chỉ cho các con vị trí của nước Mỹ trên quả địa cầu.

- Thế chúng ta đang ở đâu hả mẹ? – Nikita bé bỏng hỏi.

- Đâu đó ở chỗ này này, – Dasha đột nhiên cảm thấy sự bé nhỏ đến vô nghĩa của cả gia đình mình trên hành tinh này.

Sonechka chăm chú xem xét phần dưới của quả địa cầu.

- Vậy ngai của Chúa Nhấn ngồi thì ở đâu ạ?

“Chúa Nhấn”, – Dasha trầm ngâm. Hư cấu và thực tế đang lẫn lộn trong những cái đầu non trẻ mãi miết xem phim ảnh, còn Sonia thì luôn luôn nhăm lẩn trong mớ từ ngữ rối bòng bong. Mới hôm qua con bé đòi đọc truyện cổ tích về chú nhùn. Thiếu tí nữa thì òa khóc: “Chú nhùn, chú nhùn!” Dasha bối rối và khó nhọc lắm mới đoán ra con bé muốn nghe câu chuyện cổ tích về

nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn.

... Mà, cũng cùng một đề tài với “các chú nhùn”. Trong lớp học của Vladik người ta bắt đầu đấu tranh với truyền thông đồng tính. Các bậc phụ huynh muốn thấy con cái mình có định hướng giới tính rõ ràng. Đang họp phụ huynh, một bà mẹ cao hứng đột nhiên nhớ đến câu nói “Con người (ý là giai thẳng, chứ không phải “gay”) - âm thanh vang lên thật kiêu hãnh”, phải làm sao để chỉ cần nghe từ “gay” bọn trẻ phải có phản xạ buồn nôn. Tất cả mớ sách truyện nội dung xấu cần phải bị ném vào lò tắt, và cả những cuốn có nội dung hồng hồng tuyết tuyết cũng thế. Ôi trời, chúng ta biết cách... Tất cả mọi người ồn ào hân lên, tranh nhau nói, ngắt lời nhau. Chả còn điều gì liên kết mọi người chặt chẽ hơn lòng căm thù.

Ô, chúng ta mới giỏi làm sao!.. Tất cả ồn ào, bắt đầu nói, tranh nhau nói, ngắt lời nhau. Không gì làm người ta liên kết với nhau chặt chẽ hơn lòng căm hận. Có cơ để ép lũ con trai, và có cái để thanh minh nếu như điều gì đó xảy ra: Con người – âm thanh vang lên thật kiêu hãnh! “Thôi đi, đừng có nói trước, – Dasha những muốn lên tiếng, – thế nhờ ra một lúc nào đó thẳng nhóc nhà chị đột ngột thừa nhận: “Mẹ ơi, con là gay?” – và thấy lạnh toát cả người: – Thế nhờ ra một trong những đứa con của mình thì sẽ ra sao?..”

Vị phụ huynh hùng hực khí thế hỏi cô nghĩ gì về chuyện này, Dasha chỉ nhún vai và im lặng.

Liệu đã có ai vạch ra ranh giới giữa sự nghi hoặc trong tuyên truyền về tình dục đồng giới và quyền con người có nhân phẩm hay chưa? Không có những phân định rạch ròi như thế. Alina đấy, ế chồng, nâng chuyện không sinh hoạt tình dục lên hàng tiêu chí của đạo đức khổ hạnh rồi lấy thế làm tự hào. Chị tự làm mình thiệt thòi thôi, tuy nhiên ngay cả cái sự “khác biệt” như thế cũng nguy hiểm nếu được người ta đua theo. Phong trào “không con cái” chấp nhận việc sinh hoạt tình dục chỉ vì khoái cảm cũng không mang lại lợi ích gì cho tình hình phát triển dân số. Nói đúng ra thì dân số nước Nga đang tăng nhờ nhân công di cư và người tị nạn... Còn ai vào đây nữa?

Hay thật đấy, thế còn người mẹ, bà mẹ nhiều con - thì có vang lên kiêu

hạnh không?

Dasha không thể mua cho mấy đứa con lớn điện thoại tốt, chứ chưa nói gì đến iPad, kiêu hãnh cái nổi gì chứ. Cũng khó giải thích, tại sao việc bọn trẻ dùng những thiết bị đắt tiền có thể là tiêu chí để đánh giá sự thành đạt của bố mẹ chúng, nhưng không phải lúc nào cũng là bằng chứng cho hạnh phúc gia đình. Dasha thường trò chuyện với các con về các giá trị thực và ảo, và có những thời điểm nhất định cô cũng cảm thấy những lời lăng mạn của mình thật là thảm hại so với những clip quảng cáo với những thông điệp tiêu dùng... cứ xuất hiện liên tục, với sự chán ghét cảnh thiếu tiền triền miên.

Marinka là học sinh xuất sắc, và nó không gặp vấn đề gì ở trường học. Nhưng Dasha rất lo lắng vì cái bóng kiêu căng một cách bệnh hoạn phủ lên gương mặt tròn ngây thơ của con gái, khi nó nói “Con sẽ”, “Nhất định đạt được”, “Con biết”. Nó kiêu hãnh hay là kiêu căng? Hay là những dấu hiệu cho thấy trong tính cách nó có họ hàng gần gũi với bác Alina? Và Marinka cũng bắt đầu hỏi những câu khá khó trả lời.

- Mẹ ơi, mẹ nghĩ thế nào về sự giàu có?

- Giàu có thì tốt con ạ, – Dasha thận trọng trả lời, như thể nghe thấy trong câu hỏi của Marinka sự trách móc đối với bản thân mình. – Nhưng sao con lại hỏi thế?

- Giá mà nhà mình giàu mẹ nhỉ...

- Thế thì sao nào? Liệu mình có hạnh phúc hơn chẳng?..

Hồi còn bé, Dasha chưa bao giờ suy nghĩ cặn kẽ về hạnh phúc, bởi đơn giản là cô hạnh phúc, đơn giản là cô yêu bố mẹ mình. Timofei hình như cũng thế. Sau này cậu ấy sẽ còn nhớ mãi, có một lần bố chẳng ngang gian phòng một sợi dây cước có buộc một đàn chim giấy - cứ kéo kéo sợi dây thì lũ chim vẫy cánh - như thể chúng đang bay... Chính Dasha, dạt dào cảm xúc, lần đầu tiên xuất hiện ý định khi lớn lên sẽ sinh thật nhiều con và làm cho chúng những con chim như thế...

Vợ chồng Cherkashin gắng giữ niềm hạnh phúc trẻ thơ bằng tình yêu và

lòng tôn kính như ngày trước, nhưng, đã rõ là ngày nay mà thiếu “phần thưởng” thì như thế là không đủ. Hãy cứ thử giữ lấy sự kính trọng bản thân mình cũng đã khó rồi. Marinka mách rằng Vladik huyền hoang khoác lác với lũ bạn về những lâu đài mà bố nó thiết kế, và Dasha chỉ thở dài: Hóa ra là những khả năng chuyên môn của cô đã vỗ cánh bay lên, và vì không ai cần đến nên bay mất hút..

Nikita tò mò muốn biết, ngày trước bố có muốn khi lớn lên thì làm thợ cạo ống khói như nó hay không. Kirill kể ngày bé bố muốn làm cướp biển, nhưng khi lớn hơn một tí thì muốn làm ông già Noel. Tới Năm mới anh dùng giấy màu sặc sỡ dán lên cái hòm thư cũ, gắn thêm vào đó bộ dây da để có thể đeo lên cổ, thêm một cái tay quay lấy từ máy khâu cũ - thế là có một cái máy hát quay tay. Và quanh cây thông trong nhà xuất hiện một ông già Noel thật sự! Lũ trẻ múa vòng với ông già Noel, lần lượt nhét vào khe hộp những tờ đôla, và vị khách quý hát những khúc ca vui vẻ về tất cả mọi người, thậm chí cả về con mèo Lửa. Dù Kirill có cố gắng đổi giọng đến mấy thì bọn trẻ, đến cả bé Sonia, vẫn nhận ra bố trong bộ đồ Ông già Noel, và chúng cảm thấy hơi buồn, vì bố đã già đến thế. Sonia gom những đồng đô la được sản xuất bằng máy photocopy để mang tặng hàng xóm:

- Bà Faida này, chú Nail này, làm ơn nhận đi ạ, tiền để mua quà ạ, bố cháu là ông tiên, bố cháu in tiền này đấy ạ!

Kirill cảm thấy hơi ngại, nhưng sau đó hiểu ra rằng Sonia không hề muốn nói rằng anh tiên xạo làm tiền giả, đó chỉ là cách con bé nói ngọng chữ “ông tiên” mà thôi.

Mùng 8 tháng Ba sắp đến, và Dasha thấy lo lắng cho chồng: anh cùng với Vladik sẽ thật khó mà kiếm được hẳn ba món quà khi trong nhà hoàn toàn không có tiền. Để nó có tiền nộp quỹ lớp trước lễ, cô đã phải nghiền răng đưa cho nó một phần số tiền dành dụm gửi trẻ. Kirill đề nghị tiết kiệm - trong khi anh nghỉ ốm thì bọn trẻ có thể ở nhà với anh.

Nếu được ở nhà với bố thì Vladik cũng thích lắm vì ở trường lũ trẻ bị phân loại theo học lực - học sinh giỏi, học sinh trung bình và học sinh kém.

Giáo viên đối xử với học sinh căn cứ vào sự phân chia này, lũ trẻ thì gọi nhau bằng các biệt hiệu “thằng đàn”, “thằng ngốc” hay “thằng ngáo”. Nói chung thì Vladik đứng ngoài sự phân chia này, trong số liên lạc của nó chỉ thể hiện sự quan tâm tới từng chủ đề cụ thể. Hội phụ huynh học sinh bất bình vì sự phân loại dẫn đến bất bình đẳng, nhưng chẳng được ích gì. Tại cuộc họp phụ huynh họ nhận được lệnh: “Hãy thuê gia sư cho lũ con kém cỏi của mình đi”.

Niềm tin vào sự công bằng thường mù quáng, Kirill tin như thế, còn sự kiêu ngạo thì thường hay được đánh giá cao hơn sự tự ti. Có lẽ Dasha còn hiểu sai nhiều vấn đề, nhưng cô luôn mong muốn sao cho lũ trẻ không phụ thuộc vào sự hiểu biết về lẽ công bằng trên thế giới mà vẫn không đánh mất lòng tin.

Kỳ nghỉ hè giúp Vladik giải tỏa hoàn toàn những căng thẳng trong trường. Cậu tận hưởng việc giao tiếp với bố, tận hưởng một cách đầy đủ nhất những niềm vui và những thất bại mà các cậu nhóc thường gặp. Mỗi buổi sáng sớm những đứa trẻ lớn cùng với Kirill ra sông câu cá. Nikita và Kostia thì bám mẹ nhiều hơn.

Từ mùa hè năm ngoái chuột đã xuất hiện ở nhà nghỉ của họ, và đôi khi thức dậy Kostia tìm thấy quạ của con mèo Lửa trên gối của mình. Con quỷ nhỏ màu vàng hung được cả nhà Cherkashin yêu quý, và nó cũng yêu quý cả nhà, nhưng chẳng hiểu tại sao lại yêu Kostia một cách đặc biệt. Con mèo mang chiến lợi phẩm đến tặng con người tốt nhất, theo đánh giá kiểu mèo của riêng nó. Dasha kinh hoàng, Kirill chỉ cười, còn Sonia, với bản năng sở hữu từ tấm bé, thì phải cố gắng lắm mới dẫu được không ghen tị ra mặt. Vì thất vọng mà nó nhầm lẫn thứ tự các từ trong câu:

- Tại sao mèo không mang gối đặt lên chuột cho con?

Ở nhà nghỉ ngoại ô, nhờ có mặt trời, nên một ngày rất dài, ở đây Dasha may vá áo cho búp bê của Sonia và ghi những bài hát của Nikita.

Nikita nhanh nhẹn thức giấc ngay khi trời vừa hửng sáng, và trong khi những đứa khác còn đang mơ nốt những giấc mơ đang dở thì nó đã lèo nhèo trong bếp:

- Buồn quá... Chán thật đấy... Không ai hỏi thăm sao mình buồn chán thế này...

Lúc nào nó cũng muốn có người nghe. Mặt nó tinh ranh tuy còn thấp hơn Kostia gần một cái đầu, – nó thúc giục thằng anh, kéo thằng anh chậm chạp theo mình chạy chân đất trên sân. Kể luôn miệng – những bí mật nho nhỏ, những phát hiện, những cảm xúc chảy tràn trề như đám hạt đậu rơi khỏi cái bao thủng. Nếu chăm chú nghe thì mới biết được những hạt đậu đó thật sự là báu vật. Chỉ cần kịp thời dùng điện thoại mà ghi lại thôi. Ban đêm trong cái đầu bé nhỏ của Nikita dần chín muồi những bài hát, những câu chuyện cổ tích suôn sẻ một cách đáng ngạc nhiên, cho dù nó chưa biết đọc chữ mà cũng chẳng biết nốt nhạc nào.

Bọn con trai nhem nhuốc, râm nắng chỉ rời bờ sông nhỏ chạy về nhà để ăn trưa. Nikita vớ lấy những cái bánh nướng nóng hổi vẫn còn nằm trong lò, vừa chạy vừa gặm, nhảy dựng lên vì bóng, còn Kostia thì đưa vạt áo may ô lên:

- Mẹ đưa con bánh nướng mang cho bố với anh Vladik!

Và chúng lại chạy đi – nghiên cứu cuộc sống của những sinh vật trên bãi cỏ và trong rừng thưa, tắm sông, lăn lộn trên bờ: vật nhau dưới sông, vật nhau trên cát! Đến tận tối mịt vẫn thấy trong sân đầy những trò chơi con trẻ, tiếng cười đùa, tiếng la hét, tiếng cười của Kirill và những câu nói có vần điệu của Nikita...

Thằng bé sớm bộc lộ tài năng của một anh hề, hay nghệ sĩ đường phố gì đó, và trí nhớ tuyệt hảo dường như sinh ra nó đã có rồi. Ngay khi vừa được đưa từ nhà hộ sinh về nhà, nó đã chăm chú nhìn cái đèn bàn, ngắm nghía thật lâu với cái nhìn đắm chiêu, khiến cả bố lẫn mẹ lo lắng. Sau ba năm thì cái nôi của nó bị Sonia chiếm, và nó kể lại:

- Khi lần đầu tiên con được đặt nằm vào đây có một vòng ánh sáng tròn. Rồi có nhiều người đến, lúc ấy thì hơi tối hơn một tí, nhưng con vẫn nhìn thấy mặt một người tốt. Con hiểu ngay người đó là bố đấy, bố ạ!

Nikita thuộc về công chúng, cởi mở mến khách và cả con người nó toát

lên tinh thần: Các bạn xem này, tôi mới tuyệt làm sao! Với nụ cười tươi rói, chàng hotboy gần gũi – các bạn thích tôi chứ? Kostia thường sát cánh bên nó, như bảo mẫu, và quan sát. Nó theo dõi thằng Nikita lơ đãng: liệu thằng em có bị đau khi lỡ vung tay quá mạnh nên đập phải lưng ghế không? Khi đó Kostia chu đáo sẽ dịch cái ghế ra xa. Dasha nhẹ nhàng giải thích cho chàng nghệ sĩ và cố gắng (thường là không thành công) tìm cách để Kostia lên tiếng nói, trong tâm hồn thằng bé dường như phần để dành cho em lớn hơn phần dành cho bản thân nó.

- Nikita không còn đái dầm nữa đâu mẹ ạ, – Kostia rụt rè nói với giọng tự hào.

Ôi chà, tụt đái dầm! Kẻ thù ban đêm lớn nhất của Dasha khi sinh ra thằng con bé nhất, chưa kể đến những kẻ thù khác, thường xuyên gặp hơn và chung chung hơn như bệnh cúm, viêm họng, dị ứng, đó là chưa kể đến những vết xây xát hay bầm tím. Mà đúng thế, đã mấy ngày liền nó không đái dầm rồi...

Mùa hè Kostia dẫn em vào nhà vệ sinh công cộng. Nikita vấp rú cả chân, mắt nhắm tịt. Hóa ra là nó sợ ông ngáo ộp mà người ta kể cho trẻ con nghe ở bãi tắm nông thôn.

- Ngáo ộp hết lâu rồi, – Vladik trấn an thằng bé.

- Thế biến đi đâu hả anh?

- Bị bọn khủng long đuổi đi cũng nên...

Khủng long thì Nikita thích lắm, trong phim hoạt hình trông chúng chả đáng sợ tí nào. Đến sáng thì nó đã có một câu chuyện cổ tích hoàn chỉnh.

- Ngày xưa có một bầy khủng long. Đột nhiên một lần chúng sinh ra khủng long con và những con vật khác. Con khủng long con chui ra khỏi tổ, mở cửa đi ra rừng rậm và đi chơi mãi miết đến tận chiều tối. Nó không sợ ngáo ộp, vì bố nó đuổi hết ngáo ộp và người xấu đi rồi. Con khủng long con bỏ nhà đi chơi và biết là đang nào thì rồi nó cũng trở thành khủng long to. Khủng long bố đếm lại lũ con và thấy thiếu mất một đứa. Khủng long bố giận lắm, bảo: “Các con làm bố buồn quá!”. Nhưng vì nó là người đàn ông chân

chính nên nó đi tìm đứa con. Bọn lá cây cùng rên rỉ, nhưng mọi người cứ tưởng là chúng đang hát. Mặt trăng nhảy múa trên bầu trời, còn những vì sao thì xoay vòng, như thể bị lên dây cót. Con khủng long con bảo: “Đêm đẹp quá!”, nó nằm xuống và ngủ mất. Rừng cây ngáy cùng với nó, thậm chí là hoa cũng ngáy. Rồi mặt trời lộng lẫy chiếu sáng, một ngày mới bắt đầu. Khủng long bố tìm thấy khủng long con, và cả thế giới thật là tốt đẹp!

Mọi người chăm chú nghe và vỗ tay. Nikita cúi chào, vui sướng lắm. Kostia như vẫn còn say sưa với câu chuyện, cứ đứng há hốc mồm. Nó là người bảo vệ, người nghe trung thành. Sự tự nguyện nhường nhịn, lùi lại đằng sau của Kostia là một trong những nỗi buồn lớn của Dasha.

Sonia thì từ tấm bé đã gắng bắt chước phong cách của những đứa lớn hơn. Thử lặp lại những hành động của Kostia già dặn lúc nào cũng nghiêm túc, thử làm theo những trò vui của con người hội hè Nikita, bám lấy Vadik, nhưng thần tượng của nó, đương nhiên là Marinka. Sonia bắt chước một cách buồn cười nhưng rất chính xác dáng đi và vẻ mặt của chị - hình tượng mà cô chị gái đã tự xây dựng nên cho mình: Tôi đẹp, tôi thông minh, tôi cơ cầu. Cơ cầu, ấy là bởi vì tôi đòi hỏi rất nhiều đối với bản thân mình. ...

Dasha suy nghĩ về tất cả những chuyện ấy khi đứng gọt khoai tây làm bữa tối. Kirill lọc cọc trên đôi nạng bước vào bếp. Anh kể cho vợ nghe tất cả mọi sự kiện gia đình đã diễn ra trong ngày, còn Dasha thì kể cho anh nghe về chuyến đi tìm việc ngày hôm nay. Chồng cô chỉ im lặng, anh biết rằng Dasha không than phiền về lãnh đạo, mà chỉ đơn giản là kể lại mọi sự việc đã xảy ra thôi, nhưng trong mắt Kirill vẫn thấp thoáng những tia hồi lỗi pha lẫn giận dữ: anh đã nói với em rồi, đồ bướng bỉnh, rằng đừng thúc bách anh quá, anh đã phải nằm cả đời trên cái ghế bành này đâu.

Lần lượt bọn trẻ cũng tụ tập vào bếp - chúng nhớ mẹ rồi. Vladik mượn được bên hàng xóm cây ghita đã cũ, vừa bập bùng tự đệm và hát một cách nghiêm túc “Cây bạch dương cô đơn trên đồng làng...”. Nail, con trai lớn của bà Faida tối tối chơi đàn ở nhà hàng, và như anh ta kể thì tiền công nhận được không phải là ít. Anh ta cho thằng bé mượn cuốn sách tự học và bảo nó thử.

Tai nhạc của Vladik không được tốt lắm, Dasha buồn bã. Nikita không nhìn được, và hát văng lên, thật chính xác:

“Cây bạch dương cô đơn trên đồng làng...”!

Giá mà cho nó đi học trường nhạc được nhỉ... Thật tiếc, học trường nhạc thì phải đóng tiền.

Vladik hăm hừ như kiểu bị xúc phạm, buông cái đàn xuống.

- Kiểu gì anh cũng sẽ chơi được, nhưng sẽ không chơi đàn trong nhà hàng đâu.

- Anh định cầm đàn mà ngồi không ở đấy á? – Nikita bé nhỏ ngạc nhiên hỏi – Để làm gì?

Marinka phá lên cười, trả lời em:

- Vì người ta sẽ trả tiền cho anh ấy để anh ấy không chơi nữa!

- Trả cả cho chị nữa để chị ngừng chằm chọc, – Vladik trả đũa, và kéo vạt áo len của thằng em bé: – Thôi nào, đừng sờ mó vào đồ của người khác!

Hoàn toàn không tự ái tí nào, Nikita đưa cho Vladik xem bàn tay mình:

- Anh thấy không, tay em sạch mà! Em chỉ kịp vuốt có một cái dây đàn thôi, – và thằng bé năng động như ánh nắng ấy lần đầu tiên tự ngồi xuống cạnh bàn. Ăn hết phần của mình nhanh nhất, thơm chụt một cái vào cổ tay mẹ để tỏ lòng biết ơn trong khi vẫn còn nhai nốt miếng cuối cùng, và chạy đi. Dasha ngăn thẳng Kostia đang định chạy theo em:

- Ăn nốt khoai tây nghiền đi đã.

Mọi người đều vội vã một cách đáng ngờ. Marinka rửa bát đĩa nhanh như chớp ngay khi mọi người vừa ăn rồi miệng, nó phải kiên nhẫn chờ rửa đĩa của mẹ, vì Dasha chẳng vội làm gì cả. Sonia mang tạp chí lại cho mẹ:

- Mẹ ơi, mẹ chịu khó ngồi ở bếp một lúc nhé! Mẹ đọc báo nhé, được không mẹ?

Vẻ mặt nó đầy cảm xúc và đồng lõa - rõ rồi, cả nhà đang giữ bí mật về món quà đây mà. Nikita chạy đi rót nước vào cái lọ keo dán đã khô... Biết sao

được, mẹ đành làm việc gì đó trong thời gian chờ đợi vậy - cất lên giá những thực phẩm còn thừa trong những hộp đựng đã vơi quá nửa.

Cuối mùa thu thì khủng hoảng toàn quốc buộc gia đình Cherkashin phải dành dụm thực phẩm, và trong danh sách các nghề của thần Shiva nhiều tay đã có thêm nghề khâu vá. Kirill trách mắng vợ: Để anh cùng với Vladik làm sau, vào những ngày nghỉ cuối tuần thì không được hay sao! Em không biết quý sức mình, hay là em cố tình chọc tức anh thế?!

Có cái gì không phải là cố tình đâu. Thứ nhất, giá cả đang tăng vọt từng ngày, còn Dasha thì biết rõ cái gì, ở đâu, giá bao nhiêu tại các cửa hàng bán buôn, thứ hai, cô đã lấy được bằng lái xe, tự mình lái chiếc xe Toyota Succeed và thường về nhà sớm hơn chồng. Thứ ba nữa, hồi ấy cô còn làm việc ở thư viện một cách êm đềm và chưa mang thai.

Cơn khủng hoảng đen tối đang phủ lên không chỉ châu Âu và châu Á, mà còn ảnh hưởng đến nước Mỹ. Dasha xếp những chai dầu thực vật ra sau tủ lạnh và tự hỏi: không biết cậu Timofei có chất đầy căn hộ của mình các loại thực phẩm dự trữ hay không? Alina ăn ít, như con chim, nhưng còn Timofei thì dù sao cũng có gia đình, mà cậu ấy lại rất thích ăn. Hồi trước, cậu ấy có thể ăn hết ba đĩa pelmeni một lần ấy chứ. Có thể cậu ấy đã dạy cho cô vợ gốc Tây Ban Nha cách làm pelmeni. Đối với gia đình Cherkashin thì pelmeni cũng là món ăn truyền thống chủ đạo vào ngày lễ.

Dasha đổ hết ra bàn số tiền xu và tiền lẻ còn trong ví: phải rồi, còn hơi ít... theo thói quen cô chia tiền làm các khoản chi thường xuyên - mua xăng, mua bánh mì, sữa, và một món riêng, gọi là phát sinh, rồi khoản tiền dùng cho những gì thiết yếu nhất. Chắc chắn phải là một phù thủy cao tay thì mới có thể từ món tiền nhỏ xíu này trích ra được một khoản có giá trị bằng hai cân rưỡi thịt xay. Khối lượng đã được kiểm chứng vừa đủ cho món pelmeni, trong gia đình Dasha không một ai mắc phải chứng không ngon miệng... Dù vay tiền của hàng xóm có khó khăn đến mấy thì hình như cô vẫn sẽ buộc phải vay. Bà Faïda là người hiểu chuyện, tất nhiên bà sẽ cho vay thôi, nhưng như thế thì thật là khó xử, là bởi vì rõ là Kirill cũng có ý định hỏi vay Nail. Mà lại

vay nhiều cơ.

Dasha đã đoán được chồng thì thầm điều gì với Marinka, và thấy bức mình với con bé. Hai người hẳn là nói về cái áo váy - cái áo dạ hội tuyệt đẹp đang bày bán ở cửa hàng gần đấy, và giá của nó thì đúng bằng món tiền mà cô thợ đóng gói ở nhà máy sửa được nhận ứng trước cho nửa tháng đóng hộp phô mai tươi.

Một lần tình cờ ngay sau kỳ nghỉ đông Dasha và con gái rẽ vào đấy để mua một chiếc sơ mi trắng. Những chiếc áo mua từ năm ngoái Marinka mặc bị chật rồi, bởi cô bé đã gần cao bằng mẹ. Nó cũng đã bắt đầu xin nước hoa của mẹ: “Được không mẹ? Con dùng một chút xiu thôi”. Nó sẽ nhón gót chân và lướt đi, ngay trước mắt chị con vịt con xấu xí đang dần biến thành con thiên nga kiêu hãnh...

Thì thế. Cái áo váy.

Marinka đứng ngây người trước cả một dãy những váy áo dạ hội, ở đấy, ngay vị trí đầu tiên, khoác trên mặc áo có coóc xê đằng hoàng, là một cái áo váy dáng suông màu trà sẫm, phần đáy ngực áo thêu hoa rất tinh tế và hơi sáng màu hơn một chút, cổ khoét hơi sâu so với đồ Dasha thường mặc – Kirill chắc chả thích đâu...

- Mẹ ơi, mẹ mặc thử xem!

Dasha im lặng gật gù nhìn cái tag giá tiền. - Mẹ ơi, mẹ cứ thử đi mà, người ta không lấy tiền mặc thử đâu! – con gái chấp tay xin.

Dasha nghĩ cái áo váy đó cũng không phải là tinh tế tao nhã gì lắm, nhưng khi ngẫm mình trong cái gương của cabin thử trang phục, Dasha phải kêu thốt lên kinh ngạc: Con mắt thời trang của Marinka đúng là tinh tường! Cái áo hợp với thân hình Dasha dường như là may đo, cả chiều dài lẫn màu sắc, và kiểu dáng cắt mềm mại giấu nhẹm khiếm khuyết của thân hình. Đường khoét cổ bán nguyệt chừng mực nhưng kêu gọi, tạo cảm tưởng cởi mở hơn nhờ một miếng đắp khéo chuyển tông màu từ “rám nắng” nhẹ sang tông màu chính của cả chiếc áo. Chất vải nhẹ và mềm dịu, mượt mà ôm sát cả thân hình

Dasha thì mới dễ chịu làm sao.

- Mẹ đẹp quá, – Marinka khâm phục thốt lên. – Mẹ ơi, ta mua nhé? Mẹ vay tiền bà Faida để mua nhé?!

- Thôi để sau con ạ, – Dasha tiếc rẻ treo cái áo váy lên mắc áo, và quên ngay nó. Tuyệt đẹp, không cần phải tranh cãi gì nữa, nhưng cô cần nó để mặc đi đâu chứ? Vợ chồng Cherkashin từ lâu đã không đi nhà hát xem các vở diễn mới, cũng không tham dự các buổi tối vui tập thể nào nữa rồi.

... Nhưng Marinka thì không quên. Thỉnh thoảng con bé lại đến cửa hàng để kiểm tra xem cái “áo váy của mẹ” đã bị bán mất chưa, và một lần đưa cả lũ em đến để cho chúng xem - và Nikita lỡ miệng nói ra... Những khoản chi quá sức chả để làm gì, ngay cả khi Kirill lắng nghe tiếng nói của lý trí.

Tháo những cái cặp tăm ra khỏi mái tóc, Dasha lắc mạnh đầu, và những món tóc uốn tròn rũ xuống hai bờ vai. Thật là dễ chịu, cô cảm thấy da đầu chỗ gáy mình vừa được giải phóng – mang cả một suối tóc dài đến tận hông có phải chuyện đùa đâu. Dasha cũng muốn cắt đi lắm, nhưng ngày trước Alina không cho phép, còn bây giờ thì Kirill... Anh ấy kìa – đã đứng giữa cửa trên đôi nạng gỗ, dùng bàn tay che mắt, giả vờ bị chói và ngăn cả đám trẻ đang tò mò.

- Mẹ nhà mình đúng là vàng ròng! – Nghĩa đen của câu nói thì đến cả Sonia cũng hiểu: cả một dòng suối vàng sẫm đang chảy từ vai mẹ xuống ngực, rồi tuôn xuống dưới, nặng và đặc như một dòng mật ong.

Tối muộn anh hàng xóm rẽ vào gọi Kirill (Cô đã biết ngay mà!)

- Bọn anh sẽ cùng đến nhà hàng, – Chồng cô nói đùa, nháy nháy đến bên cô bằng một chân trông rất buồn cười. – Em đi ngủ trước đi nhé, đừng chờ cửa, vì anh sẽ về muộn đấy.

Có lẽ anh định xem một phim hành động nào đấy cùng Nail.

Ôi, cuối cùng thì cũng đến đêm, thời gian nghỉ ngơi hoành tráng của Dasha, thời gian mà cô được rơi vào một bầu trời mênh mang không một vì sao, không mộng mị suy nghĩ - điều mà những người ban ngày được ngủ no

nê không thể hiểu. Nhưng ngay khi cô còn chưa kịp thiếp đi, thì bên tai đã thấy nóng ran hơi thở của con:

- Mẹ ơi...
- Sao thế, khủng long con?
- Con sợ lắm ạ...
- Con sợ cái gì?
- Chupacabra ạ.
- Nó là cái vớ vẩn gì thế?

- Không phải cái vớ vẩn, mà là chupacabra ạ, Andrijusha bảo thế. Nó kể với tất cả bọn ở nhà trẻ, rằng chupacabra chui qua khe hở vào nhà và cù vào gót chân những đứa nào đắp chăn không kín.

- Con lớn thế rồi mà vẫn sợ những thứ không hề tồn tại thế hay sao con. – Dasha nói trong cơn ngái ngủ và nghĩ: “Chupacabra – là thằng hay là con mà nói chung là cái gì nhỉ?”

- Mẹ ơi con hèn nhất lắm ạ? – Nikita thở dài.
- Con không phải đứa hèn nhất đâu. Hồi còn bé mẹ cũng sợ ông ba bị lắm.
- Mẹ nói thật chứ?! – thằng bé sừng sốt.
- Thật con ạ. Nhưng bây giờ thì mẹ không sợ gì cả.

Trong hành lang vang tiếng chân đất lệt sệt của đứa nào đấy nữa.

- Mẹ ơi, con yêu mẹ, – Nikita thầm thì, tiến đến gần mẹ hơn.

Kostia đã một lần để thằng em thoát và tìm lại được, im lặng cúi xuống cạnh giường, ôm lấy thằng bé, dùng những ngón tay ngại ngần chạm vào má mẹ.

- Một phút thôi nhá, và đi đều bước về giường ngủ, mấy đứa – Dasha căn nhắc.

...Sáng ra cô không thể nhớ lại được hai đứa con đã trở về giường của chúng như thế nào. Dường như đêm không hề tồn tại – chỉ còn lại một mẩu của giấc ngủ dở dang ngọt như táo chín, và đã ngoáy đuôi đi mất hút.

Ngoài cửa sổ tấm màn màu xám bị cành bạch dương trĩu lá, những chùm hoa rủ dài phủ băng trông như thủy tinh cắt ngang đang chậm chậm tan.

- Làm ơn nhắc mi mắt lên hộ tôi ạ, – sau lưng cô vang lên giọng hát còn ngái ngủ của Kirill, trong phòng của bọn con trai đã thấy Nikita cất tiếng hát trong veo. Mò trên bàn lấy được cái điện thoại, Dasha khoác tấm áo choàng lên người và tìm sang phòng con để ghi lại bài hát mới của con trai.

Nghe chăm chú và đầy khâm phục, Kostia mấp máy môi không thành tiếng, như mọi ngày, đứng ngay bên cạnh thằng em trai, còn Dasha, vẫn như mọi khi, cảm thấy thất vọng, – từ đâu ra cái cách tự hạ thấp bản thân mình như thế chứ? Và bài hát của Nikita không hiểu tại sao lại buồn bã thế.

*Ngựa có cánh mang em bay
Em trông thấy cả thế giới này,
Bầu trời gần em biết mấy,
Và em gần những đám mây.
Từ tầm cao em nhìn thấy gió,
Thấy rừng và thấy cây
Ngựa mang em bay xa mãi
Xa hơn ngọn núi cao này,
Nhưng đột nhiên ngựa quay trở lại,
Bỏ em trên mặt đất này
Rồi cất cánh bay đi mất
Đi mãi không thấy về đây...*

...Bữa sáng, dọn dẹp thật nhanh – và, sau khi đã mặc ấm, Dasha bí mật rời nhà. Nếu như cô không tìm được việc, thì ít nhất là cô cũng sẽ mua thịt xay, một khi mà chưa hoàn toàn hết nhẫn tiền.

Hai bên vệ đường tuyết nhão nhoẹt màu sẫm dồn đống, những miếng bùn bắn bắn lên từ dưới bánh xe lăn, khiến khách bộ hành phải nép vào phía trong vỉa hè, tránh xa luồng nước văng tung toé. Thoảng mùi nước tù đọng đang

tan dần, và mùi lữ mèu tháng ba. Làn hơi mùa xuân trẻ trung tỏa lan trên cây cối, khung cửa các hàng hoa mở ra sắc sỡ muôn màu, nhưng tâm trạng của Dasha thì không có mùa xuân, cũng chẳng hội hè gì. Cô nhớ lại, Kirill đã cười nhạo mãi một từ nghe rất ngộ nghĩnh mà anh bắt gặp trong từ điển chuyên ngành xây dựng “cửa kéo đẩy” - chỉ cánh cửa có thể mở theo cả hai hướng. Dasha giờ đây không còn nghi ngờ gì về nguyên nhân tại ai mà mọi sự diễn ra như thế. Chính là vị thần hai mặt Yanus rình rập cô ở các cơ quan, cả cửa ra lẫn cửa vào. Những lời từ chối quanh co, những vỏ bọc khéo léo, những nụ cười khẩy biếng lười “Một em bé bất ngờ ư?”, những nét gạch ngang khiến cái danh sách ngày càng vơi đi, những ngữ điệu nịnh nọt của Kisa Vorobianinova mà cô vô tình nghe thấy trong giọng nói của mình - tất cả những thứ đó, không gì cản nổi, lặng lẽ nhưng chắc chắn, dần Dasha tới trạng thái suy nhược thần kinh.

Những cơn cười như điên đến sau câu nói ông ọ từ ngưỡng cửa “Thưa ông, tôi đã không ăn gì suốt ngày hôm nay...” (tiếng Pháp bồi trong nguyên bản - ND), và vì thế, ở phòng tiếp tân của cơ quan tiếp sau đó – gặp giám đốc một gallery nghệ thuật – cô bước vào với bộ mặt lạnh băng, và sau khi chào hỏi đã nói thẳng:

- Tôi là một thai phụ đông con. Và tôi cần việc làm. Tôi tới đây theo thông báo tìm người.

Sự thẳng thắn đầy thách thức của người đang đi tìm việc làm khiến người đàn ông bị sốc, và ông ta cũng đáp lại cô bằng một câu nói thẳng, không hề quanh co theo quán tính:

- Chúng tôi không cần các bà đông con và đang mang thai.

- Ông có biết ông là đồ khốn không? – Dasha hỏi một cách lịch sự, và gồng hết sức lực để giữ mình không nhổ thẳng vào mặt ông ta.

Vị lãnh đạo dường như cũng cảm thấy điều đó. Ông ta ngả người ra lưng ghế, mặc dù đang ở khá xa cô... Và cười hô hố...

Dasha ngồi xuống ghế, dù không được mời. Chút sức lực còn lại chỉ đủ

giữ cho cô kìm cơn nức nở trong cổ họng.

- Thôi được rồi, – người đàn ông hắng giọng, dùng khăn mùi xoa lau mắt. Cả thân hình ông ta vẫn như còn co giật trong cơn cười. – Thôi được rồi! Tôi đương nhiên là đồ khốn, nhưng khốn một cách tử tế, tôi nhận chị vào làm việc... Nói đúng ra thì vung cây chổi lau nhà đối với chị sẽ hơi nặng, nhưng trông tú gửi đồ thì chị có đồng ý không? Chênh lệch lương chút ít đấy.

- Vâng, tất nhiên ạ, – Dasha lắp bắp nói.

- Đấy, thế có phải tốt không, – vị giám đốc gật đầu đồng ý. – Chị đi ký hợp đồng đi.

- Xin cảm ơn.

Ông ta sự nhớ ra:

- Chúc mừng chị nhân ngày lễ!

Dasha thầm cảm ơn cô gái ở Trung tâm giới thiệu việc làm, bản danh sách những cửa kéo dầy, Yanus và Kisa, những con đường bí ẩn của số phận hay sự tình cờ đã không đưa cô đến một công sở loạn xạ ngẫu nào đó, mà đến một cơ sở nghệ thuật tĩnh lặng và tốt đẹp. Sau kỳ nghỉ lễ cô sẽ tới đây làm việc và một tháng rưỡi nữa sẽ được nhận trợ cấp thai sản theo đúng luật.

Liếc nhìn đồng hồ, Dasha đi về phía trường học - vừa đúng lúc giờ học kết thúc.

- Mẹ ơi, tức là xem bảo tàng miễn phí! – Vladik hét trong khi vẫn còn đang chạy giữa hai hàng cây ở cổng trường.

Dasha cười quay sang hỏi con gái:

- Đã kịp kể rồi cơ à?

- Vâng mẹ, gọi điện ạ. Nhưng sao cơ, không được ạ?

- Nhưng khoan hãy nói với bố nhé.

Ngả ra tựa ghế sau, Vladik hỏi:

- Hội họa hả mẹ?

- Ừ, cả đồ họa nữa.

- Tuyệt quá!

- Yên nào,

– Marinka ra lệnh, – Đeo dây an toàn vào. Mình sẽ đi chợ.

- Hai đứa chờ mẹ trong xe được không? Mẹ sẽ đi nhanh thôi, – Dasha dừng xe trong bãi đỗ thuận tiện nhất, nơi cô tìm thấy chỗ trống như thể có phép tiên. Một ngày thật may mắn.

Giá của loại thịt bò xay mà cô thấy vừa mắt ở chợ nông trường không đơn giản là cao, mà là cao tới mức đáng cảm thấy bất bình. Bà bán hàng mặc tạp dề đã ngả sang màu cháo lòng nhuộm cao lông mày, ngắm nghía chị khách hàng tiềm năng với câu hỏi to tướng. Cái cổ khủng của bà được một cái khăn màu xanh biếc như lông công lấp ló dưới vạt áo khoác nâng niu quần lầy.

- Hàng tươi nguyên, chính tay chị vừa mới xay đấy, – bà ngọt ngào quảng cáo cho món hàng.

Làm vẻ mặt vô tư nhất, Dasha chăm chú nhìn kỹ dải vải xanh óng ánh.

- Chị làm ơn cho biết đã chọn được cái khăn tuyệt diệu này ở đâu thế ạ?

- Ồ, để tôi mách cho, – bà bán hàng được khen nịnh hạ giọng tin cẩn, – Cô em biết đường đến bách hóa tổng hợp “Đô đốc” chứ? Trên tầng ba, ngay bên phải cầu thang lên có một quầy nhỏ thôi, đang có bán đấy. Nhưng mà nhanh chân lên nhé, không thì sát lễ người ta mua nhiều lắm đấy. Đây là khăn quàng dài...

- Khăn quàng dài!.. – Dasha như rên lên khâm phục. – Ngắm mãi không thể rời mắt được ấy, thật vừa vặn để em che cái bụng...! Em định mua thịt xay làm pelmeni, chiều chồng một tí ấy mà... nhưng em sợ là chẳng đủ tiền mua khăn nữa. Thịt thì mua đâu chẳng được, còn món đồ đẹp thế này không mua được thì tiếc lắm!

- Nhưng mà thịt cũng không đắt quá đâu, – bà bán hàng trầm ngâm. – thế em lấy bao nhiêu?

- Hai cân rưỡi

- Hai cân rưỡi ư?... Chồng em ăn khỏe thật đấy.

- Ồi giời, còn phải nói, – Dasha lắc đầu trách móc. – Ăn hết cả một bát ô tô đây, chị tưởng tưởng mà xem, xong còn xin thêm nữa ấy. Công việc của anh ấy nặng nhọc lắm...

Bà bán hàng thở dài:

- Chồng nhà này thì cũng thế thôi. Thôi được, nhân ngày lễ chị sẽ bớt cho em một ít, em chạy đến chỗ “Đô đốc” ngay đi nhé...

Hai cân rưỡi thịt xay hảo hạng Dasha mua được với giá còn rẻ hơn ở cửa hàng. Cô bước đi, ngạc nhiên với chính mình, với tài diễn kịch bất chợt ngẫu hứng xuất hiện, và, hơi hối hận với màn lừa đảo không định trước, cô cười thành tiếng. Thật sự thì tài ảo thuật và sự lừa đảo không xa nhau lắm... cầu trời cho người phụ nữ tốt bụng ấy được hạnh phúc! Cô nhắm tính theo tỷ giá, thử xem ở nước Mỹ xa xôi kia chị Alina cùng Tima mua được bao nhiêu thịt bò sạch ngoài chợ với khoản tiền mà cô vừa chi, và đột nhiên, trong cô dâng trào một tình cảm dịu dàng dành cho chị Aline, cô nghĩ chị ấy rất yêu cô, cô em gái nhỏ, với con đàn cháu đống và toàn những khó khăn, chị Alina yêu cô đúng như bản thân cô hiện nay... Mà nói chung, chẳng lẽ những người ruột thịt lại phải có ý do gì đó mới yêu nhau hay sao?

...Marinka bước tới đón cô, và cứ nhìn đôi vai dúm dỏ, nhìn vẻ mặt đau khổ của nó Dasha hiểu ngay: Có chuyện không may đã xảy ra.

- Mẹ ơi, xin mẹ hãy bình tĩnh – con bé nói với giọng nói như hóa đá, – bố vừa gọi điện cho con... Lạc mất các em rồi...

- Thế nghĩa là sao – lạc mất?.. - Chúng nó xin đi ra phố chơi, bố vẫn theo dõi chúng nó từ cửa sổ. Nhưng đột nhiên chúng nó biến mất.

- Khi nào?

- Chưa lâu lắm ạ, chỉ một... hay là hai tiếng đồng hồ...

Cảm thấy mặt đất đang chao đi dưới chân mình, Dasha máy móc bấm số của Kirill.

- Sao anh không gọi cho em?

- Anh đã gọi cho cảnh sát.

- Thế thì sao?

- Họ sẽ tìm thấy chúng nó.

- Nếu...

- Nhất định họ sẽ tìm thấy chúng nó, Dasha ơi! Em về nhà đi. Đi cẩn thận nhé, đừng vội vàng...

Dasha thấy khó thở quá. Nỗi sợ như con thú dữ trào lên bóp cổ cô. Dasha thầm nguyện rửa cái tính hay phóng đại những nỗi nguy hiểm của mình khi có chuyện gì đó liên quan đến lũ trẻ, tựa vào cái xe bồn thiu và nhắm mắt lại. Những hình ảnh khủng khiếp vụt thoáng qua trước mắt cô. Kiệt sức tới mức không còn cử động được nữa, cô gần như ngã hẳn người xuống phần đầu xe, bất chấp tiếng mạch đập lung bùng trên thái dương, cô vẫn nghe thấy rất rõ ràng tất cả mọi diễn biến bên trong và bên ngoài cơ thể. Cô nghe bên ngoài tiếng người nói chuyện láo nháo, tiếng lao xao, tiếng bước chân, còn trong cơ thể cô đứa bé cúi đầu kinh đạp. Nó thấy khó thở. Dasha gắng hít căng lồng ngực. Không được hoảng loạn. Cô không chỉ có bản thân mình.

- Mẹ ơi! – cô như nghe thấy giọng nói thanh thanh vọng lại từ xa lắm, trái tim khắc khoải bị xiết chặt trong vòng ôm của nỗi đau thắt. Thế đấy, chỉ còn thiếu nước xuất hiện ảo thanh trong bộ não đã phù lên vì hoảng sợ...

Nhưng không, đấy không phải là ảo thanh. Thính giác của cô được niềm hy vọng làm cho mạnh hơn đã biến thành một cái bumerang, bay ra tứ phía. Dasha giờ đây gần như không còn nghi ngờ gì nữa – Đấy là giọng nói của Nikita đang gọi cô. “Mẹ ơi, mẹ ơi!” Tay đưa ra trước, như người mù, cô bước đi theo tiếng gọi của con.

Đám đông tụ tập ở cầu thang cùng lắc lư, lắc lư, nhấp nhồm và dậm chân tại chỗ, chăm chú nghe bài hát. Dasha khó nhọc lắm mới chen qua được đám đông, đi giật lùi để bảo vệ cái bụng, và quay lại.

“Có mắt nhưng đã bị lừa”, – tay dẫn chương trình hói đầu, đeo kính đen trên TV hay nói thế. Không dám tin vào mắt và tai mình, Dasha nhìn chăm chăm vào một cảnh đã trở nên quen thuộc, nhưng xuất hiện rất không đúng

chỗ, chẳng khác nào cái khăn quàng dài tao nhả lộ ra trên cổ cái áo bảo hộ lao động vấy máu bò.

Nikita đang hát say sưa, theo thói quen vung vẩy hai tay, và đôi găng tay len xù dính vào măng sét áo bu đông bằng dây chun bay xung quanh nó như hai con chim. Kostia với vẻ mặt hoàn toàn thanh thản đứng cách Nikita một bước chân, đeo cái “hộp đàn” tự chế hồi Năm mới trên cổ, và ra sức quay cái tay quay lấy từ máy khâu cũ. Người nghe nhét từng nắm tiền vào cái khe hộp, và tiếng những đồng xu rơi nghe ùng ùng đục - trong cái hộp ấy đâu phải chỉ có toàn xu lẻ. Trên hộp, thay cho bức tranh vẽ ông già Noel là hình vẽ mặt trời vàng ươm, những bông hoa cúc lay động, do thằng Kostia vẽ một cách vụng về, và một dòng chữ nguệch ngoạc thật to, nằm vắt ngang cả chiều dài hộp: “Để mua quà cho mẹ”.

Thốt lên một tiếng ô nhẹ, Dasha nấp sau lưng ai đó, và đưa bàn tay đỡ lấy cái bụng mình: Con yên nào, bé ơi, con có nghe thấy anh con đang hát đấy không...

- Em bơi trên biển lớn, – Nikita hát.

Em bơi trên biển lớn,

Để trở về quê hương,

Nơi nhà em ở đó.

Nhà có mẹ thân thương.

Mẹ em đang đợi em,

Mẹ đang làm bánh nướng.

Em bơi trên biển lớn,

Cùng với những con cua,

với những con cá mập,

Và cả một ông vua

Có đuôi dài như cá.

Em bơi trên biển lớn,

Em bơi đến bờ kia

Nơi có nhà em ở.

Mẹ ơi con yêu mẹ,

Có quà cho mẹ đây

– Áo váy thật đẹp này,

Con mang về tặng mẹ!

- Mẹ ơi, – Từ trong đám đông Marinka nhoi ra nói thầm vào tai cô, – con gọi điện cho bố rồi, mọi việc đều tốt đẹp.

Dasha khó nhọc lắm mới cất được lời:

- Marinka, con làm ơn dẹp cái buổi biểu diễn này đi.

Đôi mắt đứa con gái nhìn đau khổ, đôi má nó ửng lên từng vết đỏ vì phẫn khích.

- Người ta sẽ quay lại bằng điện thoại, up lên youtube, lúc đấy thì mới gọi là nhục...

- Đừng làm các em sợ, – Dasha bưng tỉnh, – Không có ai nói gì về bất kỳ sự nhục nhã nào đâu. Nhất thiết không được nói với chúng nó là mẹ đã nhìn thấy chúng nó. Con sẽ đưa hai đứa về bằng xe buýt.

- Để con thì tốt hơn ạ, – Vladik chui ra từ dưới khuỷu tay cô, – không thì Marinka lại khóc ầm lên và làm hỏng hết mọi việc mất.

- Sao chị phải khóc ầm lên chứ?

- Chị đang khóc rồi đấy - cả hai má ướt kia kìa.

- Đây là do xấu hổ chứ, đồ ngốc!

- Chị ngốc thì có... hay là đi cùng? Nhưng mà chị đợi mẹ rồi về nhà trước đi, em đi vệ sinh cái.

- Em vào nhà vệ sinh rồi đi với mẹ đi. Chị sẽ dẫn hai đứa bé về.

Dasha nặng nhọc lê chân đến chỗ để xe.

Cô vừa đi vừa khóc, nhưng cảm thấy nhẹ nhõm hơn. Nước mắt chảy ra đã mang theo cả nỗi sợ hãi và nỗi đau. Rồi Dasha khóc khi đã ngồi trong xe.

Thằng con trai chưa được đặt tên đạp trong bụng mỗi lúc một mạnh. Dasha thoa phấn lên mũi và thoa chút son lên môi: thôi nào, xong rồi, qua rồi, ổn rồi. Hai anh con đã được tìm thấy, chẳng bao lâu nữa con sẽ ra đời và sẽ gặp cả nhà... trong căn nhà nơi mẹ sống và làm bánh nướng.

- Ta đi thôi mẹ ơi! – Thằng Vladik chạy đến thì ào đầy hứng khởi. – Chúng nó cũng đi rồi mẹ ạ – đi xe buýt! Con cũng đi theo chúng nó ra tận bến xe, mà hai đứa còn không phát hiện ra con cơ! Marinka lúc nấp ở sau bên xe đã nói với con – đấy là Kostia tự nghĩ ra và tự viết!

- Thì rõ là nó tự...

- Hai đứa chúng nó không biết là bố đã kiếm được tiền ở nhà hàng rồi.

- Nhà hàng nào? – Dasha vội vã hỏi. – Lúc nào?!

Thằng bé sững lại, cái thắt lưng chưa kịp cài khóa vẫn cầm trong tay.

- Vladik, – cô nói thật nhẹ nhàng, – Mẹ hứa đấy: bố con sẽ không biết gì hết cho tới khi nào tất cả mọi người cùng biết.

- Con tưởng là mẹ... mẹ... – thằng bé lắp bắp, – con tưởng là mẹ biết rồi...

- Mẹ rất muốn biết.

- Thì... nói ngắn là tối qua bố đi hát ở nhà hàng mẹ ạ, nhà hàng chỗ chú Nail làm việc ấy. Bố cũng hát rất hay mà, hay gần như thằng Nikita vậy... Ở đây có một cơ quan lớn tổ chức lễ kỷ niệm ngày mừng 8 tháng Ba. Họ đã thỏa thuận, và chú Nail dẫn bố tới. Người ta đặt cho bố một cái ghế trên sân khấu, để bố có thể đứng hát mà không cần dùng nạng. Bố kiếm được nhiều tiền lắm, còn nhiều hơn chú Nail nữa kia...

- Vladik, con đặt lại cái túi hộ mẹ với, thịt xay sắp rơi ra ngoài rồi kìa, – Dasha gọi con trong lúc khởi động xe.

- Hôm nay nhà mình làm mần thăn hả mẹ?

- Mai con ạ. Còn ngày kia thì sẽ phải dọn nhà thật sạch, vì chỉ còn hai ngày nữa là đến ngày lễ rồi.

- Con đã nghĩ ra một thứ rất hay để tặng Marinka và Sonia làm quà mừng 8 tháng Ba rồi, – Vladik không nhin được nữa. – cả quà cho mẹ nữa... Nhưng

bây giờ thì con chưa nói ngay đâu, được không mẹ?

- Được, – Dasha phá lên cười, và hai mẹ con lên đường về nhà.

Nguyễn Quỳnh Hương dịch

Yulia Nabokova

Yulia Nabokova sinh năm 1981, tốt nghiệp khoa ngữ văn Nga Đại học sư phạm quốc gia Moskva. Là nhà báo, chuyên viết cho các tạp chí trẻ, phụ nữ và du lịch. Tác giả hai loạt truyện viễn tưởng vui, gồm VIP - đó là ma cà rồng, Kẻ mạo danh cô tiên và những tiểu thuyết khác như Chạy khỏi cổ tích, Hãy cẩn thận: đây là tiên hiền, Scandal trong gia đình ma cà rồng...



Ước Mơ Hoa

Ấm từ cà phê trên đường đi, Inga chẳng buồn nghĩ tới việc có bao nhiêu phụ nữ được lười biếng trong chăn vào sáng sớm ngày lễ mừng 8 tháng Ba này. Inga đang vội tới cửa hàng - bởi hôm nay, tất cả các cô dâu, vợ, mẹ và con gái, chị, em và cả những người bà sẽ nhận được hoa kiểu thế nào từ những người đàn ông của họ là tùy thuộc vào cô.

Tới ngưỡng cửa, cô đứng lặng - thật khó tin. Mơ ước của cô đã thành sự thật và đang chờ cô sau cửa kính. Inga bối rối tra chìa khóa và bước vào vương quốc hoa của mình, nơi đã một tháng qua cô là bà chủ.

Hương mùa xuân đón cô, cảm nhận rõ vị ngọt của mimosa, hơi thở nhẹ nhàng của hàng trăm đóa hồng và mùi tươi mới của lá. Ngày mừng 8 tháng Ba đầu tiên của cô trong vai người bán hoa! Inga rất hi vọng đây sẽ không là ngày cuối. Để mua hoa cho ngày lễ, cô đã chi hết phần tiền tiết kiệm còn lại, hi vọng một món lời kha khá có thể giúp tiệm hoa bé nhỏ - đứa con mơ ước của cô phát triển... Bây giờ sáng - vẫn còn hơi sớm đối với khách hàng, nên cô vẫn kịp kết được vài bó hoa trước khi xuất hiện những vị khách đầu tiên...

Inga hoàn thành bó hoa thứ năm với diên vĩ và uất kim hương trắng,

chuẩn bị cột ruy băng thì một người cao lớn, tóc nâu, vai rộng trong chiếc áo khoác cashmire quả quyết bước vào. Gian hàng nhỏ bé đầy hoa lập tức trở nên chật chội.

- Tôi giúp gì được cho anh? - Inga tò mò nhìn người khách.

Gương mặt biểu cảm với chiếc cằm quả quyết, đôi mày đen, môi mím chặt, trước mặt cô là bản sao hiếm hoi của giống đàn ông khỏe mạnh, quen chiến thắng. Thời Trung cổ họ dẫn đầu những cuộc hành binh, còn giờ họ bẻ giáo trong những cuộc đàm phán, thực hiện những hợp đồng lớn. Vị khách thậm chí không nhìn Inga - ông ta cần gì lời khuyên của một cô bán hoa nào đó? Những người đàn ông này tự mình quyết định tất cả. Họ chỉ cần những thứ tốt nhất - chiếc xe tốt nhất, cô gái đẹp nhất, những bó hoa sang trọng nhất. Inga tin chắc vị khách sẽ chọn bó hồng đắt nhất - những đóa hồng Ecuador đỏ thắm. Nhưng ông lại bỏ qua những cánh hồng và quả quyết nhìn về phía những bông hoa đã được bó, dừng lại ở một mẫu kết sẵn trên tay Inga. Chỉ trong khoảnh khắc - và quyết định được đưa ra.

- Bao nhiêu?

Bó hoa thanh lịch, những bông uất kim hương xoay tròn cùng hoa diên vĩ trong điệu valse mùa xuân, Inga đã đặt vào đó cả tâm hồn, nên cô phật ý bởi thái độ thực dụng như thế đối với hoa. Không chút lịch sự - “bó hoa đẹp”, không chút văn tấu - “tôi thích” - mà người mua thường trầm trồ trước công lao của cô và không tiếc lời khen ngợi. Trong tích tắc, Inga những muốn giấu bó hoa đi - để không giao nó vào đôi tay được chăm sóc kỹ nhưng thờ ơ của người xa lạ. Nhưng một khi đã được gọi là chủ tiệm hoa, cô đành phải tuân thủ những quy tắc làm ăn.

Anh ta sốt ruột rút ví. Cô lạnh lùng báo giá.

Khinh khỉnh ném tiền lên bàn, người mua vớ lấy bó hoa từ tay cô và nhanh chóng rời đi, không hề nhìn Inga. Giống như cô là người tàng hình, thậm chí làm cô tổn thương! Inga ném cái nhìn lên bóng mình phản chiếu trên cửa kính - một cô gái dễ thương, tràn đầy sức sống đang nhìn cô - với mái tóc đen mượt mà, má ửng hồng nhẹ trên làn da trắng như sứ và đôi mắt

nâu lấp lánh. Người ta nói đúng: hãy tìm công việc mình yêu thích - và bạn sẽ không phải làm việc một ngày nào trong đời.

Mở tiệm hoa này, Inga đã rất mạo hiểm. Cha mẹ cô lên lớp rằng trong khủng hoảng càng phải giữ rịt công việc uy tín trong ngân hàng. Đồng nghiệp thì thảo với nhau không hiểu khi Inga, trưởng bộ phận thẻ, viết đơn xin nghỉ việc. Còn Inga hạnh phúc, đặt tất cả những khoản tiết kiệm của mình vào tiệm hoa gần nhà. Tổng cộng đã cần những 30 năm để cô có đủ can đảm thực hiện ước mơ của mình, chứ không phải của bố mẹ mình!

Giờ đây mỗi ngày Inga không đi mà như bay đến chỗ làm, và ý thức về việc những bó hoa cô kết sẽ tô điểm cuộc sống của một ai đó, khiến cuộc sống của cô thêm ý nghĩa. Inga cười với người khách mới, một cô gái rụt rè có tàn nhang dễ thương, giúp cô gái chọn một bó hoa giá phải chăng nhưng quyến rũ với hoa đồng tiền vàng và cúc trắng cho mẹ.

Quả chuông nhỏ trên cửa gần như không im tiếng. Gần đến ngày mừng 8 tháng Ba, ai cũng cần hoa, tiệm không ngớt khách. Giá mà bố mẹ cô thấy cô thành công làm sao! Inga muốn bố mẹ hiểu rằng việc thay đổi công việc của cô không phải là ý muốn nhất thời, mà là một quyết định đã được cân nhắc, và đam mê hoa là một thiên hướng thật sự. Bố mẹ cô chưa lần nào ghé vào cửa tiệm, mặc dù Inga lúc đầu đã mời gọi và hờn giận khi hai ông bà xem nhẹ giai đoạn quan trọng này trong cuộc đời cô. Có lần cô còn nghe được bố nói với mẹ: “Hi vọng nó bó hoa chán rồi thì trở lại ngân hàng”. Từ đó cô không bao giờ mời bố mẹ tới thế giới hoa của mình nữa, nhưng trong thâm tâm cô vẫn mơ họ thay đổi ý kiến và chấp nhận mơ ước của cô.

- Năm nào tôi cũng tặng vợ hoa hồng trắng, - một người đàn ông gầy gò, trí thức, với mái tóc bạc tao nhã, chia sẻ. - Năm nay là một phần tư thế kỷ chúng tôi sống cùng nhau!

Inga bị chinh phục bởi đôi mắt rực sáng giữa những nếp nhăn li ti của ông, một người đang yêu.

- Ông may mắn gặp được một nửa của mình, - cô cười, bó những bông hồng trắng bằng ruy băng đỏ. - Hãy đến đây vào dịp đám cưới bạc, tôi sẽ

chọn cho vợ ông một bó hoa đặc biệt.

- Chắc chắn tôi sẽ đến! - người đàn ông của gia đình hạnh phúc hứa, xiết những bông hồng trắng vào ngực.

- Còn cô, tôi cũng chúc cô gặp một nửa của mình!

Inga chỉ biết thở dài. Cô sẽ gặp một nửa của mình ở đâu, khi cả ngày cô ở đây, giữa những bông hoa? Mỗi tình mới đây của cô đã kết thúc cùng với việc mở cửa hàng. Đồng nghiệp Pavel mà cô từng hẹn hò suốt nửa năm trước, không hiểu nổi Inga, người đã đánh đổi vị trí trưởng bộ phận lấy một tiệm hoa. Mỗi tình công sở của họ tiêu tan, giống như hoa hồng thiếu hơi ấm và ánh mặt trời...

Cô bạn gái Varya ghé qua - vui mừng vì cửa hàng thành công, cô nhận xét, chính Inga cũng như hé nở giữa những bông hoa. Varya chọn một bó cho mẹ mình, cô cười như có lỗi:

- Sống chỉ cách nhau có hai ga tàu điện ngầm mà mình chỉ gặp mẹ vào những ngày lễ. Cuộc sống này sao vậy?

- Vậy thì cậu đừng đợi ngày lễ, - Inga khuyên - hãy ghé thăm thường xuyên hơn. Sự ân cần quan trọng hơn những bông hoa!

- Nhưng hoa cũng hay mà, - Varya ấp vào ngực bó hoa gồm những bông hồng màu hồng, lan Nam Phi vàng nắng, hoa cúc bụi trắng. - Cậu là bà tiên thật sự, Inga. Còn cậu, cậu có ăn mừng ngày 8 tháng Ba không đấy?

- Tổ sẽ ăn mừng tới người khách cuối cùng, - Inga cười. Rồi sau sẽ tới nhà bố mẹ để chúc mừng mẹ!

Varya gạt đầu ra vẻ hiểu, chúc Varya tìm được tình yêu rồi lao đi, cẩn thận mang bó hoa theo. Điệu valse hoa một lần nữa xoay tròn quanh Inga. Hoa hồng màu kem cho một nữ nghệ sĩ mới vào nghề từ một người hâm mộ nhiệt thành, hoa đồng tiền cam cho bà mẹ vợ yêu quý từ chàng rể quan tâm, mimosa cho cô em gái bé bỏng của anh trai là một vận động viên, hoa lan vàng cho cô giáo Hàn Quốc từ một học sinh biết ơn, chắc chắn đang tính tới chuyện tiếp tục học... Với mỗi khách hàng, Inga luôn quan tâm và ấm áp hỏi

chi tiết, họ chọn hoa tặng ai, và kết hoa với những thông điệp được mã hóa. Một kẻ si tình bên lền rời đi với bó hoa trắng cánh viền hồng, thì thầm về tình yêu. Người chồng biết lỗi mang về nhà bó hồng đỏ vì xấu hổ - hi vọng được vợ thứ tha. Nhưng đa số các bó hoa vào ngày lễ mùa xuân mừng 8 tháng Ba đều là lời bày tỏ tình yêu và lòng biết ơn đến mẹ, đến vợ, và chị, em...

- Quý khách chọn hoa cho ai? - Tiễn cùng lúc vài người khách với những bó hoa, Inga vừa quay lại vừa nói với một đôi mới bước vào và ngạc nhiên nhận ra bố mẹ mình.

- Chúc mừng mừng 8 tháng Ba, con gái! - mẹ cười. Con có cả một khu vườn mùa hè ở đây.

- Đây, chúng ta ghé xem con hôm nay ở đây thế nào. - Bố chăm chú nhìn một lượt những bình hoa, nấn ná ở bó hồng đỏ với loa kèn trắng. - Tự con kết đây à? Đẹp quá.

Inga rút bó hoa ra khỏi bình - không phải đơn giản mà bố chọn nó.

- Mẹ, chúc mừng mừng 8 tháng Ba! Khi kết bó hoa này, con đã nghĩ tới mẹ. - Cảm ơn con gái - mẹ hài lòng nhận bó hoa, hít hương hồng thơm.

Cái nhìn ấm áp của bố mẹ khiến Inga hiểu, ma thuật của hoa đã có công dụng. Có vẻ như cô sẽ không còn bị quở trách về việc nghỉ làm ở ngân hàng. Mà rất cần sao cho những người thân thuộc ủng hộ ta. Khi đó ta có thể lật nhào cả núi!

Cửa đóng rầm sau lưng những khách hàng mới vào - hai sinh viên vui vẻ với đôi mắt xám giống nhau, vốn chỉ có ở anh em ruột.

- Bố mẹ đi nhé, - mẹ vội vã nói. - Chờ con bữa tối, mẹ sẽ làm món xa lát “Mimosa” * và bánh kurnik * đấy!

1* Một loại xa lát làm từ cá, trứng, phô mai, khoai tây, rất ngon miệng và có màu vàng của mimosa, thường dùng vào dịp lễ hoặc năm mới.

2* Một loại bánh nướng đặc biệt của người Nga, được gọi là “vua của các loại bánh nướng” hoặc bánh sinh nhật của vua với nhiều lớp nhân từ thịt gà, vịt, cừu, bò, các loại hạt và khoai tây

- Bố mẹ ghé, con vui lắm! - Inga tiễn cha mẹ ra cửa rồi quay lại với hai anh em đang tranh cãi xem mẹ họ thích uất kim hương hay thủy tiên hơn.

- Còn nếu tôi đề nghị một giải pháp thỏa hiệp? - Inga chen vào. - Uất kim hương sẽ rất đẹp nếu kết hợp với mimosa.

Bó uất kim hương đỏ vàng, điểm những cành mimosa trông như nắng, rực rỡ, hai anh em hài lòng và hứa sẽ quay lại cho bố hoa ngày sinh nhật mẹ.

Đến giữa ngày, các ngón tay đã đầy những vết xước của gai hồng và đỏ vì dầm nước, chân rúc lên vì mệt, nhưng Inga cảm thấy hạnh phúc và vui sướng chào đón những vị khách mua hoa mới. Chưa ngày mừng 8 tháng Ba nào mà cô tươi tắn và sống động như thế này. Tiệm hoa của cô dường như nằm ở trung tâm của sự nhộn nhịp ngày lễ. Nhưng cùng lúc Inga lại sợ khoảnh khắc ngày làm việc kết thúc, và cô phải bỏ truyện cổ tích hoa của mình lại sau cánh cửa đóng - để trở về thế giới hiện thực. Khi kết hàng chục bó hoa cho những phụ nữ khác, người ta sẽ cảm nhận sâu sắc sự cô đơn của mình ngày mừng 8 tháng Ba, và trong thoáng chốc Inga cũng muốn có ai đó ngóng chờ cô vào buổi tối ngày lễ này.

- Inga, em phải không? - Cô không nhận ra Pavel ngay. Dừng chân ngoài cửa, chắc anh đã quan sát cô một lúc, xem cô lượn từ bình hoa này sang bình hoa khác để giới thiệu hoa cho khách.

Inga máy mót vuốt lại mái tóc rối và rồi tự mắng mình. Có lẽ anh ta sẽ nghĩ cô muốn làm anh hài lòng! Khi Pavel không ủng hộ quyết định của cô bỏ việc ngân hàng chuyển sang kinh doanh hoa, Inga hiểu ra là họ khác nhau biết bao và không hối tiếc việc chia tay. Nhưng cô lại muốn anh thấy cô bây giờ, trong cửa tiệm đầy người, Pavel nhận ra anh đã sai, và thừa nhận Inga đang làm một công việc quan trọng và cần thiết.

- Trông em mệt rồi. - Pavel nhìn cô trách cứ và quay sang bình cắm hoa hồng. - Em kết cho anh một bó nhé?

- Dĩ nhiên rồi! - Sẽ là ngây thơ khi cho rằng Pavel đến tiệm hoa là vì cô. Anh ta chỉ cần hoa cho người yêu mới. Inga nhận thấy ngoài phố, ở chỗ tú

kính có một cô gái tóc vàng hấp dẫn với mái tóc mượt mà kiểu nhân viên văn phòng, trong chiếc áo khoác cổ điển và giày boots cao gót. Cách đây chưa lâu Inga cũng từng như thế, với chiếc áo cài kín tất cả các nút, phong cách hoàn hảo và nụ cười như dán trên khuôn mặt.

- Bạn gái anh à? - Inga hất đầu về phía cô gái ngoài cửa.

- Bạn anh. - Pavel gật đầu hài lòng, như hãnh diện với quyền sở hữu của mình. - Lisa làm việc trong một công ty dầu khí.

Làm sao mà trước đây cô không nhận ra, với Pavel điều gì quan trọng hơn, đó chính là vị thế của người đồng hành, còn điều gì trong tâm hồn cô với anh ta hoàn toàn không quan trọng? Đề xuất bó hoa gì cho cô gái Lisa ấy đây? Hoa hồng đỏ thì hơi sớm, còn hoa trắng chỉ những kẻ lãng mạn mới đánh giá cao.

- Cái này thì sao? - Inga rút từ trong một bình ra nhánh hồng có màu bầu trời bình minh với rìa cạnh màu hồng.

Pavel gật đầu. Inga đếm 15 bông - khi họ hẹn hò, Pavel cũng tặng cô từng ấy bông, không hơn không kém. Đây, cả lần này người yêu cũ của cô cũng không thay đổi thói quen. Chỉ khác chẳng bây giờ làm chủ tình thế là Inga - cô nhận tiền hoa, gật đầu đáp lại lời chúc mừng 8 tháng Ba của Pavel, tiễn anh đi ra rồi đóng cửa, dứt khoát bỏ Pavel lại trong quá khứ. May là anh ta ghé vào chính hôm nay. Con đường của cô với Pavel giờ đã tách chia, và người bạn trai cũ không còn chỗ trong cuộc sống mới của cô chủ tiệm hoa.

Phần còn lại của ngày bay vèo qua trong nhốn nháo. Hoa trong bình nhanh chóng vơi đi, dòng khách cũng ngớt dần. Chạng vạng đặc sánh, đường phố vắng vẻ - tất cả đều vội vã đến với những bàn tiệc đã sẵn sàng. Inga bán xong bó hoa đã kết cuối cùng trong số những hoa uất kim hương đủ màu, đóng cửa tiệm, rồi nín thở tính doanh thu. Thẳng rồi! Khoản đầu cơ ngày lễ đã vượt xa những trù tính can đảm nhất, giờ Inga đã có đủ tiền vừa để trả tiền thuê nhà, vừa để mua thêm hoa mới. Có nghĩa ước mơ hoa của cô sẽ còn tiếp tục, bất chấp những dự báo hoài nghi của bố mẹ vốn tin rằng vụ kinh doanh sẽ làm cô cháy túi. Vậy là cô sẽ vẫn có thể chứng minh cho họ công việc yêu thích đã

mang lại cho cô không chỉ niềm vui, mà cả lợi nhuận!

Inga giấu tiền vào túi xách rồi đặt lên bàn một ôm hoa hồng đỏ, chuẩn bị mang chúng theo về. Có tiếng gõ cửa, chắc ai đó không kịp mua hoa, mà Inga không muốn từ chối kẻ lãng mạn muộn màng này. Cô mở khóa và ngay lập tức một cú đá khiến lưng cô đập vào bàn.

- Đưa tiền đây! - tên cướp với gương mặt ngây độn phả vào mặt mũi rượu mà mới trước đó còn mờ hương hoa.

Những giọt nước mắt trào ra - vì đau và tức giận. Ngày mùng 8 tháng Ba cô đã quần quật suốt ngày không ngơi tay, - để rồi phải trao hết khoản tiền kiếm được vào tay kẻ cướp này? Kêu cứu hay gọi giúp đỡ là vô ích - đường phố trống trơn, mọi người đều đã tản về nhà. Chẳng ai nghe thấy.

- Điếc à? - Từ cái tay bắn với những đốt tay dính máu lóe lên một con dao.

Inga khóc nức nở:

- Ngay đây! - và đặt cái túi xách lên bàn. Cô không tiếc tiền - mà là tiếc ước mơ. Không còn tiền cũng đồng nghĩa là không còn cửa hàng.

Cơn tức giận đã tạo cho cô sức mạnh. Trong hộp có cái kéo - nhưng cô sẽ không kịp vì tên cướp nhanh hơn và mạnh hơn. Cái nhìn của cô rơi xuống hoa hồng: những nhành dài đầy gai nhọn - còn gì mà không là vũ khí của một cô gái tuyệt vọng? Inga chụp mở hồng và thẳng tay quất vào mặt tên cướp.

Quá bất ngờ, tên cướp kêu ối lấy bàn tay to che mặt, lảo đảo, làm rơi bình hoa xuống nền nhà. Nước chảy tràn dưới chân, cuốn trôi những cánh hồng đỏ rơi vãi đầy sàn. Đôi mắt đen trên gương mặt sạm lóe lên nỗi căm thù chết chóc, và khi kẻ cướp bỏ tay ra, thấy rõ trên chiếc cằm chưa cạo râu là những vết cào sâu, giống như từ vuốt hổ.

- Tao giết! - Kẻ cướp lao vào cô, lưỡi dao lóe sáng.

Inga hét lên, lấy chiếc túi xách che mặt và cảm thấy con dao không thương xót xuyên qua lớp da lợn, một giây nữa thôi, và... Chẳng lẽ đây sẽ là ngày mùng 8 tháng Ba cuối cùng của đời cô? Có đáng để bỏ ngân hàng để chết giữa những bông hoa?!

Bỗng nhiên một cơn lốc xoáy tràn vào cửa tiệm. Nó kéo tên cướp khỏi Inga, giằng con dao khỏi tay hắn và ném hắn vào một góc đầu đó. Tên cướp cầm hận gầm lên và nhào tới người bảo vệ Inga. Cân sức - hai đối thủ không thua kém nhau về sức mạnh lẫn cơn giận dữ. Những bình hoa rơi vỡ, bông hoa bay xuống sàn, những đôi giày đàn ông không thương tiếc giẫm lên những nụ hoa dịu dàng.

Inga chết lặng, sợ hãi nhìn cuộc đấu tay đôi trong cửa hàng hoa của cô. Kẻ cướp đánh một đòn mạnh vào mặt người bảo vệ cô - những giọt máu rơi trên hoa loa kèn trắng nằm dưới chân. Ngay sau đó Inga vồ lấy bình hoa còn nước và nện hết sức nặng của nó vào đầu tên cướp. Lão đảo, hắn ngã xuống sàn, xoải tay. Bình hoa rơi khỏi đôi tay đã yếu đi của Inga và trút một thác nước lên thân hình nằm ngửa.

- Tôi giết hắn rồi sao? - Inga khiếp đảm.

- Tôi không chắc. Nhưng cô đã nện hắn một cú choáng váng. Phụ nữ trong cơn giận với bình hoa trong tay đúng là một sức mạnh đáng sợ. - Người bảo vệ cô quay lại, và Inga nhận ra vị khách hàng buổi sáng đã không buồn ban cho cô một cái nhìn. Gương mặt anh ta có vẻ nghiêm túc, nhưng trong đôi mắt xám nháy nhót những tia cười khê, mặc dù môi anh ta bị dập.

- Anh chảy máu kìa! - Inga kêu lên.

- Cô có băng dính không?

- Để làm gì? - Inga ngạc nhiên.

- Tôi có thuốc dán. - Đưa tôi băng dính, - không để ý đến đôi môi dập, người bảo vệ cô khom người trên kẻ cướp. - Tôi trói hắn lại chờ cảnh sát đến. Còn cô gọi cảnh sát đi.

Bị trói tay chân bằng băng keo, tên cướp vẫn chưa tỉnh lại. Inga lo ngại lấy bình phun nước xịt vào mặt tù nhân.

- Cô làm gì thế? - Người bảo vệ cô ngạc nhiên.

Kẻ cướp mở mắt rồi lại chớp mắt mù mẫm.

- Tỉnh rồi, Inga mừng rỡ.

Nhưng kẻ cướp không mừng khi hiểu hẳn không thể ngồi dậy, và bày tỏ sự phản đối giận dữ bằng những lời tục tĩu. Vì thế người bảo vệ Inga đã khéo léo dán miệng hẳn lại bằng băng keo.

Lúc đó cảnh sát cũng vừa xuất hiện. - Có chuyện gì thế?

Trước mặt tên tội phạm, các đại diện pháp luật nghiêm khắc ngay lập tức.

- Này, Shustrov, kiểm tra các túi của hắn! - Người lớn tuổi hơn ra lệnh cho người trẻ đi cùng.

Trong túi hắn hóa ra có hai gói tiền đủ loại, buộc bằng dây thun.

- Thì ra đây là kẻ đã cướp hoa của chúng ta! - Viên cảnh sát già nhận tiền, còn người trẻ hơn lấy còng tay và khóa chúng bên trên lớp băng keo đang quấn tay kẻ cướp.

- Giỏi lắm, các bạn! Tên này hôm nay đã cướp hai tiệm hoa ở cách đây không xa. Các bà ấy đang đau khổ vì mất hết doanh thu. Thật xấu hổ khi đi cướp của phụ nữ vào ngày mừng 8 tháng Ba. - Viên cảnh sát già trách móc nhìn tên cướp. - Cậu không có mẹ sao?

Tên cướp rướn cổ lên, trên sàn, một chiếc điện thoại bị rơi sau trận ẩu đả chợt sáng đèn.

- Của các bạn à? - Viên cảnh sát đưa mắt về phía Inga và người bảo vệ cô.

- Không, - Inga lắc đầu.

- Không phải của tôi.

Viên cảnh sát trẻ nhặt cái điện thoại lên, nhìn vào màn hình:

- Mẹ gọi.

Tên tội phạm giật người lên và rên rỉ. Người cảnh sát già kéo miếng băng dính khỏi miệng tên cướp - hắn liền tru lên.

- Im nào! Hãy chúc mừng mẹ.

- Viên cảnh sát mở loa, và tất cả mọi người trong tiệm im bật khi một giọng phụ nữ lo âu vang lên:

- Egorushka, con trai! Con sắp tới chưa? Mẹ nướng bánh xong rồi, đang

chờ con đây.

Trong giọng nói của người mẹ có biết bao hi vọng và dịu dàng, khiến tim Inga thắt lại. Thậm chí những viên cảnh sát cũng nhìn nhau đồng cảm, còn kẻ cướp ồn ào nuốt nước bọt, nói thần thờ:

- Mẹ cứ bắt đầu đi, đừng chờ con... - Làm sao mà không có con được hả, Egorushka? - người đàn bà buồn bã. - Hôm nay mừng 8 tháng Ba, con đã hứa sẽ tới mà!

- Cậu ấy sẽ tới đấy ạ! - Người cảnh sát già bất ngờ lên tiếng.

- Ai thế? - người mẹ sợ hãi.

- Cháu là bạn của Egor, đúng lúc chúng cháu đang chọn cho bác một bó hoa, - viên cảnh sát đường bộ giải thích.

- Ôi, tốn tiền làm gì! - người phụ nữ ngại ngùng. - Các con tới nhanh lên, bánh nguội hết rồi!

- Chúng cháu nhanh thôi, - viên cảnh sát hứa và tắt máy.

- Tại sao các người lừa bà ấy?- kẻ cướp hỏi với nỗi buồn căm nín. Bởi bà ấy sẽ đợi.

- Vậy sao trước đó cậu không chịu nghĩ?! Bà ấy sẽ phải đợi cậu ra tù ít nhất là một năm nữa - Viên cảnh sát giận dữ nói. Nhưng hôm nay mừng 8 tháng Ba, mẹ cậu đáng được hưởng ngày lễ. Đi! - Ông dựng tên cướp đứng dậy.

- Thật là chúng ta đến chỗ mẹ tôi à? - Tên cướp ngờ vực hỏi lại, khua hai tay đang bị còng. - Trong bộ dạng này ư?? Thà các ông đưa tôi thẳng vào tù còn hơn.

- Tôi sẽ tháo còng, nếu cậu hứa cư xử ra con người. Trước tiên, đem tiền cậu cướp trả lại cho các quý bà, sau đó chúng tôi đưa cậu tốc hành tới nhà mẹ, chúng ta cùng lên nhà, chúc mừng bà. Bảo chúng tôi là bạn cậu. Thành tích của cậu chúng tôi sẽ báo bà vào sáng mai, khi cậu ngồi nhà giam. Còn hôm nay thì im đi - đừng phá hỏng ngày lễ của mẹ. Chỉ không được giở trò, hiểu chưa?

- Tôi sẽ không giờ trò! - Kẻ cướp thề thốt.

Cảnh sát giải phóng kẻ cướp khỏi băng dính, nhưng vẫn để còng, hứa sẽ mở khi nào hắn tới nhà mẹ. Inga đã kịp quần giấy ni quanh một bó uất kim hương, thắt ruy băng rồi dúi vào tay tên cướp:

- Để tặng mẹ.

Tên cướp nhìn cô hoang mang:

- Tôi suýt cướp của cô, làm tan hoang nửa cửa hàng, rách túi - lời thú tội được kể ra một cách khó khăn, rồi hắn im một lúc, lắc lắc bó hoa trong tay, những cánh uất kim hương trông trắng như bày tỏ sự tức giận trước hành động của hắn.

Inga cũng rất tức giận tên cướp, nếu cần cô có thể một lần nữa lấy bình hoa táng một cú làm nứt đầu hắn. Hắn không chỉ muốn cướp của cô, mà còn phá hỏng ngày lễ của hai nữ đồng nghiệp - bán hoa như cô. Nhưng cô lại xót thương người phụ nữ đứng tuổi đang chờ đợi đứa con lêu lổng của mình về ăn tiệc.

- Mẹ cậu chẳng liên quan gì ở đây, - Cô nói. Cậu đã gieo cho bà ấy biết bao đau khổ. Hãy cố tặng cho bà ấy một niềm vui đầu chỉ hôm nay.

Có thể, Inga là một người lạc quan bất trị, nhưng cô tin, lòng thiện sẽ giúp sản sinh cái thiện. Cô hi vọng bó hoa này sẽ thay đổi gì đó trong nhận thức của tên tội phạm, và, để chuộc lỗi, hắn sẽ bắt đầu một cuộc sống mới - vì người mẹ mà hắn yêu thương.

- Cảm ơn, - Hắn khẽ nói, và Inga có cảm tưởng hắn vừa có một quyết định quan trọng nào đó, đôi mắt đen của hắn dường như sáng lên. Như thể một tia nắng mặt trời xuyên qua chiếc giếng tối đen và vạch ra con đường vượt lên trên.

Đưa tên cướp đi, hai cảnh sát chúc Inga ngày lễ và còn đùa, hi vọng đây là ngày mừng 8 tháng Ba thất bại nhất của đời cô.

Ignia còn lại mặt đối mặt với người bảo vệ mình giữa gian hàng bị lật tung.

- Tôi còn chưa cảm ơn anh vì đã giúp. Nếu không có anh...- Inga lúng túng

khi đôi mắt xám sáng của anh nhìn thẳng vào mắt cô. Phía sau lớp vỏ bọc không xuyên thấu ấy mà khi sáng cô đã ngỡ đó là sự kiêu ngạo và ích kỷ, bỗng hiện ra một con người nhiệt thành và cao thượng. Chỉ cần một tích tắc để có thể hiểu: lúc nào đó anh đã bị phản bội làm trái tim vỡ thành triệu mảnh đón đau, từ đó tâm hồn anh không tiếp nhận ai. Còn giờ trông anh có vẻ choáng váng, như một người lữ hành lạc trong sa mạc, đã mất hết hi vọng, bỗng bắt gặp một ốc đảo. Như một người sành nghệ thuật tìm được vật hiếm tưởng là đã mất đi vĩnh viễn.

- Agata đã đúng.

- Ai cơ? - Inga tưởng cô nghe lầm. Cô muộn màng hiểu ra rằng người đàn ông đang nói về người nhận bó hoa anh tặng. Trái tim cô như bị chiếc gai thất vọng đâm thấu. Có nghĩa là, anh trở lại không phải vì cô. - Anh vì cô ấy mà quay trở lại à? Cô gái của anh không thích bó hoa sao?

- Agata rất thích bó hoa, bảo ai kết bó hoa ấy phải là người rất đẹp, từ bề ngoài đến tâm hồn. Còn tôi trả lời là tôi không nhìn kỹ.

Anh nhặt từ sàn lên một bông hồng đỏ không hiểu bằng cách kỳ diệu nào vẫn còn nguyên vẹn và chìa ra cho cô. Cánh hồng run rẩy khi cô đón nó từ tay anh. Cô có cảm tưởng những bông hoa còn lại trong các bình bông im lặng một cách trang nghiêm - tuồng như trước mắt chúng đang diễn ra điều gì đó hệ trọng và tuyệt vời. Hoa hồng là biểu tượng của lời tỏ tình, nói được nhiều hơn cả chính lời nói. Nhưng Inga đã bị nỗi nghi ngờ xâm chiếm, nên thận trọng hỏi:

- Agata là người yêu của anh à?

- Agata là bà của tôi. - Anh nở nụ cười rộng mở trẻ con. - Chỉ có điều chẳng ai gọi bà là bà cả. Cô sẽ hiểu khi nào cô gặp bà. Nhân tiện, tôi tên Nikita.

- Còn tôi là Inga.

- Agata đợi chúng ta đến dự bữa tiệc tối. - Anh nói đơn giản như đã cùng Inga quen biết cả đời và cho rằng họ sẽ kỷ niệm ngày mừng 8 tháng Ba cùng

nhau. Và Inga rất thích điều này. Cô sẽ ghé qua chỗ bố mẹ sau. Còn bây giờ...

- Bây giờ, - Nikita nhìn một vòng đồng lộn xộn hoa, - chúng ta dọn dẹp chứ?

Inga cười và cầm lấy cây chổi. Cô không thích những người đàn ông nói thì hay mà chẳng làm gì cho những người phụ nữ của mình. Cô đã chờ ai đó bước vào đời mình một cách cương quyết và can đảm, bảo vệ cô khỏi kẻ cướp và giúp dọn dẹp cửa hàng hoa. Một người đàn bà còn mơ gì nữa vào ngày mừng 8 tháng Ba?

Phan Xuân Loan dịch

Oleg Roi

Tên thật là Oleg Rezepkin, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1965 tại Magnitogorsk (Liên Xô cũ). Tốt nghiệp đại học Sư phạm Magnitogorsk. Bắt đầu sáng tác từ năm 2001, khi định cư tại Thụy Sĩ, có nhiều tác phẩm thuộc hàng best seller ở Tây Âu. Hiện tại sống ở Moskva, sáng tác văn học, kịch bản phim, sáng tác nhạc. Hội viên Hội nhà văn Nga, Hội viên hội nhà văn châu Âu. Tiểu thuyết “Bảo mẫu” được hãng phim “Miramax” (Hollywood, Mỹ) dựng thành phim năm 2006.



Hoàn Toàn Tình Cờ - Chuyện Tình Còn Viết Dở

Hình như ai đó trong số các hiền nhân đã từng nói, cuộc đời này chẳng phải là cái gì khác ngoài một chuỗi những sự tình cờ. Và câu nói ấy đúng trong nhiều trường hợp. Thật thế, không thể tìm thấy một phận người mà trong suốt cuộc đời mình chưa từng gặp một sự tình cờ bất ngờ nào, dù là hạnh phúc hay cay đắng. Ai đó sẽ chỉ gặp sự tình cờ đôi ba lần trong đời thôi, nhưng, như người ta thường nói, ít nhưng chất, ngược lại có người luôn sống với một chuỗi tình cờ trong mọi thời điểm, mọi thay đổi, mọi tình huống dù là nhỏ nhất trong đời.

Cuộc đời Vania Kuleshov đã diễn ra đúng như thế. Đầu tiên anh cũng lấy làm ngạc nhiên lắm, nhưng mãi rồi cũng quen. Thật ra thì anh cũng chẳng nên ngạc nhiên về những chuyện cứ tình cờ xảy ra, bởi vì cả cuộc đời anh nữa, cũng bắt đầu nhờ một sự tình cờ, hoàn toàn tình cờ.

Vania được sinh ra là bởi vì cách đây hai mươi bốn năm bà thân sinh ra anh, thời đó vẫn còn là cô Tata mười tám tuổi, sinh viên trường Đại học Công

nghiệp Nhẹ, cãi nhau với Misha Ivanov, bạn trai của cô. Misha học kiến trúc, là một họa sĩ có tài thiên bẩm, và dành toàn bộ thời gian rỗi rãi của mình cho niềm say mê tượng đất nung theo phong cách dân gian. Cũng phải nói cho công bằng, những bức tượng đất nung nho nhỏ phủ men tông trắng - xanh lơ của anh thật sự phải được coi như những tác phẩm nghệ thuật thật sự. Chúng không hề kém hơn, mà thậm chí còn tốt hơn hẳn các món đồ do các nghệ nhân dân gian làm ra. Thậm chí các nhà nghiên cứu có tên tuổi còn phải khâm phục trí tưởng tượng và tính độc bản của các giải pháp nghệ thuật mà Misha đưa ra, đồng thời sự tỉ mỉ cẩn trọng của quá trình tạo tác thì không ai bì. Chính Misha thì yêu các tác phẩm của mình tới mức cuồng, và dành hết tâm hồn cho từng món hàng nhỏ. Giá là một người khác, hẳn anh đã có thể kiếm hàng mớ tiền khi bán những món đó, nhưng Misha Ivanov thì không! Anh tiếc rẻ không muốn chia tay với chúng, bán hay tặng thì lại càng không. Đã vài lần người quen hay họ hàng gần như đã thuyết phục được anh, và Misha đã hầu như không thể cưỡng lại được sự hấp dẫn của món lời khổng lồ... Nhưng sao đó mà vào những giây phút cuối cùng anh lại từ chối. Khi thì anh nhận ra, quá trình làm chiếc giá nển kia gắn với nhiều kỷ niệm ngọt ngào, khi thì quả quyết rằng con tàu nhỏ ấy quá độc đáo, cả về ý tưởng lẫn kỹ thuật thực hiện, nên phải được dành cho một vị trí tốt đẹp hơn nhiều so với cái tủ gương trong nhà bà đồng nghiệp của mẹ anh. Lúc thì anh lại thấy con lợn xinh xinh đang nhìn anh bằng cặp mắt van vãn xin đừng bán nó... Tóm lại, thế này hay thế khác, Misha không thể chia tay với những món đồ tự tay mình làm ra, ngay cả khi chúng cứ ngày này sang ngày khác chất đống trong căn hộ của cha mẹ anh. Khi mà trong nhà không còn chỗ trống nào, kể cả phòng tắm và nhà vệ sinh, là không chất đầy những bức tượng đất nung nho nhỏ màu men trắng - xanh lơ đó, thì Misha đột nhiên yêu. Mảnh mai yêu kiều như một mỹ nhân trên tượng, Tata xinh đẹp đã chinh phục được trọn vẹn trái tim anh chàng, đến mức anh quyết định từ bỏ cả các nguyên tắc của mình. Kỷ niệm sinh nhật cô, mà tình cờ lại đúng vào ngày thứ bảy đầu tiên của kỳ nghỉ hè, Misha mang tặng người yêu một chiếc bình hoa nhỏ do chính tay anh

công phu trang trí suốt cả một tuần. Khách khứa của Tata ồ lên khâm phục món quà, và người nồng nhiệt nhất là cô bạn gái thân nhất của Tata là Marina. Thực ra chính cô ấy cũng không rõ cô thích cái gì hơn - cái bình hoa hay tác giả, người làm ra nó, là bởi vì cô mới gặp anh lần đầu tiên tại bữa tiệc sinh nhật này thôi. Là bởi vì tác giả của bảo vật lại là bạn trai của cô bạn thân nhất, mà cướp bạn trai của bạn bè là chuyện mà Marina chưa bao giờ nghĩ tới, thế nên cô dẹp ngay mỗi cảm tình vừa nhen nhóm vào tận nơi sâu nhất trong trái tim mình, và tin chắc rằng cô chỉ vui mừng thay cho cô bạn mà thôi - xem Tata kìa, cứ là sáng rõ lên khi ngắm cái bình ấy chứ!

Tata thì thật sự rất hài lòng với món quà quý. Tuy nhiên, đến tối, khi tất cả khách khứa, kể cả Marina nữa, đã ra về, cô đã quá đỗi ngạc nhiên khi không thể tìm thấy cái bình đất nung kiểu dân gian ấy trên cái bàn đọc báo, nơi chính tay cô nâng niu đặt món quà. Cô tìm cái bình ở khắp nơi, tưởng tượng ra điều kinh khủng nhất - rằng ai đó trong đám khách khứa đã vô tình làm vỡ và lén thủ tiêu mọi dấu vết, tới khi không thể nào chịu đựng được hơn nữa, đành phải gọi điện cho Misha, kể lể nỗi khổ của mình. Và cô còn ngạc nhiên hơn bội phần, khi chàng diễm nhiên không thèm chớp mắt thú nhận ngay - chính anh là người đã lấy lại cái bình! Đơn giản là anh không đủ sức chia tay với nó, anh yêu quý nó quá. Tata cảm thấy bị xúc phạm, ném ống nghe xuống. Từ thuở cha sinh mẹ đẻ chưa bao giờ cô tức giận đến thế!

Sáng hôm sau, khi Misha gọi điện cho cô, cô đã tuyên bố thẳng thừng rằng giữa họ thế là chấm dứt, không còn gì nữa, và kỳ nghỉ chung mà hai người đã định đi Yalta cùng nhau cũng sẽ bị hủy bỏ, vì cô sẽ đi một mình tới thăm họ hàng ở Piter, họ mời cô đến chơi từ lâu nay, và cô mong Misha sẽ quên số điện thoại của cô vĩnh viễn.

Nhưng tình cờ thì nỗi đau khổ của Misha không kéo dài lắm. Bởi anh tình cờ gặp Marina (vâng, chính là cô Marina đó) trên phố, và họ bắt đầu hò hẹn, chưa đầy một năm sau thì cưới nhau. Anh không gặp lại Tata nữa, là bởi vì hai người giận nhau ghê gớm - Anh không tha thứ cho cô vì cô có bạn trai mới, còn cô - đầu tiên là vì cái bình, sau đó là đám cưới chóng vánh với

Marina bạn cô. Tuy nhiên Misha rất may mắn trong hôn nhân, không chỉ bởi vì Marina là người vợ tốt và là người phụ nữ đảm đang. Bên cạnh mọi phẩm chất tốt đẹp vốn có, Marina còn được nhận thừa kế từ bà ngoại mình một căn hộ rộng lớn trong một tòa nhà kiểu cũ, trần cao chót vót. Và người phụ nữ yêu chồng tới mức dành căn phòng lớn nhất họ có để làm nơi bảo quản và trưng bày các báu vật của chồng. Anh thì vẫn giữ gìn chúng cẩn thận như lão Koshei canh giữ kho vàng vậy.

Ngoài bộ sưu tập đất nung phong cách dân gian khổng lồ, sau hơn hai mươi năm chung sống vợ chồng Marina và Misha Ivanov còn sinh được hai đứa con - con trai Anton và con gái Olga. Hai đứa con sinh năm một, ngoại hình giống nhau tới mức nhiều người tưởng là một cặp sinh đôi, nhưng tính tình thì lại khác nhau một trời một vực, chả có điểm nào chung, thậm chí có thể nói là hoàn toàn trái ngược. Anton khiêm tốn, rụt rè ít nói, thích mộng mơ, thậm chí ngay cả khi lớn lên cũng vẫn thế. Anh làm việc trong một công ty lớn với chức danh trợ lý phó chủ tịch, và say đắm giữ mối tình đơn phương với chính sếp của mình, bà Tatiana Vladimirovna, lớn tuổi hơn anh khá nhiều. Vốn ít nói và kín đáo, anh giữ bí mật của mình thật kỹ không hề chia sẻ cùng ai, thậm chí cả với người thân cũng không hé miệng một lời nào. Anh tình cờ xin được một chân thư ký quèn trong công ty đó, vì tình yêu dành cho sếp mà anh âm thầm cố gắng thăng tiến lên đến chức trợ lý cho bà - một khi anh đã đặt ra cho mình một cái đích thì anh sẽ làm mọi điều để đạt được. Anh cố gắng hết sức, làm việc thật tốt để bà nhận ra tấm lòng anh, thế nhưng hình như bà chả biết gì hết, cho rằng anh cố gắng là vì bốn phận của anh vốn dĩ phải thế. Anton nhà ta chỉ còn nước ngậm ngùi đau khổ trong im lặng theo dõi người phụ nữ trong mơ của anh đối nhân tình như thay gang tay. Anh có gì kém hơn bọn họ chứ? Cứ thử nhìn gã cuối cùng mà xem - một tay chơi mô tô tóc dài náo nhãng! Sao bà lại có thể thích cái thứ thấp kém đến thế chứ?! Ngủ ấy thì Báo Đêm - Bay-trên-đôi-cánh-bóng-tối cái gì!...

Trong khi Anton lơ ngơ trên mây với những mơ mộng cùng sếp của mình, thì Olga cũng không bỏ phí thời gian. Có vẻ như cô là cô gái tính toán và

thực tiễn nhất trên đời. Mọi sự kiện của cuộc đời cô luôn được tính toán và đặt kế hoạch trước nhiều năm. Mới bước chân vào lớp một cô đã tình cờ được nghe nói đến sự tồn tại của huy chương vàng khi tốt nghiệp phổ thông, và đã lên kế hoạch đạt được tấm huy chương danh giá đó. Cô tốt nghiệp trung học với toàn những điểm xuất sắc, đỗ vào trường đại học mà cô đã chọn từ năm lớp bảy, ngay từ khi vào năm thứ nhất đã xây dựng một kế hoạch hoàn hảo cho các sự kiện tiếp theo trong cuộc đời mình - sau khi tốt nghiệp đại học cô sẽ nghỉ một tháng, cắt tóc mái, nhuộm tóc đen và tìm được việc nhẹ lương cao... Để đạt được mục đích cô sẽ không thềm nhờ vào vận may tình cờ như ông anh ẻo ợt của cô, mà sẽ vận dụng các mối quan hệ của bố mẹ và những người cô quen biết.

Olga không thể sống thiếu những sổ lập kế hoạch, những vở ghi chi tiết thời gian biểu hàng ngày, những mảnh giấy nhãn dán đầy trên tủ lạnh. Ví dụ, cô không thể tự cho phép mình tùy hứng đi với bạn bè rong chơi ra nhà nghỉ ngoại thành hay đi xem phim mà không thỏa thuận từ trước. Cô không tự cho phép mình bất cứ hành động điên rồ thiếu suy nghĩ nào: Cuộc đời là một cái gì đó thật quá nghiêm túc, cần phải chín chắn và tỉ mỉ lập trình cho nó.

Vào năm 21 tuổi Olia * làm quen với Slava khi anh này tiễn cô về nhà sau tiệc sinh nhật một cô bạn chung. Olia đã lên kế hoạch kết hôn với Slava là bởi vì anh thích hợp với cô theo mọi tiêu chí. Quả thế, Slava mau chóng trở thành bạn trai của cô, nhưng than ôi, cặp đôi chia tay nhau khi chỉ còn chưa đầy một tháng nữa là tới đám cưới. Slava không thể nào chịu nổi những tính toán kế hoạch của người mình yêu. Anh cảm thấy mình còn quá trẻ để sống nghiêm túc đến thế, mà cô thì vẫn xây dựng các kế hoạch cho đời mình, không chỉ là kế hoạch cho năm sau, mà kế hoạch cả cho bước tiếp theo.

1* *Tên gọi âu yếm của Olga*

Còn Marina vốn đã linh cảm thấy sự việc nhất định sẽ xảy ra như thế, đã nhiều lần can ngăn con gái, để cô thay đổi các nguyên tắc sống của mình, để cô ít nhất một lần thử sống tùy thích và để số phận tình cờ dẫn dắt... Nhưng Olia không muốn nghe lời mẹ. Chuyện của cô với Slava đổ vỡ vào cuối tháng

Hai, thì vào ngày 6 tháng Ba trong thùng thư nhà Ivanov tìm thấy một bưu phẩm đề tên người nhận là Olia - một tấm thiệp chúc mừng ngày lễ sắc sỡ, với những lời yêu thương và lời mời hẹn hò nhân ngày Quốc tế phụ nữ tại khách sạn “Russian Style”, một địa điểm rất thời thượng vào thời điểm đó. Và không có chữ ký. Cô không hiểu ai là người gửi bưu thiệp đó. Tất nhiên, có thể đó là Slava, nhưng cô thấy có gì đó lẩn khuất...

- Con sẽ đi chứ? – Nghe xong nội dung bức thư từ miệng con gái, Marina hỏi.

- Làm gì có chuyện đó! – Olia phì ra, nhưng giọng nói của cô xem ra có vẻ rất thiếu tự tin.

- Vô ích thôi! – bà mẹ nói. – Nếu là con thì mẹ sẽ đi. Mà chẳng phải là đi – mẹ sẽ chạy như bay đến ấy chứ! Con là người chứ có phải là máy tính đâu mà cứ hành xử theo kế hoạch chặt chẽ thế? Rồi chẳng mấy mà tuổi trẻ qua đi mất, cứ thế thì đến hết đời con cũng chả có gì để mà nhớ lại đâu.

Bà nhìn con gái – và hết sức sửng sốt khi thấy cô con gái đang lắng nghe mình. Thường thì Olia chẳng mấy để tâm đến ý kiến của bố mẹ, nhưng hôm nay hình như có gì đó khác biệt...

Nhưng thôi, ta hãy để mặc gia đình Ivanov với các vấn đề của họ, và quay lại với một nhân vật khác của câu chuyện này - anh chàng Vania Kuleshov và bà thân sinh ra anh. Hẳn bạn đọc còn nhớ Tata. Đúng chín tháng trước ngày sinh con trai, Tata đi một mình đến thăm họ hàng ở Piter, thời ấy vẫn còn là Leningrad, và trong một đêm trắng cô tình cờ làm quen với một chàng da rám nắng tóc vàng hoe tuổi trạc bốn mươi. Chàng tóc vàng có cặp mắt xanh trong nhìn thấu tâm can, ngoại hình của một ngôi sao màn bạc và nghề nghiệp cũng gắn với phim trường - chàng là tác giả kịch bản. Ít nhất thì chàng tự giới thiệu như thế, và thêm rằng hiện chưa có kịch bản nào của chàng được dựng thành phim cả, là vì chưa cái nào được kiểm duyệt thông qua. Nhưng giờ đây, khi những con gió đổi mới đã bắt đầu thổi, thì chàng, chỉ nay mai thôi, nhất định sẽ trở nên vô cùng nổi tiếng. Những lời có cánh ấy, cộng với một cuộc dạo chơi ban đêm dọc bờ sông huyền thoại và vầng hào quang của người mới

quen khiến Tata ngây ngất, và ngay khi đêm trắng chuyển sang màu nhờ nhờ của bình minh thì cô đã phải lòng chàng tới mức đồng ý hẹn hò tại nhà chàng. Tóc vàng hoe sống ở một trong những căn hộ tập thể ảm đạm của thành phố này, và trong phòng chàng chả hiểu tại sao lại thường xuyên xuất hiện các vật dụng của phụ nữ, dù chàng thề sống thề chết là đang độc thân vui tính... Sau vài cuộc hẹn hò nồng nhiệt chàng tóc vàng đột nhiên biến mất, thôi không gọi điện cho Tata nữa. Đầu tiên cô có khóc lóc một tí thật, nhưng rồi cũng bình tâm lại. Cuối hè, khi trở lại nhà, cô gặp toàn những tin xấu. Đầu tiên là Misha giờ đây đã hẹn hò với Marina. Dù Tata luôn khẳng định là cô chẳng thêm quan tâm đến anh nữa, nhưng vẫn coi cuộc tình của hai người ấy là sự phản bội, và vì thế cắt đứt mọi quan hệ không chỉ với người cũ, mà cả với bạn gái của mình.

Nhìn chung thì tin xấu đó còn chưa phải là xấu nhất. Ngay trong tháng Tám Tata đã hơi lo là mình có thai, và sang tháng Chín thì nỗi lo lắng đã được khẳng định. Bối rối vì không biết phải làm gì, cô gọi điện thú thực với bố mẹ tất cả mọi chuyện, và may mắn làm sao, song thân đồng thanh lên tiếng thuyết phục cô con gái rệu rã đừng bỏ thai. Cha mẹ Tata vốn có kinh tế vững, chuyện nuôi không phải một, mà cả hai đứa trẻ (mà không phải là nuôi bằng bánh mì và nước lã đâu, mà là nuôi bằng trứng cá đen cơ đấy) với họ không thành vấn đề. Mới mang thai lần đầu tiên mà đã bỏ thì không chỉ rất có hại cho sức khỏe, mà còn nguy hiểm nữa.

Thế là Tata mười tám tuổi quyết định sinh con. Cha mẹ cô nâng niu con gái, vận dụng các mối quen biết, đăng ký cho cô vào một bệnh viện hiện đại nhất thời đó, với đầy đủ những trang thiết bị mới nhất, thậm chí có cả thứ máy siêu-siêu mới gọi là máy siêu âm. Mọi dấu hiệu chẩn đoán đều cho kết quả là bé gái. Bà Asia vốn đang mơ ước có một cô con gái, nên rất đổi vui mừng. Cả nhà quyết định sẽ đặt tên bé là Margarita để tưởng nhớ bà ngoại của Tata, và cả gia đình Kuleshov rộn ràng bắt tay vào việc chuẩn bị đón bé Rita nhỏ bé ra đời. Thời buổi phức tạp phết, và chuyện kiêng không mua gì trước khi em bé ra đời lại hóa ra quá xa xỉ, mà thật ra thì thời đấy làm gì có

khái niệm “mua”, chỉ có khái niệm “kiếm” thôi. Thế cho nên trong nhà Kuleshov trước khi Tata sinh con phải hàng tháng trời đã xuất hiện xe nô hòng, giường phủ ren, hàng lô xích xông búp bê, có cả thứ hàng hiếm khó kiếm như Barbie, cả núi áo váy, giày, áo lót, quần liền áo, mũ ngủ, quần bím - tất cả đều màu hồng, mới tinh, chất lượng cao, và tuyệt đại đa số là đồ nhập ngoại.

Các bác sĩ dự tính ngày sinh là ngày 20 tháng Ba. Và chắc là thế, nếu như không có một sự tình cờ. Ngày 7 tháng Ba Tata khoác tay mẹ ra phố đi dạo và hít thở không khí trong lành - đột nhiên một con chó chọi to tướng, hồi đây nhà nhà có một nuôi chó như thế, nhảy bổ vào hai mẹ con. Tata tội nghiệp hoảng hốt trước sự xuất hiện đột ngột của con quái vật tới mức ngay chiều hôm đó người nhà phải đưa cô tới bệnh viện vì đã xuất hiện những cơn co chuyển dạ. Thật may mắn là mọi việc tốt đẹp, Tata không hề hấn gì, đưa bé ra đời vào sáng sớm ngày 8 tháng Ba hoàn toàn khỏe mạnh.

- Xin chúc mừng, con trai! – tập thể bác sĩ vui mừng thông báo cho bà mẹ trẻ dù mệt mỏi nhưng hết sức hạnh phúc.

- Con trai là thế nào? – Tata kêu lên. – Không thể thế được! Tôi mang thai con gái mà! Bác sĩ có nhầm không thế!

- Thì đây, hãy tự nhìn cho rõ ă!

Họ chìa cho cô đưa bé ở góc nhìn loại trừ mọi nghi ngờ về giới tính của nó. Nhưng Tata vẫn không chịu.

- Làm sao lại thế được? Thậm chí siêu âm cũng dự đoán là con gái mà...

- Đôi khi cũng có nhầm lẫn chứ chị, – Nữ bác sĩ nhiều kinh nghiệm nói. – Thai nhi trong bụng mẹ nằm ở tư thế khó – thế nên gây nhầm lẫn. Chỉ là tình cờ thôi...

Kết cục thì khi rời bệnh viện về nhà cùng với mẹ, bé trai mới sinh đành phải dùng cái chăn cuốn màu hồng và mớ tã lót hồng. Còn gia đình Kuleshov cho tới lúc đó mới bắt đầu chọn cho bé một cái tên. Ông ngoại thì muốn đặt tên bé là Sergey, bà ngoại thì mê mẩn tên Arthur, mẹ bé thích những cái tên

đang thịnh hành như Denis, Egor hay Nikita. Sau những cuộc thảo luận dài vô tận cuối cùng mọi người thống nhất bé tên là Sergey. Tata đến Ủy ban đăng ký khai sinh cho con, trên đường tình cờ gặp một bà mẹ trẻ đang gào với theo một thằng nhóc tròn quay độ ba tuổi: “Vania, Vanechka, không được chạy nhanh thế!”

“Cái tên mới đẹp làm sao – Vania! – vừa nghe thấy thế, Tata nghĩ bụng. – Vania, Vanechka, Ivan... Mình cũng sẽ gọi con mình như thế”. Và cô đặt xong tên con.

Và cuộc đời Vania bắt đầu bằng một chuỗi những tình cờ như thế. Và càng ngày những sự tình cờ ấy càng xảy ra nhiều hơn. Tất nhiên đôi khi thì hoàn cảnh cũng không có lợi cho cậu mấy, ví dụ, trong lớp cậu thường tình cờ bị gọi lên bảng vào đúng những hôm không thuộc bài. Nhưng bù lại, khi đi thi thì cậu may mắn không thể tả.

Khi thi tình cờ rút được câu hỏi vừa mới được các bạn học cùng lớp thảo luận chi tiết ngày hôm trước, khi thì vé in câu hỏi tình cờ rơi xuống đất, và cậu nhớ được nó khi thầy coi thi nhặt lại lên bàn, khi thì (chuyện xảy ra ở kỳ thi đầu vào đại học) ngồi cạnh một cô gái tốt bụng, được cô này giúp đỡ làm hết các câu hỏi. Nhân tiện, kể về kỳ thi đầu vào đại học - Vania thi vào trường này cũng hoàn toàn tình cờ. Anh đang đứng trên bến xe buýt, quả quyết sẽ mang hồ sơ đến hội đồng thi Đại học Tổng hợp Bauman, thì gặp hai cậu bạn cùng lớp cũ. Hai cậu này cũng đi nộp hồ sơ, nhưng vào Đại học Kinh tế Plekhanov. Hai đứa rủ rê Vania nhà ta cùng đi, và Vania cũng vui chân đi theo bạn. Và điều đáng kể nhất trong cái sự tình cờ này là cả hai cậu kia đều trượt vô chuỗi, còn Vania thì đỗ là bởi vì số phận đã sắp đặt cho anh chàng vừa đủ số điểm sàn.

Tuy thế, việc Vania đỗ vào Đại học Kinh tế Plekhanov đã trở thành một món quà bất ngờ cho mẹ anh. Bà đã mong con học kinh tế biết bao, mà phải chính là trường đó, tuy vậy, biết con trai say mê máy tính, giống như đa số bọn con trai cùng tuổi, bà cũng không cấm cản gì. Trong khi Vania bé nhỏ trưởng thành dần, thì cuộc sống của mẹ anh cũng thay đổi đáng kể. Bà không

lấy chồng, nhưng không phải bởi vì không ai muốn lấy bà, mà bởi vì chính bà không muốn nhặt ách giữa đàn mang quàng vào cổ. Cuộc sống hôn nhân với những vụn vặt đều đều, đời thường và quản lý kinh tế gia đình buồn chán, rồi những cái cọ vật vãnh chả hấp dẫn bà tẹo nào. Năm tháng trôi qua mà bà cứ xinh đẹp mãi, từ một cô bé gầy còm ngây thơ dần dần trở thành một quý bà cân đối, tự tin và sang trọng. Sau khi sinh Vania, Tata dùng tiền và các mối quan hệ của cha mẹ để mở công ty riêng, để tới năm ba mươi lăm tuổi trở thành chủ sở hữu một công ty thương mại lớn, có một trong những vị trí hàng đầu trên thương trường và chiếm một thị phần vững chãi. Đương nhiên một phụ nữ như thế thì thiếu gì vệ tinh, nhưng các ông O40 (over 40 í, không phải U nhé) chẳng khiến bà mấy may thích thú - như con chim sợ cành cong, bà chuyển hướng sang các phi công trẻ - với họ, bà cảm thấy dễ dàng hơn - cả khi hẹn hò lẫn khi chia tay.

Đối với bà, người đàn ông quý nhất trên đời này đương nhiên là con trai. Dù nhận thức rõ ràng rằng cậu đã trưởng thành từ lâu, và cũng đã qua lứa tuổi nhạy cảm, bà vẫn chiều chuộng con và nhắm mắt làm ngơ trước những trò quái chiêu của cậu. Vania không hề là một sinh viên chăm chỉ, và việc anh vẫn được nhận bằng tốt nghiệp chỉ là tình cờ, bởi đã mấy lần anh suýt bị đá bay khỏi trường, nhưng nhờ bàn tay của số phận mà trụ lại được. Sau khi con trai tốt nghiệp trường Plekhanov, mẹ anh muốn anh trở thành chuyên gia kinh tế trong công ty của đối tác, nhưng ngay buổi tối hôm trước ngày phỏng vấn Vania vào mạng, tình cờ trông thấy quảng cáo tuyển người của một công ty máy tính, gửi CV đến địa chỉ e.mail được cho, và hoàn toàn tình cờ lại trúng tuyển. Dù lương ở đó có thấp hơn so với mức lương mà công ty đối tác của bà mẹ hứa hẹn, nhưng công việc thì lại không đòi hỏi có mặt suốt tám tiếng ở công ty, mà điều đó đối với Vania lại hấp dẫn hơn nhiều. Tiền là cái gì chứ. Tiền thì lúc nào mẹ chả sẵn sàng cho. Nhưng mỗi buổi sáng không cần dậy sớm, cũng không phải vắt chân lên cổ mà chạy đến công ty đúng mười giờ sáng, mà có thể ngủ nướng đến mười một giờ, mà có khi đến tận mười hai giờ - Vania thích điều kiện làm việc như thế hơn. Anh chàng lúc nào cũng

thích ngủ, đi ngủ càng muộn càng tốt, nhưng buổi sáng thì khó nhọc lắm mới bò được khỏi giường, thế nên dậy được trước mười một giờ đối với anh chàng đã là thành công lắm rồi.

Trên đường đến chỗ làm vào một “buổi sáng” mà đối với tuyệt đại đa số người lao động chân chính đã là “giữa trưa”, Vania đã làm quen với Liola, một cô gái tầm vóc không cao lắm, nhưng rất cân đối, có hai bím tóc vàng nặng trĩu. Liola đã bị muộn học, và đứng lơ ngơ vẫy xe đi nhờ gần ga tàu điện ngầm, anh tình cờ đi ngang qua, cho cô đi nhờ trên chiếc Infinity của mình, và thay vì nhận tiền xe thì anh chỉ xin cô số điện thoại di động. Liola về sau nhắc đi nhắc lại không chỉ một lần, rằng họ gặp nhau hoàn toàn tình cờ - giá như đêm trước cô không ngồi quá lâu ở quán cà phê sau khi đã xem buổi biểu diễn của ban nhạc yêu thích, vì thế buộc phải ngủ nhờ nhà bạn, không dậy muộn buổi sáng hôm đó thì chẳng bao giờ họ gặp được nhau.

Bằng cách này hay cách khác thì họ đã gặp nhau rồi, và sau cuộc gặp này còn một cuộc gặp khác, chỉ khác là lần này không còn là tình cờ nữa, rồi cuộc gặp thứ ba... Ngắn gọn là chẳng bao lâu sau thì hai người cùng hiểu ra rằng họ đã phải lòng nhau. Nói chính xác hơn thì Liola là người hiểu ra điều đó, còn Vania, anh tiếp nhận sự việc như chuyện vốn dĩ nó phải thế, và chẳng suy nghĩ gì nhiều cho mệt, là bởi vì anh luôn tin chắc rằng nào thì số phận cũng sẽ dẫn dắt anh tới chỗ cần phải đến.

Một buổi chiều nọ hai người yêu nhau dung dăng dung dẻ trên những con phố đèn sáng rực rỡ ở trung tâm thành phố. Liola rất vui và nói ríu rít luôn miệng, Vania thì ngược lại, trông có vẻ trầm ngâm, nhưng ta phải thừa nhận rằng anh không hề suy tư về những số phận trời sinh, hay thậm chí không hề để tâm đến người yêu, mà chỉ đang mải nghĩ về trò chơi điện tử mới ra lò đang chờ anh ở nhà. Anh đang thầm tính xem làm thế nào để hoàn thành level đang chơi và lên level mới, và vì thế chỉ nghe Liola một nửa tai, gật gù, đôi khi cũng đồng tình với cô, nhưng không hề hiểu được cô đang nói gì.

Mà đúng lúc đó thì cặp đôi đang đi ngang một cửa hàng bán váy cưới. Liola đi chậm lại, ngắm nghía những chiếc váy trắng muốt lộng lẫy treo trong

tủ kính.

- Đẹp quá, anh nhỉ? – nàng hỏi.

- Ủ, đẹp, – Vania đồng tình.

- Anh nghĩ cái váy đuôi xòe rộng kia kìa, có hợp với em không? Hay là cái này, đây, cái mà chỗ xẻ lưng rất cao ấy?

- Được đấy.

- Anh này, – Liola tinh ranh liếc nhìn người yêu, – theo anh thì em có lúc nào được mua một trong những cái váy ấy không?

- Tất nhiên! – Vania hăng hái đáp, thậm chí còn không nghe câu hỏi.

- Sắp chưa anh?

- Sắp rồi...

- Không lẽ nào? – Liola rú lên mừng rỡ, và nhảy bổ đến ôm cổ anh. – Anh đang cầu hôn em đấy à?!

Đến lúc ấy Vania mới bừng tỉnh, và giờ đây, như anh thường nói trong những trường hợp tương tự, dần dần nhận thức được việc đang xảy ra. Nhưng muộn quá rồi. Ngay thời điểm đó anh không đủ can đảm để nói với cô gái: “Không, em thứ lỗi, anh không định cưới em!” – Thế nên, rõ là số phận đã sắp xếp để Liola trở thành vợ anh. Biết làm thế nào được. Lại một sự tình cờ nữa thôi mà, có lẽ, chính số phận đã dẫn dắt anh tới một việc cần phải làm...

Việc chuẩn bị cho đám cưới, đương nhiên, rất là bận rộn. Và, như thường thấy, phần lớn công việc do cô dâu và gia đình nhà gái lo liệu. Mẹ Vania không thích con dâu tương lai mấy, và không hào hứng trong việc tổ chức này, còn chính Vania thì rõ là chẳng có mấy năng lực. Anh còn chả đủ sức tổ chức nổi vụ chia tay đời trai cho chính mình một cách ra trò. Anh cũng muốn tụ tập bọn bạn đấy, nhưng ngày này thì thẳng này bận, ngày khác lại vắng thẳng khác... tóm lại cuộc vui chia tay đời trai của anh được ấn định vào đêm thứ sáu, tức là đêm ngay trước ngày cưới. Họ vui vẻ đến tận khuya, và đã rất vui, thậm chí quá vui. Sáng thứ bảy, phải cố lắm anh mới mở được mắt khi nghe chuông báo thức, Vania hiểu rằng anh đã bị muộn giờ - họ phải có mặt

để ký giấy giá thú vào lúc mười một giờ rưỡi, mà bây giờ đã là hơn mười giờ rồi. Cuống cuống khoác lên người bộ đồ chú rể mà mẹ đã soạn sẵn (Tata không có nhà, bà sẽ đến phòng cưới muộn, là bởi vì có một cuộc hẹn làm việc ngay tại nhà hàng). Vania chạy bổ ra khỏi nhà, nhảy qua đồng tuyết nằm ngang đường và chặn chiếc xe đầu tiên mà anh gặp. May mà anh đã không nghĩ đến chuyện tự lái xe trong tình trạng nửa tỉnh nửa say như thế.

- Pho phển phở Phô Phốc Phaphaphoph... số bốn năm, cửa số 2... anh hôn hển thở, lưỡi cứng lại. – Làm ơn nhanh cho ạ! Tôi sẽ trả một tờ.

- Phố Đô đốc nào cơ? – anh lái xe bắn khoăn hỏi lại

- Phô Phốc Phaphaphoph, – Vania lặp lại, vẫn chẳng khá hơn tí nào.

- Đô đốc Makarov ấy à?

- Vâng, – Vania gật đầu một cách máy móc.

- Vào xe đi, lên đường...

Trong xe nóng quá, lò sưởi đang hoạt động hết công suất, và ngột ngạt nữa, chú rể gục xuống ngủ say sưa hầu như không tỉnh giấc suốt chặng đường. Tới nơi, người lái xe đánh thức anh dậy, Vania còn chưa kịp tỉnh hẳn, thanh toán với lái xe và bước ra... Mất một lúc anh mới định thần được, và hiểu rằng mình đã không đến được nơi cần phải đến. Trước mặt anh đúng là ngôi nhà số bốn năm, nhưng không phải là đại lộ Đô đốc Ushakov, nơi cô dâu của anh đang đợi, mà là phố Đô đốc Makarov. Quỷ tha ma bắt! Anh đưa tay vào túi quần tìm điện thoại, nhưng túi trống rỗng. Vì quá vội vàng, anh đã bỏ quên để yên ở nhà. Anh quyết định thử nhớ lại số điện thoại di động của Liola, nhưng vô ích, thậm chí anh còn không nhớ nổi mấy con số đầu tiên của mạng di động mà cô dùng. Anh vốn rất khó khăn khi ghi nhớ những con số, mà số của Liola thì anh chỉ trông thấy hàng số ấy đúng có một lần, khi nhập nó vào điện thoại cầm tay của mình.

Cho tới khi Vania từ ga “Bể bơi” mò được tới Juzhnoe Butovo thì mọi thứ đã trở nên quá muộn. Cô dâu tội nghiệp hoảng loạn gắng hết sức tìm cách liên hệ với anh bằng điện thoại mà không được đành đến phòng đăng ký kết

hôn một mình, không có chú rể đi kèm, và sau khi chờ đợi vô ích đã phải trở về nhà với đôi bàn tay không. Thử hỏi với một cô gái trẻ còn điều gì đáng cay khùng khiếp hơn thế? Cho nên, ta không lấy gì làm ngạc nhiên khi cuối cùng thì Vania cũng đến, và lấp bắp giải thích chuyện xảy ra, Liola thậm chí không thèm nghe, đóng sập cửa ngay trước mũi anh. Để rồi sau đó, Vania có gọi điện bao nhiêu đi chăng nữa cô cũng chẳng thèm nhắc máy.

Chàng rể hậu đậu đau khổ, nhưng vừa phải thôi. Cuối tháng hai, hơi ấm mùa xuân đã ngập tràn trong không gian, chim sẻ đã ríu rít gọi bầy, mặt trời chiếu sáng rạng rỡ, những giọt nước long lanh rơi từ những nhũ băng... Có nghĩa là đất trời đã mang hơi ấm mùa xuân tới, mà đầu xuân là sinh nhật của Vania. Mẹ anh đã cân nhắc về món quà sẽ tặng con trai yêu từ lâu rồi, và anh đã nhắm đến một cây súng săn. Từ mùa thu cơ, khi ấy Vania hoàn toàn tình cờ (đương nhiên) cùng với mấy người quen nữa đi săn, và anh tỏ ra quan tâm đến món giải trí này, thậm chí còn xoay được cả giấy phép sở hữu súng. Mẹ anh chỉ hơi hơi lo lắng: “Nhờ có gì nguy hiểm thì sao con?” – nhưng cũng cho con trai yêu sáu chục ngàn rúp. Ngay trước ngày lễ Vania hôn hờ đi mua quà, và trở về nhà mang theo một cái hộp. Tuy nhiên, bên trong hộp không phải là cây súng săn hai nòng. Anh mở nó ra, và cho mẹ xem một cây đàn ghi ta điện choáng lộn.

Đáng ra Tata phải mừng rỡ vì con trai yêu đã thôi không mua món đồ chơi nguy hiểm. Thế nhưng, vừa nhìn thấy cây đàn, mặt bà trắng bệch cả ra. Là bởi vì đúng cây ghita ấy, hàng đặt riêng, độc bản, bà đã nhắm mua, nhưng không phải cho con trai, mà là cho chàng trai trẻ mà bà đang say đắm. Đó là một chàng tóc dài, tay chơi nhạc rock và xe phân khối lớn, hoàn toàn tình cờ ngày sinh của chàng chỉ sau ngày sinh của Vania có đúng một tuần. Về phần Vania, khi mẹ hỏi tại sao lại nhằm lần đến mức mua ghita thay vì mua súng, anh thành thật đáp, khi đang trên đường đi mua súng thì anh tình cờ trông thấy một thanh niên đang chơi ghita trong cửa hàng nhạc cụ gần đấy. Anh ghé vào để nghe thôi, nhưng đột nhiên muốn có thứ nhạc cụ tuyệt diệu đó. Anh chọn cho mình cây đàn “sang chảnh” nhất, và thế đấy, đã mua nó về.

Tata không thể nhịn nổi nữa, lên tiếng dạy bảo con trai, rằng người ta không thể cứ sống kiểu nước chảy bèo trôi và hoàn toàn phụ thuộc vào số phận như thế nữa. Đã đến lúc Vania phải tự mình làm gì đó! Ít nhất là phải suy nghĩ cân nhắc một việc gì đó từ đầu đến cuối!

Để đối phó, Vania bắt đầu tự vệ theo phương châm “ngu si hưởng thái bình”. Anh nhắc cho mẹ nhớ rằng chính bà nhiều khi cũng sống phụ thuộc vào sự tình cờ, ví dụ như cách bà gặp người tình gần đây nhất của mình, chàng phi công trẻ Andrey biệt danh Báo Đêm đi mô tô phân khối lớn mà chiếc xe BMW xịn của bà tình cờ đâm phải ở ngã tư đường, và từ va chạm tình cờ đó mà tình cảm nảy sinh. Để đáp lại sự trách móc của con trai đã trưởng thành Tata chỉ còn mỗi một lý lẽ khá mạnh: Chẳng gì bà cũng là người đứng đầu một công ty lớn, còn Vania, dù đã hai mươi ba tuổi rồi mà vẫn chưa là cái đỉnh gì, chưa làm ra một xu nào và vẫn trông vào sự tình cờ. Và lý lẽ của mẹ đã trở thành giọt nước tràn ly. Anh con trai mạnh miệng tuyên bố anh đủ sức làm ra tiền để tự trả tiền thuê căn hộ, nên không còn muốn sống trong ngôi nhà mà bị người ta trách móc từ miếng bánh mì trở đi, và đập cửa bỏ đi.

Thế nhưng anh thậm chí còn không phải tự trả tiền thuê căn hộ. Anh bạn đầu tiên mà Vania gọi điện để thở than về số phận không may, đã mau mắn thông báo anh ta cùng với bạn gái đã quyết định chung sống, vì thế nên tình cờ có một căn hộ thừa. Và anh bạn đồng ý để Vania đến sống trong căn hộ đó. Vania dọn đến nhà bạn, nhưng cuộc sống độc thân chả có mẹ lo hộ mọi thứ, chả còn tiền của mẹ không làm anh thích thú tẹo nào. Anh đành phải ăn uống tằn tiện, vì làm gì có đủ tiền để ăn nhà hàng, càng không có đủ tiền thuê giúp việc như ở nhà với mẹ. Chỉ chưa đầy một tuần mà Vania đã gầy mồm, bần thủ và buồn thảm trông thấy. Anh bắt đầu nghĩ đến những chuyện mà trước đây chưa từng nghĩ. Ví dụ, anh có đúng không khi thôi không gọi điện cho người yêu nữa? Bởi vì anh biết tội lỗi của mình đối với cô nghiêm trọng đến mức nào, có lẽ, anh nên làm lành, ít ra thì để được cô tha thứ. Nhưng phải làm thế nào bây giờ? Gọi điện thì cô không nhắc máy, không trả lời tin nhắn, mạng xã hội cũng đã bị cô block...

Giải pháp tự đến, như thường thấy, hoàn toàn tình cờ. Vào một buổi tối, khi ngồi xem một bộ phim về cuộc sống ngày xưa, và theo dõi cách nhân vật nữ chính hồi hộp, thốn thức khi đọc thư người yêu, Vania nghĩ: Sao anh lại không thử viết thư tay mà gửi bưu điện nhỉ? Suy nghĩ đoạn, anh thực hiện ngay. Sáng hôm sau anh mua chiếc bưu thiếp đẹp nhất, viết những lời âu yếm nhất (lờ tịt vụ đăng ký huyệt rất là lãng xẹt kia, chỉ đơn giản là tỏ tình lại thôi) và hẹn gặp cô đúng ngày 8 tháng Ba tại nhà hàng “Russian Style”, nơi anh đã đặt chỗ sẵn cho hai người. Và anh không ký tên, bởi vì thấy không cần thiết - đăng nào thì cô cũng hiểu chuyện mà.

“Chỉ cần không nhầm địa chỉ như lần trước”, – anh nghĩ. Và anh viết tên đầy đủ của cô “Olga Ivanova” –, và viết tiếp “Đô đốc Makarova” như một cái máy thay vì phải viết “Đô đốc Ushakova”. Hoàn toàn không biết mình đã viết sai địa chỉ, anh ném cái phong bì vào thùng thư trên đường đi làm, và thấy hoàn toàn nhẹ nhõm ngồi chờ ngày 8 tháng Ba đến.

Vania chọn nhà hàng “Russian Style” hoàn toàn tình cờ – đó là nhà hàng mà mẹ anh yêu thích. Khi bắt đầu cuộc sống tự lập, Vania thường xuyên nghĩ về mẹ, và từ mẹ mà liên tưởng một cách vô thức đến địa điểm mà bà Tata thường chọn khi cần một cuộc hẹn trong hoàn cảnh không chính thức. Và ta cũng không lấy gì làm ngạc nhiên khi trước ngày lễ lớn của phụ nữ bà cũng nghĩ đến điểm hẹn đó. Đến thời điểm đó các cuộc hẹn của bà với Báo Đêm đã dần dần thừa, quan hệ của họ đã hạ nhiệt, nên Tata quyết định phải thêm vào cuộc tình của mình một chút thay đổi cho thêm phần lãng mạn. Bà yêu cầu thư ký đặt bàn trong nhà hàng “Russian Style”, và, vào buổi tối trước lễ, trong lúc nằm tận hưởng dịch vụ mát xa trong salông làm đẹp, tiện tay cầm điện thoại di động lên, soạn và gửi một tin nhắn.

“Tôi biết em muốn chúc mừng tôi nhân ngày lễ. Vậy thì em có thể làm thế lúc bảy giờ tối ngày mai tại nhà hàng “Russian Style”, tôi đã đặt chỗ riêng chỉ cho hai chúng ta. Tôi nghĩ đã đến lúc gặp nhau và tâm tình cởi mở”. Bà viết

- Thừa bà Tatiana Vladimirovna, làm ơn nằm ngửa ra ạ – đúng lúc bà viết tới đó thì cô nhân viên mát xa nói.

- Chờ tí nhá, tôi gửi xong tin nhắn này đã, – Tata nói và nhấn nút, mở danh sách trên màn hình, nhưng vì vội vàng nên đáng lẽ tin nhắn được gửi cho Andrey Báo Đêm đã trượt xuống tên Anton Ivanov. Và thế là tin nhắn kia bay đến người trợ lý tin cẩn của bà.

Ta có thể hình dung được bà ngạc nhiên tới mức nào khi tới nhà hàng, thay vì chàng phi công trẻ tóc dài suốt đời chỉ mặc mỗi cái áo budông da đen lại trông thấy người đang đợi mình là Anton - anh đang mặc bộ comle đẹp nhất của mình, áo sơ mi trắng như tuyết chỉnh tề, và một bó hoa hồng lớn trong tay.

- Em à? – bà thốt lên. – Sao em lại ở đây?

- Chính chị mời em mà! – Anton nói với cặp mắt long lanh hạnh phúc. – Chị mời để em có thể chúc mừng chị nhân ngày lễ mà. Hoa tặng chị đây ạ!

Và anh trao cho bà bó hoa.

Tatiana hết sức sửng sốt nhận bó hoa, và đột nhiên nghe thấy một tiếng nói:

- Anton, con cũng tới đây sao? Con gió nào đưa con tới vậy?

Từ bàn bên cạnh, nơi cũng có đặt tấm biển “Bàn đặt trước”, vợ chồng Misha và Marina Ivanova tiến lại chỗ họ. Số là, sau khi thấy con gái nhận được cái bưu thiếp với lời mời đi ăn tối nhà hàng, Marina đột nhiên trầm tư suy nghĩ - lâu rồi hai vợ chồng chưa có dịp nào đi ăn cùng nhau, chỉ hai vợ chồng thôi. Khi con còn nhỏ, đi đâu cũng đi cả nhà. Khi hai con trưởng thành, có cuộc sống riêng, hai người vẫn chưa có lúc nào đi nhà hàng, xem hát hay thậm chí là đi dạo, tối tối chỉ ngồi xem tivi, thắng hoặc lăm mới đi làm khách nhà ai đó, hoặc mời khách tới nhà.

“Không, không thể tiếp tục như thế mãi! – Marina khẳng khái nói với bản thân mình. – Cả cuộc sống sẽ trượt như mất. Phải thay đổi, thay đổi ngay thôi! Ta sẽ đặt bàn cho hai người, đi cùng với Misha nhân ngày 8 tháng Ba đến một nhà hàng tuyệt vời nào đó!”. Bà mở cuốn Danh bạ điện thoại, tìm đến mục Nhà hàng, mở ra một trang và chọc ngón tay vào, tình cờ làm sao lại

chọn đúng “Russian Style”...

- Bố! Mẹ! – Anton thốt lên khi cú sốc đầu tiên đã tạm lắng và đã nghe xong những lời thanh minh. – Hai người hãy làm quen ạ, đây là người phụ nữ mà con yêu đã lâu rồi, chị Tatiana... Tatiana.

- Chúng ta quen nhau mà... – Misha hình như hơi thần thờ khi đã nhìn kỹ người bạn cùng bàn của con trai.

Marina thì kêu lên: - Ôi con bé Tata! Lâu quá rồi không gặp nhau! Trông cậu xinh lắm!

Và ôm hôn cô bạn gái thời thanh xuân vào cả hai bên má.

Đúng lúc đó, tại một góc khác của nhà hàng còn một cuộc gặp gỡ lạ lùng nữa. Olia cuối cùng đã quyết tới cuộc hẹn với người gửi lời mời bí ẩn, và khi nhìn thấy người đàn ông không quen biết cô càng băn khoăn hơn vì quả thực, cô chưa hề gặp mặt Vania lần nào. Vania cũng thế, cũng ngỡ ngàng không kém - thay vì Liola, anh thấy một cô gái lạ. Nói ngắn gọn, cũng dễ thương chả kém gì Liola. Và, sau khi giới thiệu anh mới biết, thật tình cờ trùng tên họ với cô. (Ngạc nhiên làm gì chứ, ở Moskva thôi đã có hơn trăm nghìn người họ Ivanov mà). Và địa chỉ của cô là căn hộ số 57 nhà số 45, tuy không phải đại lộ Đô đốc Ushakov ở vùng Nam Butov, mà là Đại lộ Đô đốc Makarov cơ. Một sự tình cờ như thế đã xảy ra. Vụ hiểu nhầm này khiến người trong cuộc mất nhiều thì giờ để giải quyết hơn cả, nhưng cuối cùng thì Olia và Vania cùng đi đến kết luận rằng bất cứ chuyện gì xảy ra đều có kết cục tốt đẹp, ngay cả khi mọi sự việc đều là hoàn toàn tình cờ.

Bạn đọc nghĩ là câu chuyện tới đây là hết sao? Chưa đâu! Vì sao á? Thì bởi là vì, vào một buổi chiều mùa xuân có một cô gái không cao, nhưng rất cân đối, có mái tóc dày tết bím vắt xe đi nhờ trên đường gần mạn Đồi Chim sẻ. Chả hiểu sao mấy người lái xe không muốn cho đi nhờ, cứ lần lượt bỏ qua... Nhưng có một chiếc xe, không phải ô tô, mà là một chiếc mô tô dừng lại cạnh cô.

- Tôi cho cô đi nhờ nhé? – Người thanh niên tóc dài, mặc áo bu đông da

màu đen hỏi. – Hay là cô sợ?

- Tôi không sợ! – Cô gái láu lỉnh nói. – Đương nhiên, nếu như anh có mũ bảo hiểm dự phòng.

- Em làm anh giận đấy, – chàng trai đi mô tô bất bình chìa cho cô cái mũ bảo hiểm. – Chẳng lẽ anh mà lại để cho một cô gái đẹp như em gặp nguy hiểm sao? Nhân tiện, anh là Andrey, bạn bè thường gọi là Báo Đêm.

- Em tên là Liola, – cô gái tình cờ quen biết nói. – Anh có thể giúp em cài quai mũ không?

Tối mùa thu thì Liola và Andrey làm đám cưới. Tuy nhiên đó cũng là sự hoàn toàn tình cờ mà thôi.

Nguyễn Quỳnh Hương dịch

Marina Belkina

Nữ nhà văn trẻ, viết hai đầu sách và lập tức nổi tiếng là "Hợp đồng hôn nhân" và "Vị hôn phu năm sao".



Điềm Báo Hoa Anh Đào

“Ta chắc chắn sẽ gặp mặt

Khi thế giới vẩn xoay...”

(Trích lời bài hát nhóm “Zveri - Thú hoang”)*

1* *Ban nhạc pop-rock của Nga*

Ba ngày trước mừng 8 tháng Ba

Hỡi linh hồn, hãy cho ta nhãn nhủ

Gửi cho ta những điềm báo của người.

Pưng!

Bàn tay nhấn chuột, chiếc máy tính sửa bài rù rù lên như một con mèo đang phê và trên màn hình xuất hiện một cô gái tuyệt đẹp trong hình tượng cây anh đào nở hoa. Tim nhao đi trong ngực. Hình ảnh hoa anh đào nở chỉ có thể mang một ý nghĩa, rằng nửa kia của bạn đang ở đâu đó rất gần đây thôi và đó là tình yêu đích thực! Thế nhưng, giờ đây trong lòng tôi thì Tình yêu là một sự thất bại ê chề thảm hại và “bền vững”. Ba ngày và gần như tròn ba tiếng

đồng hồ trước, tôi đã chia tay với Tình Yêu Đích Thực Của Đời Mình.

Chúng tôi quen nhau năm ngoái, khi tôi còn học năm cuối khoa Báo chí, và hai đứa yêu điên cuồng, nhất là gã! Gã thậm chí suýt cầu hôn với tôi mà đã

không dám. Bởi, một là, gã có đôi chút không quyết đoán, hai là... gã đã đôi chút... có vợ. Vợ gã là một phụ nữ đau ốm, bị cuộc đời làm cho mệt mỏi bầm dập, khoảng ba mươi, hay là bốn mươi gì đó. Rốt cuộc thì, người hùng tội nghiệp của tôi cũng cảm thấy căng thẳng, kiệt sức và quyết định hồi cải. Gã thú nhận với vợ về chuyện của chúng tôi rồi họ bay đi Bali. Để vực lại sức khỏe cho cô vợ. Điều này kỳ thực cũng là chuyện nên làm thôi! Bởi lẽ, ngày kia đã là mừng 8 tháng Ba rồi.

Tôi có niềm tin rằng, nếu ai đó làm tổn thương tôi thì sớm hay muộn gì anh ta cũng hối hận, quay lại và xin tha thứ.

Thiếu-nữ-hoa-anh-đào trôi loang loáng trước mắt, tôi khóc nức lên.

- Alisa, cô sao vậy, bị ra khí hư à? - Tôi bỗng nhận ra sếp nữ đang lơ lửng trước mắt tôi, chứ còn thiếu nữ anh đào nở hoa chỉ là hình ảnh quảng cáo cho thuốc trị một chứng bệnh phụ khoa. - Ba cái thứ nhóp bảnh kinh dị! Nhưng đó chưa phải cái kết cục tệ nhất đâu cô bé à, - mẹ ta mát mẻ với vẻ mặt đờ cứng vì một lượng lớn không thể tin nổi botox và collagen đã được cấy vào, rồi mẹ vớ lấy cái bình tưới bằng nhựa, đi ra phía cửa sổ tưới mấy chậu xương rồng. - Đối lại, từ giờ cô sẽ yên ổn mà xử lý công việc chứ không bận bịu với mấy trò ngu xuẩn kia nữa.

- Không, không phải như chị nghĩ... - Tôi lắp bắp sau lưng mẹ ta. - Mà sao chị biết...?

Nói gì thì nói, ba cái vụ moi móc thông tin thì sếp Natalia Lunina của tôi rành lắm. Chứ sao nữa, những ba mươi hai năm làm việc trong ngành truyền hình! Hay là chỉ mười ba năm như tôi, nói trắng ra, thì cũng không kém.

Đôi khi có cảm tưởng rằng, mơ ước cả đời của ngôi sao dẫn chương trình “Bí mật của thành công” - cái chương trình mà tôi hùng hục cố gắng diễn trong vai trò biên tập viên quen, là mẹ ta có thể ghim chặt tôi mãi mãi vào chỗ làm này. Rồi ngôi sao của chúng tôi cứ ngồi lù lù một đống trước máy tính đến tận chín giờ tối mỗi thứ sáu, đằm thắm nhìn tôi như thể con thỏ ngấm một con trăn, hoàn toàn chỉ với mục đích giáo dục răn đe. Nhưng rồi, thời gian gần đây khuynh hướng có chút thay đổi - Natasha thường rời chỗ làm sớm hơn,

má môi bỗng đầy đặn hẳn lên, và - kinh dị thay - trong trường quay, mụ ấy bỗng gọi nhầm tên khách mời! Thông tin hành lang cho biết, mụ đang cặp bồ.

Liệu ai có thể làm được cái việc phi thường là kết thân với con rết độc nổi tiếng, một Posner * mặc váy, người không gây cảm hứng bằng lời cho khách mời các chương trình truyền hình mà kỳ thực sẵn sàng hiến hoạn họ bằng miệng lưỡi của mình đồng thời lại bị hôi miệng khủng khiếp? Những câu hỏi như thế đang làm dậy sóng các đồng sự của mụ ta hơn một tuần nay.

2* *V.V.Posner, người dẫn chương trình nổi tiếng, nhà văn, nhà tư tưởng.*

- Cô biết không, chia tay cũng có cái hay của nó,- Natasha ngử ngử chau xương rỗng, tuyên bố hùng hồn.-

Nhờ thế, giờ chẳng ai làm cô sao nhãng công việc được. Tôi sẽ xếp lịch làm việc cho cô vào mừng 8 tháng Ba, hẳn là bây giờ cô không có kế hoạch gì cho ngày lễ đấy chứ? Thế thì tốt! Mà đây là tin nóng trong ngày. Ta có khách mời cho chương trình tới rồi. Tên là Archiom Nelidov.

- Là ai vậy sếp? - Tôi uể oải hỏi.

- Giám đốc của loạt nhà máy, chủ sở hữu các tờ báo, hãng tàu thủy,- Sếp cười khẩy.- Sao tôi lại phải làm thay việc của cô nhỉ? Đi rửa mặt cho hết ba cái thứ khỗ sở toàn cầu ấy đi, hãy đánh thức tư duy nhà báo trong mình và bắt đầu moi tin đi! Đừng quên mua nến * đấy!

3* *Natasha nhắc đến thuốc dạng nến để chữa bệnh phụ khoa.*

- Trường quay có vấn đề về điện đóm hay lại một chiêu trò diễn mới? - Tôi lập bập hỏi.

- Cô vẫn cứ là thứ đồ ngốc không đỡ nổi, - Lunina vung tay - Cho tôi biết đi, sao đến giờ tôi vẫn chưa đuổi việc cô nhỉ?

Rồi mụ nguẩy bước ra khỏi phòng biên tập, cái hông rộng làm rung cả tách trà trên bàn. Tách trà rơi xuống, vỡ làm đôi.

Ting!

Trên bàn tôi, màn hình chiếc điện thoại mà sếp nữ để quên, chợt bật sáng,- một tin nhắn vừa đến.

Tôi vô thức đọc tin:

“Ok. Ta thử làm lại nhé. Icon mặt cười”.

Chủ tin nhắn - Archiom Nelidov.

Chính điều này quả là đã đánh thức tư duy nhà báo trong tôi! Mặc dù, vốn là con nhà nề nếp, tôi chưa từng đọc trộm tin nhắn và không dúng mũi vào điện thoại người khác, nhưng tình huống ở đây khác hẳn - tôi đang hành động vì lợi ích của tất cả các đồng nghiệp!

Tin nhắn trước đó của Natasha:

“Để có thêm một đêm với anh, em sẵn sàng hy sinh một ngón... Ngón chân, vì ở tay thì lộ quá, mà em còn phải lên hình. (icon Cười to)”. ...

- Cái đứa làm móng cho mụ sẽ nổi điên đấy - Cô bạn Kachiukha của tôi mĩa mai bình luận khi tôi kể cho cô nàng biết chuyện này. - Hay thật, gã nào có thể làm con mụ xương rồng gai của các cậu rung động thể nhỉ?

- Ủ, người mà không gì có thể làm tâm hồn mong manh bị tổn thương, kể cả những mẩu xương vụn của những người bị mụ xơi tái - tôi cay nghiệt chưa thêm.

Chúng tôi ngồi trong căn hộ bé tẹo của tôi ở khu Chioplyi Stan và uống Martini.

Kachiukha thở dài.

- Thôi thì cũng có ai đó yêu đương ổn thỏa. Chứ tớ và Lioshik đã thôi nhau rồi.

Tôi trợn tròn mắt.

- Thôi đi mà, lại thế nữa?!

- À bởi vì chán ngấy rồi! Lông bông, kiếm tiền thì được vài xu, lễ tết nào cũng bù khú với mấy thằng bạn ngốc, lại còn hay chạy trước - mỗi khi đi với nhau, hẳn luôn phải vượt lên trước tớ nửa bước! Chẳng lẽ tớ cả đời cứ phải ngấm cái vẻ mặt dạy áy của hẳn?! Còn thế này nữa chứ! Hôm qua bọn tớ đi dạo công viên, hẳn ta lại phi lên trước, thì có một gã điên từ trong bụi rậm

nhảy xổ vào áo khoác của tớ. Cậu có tưởng tượng nổi không? Áo khoác rách toạc. Mùa Xuân là mùa động rồ của bọn điên mà.

Tôi đưa cả tay lẫn ly Martini lên giới.

- Kachiukha! Trời! Rồi sao nữa?

- Chả sao cả! Gã điên thực ra cũng hiền thôi, còn tớ lại chạy theo gã đến cả nửa tiếng nữa.

- Để bặt tai gã? - Tôi đoán.

Kachiukha kiêu hãnh hất đầu.

- Tớ muốn giảng giải cho gã rằng phụ nữ cũng là người chứ không phải miếng thịt để bọn đàn ông súc vật ngu dốt và thô bạo có thể chia chác nhau như thời chiếm hữu nô lệ. Điều này tớ đọc được trên trang nữ quyền đấy. Tớ lướt trang đấy cả tuần. Mà tớ cũng khuyên cậu vào đọc. Đọc cũng nhẹ nhàng, không bó buộc chi cả.

- Thế cậu có đuổi kịp gã điên không?

- Không. Gã ta là dạng chơi thể thao. Gã bỏ xa tớ ngay.

- Thế Lioshik thì sao?

- Lioshik gì chứ? Hắn hoàn toàn chẳng nhận thấy gì khác lạ cả. Tớ chạy về đến nhà, hắn đã về trước rồi, cũng dễ hiểu thôi. Đã ngồi nốc bia, đúng là đồ điên. Tớ bỏ hắn ngay lúc đó! - Kachiukha mỉm cười với một vẻ dữ tợn kỳ quặc.

- Ừ thôi cũng đừng buồn! Tớ nghĩ, vụ công viên là điềm đấy, cậu đã làm đúng!

Cô bạn nhìn tôi và nói với vẻ còn dữ tợn hơn:

- Tớ thì nghĩ, điềm tốt ở đây chính là vụ cậu đọc được cái tin nhắn ấy! Giờ cậu phải giành lấy gã Archiom kia từ tay ngôi sao truyền hình của cậu.

Tôi phát nấc vì sốc rồi phá lên cười.

- Cậu sao vậy, uống xỉn rồi à? Cơ sở nào mà tớ phải làm trò đó chứ?!

- Thứ nhất, là vì cũng cần có ai đó cho bé Teletubbie * của các cậu bài học

chứ, cậu cứ nhớ lại xem có bao nhiêu người vì mụ ta mà bật ra khỏi kênh? Chính cậu kể cho tớ nghe đấy nhé! Cần thiết lập lại công bằng! Hai nữa là, tớ và cậu không thể cùng ngồi kỷ niệm mừng 8 tháng Ba trong cà phê “Quán sôcôla” với nhau như hai mụ gà mái vậy được, hiểu chưa? Chí ít thì cũng một đứa phải có một gã trai chứ, thêm nữa lại là gã có sừng có mỏ! Và điểm thứ ba là, vì cậu thật sự xinh đẹp! Siêu mẫu Linda Evangelista ạ! Và đi với cậu thì cái gã nông kia, à quên quý ông kia, hẳn nhìn sẽ oách xà lách hơn là đi với mụ ta!

4* *Nhân vật trong phim hoạt hình về các em bé tivi Teletubbies của trẻ em.*

- Tớ đâu có giống cô nàng Linda Evangelista, - tôi gắt. - Tóc hung, mũi đầy tàn nhang. Thêm sáu mươi lăm ký trong người với chiều cao 1m65!

- Nặng ngực thôi!

Quả có vậy. Mỗi bên ngực nặng bằng cả cái đầu của siêu mẫu Linda Evangelista ấy chứ! Áo ngực của tôi có thể may thành hai cái mũ sành điệu cho cô nàng.

- Đả đảo các suy nghĩ tự ti bạc nhược nhá! - Kachiukha nheo mắt và chả hiểu sao bỗng oai vệ như tướng Kutuzov xung trận vậy. - Tớ say rồi, nên tớ đang có một kế hoạch thiên tài đây!

- Ôi không, Kachia, - tôi lắc đầu. - Ba cái trò ranh ấy không dành cho tớ. Mà nói chung thì, giờ trong đầu tớ đang lộn tung bậy, còn tâm hồn thì nguội ngất * như có mèo chết trong đó vậy.

5* *Nguyên văn “tâm hồn thì... mèo chết”, đổi lại với câu thành ngữ “Có mèo cào trong tâm hồn” - để nói về sự buồn bực, bồn chồn, căng thẳng.*

Hai ngày trước mừng 8 tháng Ba

Archiom Nelidov, chủ sở hữu của vài tờ tạp chí thời trang và một chuỗi nhà hàng, là người đàn ông có mái tóc sáng màu, mắt nâu, quần bò bụi và có lúm đồng tiền nhỏ trên chiếc cằm vuông. Tóm lại, anh ta nhìn rất ổn, đúng như mong muốn. Còn tôi ngày hôm ấy thì lại không hề ổn và không như mong muốn chút nào.

Cô bạn xin phóng khoáng Kachiukha cho tôi mượn chiếc váy diện màu xanh lá của mình. Nhìn bắt mắt, như cô nói. Trên thực tế, chiếc váy không chỉ bắt mắt mà còn... bắt ngực nữa, bắt chấp mọi luật lệ. Ngực tôi như được thả rộng trong chiếc váy và nháy từng từng khi tôi bước, như thể trong đó đang có hai nhân vật của Biệt đội thú nhồi bông điên điên khùng khùng vậy. Vì thế, tôi quyết định không quyến rũ số phận nữa mà ngồi ngay xuống vị trí của mình.

- Chào anh Archiom! Tôi là Alisa. Chị Natasha bị tắc đường và đến muộn ít phút. Độ mười phút nữa tôi đưa anh đi trang điểm, còn giờ thì tôi xin phép được phỏng vấn anh trước một chút được không ạ?

- Để yên tâm là câu chuyện trong trường quay của chúng ta được trôi chảy. - Tôi sượng sùng nói thêm.

Chúng tôi ngồi vào bàn ở phòng tiếp khách mời. Trên bệ cửa sổ, một trong những cây xương rồng của Natasha đang thu mình sắt lại, buông vào không gian chất lỏng vô hình gây hoảng loạn, trầm cảm. Đằng sau bức tường kính của căn phòng là guồng quay cuộc sống của kênh truyền hình vẫn đang trôi chảy. Thấp thoáng bóng cô nàng dẫn chương trình thời sự còn mặc áo lót mà không có chân váy. Anh quay phim Gienhia không hiểu sao đang cố máng chiếc áo gi-le thần thánh của mình lên con gấu bông mà chẳng rõ ai đã vác đến đây và với mục đích gì. Nữ đạo diễn chính Iulia má đỏ hây hây như quả cà chua đang gào lên với một phóng viên tay cầm cốc giấy đựng cà phê và chốc chốc lại máy mắt. Tôi bỗng thèm được nhanh nhanh chóng chóng chuồn khỏi phòng Khách mời mà dí cho Iulia cái gối thở oxy. Cũng chẳng phải là vì Archiom không gây ấn tượng gì cho tôi hoặc tôi thấy không thoải mái khi ngồi với anh ta, không hề! Tôi nghĩ, vấn đề là do tôi hồi hộp. Và vấn đề còn nằm ở lũ mèo trong tâm hồn nữa. Chính mấy con mèo ấy sống dậy và ngăn cản lũ bướm tình yêu đập cánh trong bụng *. Hẳn là bọn mèo đã xơi tái lũ bướm rồi.

6* Trong tiếng Nga có câu “bướm đập cánh trong bụng” chỉ cảm xúc xốn xang, hưng phấn của những người yêu nhau, đôi khi họ cảm thấy có sự máy

nhẹ trong bụng, một cách rất cơ học, vì thay đổi hooc-môn.

Tôi khẽ hớp một chút không khí vào phổi và đơn giản là nói một lời, nhằm chấm dứt cảm giác khó chịu này:

- Anh Archiom này, gần như từ bé tôi đã nằm trong tầm ảnh hưởng ma lực của cá nhân anh rồi đấy. Anh có biết là hồi đại học, tôi từng viết khóa luận. Tôi mơ được đề tặng anh cái khóa luận đó!.. Anh có thể giao tiếp cùng tôi thoải mái hơn, bớt nghiêm túc một chút, trả lời dăm câu hỏi, được không ạ? Hay là giới thiệu cho tôi xem nơi làm việc của anh chẳng hạn?

Thật ra, đây chính là một chiêu trong cái kế hoạch thiên tài mà cô bạn Kachiukha bày binh bố trận qua cặp mắt say xỉn của mình. Một chiêu quan trọng nhưng không phải đòn chính.

Archiom nhìn tôi chăm chú, rồi bắt đầu ve vuốt bằng mắt đôi “thú bông” trong ngực tôi.

- Nói chung thì... tôi không thể! - Ánh mắt anh ta cười cợt. - Tôi quá bận để mất thời gian vào việc này. Xin lỗi chị.

Tôi bỗng thấy bốc hỏa. Không phải vì anh ta từ chối - điều này chính ra lại khiến tôi nhẹ cả người... mà lý do tôi thấy nóng bừng là vì một chiếc tất chân lửng bỗng trượt khỏi đùi tôi! Đây mới chính là chiêu quyết định trong kế hoạch thiên tài kia: đôi tất bó chun phía trên đùi và chút dầu thoa người nhờn nhẫy. Nói chung, thực tế đã chứng minh, hai công cụ dùng để quyến rũ đàn ông này lại chẳng bao giờ ăn ý với nhau.

Tôi cúi xuống kéo lại tất, ngực nghiêng theo một cách nguy hiểm, có nguy cơ nhảy xổ ra khỏi áo. Archiom bối rối cup mắt xuống. Tôi bỗng cảm thấy ngại ngùng đến nỗi không thể ngồi ì tại chỗ được nữa. Tôi đứng bật dậy, mặt đỏ lựng, và chính tôi cũng không biết làm cách nào mà mình lại xô đổ chậu xương rồng trên bệ cửa sổ - chỉ mong là không phải bằng bộ ngực bất kham này.

Trong vài giây, cả tôi và Archiom đều đứng hình nhìn cái tai xương rồng xù xì đầy gai bị gãy lìa nằm trong đồng đất nhỏ, rồi chẳng ai bảo ai, cùng lao

đến nhặt nó lên.

- Vậy mà tôi thì đang nghĩ, không hiểu sao chưa thấy ai đến phòng trang điểm cả, té ra ở đây họ có thứ thú vị hơn để làm! - Có tiếng sấm sét ùng oàng từ trên cao.

Natasha đang án ngữ giữa cửa và cười khoe cả ba mươi hai chiếc răng đã được tẩy trắng.

Chị ta chậm rãi đưa mắt nhìn cây xương rồng gãy, nhìn cảnh tôi và Archiom cùng cúi xuống phía cái cây và chiếc tất lưng bị tuột của tôi.

- Thách đấu thôi! - Natasha nói kháy nhưng hoàn toàn có vẻ hiền hậu, thậm chí tôi đã nghĩ là bão tố đã lắng rồi, và cũng chẳng hiểu sao tôi bắt đầu cười khinh khích một cách ngu ngốc. Nhưng khi nhìn vào mắt sếp nữ, tôi sém chút là biến thành một bức tượng muối *.

7 Trong kinh thánh người biến thành “bức tượng muối” là người không nghe lời, vợ của ông Lót.*

Archiom ra khỏi phòng khách, Natasha nhìn theo dấu anh ta, rồi quay sang tôi, nháy mắt:

- Cô đã bị sa thải, cô bé ạ. ...

- Kachiukha! Tôi bị đuổi việc rồi!

Tôi chạy men theo vườn hoa về phía ga tàu điện ngầm, tay áp chặt ống nghe vào một bên tai vừa lạnh cóng tức thời. Một cơn gió không giống gió Xuân chút nào thổi bạt những thân cây bụi mỏng manh rạp xuống mặt đất, giống một cơn cuồng phong bỗng tấn công người đi đường: lông lộn thốc lên rồi bù đầu tóc và đứt xé mũ áo họ, thò đôi bàn tay băng giá xuống dưới lớp áo khoác và khiến mọi người lạnh cóng thấu xương.

- Tôi nghĩ, có thể coi đó là thành công của cậu đấy! Nhanh nhanh bắt mí bí mật thành công đi! - Kachiukha đáp lại ở đầu dây bên kia.

- Thành công nào chứ?! Cậu lú lẫn à? - Tôi gào lên, giọng khản đặc. - Tôi mất việc! Tôi rơi vào khủng hoảng rồi! Không đàn ông, nợ mua máy tính và mua mũ lông chồn chưa trả được!

- Cậu đội mũ lông chồn á?

- Tớ không đội! Đó chỉ là món đồ điên khùng tớ mua khi lên cơn hội chứng tiền mãn kinh thôi, mà thôi cũng khác quái gì. Giờ tớ phải làm gì, làm ơn nói coi! Đợi chút, tớ có điện thoại vào số kia.

Trên màn hình hiện lên số lạ, và tôi nhắc máy.

- Alisa đấy à? Chào chị lần nữa nhé, tôi - Archiom đây. Tôi mới biết chị bị nghỉ việc, tôi rất rất áy náy! Chà..., để có thể xoa dịu chút lỗi của mình, tôi muốn mời chị đến buổi nếm thử rượu vang hồng. Chị nhận lời chứ ạ? Chị ghi địa chỉ nhé! Nhà hàng có tên là “Amar”.

Tôi chui vào trang cá nhân của anh ta trên mạng xã hội, và một dòng thác ảnh lộng lẫy hào nhoáng chụp trên đảo phương nam ập vào tôi. Người vợ ốm đau hẳn là có chuyến nghỉ ngơi hữu ích, cô ta sở hữu nước da rám nắng và thân hình người mẫu. Trên một bức hình khác, cô vợ ẻo lả của anh ta đang nghiêng người ghé chụp với một bông hoa lạ, trên đó có một con bướm sặc sỡ.

Tôi sức nhớ ra những cánh bướm điên khùng đã đập cuồn si trong bụng tôi vào những ngày đầu tình cũ. Không phải là cánh bướm, mà có thể là những con thú hoang thì đúng hơn!

Một lần, khi tôi lên năm, tôi nghỉ hè ở nhà vườn. Hôm ấy là một ngày nắng đẹp, chim hót líu lo, hoa nở, bên hiên gỗ của nhà hàng xóm có tiếng búa gõ vui vẻ. Cô bé bên ấy đến gần tôi:

- Tớ và bố tớ đang làm bộ sưu tập đấy.

- Là gì vậy? - Tôi hỏi.

- Ra đây tớ cho xem.

Cô bé dẫn tôi đến hiên nhà hàng xóm và hãnh diện đưa ra một tấm gỗ có những con bướm và bọ cánh cứng bị ghim bằng đinh.

Thấy mặt tôi biến sắc, đứa con gái kêu lên:

- Sao chứ? Phải thế mà! Đây là bộ sưu tập mà lại!

- Tại sao lại dùng đinh làm gì?
- Để ngắm dễ dàng hơn.

Archiom không chạm được đến tôi vì những cánh bướm trong bụng kia đã bị ghim chặt bằng đinh rồi! Chúng có khi nào còn đập được cánh nữa không? Hay là, chuyện đó lại xảy ra đúng vào buổi hò hẹn đầu tiên? Vào lúc Archiom sẽ cầm lấy tay tôi?

Một ngày trước mừng 8 tháng Ba

Archiom lịch thiệp đỡ khuỷu tay tôi, giúp tôi bước theo chiếc cầu thang viền hoa văn hình xoắn ốc dẫn lên tầng hai. Phép lạ đã chẳng xảy ra. Tôi chỉ mỉm cười lịch sự, cố gắng bắt chước dáng một cách tuyệt vọng dáng vẻ một con sư tử cái quyền quý, cao giá.

- Đây là nhà hàng của các bạn anh, - Anh ta thì thầm. - Họ tự chuyển rượu vang từ Pháp và Ý về, tổ chức những buổi thử rượu hoành tráng dành cho những người sành sỏi. Em sẽ thích cho mà xem. Em sẽ còn đến nữa!

- Giờ để hạnh phúc trọn vẹn em chỉ còn thiếu việc đến các buổi thử rượu mà thôi.

- Tôi đùa.

Mắt Archiom lóe lên sợ hãi.

- Bệnh nghiện rượu của phụ nữ không chữa được đâu. - Anh ta nghiêm túc gật đầu. - Gốc gác di truyền nhà em thế nào nhỉ, có ai nghiện không?

- Bê tha toàn tập! - Không hiểu sao tôi lại huyền thuyên vậy.

Trên tầng hai, quanh những chiếc bàn kính tròn có vài kẻ “sành sỏi” đang ngồi, hai người đàn ông đứng tuổi bận áo vét đắt tiền và ba phụ nữ tuổi tứ tuần khoác cổ áo lông, một bà có gương mặt rõ ràng đã xin. Hai vị kia có vẻ là những bọm rượu tiềm năng.

Trên mỗi chiếc bàn có vài chiếc ly bụng phình đựng thứ chất lỏng màu hổ phách.

- Thứ này không giống rượu vang hồng, - Tôi nhận xét khi đã ngồi xuống

một bàn bên cạnh Archiom.

-Ồ quả là anh có chút nhầm lẫn, xin lỗi em, có vẻ như đây là cuộc thử rượu công hắc. - Anh ta mỉm cười.

Một anh chàng trẻ tuổi tiến ra giữa gian phòng, và vừa ho húng hắng, anh ta vừa miêu tả về kỳ diệu của thức uống có cồn này.

- Đây là anh chàng Roman, sommelier, người pha và sành rượu. - Archiom thì thào vào tai tôi. Một chuyên gia đích thực trong lĩnh vực này.

Câu chuyện về thế giới chất cồn tôi nghe câu được câu chăng vì còn mãi ngấm ngấm bộ đèn chùm cầu kỳ có viền hoa văn được bao phủ những đốm lửa lập lòe của những bóng đèn cháy sáng, và bỗng bên lề ý thức, tôi chợt nhận ra rằng, anh chàng Roman này có giọng nói dễ chịu khủng khiếp. Như thể đồng thời vừa là giọng hát của thiên thần và giọng thì thầm của quỷ dữ. Âm thanh ve vuốt, dịu dàng và gợi cảm khiến tôi khẽ nhắm mắt và rên lên nhè nhẹ.

- Kiên nhẫn nào, cô bé của tôi! Chỉ vào phút nữa thôi ta sẽ được thử rượu - một trong những con sâu rượu tiềm năng đang ngồi đivăng bên cạnh, ghé sang tôi, khuyên.

Tôi rúc mặt sâu hơn vào chiếc khăn bông bay màu hồng của mình, mỉm cười gượng gạo và lén lút ngấm anh chàng chuyên gia lĩnh vực rượu vang. Anh ta có mái tóc sẫm màu, nụ cười nửa miệng và những ngón tay đẹp khó tin và dài quá thế.

Vẫn tiếp tục kể về món rượu công hắc ngu ngốc, Roman bắt gặp ánh mắt tôi. Tôi vội vã cup mắt xuống và đột nhiên cảm thấy tim sắp nhảy ra khỏi lồng ngực. Phía bụng dưới có gì đó “bục” ra một cách tuyệt vọng và thậm chí là đập cánh rộn ràng.

Tôi vớ lấy cái ly bụng chứa và uống cạn.

Archiom tặng tôi một cái nhìn không hài lòng.

- Alisa, chớ mất kiểm soát bản thân. - Anh ta lắc đầu.

-Ồ anh đừng nghĩ thế, - Tôi trấn an anh ta. - Kiểm soát bản thân tốt là một

trong những ưu điểm của em đấy!

Đến cuối sự kiện bia rượu kỳ quặc có kèm những âm thanh gợi tình này, tôi rũ ra như một gã xe ngựa sau ngày làm việc.

Trong khi người bạn đi kèm tôi đang mê mải với những điều khác biệt khó hiểu của thứ nước đựng trong từng chiếc ly, tranh cãi gì đó với một chiếc áo vét đặt tiền ngồi cạnh, tôi nhẹ nhẹ đứng dậy và loạng choạng di chuyển ra về theo một vài bọm rượu khác.

Trên cầu thang, sau một cú nghiêng người nguy hiểm, tôi bị mắc vào thanh vịn hoa văn.

- Tôi giúp chị được chứ? - Roman hiện ra bên cạnh. Anh ta, lợi dụng tình thế oái oăm của cô gái, đã vòng tay ôm lấy cô ta, ở đây có nghĩa là... tôi, nhắc bổng lên.

Bạn đã bao giờ nằm ngâm người trong bồn tắm mà bị máy sấy tóc đang hoạt động rơi vào chưa nhỉ? Tôi cũng chưa từng, nhưng tôi nghĩ, cảm giác ấy chắc hẳn giống tôi bấy giờ.

- Cảm ơn anh,- tôi khàn giọng thì thào.- Tất cả bữa tiệc này của các anh làm tôi kiệt sức một chút... Ý tôi nói là công nhận... Ý tôi là câu chuyện của anh... ý là...

Tôi đỏ mặt. Anh chàng này có đôi mắt sáng nhất trên đời! Như mắt của thiên thần hoặc của ma cà rồng...

- Ta ra ngoài trời cho thoáng nhé, gần nhà hàng có một chỗ có cây cối dễ chịu lắm. Chị có hút thuốc chứ?

- Không, hút thuốc giờ lỗi mốt rồi. - Tôi nói khô khan. - Tôi chỉ uống thôi.

Đúng là một khoảng không gian rất dễ chịu với những thân cây táo và một vài chiếc ghế đá còn rất mới chưa bị bọn lưu manh đập phá.

Tôi ngã ngay xuống một chiếc ghế đá và thở dài rõ to. Trong không khí thoảng mùi đất ẩm, mùi gió chuyển mùa và dự cảm về hạnh phúc. Mùa Xuân đến rồi.

- Mùa Xuân ở đây rất đẹp, hoa nở rộ. - Roman ngồi xuống cạnh tôi. - Và

đi dạo ở đây thật dễ chịu.

- Tôi có thể đi dạo ở đây mỗi ngày! Hay cả đời... - Ôi, tôi nói gì vậy chứ?!

- Té ra, cậu không chỉ nhà nghề trong món thử rượu vang mà còn nghề trong việc bắt cóc các cô gái nữa đấy. - Archiom bỗng hiện ra bên ghế đá. - Và cả món lấy nhằm đồ người khác. Cậu mặc áo khoác của một vị khách nữ trong bữa tiệc, bà ta đang tìm điên cuồng trong kia đấy.

- Ôi chết, đúng thật, tôi mặc nhầm...

Roman luống cuống, đứng lên ngồi xuống... rồi lại đứng lên.

- Thôi... Cảm ơn chị đã tới, tôi rất vui được làm quen với chị - Anh chàng cười nửa miệng và nhìn sang tôi.

Tôi thờ ơ nhún vai, lạnh lùng mỉm cười và nhìn sang chỗ khác. Tất cả những thủ thuật ấy, mà lại đúng theo thứ tự từng động tác ấy, tôi vẫn thường sử dụng khi trong lòng vô cùng thích một anh chàng nào đó. Thật tiếc là ít ai trong số họ đủ hiểu biết để nhận ra tín hiệu.

Roman càng luống cuống tợn. Anh chàng lúng túng sửa lại chiếc áo khoác màu lam đang mặc và đi về phía nhà hàng.

Mọi thứ bỗng trở nên chán ngắt và lạnh thốc, tôi so vai lại.

- Ta đi chứ?

Chúng tôi chậm rãi đi theo con đường dưới hàng cây.

- Ở Nhật Bản giờ này anh đào đang nở hoa, - Archiom nói - thế mà cây cối bên ta vẫn trụi trần chết chóc thế này.

Tôi thở dài.

- Em biết không, trong một bộ phim Nhật có một chuyện thế này. Chàng trai làm quen với một cô gái. Họ dạo chơi suốt đêm dưới những cây anh đào nở hoa, và hẹn nhau hôm sau gặp lại. Nhưng anh ta không đến vì bận việc, rồi đi khỏi thành phố. Anh ta chỉ đến thành phố đó công tác thôi.

Về nhà, cuộc sống cuốn đi, rồi anh ta lấy vợ. Sinh con, rồi sinh cháu. Một hôm, rất nhiều năm qua đi, ông ta tình cờ lại đến thành phố đó, đi dạo trong

công viên dưới bóng anh đào và nhìn thấy một bà lão trang phục lộng lẫy, ông ta kinh ngạc nhận ra cô gái xưa. Nàng đã đến chiếc ghế đá đó hàng ngày, vào đúng giờ họ đã hẹn. Cứ thế trong vòng bốn mươi năm.

Tôi nhìn lên bầu trời cao vút mùa Xuân và cảm thấy tim thắt lại ngọt ngào đầy rung động.

- Anh nghĩ sao, có tồn tại thứ tình yêu như thế trên đời không? Thứ tình ái phi lý, được chấp cánh bởi một cảm hứng ngu muội, nổi thương tổn đau đớn của tâm hồn và số phận. Hay thứ tình đó chỉ có trong phim Nhật Bản, trong tay nải các bà lão hay những câu chuyện thêu dệt vớ vẩn lúc say của những cô gái quá nhiều cảm xúc?

Archiom nhìn tôi như thể thấy tôi lần đầu và bất đồ nắm lấy tay tôi.

- Mai đi xem phim với anh nhé?

Nhưng đúng lúc ấy điện thoại anh ta réo chuông:

- Anh xin lỗi, anh trả lời điện thoại cái, vợ anh... - Cười cười vẻ có lỗi, anh ta đứng tách ra. - Ủ, anh nghe đây bé yêu...

- Anh có vợ ư? - Tôi hỏi khi anh ta quay lại.

- Ủ, - Anh ta nhướn mày giễu cợt - Nhưng chớ bảo với anh là em thấy đó là vấn đề ngáng trở ta nhé. Chúng ta đều là những người hiện đại và đủ lớn rồi, phải không? Sao, mai đi xem phim chứ?

Ngày mừng 8 tháng Ba

- Và cậu đã không đi? - Kachiukha ngạc nhiên.

- Ngài Nelidov đã quá đúng khi lưu ý rằng tớ đã đủ lớn, là phụ nữ hiện đại và bây giờ cũng không còn là con ngốc để tắm hai lần trên cùng một dòng sông nữa.

Kachiukha nhìn tôi chăm chăm và ngờ vực lắc đầu.

- Tớ nghĩ, chắc hẳn lý do đơn giản là cậu không thích anh ta thôi.

Chúng tôi ngồi trong quán cà phê “Quán sôcôla” mà kỷ niệm ngày mừng 8 tháng Ba. Như hai mụ gà mái.

- Còn tớ thì đã làm lành với Lioshik rồi đấy.

- Chúc mừng cậu! Thế hẳn ta đâu rồi?

- Hẳn có thể ở đâu vào ngày lễ phụ nữ cơ chứ? Lại bù khú với mấy thằng bạn ngốc, dĩ nhiên rồi. Mà, cậu biết không, hôm qua bọn tớ đi dạo trong công viên, gã điên khủng này vẫn cứ đi phăm phăm lên trước như mọi lần. Tớ nhìn hẳn từ đằng sau và bỗng thấy thương hẳn thế chứ! Như thế chẳng có sức sống gì cả. Hẳn đi, chân xoắn quấy vào, một bên vai nhô cao hơn. Có khi sắp ngóm rồi cũng nên.

Tôi tròn tròn mắt.

- Chứ sao nữa? Có thể, giống cậu hay nói đấy, là điếm thì sao?

- Tớ quyết định giờ chẳng tin điếm báo gì hết nữa! Vớ vẩn tầm phào cả thôi. Còn bất kỳ một Tình Yêu Đích Thực Duy Nhất nào, thứ tình phi lý và kỳ diệu, như thể cây anh đào nở hoa, sớm muộn rồi cũng trở nên bèo bọt tầm thường, rẻ tiền như thứ thuốc chữa khí hư vậy thôi cậu ạ.

- Ồi cậu đừng nói vậy - Cô bạn Kachiukha phản đối. - Mấy cái thứ thuốc nển và thuốc viên đấy giờ đắt tiền phết đấy, không rẻ đâu.

Tôi rời quán cà phê khi thành phố đã đắm chìm vào chất mực đen của bóng tối đậm đặc và những ô cửa đã lên đèn. Đôi chân tự chúng đưa tôi đến con đường có hàng cây táo cạnh nhà hàng Amar.

Bỗng, từ một chiếc ghế đá, một bóng đen mặc áo khoác dài chập chờn đi về phía tôi. Bóng đen cầm một cây roi mềm...

Tôi sực nhớ đến gã điên biến thái mà Kachiukha đã gặp, bèn hét lên chói tai.

- Alisa, - một giọng đàn ông dễ chịu đến nghẹn ngào vang lên. Chất giọng ma mị mời gọi và vô hiệu hóa mọi ý chí, giống như ma túy vậy.

Tôi bất thần nhận ra cái bóng chính là Roman, còn chiếc roi mềm là cái khăn quàng bông bay của tôi.

- Chị quên khăn ở quán, và tôi nghĩ... chắc chị sẽ quay lại. Tôi quyết định đợi chị ở ghế đá này... Hôm qua tôi cũng ghé đây, tại tôi được rảnh hoàn toàn

các buổi chiều, nên...

- Cả hôm qua và hôm nay ư?! Nhưng điều gì đã khiến anh cho rằng, tôi sẽ trở lại, vì ta có hẹn gì đâu? - Tôi hồi hộp lắp bắp và bỗng nghẹn giọng, tôi sợ mình đang ngăn cản làn sóng ấm áp mà lũ bướm đang đập cánh điên cuồng trong bụng gây ra...

- Tại chị nói rằng, chị muốn đi dạo ở đây mỗi ngày, nên tôi...

Tôi đón từ tay Roman chiếc khăn bông bay màu hồng. Hồng như anh đào đang nở hoa.

- Thế nếu ta không gặp hôm nay thì anh có đến đây mỗi ngày không?

- Có, thậm chí cả đời...

Thụy Anh dịch

Elena Arsenieva

Elena Arsenieva tên thật là Elena Arsenieva Grushko, sinh ngày 17 tháng 9 năm 1952 tại Khabarovsk (Liên Xô cũ). Tốt nghiệp trường ĐH Sư phạm Khabarovsk và Khoa biên kịch trường ĐH Điện ảnh và Sân khấu Moskva. Hội viên Hội nhà văn Liên Xô từ năm 1989. Các tác phẩm chính: các tuyển tập văn xuôi “Tuyết tháng Tư (1984), “Tráng sĩ Nga Dobrynhia” (1986), “Chờ đợi” (1989), tiểu thuyết “Những vòng hoa của Obimur” (1990). Thập kỷ 90 bắt đầu sáng tác đề tài lịch sử và trinh thám, đã xuất bản tổng cộng hơn 50 tiểu thuyết tình cảm, trinh thám, lịch sử, mạo hiểm. Được coi là người mở đầu dòng văn học ngôn tình Nga.



Con Ong Lưng Ánh Bạc

Ngày xưa, ở một vương quốc nọ, ở cái đất nước đã từng chiếm một phần sáu diện tích trái đất mang tên gọi Liên Xô ấy, đã từng có ba người đẹp - ba cô bạn gái, bạn nối khố thân thiết vô ngần. Cô lớn tuổi nhất tên là Shura, cô giữa tên là Mura và cô trẻ nhất, như thường thấy trong các câu chuyện kể, thì tên là Alionusha.

Họ sống, tùy sức mình mà tích cóp được chút ít tài sản, lấy chồng sinh con, và cùng làm nghề biên tập tại một nhà xuất bản.

Nói chung, trong câu chuyện của chúng ta nơi họ làm việc không có nhiều ý nghĩa lắm. Ba cô gái trong câu chuyện này làm việc ở đâu thì cũng thế thôi. Họ có thể là các bác sĩ trong bệnh viện tỉnh, hay là họa đồ trong viện Quy hoạch thành phố. Hoặc là ta chẳng cần phải biết cụ thể họ làm nghề gì. Điều quan trọng nhất là cả ba cô đều là phụ nữ, mà như thế có nghĩa là cả ba cô rất

thích ngày 8 tháng Ba.

Ngày Quốc tế phụ nữ.

Trong cái thời ngày xưa tốt đẹp ấy, cái thời mà câu chuyện này kể lại, toàn thể nhân dân Liên Xô một lòng tin tưởng chân thành rằng ngày 8 tháng Ba đúng là ngày Quốc tế phụ nữ. Tức là vào ngày đó toàn thể nhân loại tiến bộ (không chỉ riêng ở nước ta, mà cả châu Âu, châu Á, cả hai phần châu Mỹ, và, quan trọng nhất, cả ở châu Phi và châu Úc nữa!) không đi làm, mọi người phụ nữ đều được tặng hoa, ăn no đến khó mà đi lại, uống say tới quay cuồng đầu óc, rồi sau đó thì vui chơi tùy theo khả năng, sáng kiến và, đương nhiên, sự hư hỏng của bản thân họ cho phép.

Ba người đẹp của chúng ta sống ở một thành phố tuyệt diệu vô ngần gọi là Khabarovsk nằm trên bờ Amur-con sông Cha vĩ đại. Ở đây, vào khoảng thời gian mà câu chuyện nhắc đến, thì hoa hiếm hoi lắm, đến mức mà nếu ba cô ấy, cùng với tất cả các đại diện khác của phái nữ được tặng thứ gì đó, thì chẳng qua cũng chỉ là vài cành hoa tuy líp hoặc hoa mimosa đông lạnh giá cao mà thôi. Ở Khabarovsk ngày 8 tháng Ba vẫn còn là mùa đông, và những tặng vật thuộc loài thực vật từ các nước cộng hòa miền nam ấm áp thuộc Liên Xô chỉ được đưa tới đó dưới dạng đông lạnh. Mà cũng không còn cách nào khác, bởi tất cả hàng hoá, cả riêng gì hoa, sau tám hay chín tiếng đồng hồ bay trong khoang hành lý của máy bay Il-62 sẽ dần dần biến thành trạng thái đông lạnh tất. Trên trời cao thì bao giờ chả lạnh hơn dưới đất, mà vào đầu tháng Ba thì còn phải nói! Thế mà thậm chí món hàng nghèo nàn ấy cũng chạy tới mức phải mua tranh bán cướp, và không phải người phụ nữ nào cũng may mắn có phần.

Nhưng mà thôi, kệ đi, cần gì những hoa hoét ấy chứ - Ba cô gái của chúng ta thầm nghĩ! Chẳng có thì thôi, cần gì, chẳng cần hoa thì các cô cũng biết rằng phái nam yêu quý các cô nhiều lắm. Nhưng còn việc vui chơi cho thỏa tâm hồn và sưởi ấm toàn thân mà thiếu những đồ uống nóng bỏng... thì quả thật là hơi khó!

Tai họa là ở chỗ, vào cái thời mà ta đang kể chuyện ấy, nếu như nói bằng

ngôn ngữ thi ca thì thời đại “lá rụng âm thầm” đã bắt đầu rồi. Trên lãnh thổ chiếm một phần sáu trái đất ấy đột nhiên người ta cấm dùng thức uống có cồn. Thực ra thì cũng không phải lệnh cấm được đưa ra một cách thẳng thừng - không, may là không phải thế! Tuy nhiên việc tụ tập uống rượu bị coi là tội lỗi còn tệ hơn tội chết, mà hình phạt thì không phải là hứa hẹn sẽ tới đâu đó ở địa ngục giả tưởng, mà sẽ được đưa ra ngay trong cuộc họp Đảng gần nhất. Hơn thế, hình phạt có thể sẽ rất nặng, tới mức “Hãy nộp lại thẻ Đảng ngay lập tức!”

Đầu tiên thì dân chúng cũng sợ phải biết. Các vườn nho tốt nhất bị đồn hạ, các nhà máy sản xuất sâm panh và các thức uống ngon lành khác bị đóng cửa, không còn nâng cốc chúc mừng đám cưới, các đám giỗ cũng thế, mấy ông theo thói quen tùm năm tụ ba trong các xó tối bị truy quét, trong các cửa hàng phải xếp hàng dài dằng dặc mới được mua mỗi người chỉ một chai. Hàng loạt tờ rơi, thậm chí cả những cuốn sách về tệ nạn uống rượu được xuất bản ồ ạt, nội dung của chúng khẳng định uống rượu là tệ nạn do chủ nghĩa tư bản thế giới sinh ra, thậm chí sữa chua cũng bị liệt vào hạng đồ uống có cồn, nhà nhà bắt đầu tự sản xuất rượu quốc lủi và những cái găng tay cao su trở thành hàng hiếm. Người ta dùng găng tay cao su để úp lên miệng các bình ngưng bằng thủy tinh, phần quan trọng nhất trong thiết bị chưng cất thủ công. Khi hơi rượu bay ra trong quá trình lên men thối phồng chiếc găng tay, chỉ cần một làn gió nhẹ thoảng qua cũng làm chiếc găng vẫy vẫy, và cái vẫy tay ngang ngược ấy được gọi lóng là “Chào Gorbachev!” theo tên người sáng tạo ra phong trào đấu tranh chống đồ uống có cồn, cũng là chiến sĩ kiên trung nhất của phong trào này.

Nhưng thời gian dần trôi đi, và chỉ sau một năm thì toàn thể dân chúng trong cái đất nước chịu nhiều đau thương kia cũng dần dần quen với hoàn cảnh. Những kẻ buôn bán dấm dúi với nhau cũng ít đi thật (hoạt động mà thời mới này được gọi là hợp tác), các quán cà phê, các nhà hàng và những vòm cửa tối tối ngày càng mất khách thật, nhưng được cái là các nhóm bạn cánh hẩu tụ tập thường xuyên hơn tại nhà riêng, nơi người ta có thể uống thỏa

thích, trộn xa lát, rưới thịt nấu kiểu Pháp và rưới món cá ngừ khoai tây nghiền bằng sốt làm từ các thứ rượu chủ nhân xoay được theo đủ mọi cách.

Vừa mới kỷ niệm Năm mới xong người ta đã bắt đầu chuẩn bị “đạn dược” cho ngày 23 tháng Giêng, ngày hội của đàn ông, và bắt tay vào chuẩn bị kỷ niệm ngày 8 tháng Ba với mức năng lượng tăng gấp đôi, ngày lễ này được người ta đặc biệt mong chờ, là bởi vì đó là ngày nghỉ của tất cả mọi người lao động không phân biệt giới tính.

Vậy đấy, vào ngày lễ tuyệt diệu này ba cô Shura, Mura và Alionushka, cùng với chồng và các con, gặp nhau ở nhà Alionushka và chồng cô là Vasili Dolgopolov. Ba người đẹp nặn ra một số lượng pelmeni khổng lồ, làm rõ nhiều xa lát, còn Dolgopolov, vốn là phóng viên trong biên chế của một tờ báo trung ương, thì không chỉ lèn đầy tủ lạnh rượu vang và rượu trắng kiếm được theo tiêu chuẩn của phóng viên trong biên chế, mà còn có cả một con cá hồi trắng trong tủ đá dành để làm món tala.

Tala – nếu dịch ra tiếng nói thông thường, là món cá đông lạnh bào mỏng trộn với hành, tiêu và muối. Ở miền Viễn Đông Nga này người ta thường xuyên ăn thế. Có điều không phải cá nào cũng làm được tala. Ví dụ như cá măng, giò phù hộ, thì tránh đi nếu không muốn mang vạ giun sán vào thân. Nhưng còn cá hồi trắng - thứ cá sạch sẽ, không ăn mỗi chết bao giờ, thì làm tala hợp phải biết!

Bàn ăn đã được bày biện đẹp lắm rồi (“Như một tác phẩm Ikebana!” – cô Shura, vốn không thờ ơ với tất cả mọi thứ có hơi hướng Nhật Bản, nhận xét). Dolgopolov lấy con cá hồi trắng ra khỏi tủ đá, dùng nó đập lên bàn theo thói quen của một tay bọ bia chính hiệu và hét:

- 10 phút nữa tất cả sẵn sàng nhập tiệc!

Mà ba người đẹp của chúng ta thì vẫn đang bận trang điểm. Nói thật, họ luôn tin tưởng rằng ngày Quốc tế phụ nữ không phải một ngày hội gia đình, mà cần phải được kỷ niệm trong hội bạn gái với nhau thôi, nhưng phải thật phóng túng và lãng mạn. Nhưng trốn đâu cho thoát khỏi thực tế? Làm sao mà thoát khỏi chồng con đây, đuổi bọn họ đi đâu bây giờ? Vì thế cho nên ba cô

gái đành quyết định phối kết hợp thực tế khách quan với tưởng tượng lãng mạn bằng cách hóa trang theo kiểu kỳ quặc nhất. Ai bảo là đồ hóa trang chỉ thích hợp với Halloween nào? Ngày 8 tháng Ba là dịp để diện đồ hóa trang không tệ hơn tí nào, thậm chí là còn tốt hơn ấy chứ!

Hơn thế, để nhấn mạnh tình bạn không gì chia cắt nổi của mình, ba cô gái quyết hóa trang thành một sinh vật duy nhất, với ba cái đầu trên một thân mình.

Tức là thành Chăn tinh Gorynich ba đầu, hay nói chính xác hơn là thành Bà Chăn Gorynich.

Thoạt đầu họ chỉ định làm đơn giản thôi, tức là cả ba khoác chung một tấm vải hoa vốn lăn lóc trong tủ nhà cô Alionushka. Nhưng cô Shura phản đối:

- Có mỗi miếng vải hoa thì ít quá. Ta cần làm sao cho giống hơn! Rắn Gorynich có ba đầu giống hệt nhau, mà chị em ta thì chẳng giống nhau tí nào!

Thật thế: Cô Shura mắt đen có mái tóc đen sông mượt óng ả ôm gọn mái đầu, Mura mắt nâu to sáng có cổ bờm nâu hạt dẻ bướng bỉnh, còn Alionushka nổi bật với những lọn tóc vàng xoắn tít và đôi mắt xám xinh đẹp.

- Làm sao được, ta phải cạo trọc đầu chắc? – cô Mura cười hi hi.

- Cạo trọc đầu và nhắm mắt lại, – Alionushka phản ứng tức thời. Cô này vốn không nhiều sáng kiến lắm, nhưng bù lại biết cách nắm bắt trong nháy mắt mọi ý tưởng hay ho.

- Hay là cạo trọc đầu và nhắm mắt... vĩnh viễn! – cô Shura với thiên hướng siêu thực phát triển ý tưởng lên đến mức phi lý... và đột nhiên kêu: – Mặt nạ phòng độc! Chúng ta cần mặt nạ phòng độc!

Đúng thế thật: còn cái gì có thể khiến cào bằng, che mất bộ mặt riêng của từng con người tốt hơn mặt nạ phòng độc nữa đây? Hơn nữa, đầu rắn thì trọc lốc, ai mà chẳng biết! Hói nhẵn, chúng ta sợ gì mà không nói thẳng! Mà mặt nạ phòng độc thì bộ tóc xoắn tít của Alionushka cũng phải chịu một phép!

Chẳng ai rõ họ làm thế nào, nhưng cũng tìm thấy đủ mặt nạ phòng độc.

Vào cái thời mà khái niệm PT, tức là Phòng Thủ toàn dân, còn tồn tại thì việc kiếm mấy cái mặt nạ phòng độc không phải là chuyện khó khăn không thể giải quyết như trong thời đại hiện nay.

Nói tóm gọn lại một câu, thì Dolgopolov đã bắt tay vào bào cá làm món tala, còn các cô gái thì chia nhau mỗi người một ly rượu để nâng cao tinh thần ăn chơi, bắt tay vào trang điểm và mặc đồ. Phần chính của vụ hóa trang này được các cô dự tính sẽ là buộc các anh chồng phải đoán xem mặt nạ nào là vợ mình, sau đó các cô mới tháo mặt nạ, bỏ vải khoác để xuất hiện với nhan sắc trời phú hơn người của mình. Rồi tất cả sẽ đồng thanh hát bài hát yêu thích về con ong lưng ánh bạc đậu cành hoa bia...

Đúng lúc việc chuẩn bị lên tới cao trào thì các cô nghe tiếng chuông cửa.

Alionushka, chủ nhà, thậm chí không thềm nhướn mày, bình thản tập trung vào việc nhổ nước bọt vào hộp mực tàu Leningrad, nhúng cái bút lông vào đầy ngoáy ngoáy và tô thứ bùn nhão thu được lên mi mắt. Đúng thế đấy, thời ấy người ta trang điểm theo phương cách hay ho như thế!

Cả hai tay Dolgopolov thì đều dính cá. Và thế là bé Marina, con gái Alionushka đành chạy ra mở cửa. Và nó bước vào căn phòng nhỏ nơi ba người đẹp đang trong quá trình hóa thân thành Bà Chăn Gorynich, trịnh trọng xướng danh:

- Cô Nadia đến!

Ngay sau lưng nó đã xuất hiện một cá thể với thân hình mũm mĩm như trên tranh của họa sĩ Rubens và đôi mắt hổ phách tinh ranh.

Mặt nạ phòng độc, mực tàu Leningrad và các phụ kiện khác rơi khỏi tay ba người đẹp...

Khách không mời còn tệ hại hơn giặc Tácta, và tại thời điểm này thì họ thà giao tiếp với chính khan Mamai * còn hơn là với cô đồng nghiệp Nadia Grigorieva này. Cô này làm việc ở cùng một nhiệm sở với ba người đẹp của chúng ta, đôi khi cũng được họ chấp nhận chơi chung nhờ tính cách vui vẻ sỏi lỏi, quyến rũ một cách lão xược, buông thả và hơi phóng đảng trong lời

nói. Phong cách của cô gây ấn tượng không thể tả đối với bất kỳ nhóm trí thức nào, ba người đẹp của chúng ta không hề là ngoại lệ. Có điều, cách đây chưa lâu lắm tại Nhà xuất bản đã xảy ra xung đột giữa lãnh đạo và tập thể người lao động. Nadia vốn là con người thực tế, đã chạy sang phía lãnh đạo, còn ba cô bạn gái theo chủ nghĩa lý tưởng của chúng ta thì ở lại phía tập thể. Quan hệ giữa họ với Nadia đương nhiên là căng thẳng... căng thẳng ngày càng lên cao... và lên tới cao trào ngày hôm qua, tại cuộc họp nội bộ Nhà xuất bản, ở đây Nadia ngồi chung một bàn với Giám đốc và hai Tổng biên tập (Tổng biên tập nội dung và Tổng biên tập tư tưởng-chính trị), liếc mắt đưa tình và bằng mọi cách sổ toẹt tình bạn lâu năm với các biên tập viên đối lập. Thế mà bây giờ thì thế đấy, xin mời...

1 Vốn là một hậu duệ của Thành Cát Tư Hãn, Khan Mamai là danh tướng Mông Cổ đứng đầu đội quân Nguyên-Mông xâm lược châu Âu thời Trung cổ, từng kiểm soát các vùng đất mà ngày nay là miền nam Ukraina, miền Nam nước Nga và bán đảo Crưm. Quốc gia trung cổ mà các Khan lập ra trên lãnh thổ do họ kiểm soát gọi là nhà nước Tácta, và người Nga có câu ngạn ngữ “Khách không mời tệ hơn giặc Tácta”.*

- Tranh Repin “Không ai chờ đợi”, – Alionushka, cô gái yêu thích hội hoạ, lằm bằm trong miệng và hoàn toàn bó tay vì không biết phải làm sao, phải làm gì bây giờ.

- Chồng xề nhà tứ uống say mềm, – cô Nadia nói, đôi mắt hổ phách tinh ranh ngân ngấn nước. – Năm tháng căng! Tứ điều con nhỏ về bà ngoại từ hôm qua, định vui chơi với chồng yêu một ngày cho thoải... Nào ngờ, đấy là anh xã cho tứ quả lễ thật to! Mà tứ những muốn được hưởng những niềm vui nho nhỏ đơn giản đời thường! Thôi ta hãy hạ vũ khí, thỏa thuận thế nhé? Tứ có mang một chai sâm panh đến đấy! Ta hãy chuyển tay nhau cái sừng rượu hòa bình - trong trường hợp này là một cái ly, được không?

Các cô gái bối rối. Còn Nadia, dường như không nhận thấy tình hình có vẻ căng thẳng, lao bổ đến chỗ mấy cái mặt nạ phòng độc, bắt tay vào xoay ốc để mở nó ra, rồi lại vặn để đóng nó vào, ướm mảnh vải hoa lên thân hình vốn đã đủ tròn đủ căng của mình, cười ha hả, hỏi cho bằng được các cô bạn đang

định làm trò gì thế, và cuối cùng, khi đã hiểu ra bản chất của trò chơi thì nói văng mạng theo đúng phong cách vốn có của mình:

- Các cậu định đội cái thứ kinh tởm này lên đầu thật á? Chỉ tổ làm hỏng kiểu tóc mà thôi!

Có lẽ Shura, người luôn gắng làm mềm và hóa giải mọi góc ngách, hay Mura, với bản chất tốt bụng và dễ mến vốn có, tôn thờ triết lý không dùng bạo lực chống lại bạo lực, có thể đáp lời cô Nadia một cách mềm dẻo và tế nhị hơn. Nhất là khi họ vẫn còn nhớ về chai sâm panh quý hiếm, thứ mà thậm chí cả phóng viên trong biên chế báo trung ương còn chẳng kiểm ra.

Nhưng cô Alionushka thì nhớ lâu thù dai, chẳng thể nào có thể tha thứ ngay cho Nadia trong vụ đối đầu vừa xảy ra, nên quyết trả miếng. Nhẹ nhàng thôi, kiểu đàn bà, nhưng phải trả miếng. Thế cho nên ta có thể coi mọi diễn biến bất ngờ của câu chuyện từ đây về sau hoàn toàn là do lỗi của Alionushka.

- Cậu biết đấy, Nadia ạ, tóc của chúng tớ chả có gì làm hỏng nổi đâu! – Cô nói một lèo thật vui vẻ, khá thô lỗ, nhấn mạnh vào những từ “của chúng tớ”, và vừa cười cợt vừa nhìn mái tóc của Nadia.

Mà thật thế! Chẳng mặt nạ, mũ hay khăn đội đầu nào, thậm chí cả một đêm tình yêu nóng bỏng nữa, có thể làm hỏng bộ tóc mượt mà óng ả của Shura, hay những lọn tóc xoắn mềm mại của Mura và Alionushka. Chỉ có mỗi Nadia phải tốn hàng lít keo vuốt mới giữ được cái gọi là kiểu tóc trên cái đầu mình.

Nadia hiểu ngay lời cạnh khóe, tự ái dẫu mủ như cái khu gà.

- Cậu ra kia giúp Dolgoplov nhà tớ làm tala còn hơn, – Alionushka kiên quyết nói.– Chứ không thì hội đàn ông ngồi chờ ngoài bàn mãi cũng thấy chán rồi. Chúng tớ chỉ cần năm phút nữa thôi...

Nadia vén môi xóa cái khu gà, tạo một nụ cười thân thiện và ra khỏi phòng. Ba cô bạn gái tiếp tục công cuộc hóa trang còn dang dở.

Và không ai trong số họ nhận ra ý định trả thù vừa lóe lên trong đôi mắt

màu hổ phách tinh ranh của Nadia...

Đương nhiên là họ không thể nào kết thúc mọi việc trong năm phút được nữa, là bởi vì mọi thứ đã đổ bể cả. Đường như vị khách không mời đã làm các cô gái mất hứng, và ý tưởng hóa trang thành Chăn tinh Gorynych chẳng còn tí thú vị nào, thậm chí đầu đó còn trở nên quá ngu ngốc. Cô nào cũng nghĩ thầm, nhưng cô nào cũng im lặng, không dám nói ra sợ bạn mình mất vui.

Nhưng cuối cùng thì Alionushka cũng nghĩ ra cách kéo lại tinh thần cho cuộc vui. Cô chạy ra hàng lang, nơi góc tối phía xa có giấu một dãy bình thủy tinh ba lít, trên miệng có bàn tay “Chào Gorbachev”. Đây là rượu vang tự cất, tác phẩm của Dolgopolov làm ra có trời mà biết từ thứ nguyên liệu nào nhưng được gọi tên một cách kiêu hãnh là nước Dolgopolovka. Alionushka thì dè bủ gọi nó là thứ rượu nút lá chuối, vào ngày thường thì ngoảnh cái mũi xinh xinh hơi hếch của mình ra đẳng khác theo cách có học nhất, chứ còn bảo cô mang đãi khách thì, xin lỗi, không bao giờ! Tuy nhiên, bây giờ là lúc các cô cần có chút gì đó mang lại sự phấn khích, mà lại còn phải bí mật với cánh đàn ông...

Alionushka chăm chú ngắm mấy cái bình, chọn lấy cái đựng thứ chất lỏng có vẻ trong hơn cả, và phát hiện ra rằng ở đó chỉ còn có bốn bình, thay vì năm bình trước kia. “Không lẽ Dolgopolov lén cất men hàng đêm như Vasisuali Lokhankin?” – cô cảm thấy bất an, và quyết định sẽ làm rõ trắng đen với chồng khi nào có thời gian, còn bây giờ thì hãy bỏ mấy bông hoa hồng giả ra khỏi cái lọ hoa pha lê, chặt thứ nước Dolgopolovka vào đấy và mang vào cho mấy cô bạn.

Thứ quốc lủi Dolgopolovka hóa ra cũng không tệ như cô thường nghĩ, nhưng có vẻ đã lên men hơi quá, và vì thế nên hơi sốc. Chỉ cần mỗi người chút xíu thôi là các cô gái của chúng ta lại xinh đẹp, vui vẻ trở lại và hoàn toàn quên bém mất chuyển viếng thăm của Nadia-Mamai.

Nhưng cũng vì thế mà họ quên luôn cả thời gian, quên mất rằng đã trôi qua mất nhiều lần năm phút cho tới khi họ đội xong mặt nạ phòng độc, quần

miếng vải hoa quanh mình và lệnh khệnh vào phòng khách.

Hơi rượu làm kính mặt nạ phòng độc mờ đi ngay tức khắc, vì thế cả ba cô không nhìn thấy đường đi, đâm quàng xiên vào các góc, vấp vào bàn ghế, thiếu chút nữa thì ngã, nhưng chuyện đó chỉ làm các cô thêm phấn khích. Nóng lắm, khó thở lắm, nhưng cả ba đầu của Bà Chăn Gorynich vui vẻ mà chịu đựng. Thiếu chút nữa thì lăn cả xuống đất vì cười, các cô cuối cùng cũng tới được phòng khách, bước vào và đứng tạo dáng thật ngầu, chờ nghe những tiếng kêu khâm phục.

Nhưng chẳng thấy tiếng nào hết.

Căng hết cả mắt nhìn qua kính mặt nạ phòng độc đã mờ tịt vì hơi nước, các cô trông thấy một cảnh tượng thật là khủng khiếp.

Giữa những chai vang và rượu trắng sang chảnh là cái bình ba lít bự tổ chẳng từng đựng rượu quốc lủi hiệu Dolgopolov đã cạn đến đáy. “Thì nó biến ra đây chứ đâu!” Alionushka hiểu ra và quyết định ngay chiều nay phải nói chuyện phải quấy với chồng về tội dám mang ra bàn tiếp khách cái thứ quốc lủi thô kệch của mình.

Và có phải là chỉ mang ra bàn thôi đâu! Anh ta lại còn dám mời khách dùng nó cùng với rượu trắng!

Kết quả của sự kết hợp ấy đang hiển hiện rõ ràng rành.

Tác phẩm Ikebana lúc này đã biến mất không còn một dấu vết. Những lát phô mai, giò, thịt đông, cá xông khói được thái tuyệt đẹp, những chiếc bánh mì kẹp xinh xinh với trứng cá muối, những lát cam mỏng, những xa lát những rau trộn - tất cả nằm lộn xộn bên trong và bên ngoài những cái đĩa bẩn, mà phần lớn là ở bên ngoài. Thằng Vasili con cô Shura, tên thường gọi là Vasili Đệ Nhị (là bởi vì tính theo tuổi tác thì ông chủ nhà Dolgopolov là Đệ Nhất) cùng với thằng Misha nhà Mura đang ngồi ngủ gật thiếu chút nữa thì chọc cả mũi xuống đĩa, và nhìn chúng có vẻ đang phải rất gắng sức mới không gục hẳn xuống đó.

Dolgopolov thì chọc chọc cái đĩa vào một thứ súp gì đó bốc mùi cá trộn

hành tươi. Đầu tiên Alionushka còn băn khoăn không hiểu tại sao chồng cô lại múc xúp vào cái đĩa nông choèn thế, sao anh lại ăn súp bằng đĩa, và tại sao trong nhà lại có súp cá, và chỉ sau đó cô mới hiểu ra - đó chính là món tala đã bị rã đông và không thể ăn được nữa.

Lũ trẻ con đã tự cho phép mình dùng kẹo-bánh ngọtbánh nướng và chẳng còn đứa nào muốn ăn thêm gì nữa. Chỉ riêng thằng Igor, con trai bé nhà Shura là đang xin măn thăn bằng một giọng rất đáng thương. Và làm chủ cả cái mớ hỗn độn ấy là Nadia, cô ta đang ra sức rót thêm cho đám đàn ông.

- Các người là ai? – Dolgopolov lè nhè hỏi, căng hết sức mới có thể tập trung đôi đồng tử đã lão đảo vì rượu về phía sống mũi, gắng hướng chúng về phía Bà Chăn Gorynich. – có ai mời các người đâu!

- Chúng ta là ai sẽ rõ ngay đây! – Alionushka làu bàu không thành tiếng, cảm thấy ngạt thở quá nên lột phăng cái mặt nạ phòng độc đã trở nên đáng ghét ra khỏi đầu.

Shura và Mura cũng tự giải thoát khỏi những cái mặt nạ, và cúi kính chiều tướng các ông chồng.

Các vị kia giương to những đôi mắt đã mờ đi vì say, nhìn các bà vợ.

- Ô hô là cánh phụ nữ! – Vasili Đệ Nhị rên, giương mắt về trách móc nhìn những cái đầu đã từng thuộc về Chăn tinh.

- Thật là nhục! – Dolgopolov hưởng ứng, còn cậu bé Misha thì tế nhị hơn, chỉ cười khúc khích và lắc lắc đầu.

- Đàn ông các anh tự nhìn mình xem! – các cô bạn gái bị sỉ nhục đồng thanh gào.

- Khờông, chính các cậu phải nhìn lại mình thì có! – Nadia cười rú lên. – Tự nhìn lấy mình thì biết!

Cả ba cô cùng quay về phía cái gương lớn treo trên tường để nhìn thấy mặt mình... và thậm chí còn chưa kịp hiểu ra ngay cái mặt nào thuộc về cô nào.

Cả ba bộ mặt cùng loang lổ vệt mỹ phẩm dính mồ hôi nhoe nhoét. Tóc tai

– cả tóc suôn mượt lẫn tóc xoắn – cùng dựng theo phương thẳng đứng trên ba cái đầu. Những cái mặt nạ phòng độc cuối cùng cũng hoàn thành nhiệm vụ đen tối của chúng. Còn phải nói, cảnh tượng khiến người ta ngạc nhiên đến sững sờ ấy chứ...

Giờ thì biết làm gì đây? Chạy vào nhà tắm mà xối cho sạch những vết thương đã tự gây ra cho lòng tự ái, hay nói theo nghĩa đen là rửa cho sạch mặt mũi ư?

Không phải thế chứ! Chẳng lẽ không phải là ai cũng biết rằng phòng thủ là cách tấn công tốt nhất đấy sao. Tức là, đương nhiên, cần phải nói ngược lại kia, tuy nhiên khi ta thay đổi vị trí các số hạng thì tổng của chúng không đổi kia mà.

- Sao anh lại dám đem thứ rượu quốc lủi tời tệ của anh lên bàn tiệc chứ! Alionushka bắt đầu cuộc chiến.

- Không phải anh, – anh chồng hoảng hốt lắc đầu trong tuyệt vọng. – Đây là Nadia. Ý muốn của phụ nữ là luật mà.

Cả ba cô bất bình quay phắt lại nhìn Nadia, cô này hát toáng lên thách thức:

Lên đường thôi, ta lang bạt theo ngôi sao chỉ lối...

Và phá lên cười khanh khách.

Ba cô bạn gái nhìn nhau, và chớp nhoáng cùng hiểu ra âm mưu trả thù thâm độc của Nadia. Đứng về phía lãnh đạo còn chưa đủ, dám dẫn xác đến khi không được mời còn chưa đủ, làm cho cả ba đầu Bà Chăn Gorynich mất vui cũng chưa đủ, buộc họ phải uống rượu và quên mất thời gian vẫn còn là chưa đủ, chuốc cho đám đàn ông say mèm và phá tan tành cuộc liên hoan gia đình cũng vẫn còn là chưa đủ. Cô ta còn cả gan hát một mình bài hát yêu thích của cả ba cô! Thấy chưa, đại hãn Maimai so với Nadia này chỉ là một thằng nhóc trong dàn đồng ca nhà thờ mà thôi...

- Thôi đủ rồi, các cô, – Nadia nói khi nhắc朦胧 rời khỏi bàn và bước ra phòng ngoài. – Tớ sẽ không chờ ăn món pelmeni đâu. Đẳng nhà Emma đang

chờ tới ăn trưa mà... chai sâm panh mang đến đây đúng chỗ phải biết!

Emma là tên một cô nàng biên tập viên trung thành với lãnh đạo. Còn sâm panh... trên bàn chai sâm panh mà Nadia hứa hẹn không còn tăm tích. Có nghĩa là cô ta mang đến nhà Emma chính cái chai sâm panh đã dùng làm mồi nhử Shura, Mura và Alionushka để chiếm lấy lòng tin của họ sao?!

Và cả ba cô rùng mình vì thèm sâm panh. Nhãn hiệu Soviet! Ngọt ngào! Hơi sộc lên mũi y như nước ngọt có ga! Ngon nhất thế giới luôn!

Từ hôm Năm mới đến giờ họ chưa được uống giọt sâm panh nào!

Và bây giờ thì Nadia sẽ mang nó đi mất?!

Cả ba cô đâm bổ về phía mụ lừa đảo, Nadia đứng thủ thế... đúng lúc ấy vang lên tiếng bát đĩa vỡ giòn tan, và cả ba cô hoảng hốt quay lại phía bàn ăn.

Đầu các ông chồng đặt nằm trong đĩa. Chủ nhân của những cái đầu đó thì ngủ say sưa, giấc ngủ đắm hơi men sau bữa tiệc. Tóc tai Vasili Đệ Nhị và Misha được trang điểm lông lộng bằng xa lát và rau trộn, và cái đầu của Dolgopolov trở thành một tác phẩm siêu thực với những miếng hành cắt vòng tròn xen với phi lê cá hồi trắng mềm rũ như giẻ lau.

- Tranh Vereshagin “Chiến tranh đến lúc cao trào”, – Alionushka vốn rất sành hội họa âm thầm nhận xét.

- Quá giống Chăn tinh Gorynich chiến bại – Mura bình luận.

- Rã rời, Salomei mang đầu máu đến, – Shura yêu thơ Blok nồng nàn tìm ngay được trích dẫn thích hợp.

Và cả ba cô, vốn nổi tiếng với tính hài hước đã từng giúp họ khắc phục mọi khó khăn trong cuộc sống đời thường, cùng phá lên cười.

- Ở nhưng mà Nadia khốn kiếp kia đâu rồi? – Sức tỉnh, họ thôi cười, nhảy bổ ra phòng ngoài, nhưng mà ở đây đương nhiên là chẳng còn một bóng dáng.

Họ nhảy bổ vào bếp, nhìn qua cửa sổ ra sân và còn kịp thấy đứa khốn kiếp nọ đang lướt qua cổng vòm và khuất khỏi tầm nhìn.

Làm thế nào giờ? Thôi thì đành chấp nhận thực tế, nhặt các đấng ông

chồng ra khỏi đĩa, dọn dẹp để khôi phục mặt bằng lịch sử, lược mẩn thẩn cho trẻ con ăn – rốt cục thì chính họ cũng đã đến lúc cần ăn và cần uống. Tuy nhiên, họ không uống nổi, không nuốt nổi và không hát nổi nữa. Ngày lễ kéo dài lê thê, buồn như ngày thường vậy. Bằng cách này hay cách khác âm mưu đen tối của Nadia đã thành công.

Cuối cùng thì buổi tối cũng đến. Mấy anh chồng sau giấc ngủ đầy đã hành động chuộc tội bằng chậu rửa bát đĩa. Lũ trẻ tụ tập trước cái máy quay băng xem phim “Ba chàng ngự lâm”, còn ba cô gái đã xem đi xem lại bộ phim tới chán ngấy rồi thì quyết định sẽ ra ngoài đi dạo. Cả ba thấy đầu đầu kinh khủng - hậu quả của thứ Dolgopolovka quốc lủi!

Từ phố Lenin nhà Alionushka họ xuôi xuống theo đại lộ Ussuri, rồi ngược lên theo phố Karl Marks, rồi lại ngoặt xuống chỗ đại lộ Amur và từ đây đi lên phố Seryshev. Khabarovsk vốn được gọi là thành phố “ba đôi hai lỗ”, và chính vì thế mà các cô gái của chúng ta cứ hết đi lên lại đi xuống như thế. Còn phải nói, suốt chặng đường cả ba cô hẳn học kể tội Nadia.

Cuối cùng thì chỉ riêng cái tên ấy thôi đã đủ khiến họ nghiêng răng trèo trẹo. Mà lúc ấy tình cờ cũng là lúc họ đến một cái nhà cao và rất xấu xí - ngôi nhà của trường Đại học Kinh tế, nằm ở góc ngã tư giao hai phố Seryshev và Zaparin.

- Nhân thế, bạn trai tớ làm việc trong ngôi nhà này đấy, – Cô Alionushka ỡng ẹo, từng là một quý cô hết sức nhẹ dạ, thông báo.

Cô Shura, cũng đã từng nhẹ dạ không kém, cười hihi đồng lõa, còn Mura, hiện đang trân trọng giữ gìn sự chung thủy với chồng chỉ vì nguyên nhân duy nhất là đối tượng mà cô say đắm trong bí mật sống ở mãi tận Vladivostok, mà anh ta cũng không trân trọng cô mấy, thì chỉ thở dài, không phải là không ghen tị.

- Nhưng ai cơ? – Cô Shura tò mò hỏi.

Alionushka nhượng cao đôi mày theo cái cách khiến cho hai cô bạn hiểu ngay tức khắc: trong tình huống này câu chuyện chỉ có thể nói về một đối

tượng thôi, đây là Chibisov, chàng trẻ tuổi đẹp trai hiện đang là giám đốc Viện.

- Chà, Alionushka, cậu sẵn được con muối bánh thế! – Cô Shura khâm phục thốt lên.

- Nói đúng hơn là đập được con ong lưng bạc, – Cô Mura chữa.

Alionushka và Shura lặng đi một lát rồi cùng cười phá lên. Nguyên nhân là do vẻ bề ngoài của Chibisov quá, quá gợi nhớ đến nghệ sĩ Nikita Mikhalkov trong vai Sergei Paratov “quý ông xuất chúng, thuộc giới chủ tàu, khoảng ngoài ba mươi tuổi” trong kịch của Ostrovsky. Nói đúng ra thì Chibisov ăn mặc giản dị hơn, mà chiều cao cũng không có gì nổi bật lắm, nhưng mà đôi mắt đen mịt mội cùng phong cách uể oải thì giống ời là giống. Và vì thế ẩn dụ giữa Chibisov và “con ong lưng bạc” khiến cả ba cô thấy quá chính xác và hài hước.

- Con ong lưng ánh bạc! – Alionushka cất cao giọng hát. – Ôi, tớ không nhận nổi nữa rồi!

- Đậu trên cành hoa bia! – Cô Mura hòa theo. – Chính cậu ấy, Alionushka ạ, con ong lưng ánh bạc! Chết mất thôi, tớ không nhận nổi nữa!

- Con ong hoa bia đậu trên cành cây ánh bạc! Cô Shura nhanh nhẩu xuyên tạc lời bài hát, và cả ba cô gái thiếu chút nữa thì chết ngạt vì cười.

Ôi trời, tâm trạng của họ lập tức vui vẻ lên trông thấy! Tất tần tật những thất bại và vận rủi ngày hôm nay bỗng trở nên nhẹ như lông hồng! Máy ông chồng không thích Bà Chăn Gorynich thì có sau đâu, bù lại họ đã được cười thỏa thích và tự mãn với sáng kiến của chính mình. Thì đúng là đành phải rửa cho sạch mấy bộ mặt trang điểm kỹ càng, nhưng cũng chẳng sao - lớp trang điểm nào mà chẳng sinh ra để sớm muộn rồi thế nào bị rửa! Đúng là Dolgopolov làm hỏng món tala thật, nhưng bù lại pelmeni ngon tuyệt trần đời! Thực tế thì ngày hôm nay thậm chí không hề quá tệ. Việc duy nhất còn lại mà các cô chưa kịp làm cùng nhau đây là hát bài hát yêu thích... Vậy thì có gì mà không hát ngay bây giờ nào?!

Và thế là ba cô gái, ba người đẹp, ba cô bạn thân, ba người vợ đảm của các ông chồng có trách nhiệm, ba người mẹ đáng kính của các gia đình viên mãn, ba đồng chí biên tập viên nhà xuất bản sách Khabarovsk cất giọng hát đồng ca:

Con ong lưng ánh bạc đậu trên cành hoa bia...

Và cứ thế, cứ thế – về cô con gái Digan trong đêm, về sự gần gũi của những tâm hồn lang bạt.

Hát hết lời một, họ ngừng lại một chút, hít căng lồng ngực và bắt vào lời hai, thì đột nhiên một giọng đàn ông đầy quyền uy cất lên ngay trên đầu họ, như tiếng sấm nổ trên bầu trời quang đãng.

- Làm gì đây, thưa các nữ công dân?

Các cô gái chết sững, miệng há hốc, quay về phía giọng nói ồm ồm kia - và nhìn thấy một cặp đại diện thực thi luật pháp mặc áo quân phục xám và đội mũ xám.

Thôi rồi... Vào cái thời mà “mùa lá rụng âm thầm” ấy, thậm chí vào ngày lễ, chính vào ngày Quốc tế phụ nữ 8 tháng Ba đi chẳng nữa!!! - thì ba quý bà cũng không thể nào được mạo hiểm xuất hiện trên phố trong tình trạng không tinh tảo (mà tình trạng của các cô hiện nay thì đúng là không tinh tảo) mà lại còn hát hồng âm ỉ nữa thì khó tránh được phiền toái. Mà những phiền toái kiểu này thì có thể nặng ký lắm.

Trong những cái đầu giàu trí tưởng tượng của ba cô bạn gái chớp nhoáng hiện ra những cảnh nhục nhã. Họ sẽ bị tổng lên chiếc xe bán tải nhỏ kia, với ngọn đèn xanh nhấp nháy xoay tròn, bị chở đến cuối phố Carl Marks, cạnh nghĩa trang thành phố nơi có cơ sở chữa trị bệnh nghiện rượu. Mà không, đấy là cơ sở của khu trung tâm thôi, còn họ bị bắt ở khu Kirov mà. Nghĩa là họ sẽ bị lôi ra tận đảng khu Nhà rượu (tên gọi mang tính biểu tượng phết) hay thậm chí ra đến tận đảng Cảng cá. Ở đấy họ sẽ bị đưa vào nhà tắm, bị xối nước lạnh buốt lên người, bị hành đến tối tăm mặt mũi thì thôi, rồi bị đưa vào giường nằm để ngủ cho đỡ giặc. Nói ngắn thôi, như trong kịch của Shukshin

“Và chỉ tỉnh dậy khi trời sáng”... Tất nhiên, Dolgopolov với tư cách phóng viên trong biên chế một tờ báo trung ương có thể xin xỏ cho vợ và bạn của vợ “lần đầu tiên vi phạm”, nhưng anh có trách nhiệm phải viết về vụ việc! Mà biết họ có được phép gọi điện không nữa chứ! * Làm gì có chuyện đó. Rồi nhất thiết sẽ có thông báo đến nơi làm việc: người ta sẽ gửi các phiếu thanh toán cho dịch vụ của trại cai nghiện tới chỗ làm – và điều gì sẽ đến... Đành phải chia tay với tập thể nhà xuất bản thôi, đó là sự nhân tiên. Hay thật, liệu họ có được tự viết đơn xin thôi việc, hay là sẽ bị sa thải theo luật?

2 Tác giả nhắc lại cho độc giả rõ, rằng vào thời ấy ở Liên Xô chưa ai được nghe nói đến điện thoại di động bao giờ!*

Còn phải nói, mục sếp độc ác hẳn sẽ xử lý họ theo mức kỷ luật nặng nhất!

Ba cô gái chết sững, nép vào nhau, hoảng hốt hết nhìn hai vị đại diện pháp luật, lại nhìn vào cánh cửa mở sẵn của chiếc xe bán tải, thì đột nhiên một giọng nói mới lại cất lên - lần này là một giọng nữ hết sức vui vẻ.

- Chào anh, Nikolasha! Đêm hôm mà anh bám lấy bọn con gái giữa phố để làm gì thế?

Và Nadia Grigorieva xuất hiện trong vầng sáng hắt ra từ đèn pha trước của chiếc xe bán tải.

- Chào em, cô láng giềng! – Một trong hai anh cảnh sát vui mừng lên tiếng đáp lời, trong nháy mắt bộ mặt khắc nghiệt đổi sang lành như cún. – Chúc mừng em nhân ngày lễ!

- Chúc mừng anh nhé! – Nadia cười giòn, ôm hôn anh chàng đúng ba lần và gật đầu chào anh bạn đồng nghiệp thật là thân thiện. – Thế sao anh lại phá ngày lễ của bạn em thế?

- Đâu nào, ai phá đâu nào? – Nikolasha thanh minh. – Bọn anh đang đi thì thấy... tức là nghe thấy các nữ công dân này đang hát... nên dừng lại để nghe thôi. Bài hát anh thích nhất đấy!

- Thật không?! – cô Nadia nghiêm khắc hỏi.

- Thật mà! – Nikolasha đặt bàn tay lên ngực một cách hoảng hốt. – Anh

thề đấy!

- Ừ thế thôi thì được, – Nadia nhún từ gật đầu. – Thế thì các anh có thể tiếp tục làm công tác của mình, các đồng chí cảnh sát ạ!

Hai anh chàng đưa tay lên vành mũ, nhảy vào xe bán tải và lên đường, nháy ngọn đèn xanh lét chào các cô.

- Lá cây sồi rụng xuống gốc tần bì... – cô Shura rên rầm và kết thúc câu nói của mình bằng một câu chơi chữ ai cũng biết mà chẳng ai có thể dịch được.

Mura và Alionushka im lặng trong kinh ngạc sửng sờ.

- Các cậu này, – Nadia nói, quay lại phía họ với sự chân thành láo xược vốn là sức mạnh chính tạo nên sức hấp dẫn không gì cưỡng nổi của mình. – Tớ xin lỗi. Tất nhiên tớ là đồ khốn hiểm có, nhưng mà tớ yêu quý các cậu thật lòng! Tớ thì không muốn làm hỏng ngày lễ của các cậu đâu, thực lòng mọi việc tớ làm chẳng qua vì ghen tị thôi. Chồng các cậu yêu các cậu thế, còn tớ... còn tớ... tình nhân của tớ thì bận phiên trực, còn chồng thì uống say mèm và ngủ suốt ngày. Thế nên tớ... Các cậu tha lỗi cho tớ chứ, được không?! Mà nói cho cùng, các cậu biết không... Ta cùng uống nhé? Ta ra đằng kia, sau dãy cột của Viện Kinh tế kia kìa. Chẳng ai nhìn thấy đâu. Cũng phải mở chai sâm panh chứ!

Và Nadia lôi từ trong bụng áo khoác ra cái chai nặng trĩu màu xanh lá.

Các cô gái trở mắt nhìn, không dám tin vào mắt mình.

- Khoan đã, nhưng cậu đến đằng Emma cơ mà... – cô Mura vừa nắc vừa hỏi, nhưng Nadia không để cho cô nói hết:

- Quý tha ma bắt con bé Emma ấy đi! Tớ đến, còn nó thì đi vắng. Biển đi đằng nào không biết. Thế mà mời người ta đến nhà, mời tha mời thiết nữa chứ. Thế nên tớ đành lang thang với chai sâm panh như con ngốc hạng bét. Thôi nào, ta hãy nâng chén rượu làm lành, tức là cùng uống nhé? Các cậu tha thứ cho tớ rồi mà, phải không nào?

Làm sao có thể không tha thứ cho người vừa cứu mình một bàn thua trông

thấy, trên thực tế là bảo vệ thanh danh chốn công cộng của mình, lại còn mời mình rượu sâm panh nhân ngày Quốc tế phụ nữ nữa chứ!

Sâm panh Xô Viết! Ngọt lịm! Sộc thẳng lên mũi như nước ga! Ngon nhất thế giới luôn!

Mà họ thì chưa được uống ngụm sâm panh nào kể từ hôm Năm mới!

Thế mà bây giờ Nadia lại mời họ uống?!

- Đương nhiên! – cả ba cô bạn cùng đồng thanh kêu lên, và đâm bổ theo Nadia chạy đến núp dưới cái bóng cứu rỗi của hàng cột Viện Kinh tế.

Đằng ấy, trong bóng tối, Nadia mau mắn giật phăng lớp giấy bạc bọc cổ chai, dùng một tay xoay mạnh cái nút, và các cô gái, vừa thở ghen ngào vừa sặc sụa vì tiếng cười và vì rượu sâm panh, rốt cuộc thì cũng kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ đúng kiểu mà ngày lễ này cần phải được kỷ niệm: trong một hội bạn gái thân thiết, thật phóng túng và lãng mạn.

Lẽ tất nhiên, họ mau chóng say chệnh choáng, nhưng không vì thế mà trí óc mất đi sự sắc sảo. Có khi còn nhạy bén hơn ấy! Cô Alionushka, vốn đang bí mật sáng tác những câu chuyện ngôn tình nho nhỏ và cả truyện viễn tưởng, nhưng lúc nào cũng ấp ủ giấc mơ trở thành nhà văn chuyên viết chuyện trinh thám, thì tư duy logic thậm chí còn vụt sáng, cô nhanh chóng làm phép tính hai lần hai, và nhận được ngay con số bốn là kết quả cô cần. Nhưng dù sao cô cũng vẫn quyết định phải làm cho rõ:

- Nadia này, cậu bảo là bạn trai của cậu đang trong giờ trực... Mà anh cảnh sát kia, Nikolasha ấy, anh hàng xóm nhà cậu ấy mà... phải là anh ta không, anh bạn trai của cậu ấy?!

- Đúng thế, – Cô Nadia kiêu hãnh xác nhận. – Mà các cậu biết không, khi nói là bài hát mà các cậu hát cũng là bài hát anh ấy thích nhất ấy, anh ấy không hề nói dối đâu. Tớ thường xuyên hát cho anh ấy nghe. Còn chuyện này tớ nói riêng với các cậu thôi nhé, - Nadia thêm, cười thành tiếng giòn giã, - các cậu có biết biệt danh của Nikolasha nhà tớ là gì không nào? Con ong lưng ánh bạc đấy! Con ong lưng ánh bạc, các cậu có tưởng tượng được không?!

Ba người đẹp, ba cô bạn nổi khổ ngoảnh nhìn nhau, cùng gật đầu, - và cười như điên cùng với Nadia. Rồi họ cùng hát với nhau bài hát tuyệt diệu ấy, hòa giọng thật đều và hoàn toàn không còn phải cảnh giác với những ngọn đèn xoay tròn màu xanh lét nữa.

Rồi giải tán, ai về nhà nấy.

Tàn một ngày hội!

Nguyễn Quỳnh Hương dịch

Yulia Klimova

Yulia Klimova sinh năm 1975 ở Moskva, tốt nghiệp Đại học kinh tế tài chính 1998. Từ nhỏ cô đã viết thơ, truyện ngắn, tiểu luận. Yulia Klimova bắt đầu sáng tác từ năm 2004, khi cô viết một số truyện trinh thám gửi cho NXB Eksmo. Từ năm 2006, xuất hiện loạt sách ‘trinh thám hài hước’ của Klimova. Đề tài tình yêu cũng được tác giả quan tâm và trong tất cả những câu chuyện trinh thám hấp dẫn của cô đều có lồng tuyến tình yêu. Trong cuộc chiến với cái ác, phá những vụ án đau đầu, các nhân vật của Klimova bằng cách này hay cách khác vẫn tìm được tình yêu. Năm 2007 các tiểu thuyết tình yêu của Yulia Klimova được trình làng, đến nay cô đã có 16 đầu sách thể loại này. Mỗi tác phẩm đều tràn đầy sự lạc quan, sự chân thành, lòng tin và tình yêu...



Độc Đường Gió Đổi

Cảm giác tự do không rời bỏ nàng gần suốt tháng. Nó lao về phía trước, hướng tới mùa xuân, lấp đầy mỗi tế bào cơ thể bằng sự xáo động rền vang. Phần nào nó trái ngược với tính cách trầm tĩnh, với đồng bọn bề bao công việc chưa hoàn tất, với thời tiết ẩm ướt, tuyết giá, lạnh lùng, và cả với món tóc mái thẳng băng cắt chính xác đụng chân mày. Mái tóc đen thẳng trái ngược với tất cả, chúng đâu phải là những lọn tóc quăn vàng phù phiếm nào đó...

- Đừng đặt tên cháu là Varya, tóc nó đen thế kia mà... Ủ, nó đen làm sao, như hắc ín! 24 năm trước bà ngoại cô đã cương quyết khẳng khẳng như thế, bà chỉ tay vào tờ tạp chí. Trên bìa là một cô gái thanh mảnh trong trang phục

dân gian Nga với bím tóc sáng dài. Chung quanh là bạch dương, cây cỏ, những ngôi nhà thấp trong làng và một cái giếng ngăn nắp... Đây, Varya phải là như thế, không thể khác!”

Nhưng chẳng ai nghe bà cả. Cái tên đã gắn liền với nàng và không còn đường trở lại: một tờ giấy khai sinh mỏng manh thông báo với thế giới rằng trên thế gian này đã xuất hiện cô Bystrakova Varvara Grigoryevna. Đã xuất hiện và bắt đầu lớn khôn, cứng cáp.

Nàng thích cà phê, các kênh tin tức, sách và những hiệu sách cũ, váy suông ôm, khăn quàng đan to rộng, món ăn Nhật, giày cao gót vững chãi, tiếng kêu leng keng sột ruột của tàu điện, trà với quả hắc mai biển và mật ong, áo khoác có mũ trùm, tranh vẽ bằng bút chì, váy dài và nhiều thứ khác. Và nàng yêu cả cuộc sống, cảm nhận được giá trị và mùi vị của nó. Varya không hiểu nổi những ai luôn u sầu, sống trong vòng vây của bi quan tăm tối. Nàng có thể nhắm mắt, mỉm cười, nghĩ ngợi rất lâu về chuyện gì đó - cứ để điều tồi tệ ra đi, ai cần nó chứ?

Ngay cả sự cô độc kéo dài cũng không để đọng lại trong tim nàng nỗi đau, rồi mùa xuân sẽ đến và khi đó... Sắc màu sẽ xuất hiện, nỗi thất vọng sẽ biến mất, niềm hi vọng rạo rực ấm áp sẽ cháy lên với sức mạnh mới, và hạnh phúc sẽ không có tận cùng hay biên giới.

Dĩ nhiên, tháng Ba có thể ấm áp hơn.

Nhất định rồi.

Nhưng kế hoạch đi chơi nhiều đến độ có thể đóng thùng và ký tên để khỏi nhầm lẫn.

- Mình đi... Dĩ nhiên, sẽ đi. Tại sao cậu lại nghi ngờ chứ? Chúng ta đã thỏa thuận rồi, - Varya ép ống nghe vào tai, bỏ chiếc áo và gói giày vào túi xách. - Ừ, ừ, nhớ mà... Đừng lo, đến tối là tớ sẽ ở chỗ cậu. Mua gì không? Không, tớ không trễ tàu đâu... Tớ đặt taxi rồi. Không có chuyện gì xảy ra đâu: không có động đất, lụt lội, bão tố hay lốc xoáy... Đồng ý là thời tiết không ra gì, nhưng đó cũng chẳng phải tai họa. - Varya cười, ngẩng đầu và ánh mắt dừng lại trên

các kệ sách: mang gì theo đọc hay mua tạp chí mới ở nhà ga? - Đấy thấy không, mọi chuyện rồi sẽ ổn, tớ chẳng nghi ngờ gì điều này. Không, không, cuộc sống chưa kết thúc, nó chỉ mới bắt đầu... Lilka, mình sẽ ở với cậu ba ngày... Đừng gọi làng quê của cậu là miền đất bị nguyên rủa nhé... Mẹ cậu đã gọi cho mình. Bà ấy, nói một cách nhẹ nhàng... thì sao nhỉ... rất tức giận.

Nhưng Lilka không sợ cái chết chắc chắn từ tay thân mẫu, đã để mình trôi trên những cơn sóng tuyệt vọng mà ngăn chặn cô chỉ có thể bằng sự mệt rũ của cảm xúc, thường chỉ đến sau 10 phút. Varya chụp cái xạc pin di động, tâm tưởng thì đã đi đến tận ga “Bronitsa”, ngồi vào taxi, đặt cái túi lên băng ghế gần cửa và thở mạnh, vẻ kiên quyết: “Tớ tới cứu cậu bây giờ đây”.

Có quá nhiều chuyện xảy ra với Lilka, mà phần lớn là tại mẹ cô: bà Irina Sergeyevna - một phụ nữ quyết đoán, nghiêm khắc. Bà không cách nào chấp nhận là con gái đã lớn và có quyền quyết định việc nói “có” hay “không”, việc yêu và kinh hoàng hơn, là lấy chồng. Làm thế nào được? Mới 23 tuổi đầu. Khi Lilka phải lòng Nikita, bà Irina Sergeyevna đã nói chẳng chỉ với riêng anh, mà cả với họ nhà anh: “Cậu không xứng với con gái Lilia của tôi, và đàn ông chỉ nên lấy vợ khi nào đã 40, hay ít ra cũng khoảng 35”.

Mà hai người họ có một tình yêu đích thực: cảm xúc trào dâng, chỉ một cái chạm nhẹ cũng làm tim thổn thức, một phút kéo dài như thiên thu, sống thiếu nhau là không thể, không sao chịu được!

Bất chấp mọi cấm đoán của mẹ, Lilka không do dự, đến phòng đăng ký kết hôn. Irina Sergeyevna đáp lại bằng cách kéo dài giọng “t-ổ-t-th-th-ô-i” và giày vò con rể từ sáng đến tối. Đó là một thú vui không gì sánh nổi - chỉ ra cho anh ta đôi tất chưa giặt, cười mỉa khi anh ta về nhà sau tám giờ tối, nhướn đôi mày màu hung hỏi một cách “ngây thơ”: “Cặp bồ với ai rồi à? Tôi chẳng nghi ngờ gì chuyện này...”. Lại còn nhận xét to tiếng, rõ ràng về việc mua phải bơ kém chất lượng và nếu không phải vì Nikita đã bất cần mà chẳng buồn quan tâm tới sức khỏe của vợ thì hẳn anh đã chọn loại khác. Đã chẳng mua nhầm!

Irina Sergeyevna chẳng từ việc gì và mỗi tối đều tổng kết những việc đã

làm. Lilka căng thẳng, Nikita tức giận và đương nhiên, chuyện như thế không thể tiếp tục mãi. Cũng đến lúc phải thuê căn hộ, bện tổ ấm, trở về với những cái va chạm làm trái tim thổn thức và những giây phút dài như thiên thu. Nhưng rồi Lilka đột ngột bị sa thải một cách vô lương tâm chỉ vì con gái của bà kế toán trưởng - và trong ngân sách của gia đình trẻ hình thành một lỗ thủng rách rưới, rồi bời từ các phía. “Dĩ nhiên, người yêu quý báu của con không có khả năng nuôi nổi hai người, chứ mẹ chưa nói đến con cái nhá. Thật ra mẹ chẳng ngạc nhiên đâu, nhưng một câu hỏi cứ dẫn vật mẹ: Nikita yêu quý của con nói chung có khả năng làm được gì không? - bà Irina Sergeyevna mai mĩa quan tâm.

Cuối cùng Lilka chịu hết nổi, cô gây gổ với người chồng yêu quý, còn anh, mệt mỏi bởi sự bất công của bà mẹ vợ, vợ lấy đồ đạc rồi đập cửa. Ầm! Một sự im lặng chát chúa chiếm lĩnh căn hộ trong hai phút - sự im lặng vừa trang trọng vừa độc ác. Thế giới của Lilka sụp đổ. Cô cũng mệt mỏi, bản năng tự bảo vệ mách bảo rằng tốt nhất là nổi giận với tất cả mọi người cùng lúc, lẫn trốn và biến mất! Thu xếp đồ đạc, bỏ qua lời khóc than của mẹ: “Con đi đâu thế! Chạy theo nó sao? Con điên à, con cần nó làm gì? Nghĩ lại đi con!”. Lilka bỏ về quê, nơi cô khóc lóc, rơi vào trầm cảm và thấy mình cô đơn đến độ phải kêu cứu. “Varka, đến ngay đi, ở với tớ, đừng bỏ tớ một mình ngày mùng 8 tháng Ba. Hu hu... -u-u. Mọi thứ thật kinh khủng... Ai cũng hội hè, còn mình thì sao?... Nikita không gọi, anh ấy không cần mình nữa...”.

- Đừng lo, mình đã mang theo đồ ấm... Cậu đã đốt lò sưởi lên rồi chứ?... Ừ giới đấy... Mình có xách theo chai sâm panh, chúng ta sẽ ăn mừng hoành tráng nhé... Chuột à? Chúng có để lại dấu vết à à? Ừm, ừm... mình, mình sẽ không bắt cậu tả chúng đâu... Không, không phải chuột, mà là dấu vết của bọn chúng ấy, - Varya cười to và lấy từ kệ quyển sách đầu tiên rơi vào tay. Lòng chẳng muốn đọc tạp chí, chỉ muốn đọc một câu chuyện dài tuyệt vời với một kết thúc bất ngờ, nhất định có hậu. Hãy để những thanh kiếm khoa vang hay những con sóng nặng nề đập vào con tàu nhẹ, đang trôi về miền xa xăm, mà có thể, có một điều bí ẩn dẫn dắt các nhân vật tiến về phía trước...

Phải rồi, tâm hồn khao khát chính niềm hạnh phúc văn chương ấm áp như thế đó, - À há, mình sẽ đi sau 20 phút nữa.

Sách ở nhà Varya sắp xếp rất đơn giản: kệ thấp nhất - dành cho những tiểu thuyết mới chưa đọc, cao hơn là những quyển sách yêu thích, và cao hơn nữa - sách kinh điển. Còn việc những quyển sách chẳng để lại ấn tượng nào biến đi đâu mất vẫn mãi là một ẩn số. Có lẽ, chúng đã yên vị ở chỗ nàng làm việc hay đâu đó... Mặc dù Varya ít khi nào mua lắm sách, nàng thích đọc trước các bài phê bình rồi sau mới chọn tác phẩm cụ thể.

“Lâu lắm rồi mình chưa đi tàu điện. Cả trăm năm rồi”.

Mua vé rồi đứng xếp hàng chờ cà phê xong, cô hướng về sân ga - và rất nhanh sau đó đã ngồi gần cửa sổ trong chiếc ghế mềm của tàu Express.

Lên đường...

Thậm chí còn tiếc là đường không đủ dài...

Cứ để con tàu lao và lao mãi về phía trước...

Varya tháo chiếc khăn quàng ấm áp, nới nút áo khoác, lấy quyển truyện từ túi xách ra nhưng không đọc - có quá nhiều ấn tượng cũ và mới, còn suy nghĩ thì rối tung, lúc hướng về Lilka, lúc lại về bản báo cáo đang bị bỏ dở, lúc thì trong đầu lại vang lên một giai điệu kỳ lạ, không hiểu từ đâu, dễ chịu, nhưng lại quá khẩn khoản và hoàn toàn xa lạ. Nó như gọi mời đến một nơi xa, lại như muốn kể chuyện gì hay cảnh báo: “Hãy nghe tôi, hãy lắng nghe, đừng xao lãng!”.

Varya bắt được một lóe sáng của sự tò mò và cố nghĩ ra từ có thể mượn mà gắn vào “la-la-la” âm vang, pha trộn với những tiếng chuông gần như không nghe được. Đầu Yulia Klimova tiên câu cú hoàn toàn không thành, chỉ ra được những lời nhăng cuội, nhưng sau những dòng thế này tuôn ra:

Em đang đến nơi không người mong đợi

Nhưng giờ chẳng ai hay, không ai mời gọi

Nơi em đến cánh cửa nào khép kín

Tin tin ngờ ngờ, hay em ơi đừng tin

Thơ thần gì mình chứ! - Varya thăm thì, quay mặt về phía cửa sổ và cười. Tiếng nhạc dường như lui đi, nhưng lời hát vẫn nhảy nhót trong đầu, không để nàng chuyển hướng sang những cánh đồng phủ tuyết, những hàng cây trơ trọi, tường rào và nhà cửa. Mặc dù những bức tranh thay đổi này không nhìn rõ lắm - trời tối rất nhanh, thêm vào đó mây đen kéo về, và quang cảnh trở nên tối tăm, buồn bã.

“Mùa xuân ơi, người ở đâu, hãy đến nhanh lên”.

Kế hoạch rất đơn giản. Nàng và Lilka sẽ quên đi tất cả những gì tồi tệ, ngày mai họ sẽ diện trang phục vũ hội, giày cao (nhất thiết là phải cao gót), chải những kiểu tóc lạ thường và hai người sẽ ăn mừng ngày mừng 8 tháng Ba tại làng. Với sâm panh. Như thời xa xưa, lâu lắm rồi, họ từng làm như thế, vào năm nhất và năm hai đại học. Chỉ sau đó bên cạnh họ mới xuất hiện các hoàng tử, mà họ chẳng thể lánh mặt hay lẫn trốn - với những bó hồng, quà tặng, những lời tỏ tình và mời mọc. Mà trước đó họ sống thậm chí cũng chẳng tệ hại gì. “Với bọn đàn ông cũng hay”. Varya nén cười và thử tưởng tượng Lilka sẽ vui mừng thế nào khi cô đến. Chẳng lẽ Nikita cứ thế mà ngồi trong hang của mình và chẳng gọi điện, chẳng làm lành...

Không, chắc chắn anh ta sẽ xuất hiện, bởi nếu không thì không thể nào tưởng tượng được. Bởi vì mắt anh cháy lên khi nhìn Lilka! Đôi khi số phận dẫn dắt con người rất chính xác. Tưởng như hai con đường ấy không bao giờ có điểm nào giao cắt, nhưng - chỉ một lần! - và thành gặp gỡ. Để rồi cuộc đời hoàn toàn thay đổi. Như trong cổ tích.

Em đang đến nơi không người mong đợi

Khi chẳng ai hay, không ai mời gọi...

Giai điệu và ca từ lại bay về trong nhận thức, và Varya lắc lắc đầu, đã bắt đầu xua đuổi nó đi theo thói quen. Điện thoại lách cánh - có tin nhắn SMS, xác nhận taxi sẽ đợi ở ga Bronnitsa đúng giờ. Cần phải bắt ra đi đâu đó thường xuyên hơn: dịch vụ thật tuyệt vời: tàu Express có ghế mềm, cà phê mang theo, lại còn đón đưa đi đến nơi cần thiết.

“Lilka, mình đang đi. Giờ cứu cậu chỉ còn tính trong vài phút nữa thôi”.

Varya hài lòng ngồi vào ô tô, khi bóng đêm đã kịp lấp đầy buổi chiều đến mọi bến bờ, gió kiên trì rít và len vào cổ áo. Nàng thêm hơi ấm, sự tiện nghi, và nếu được là một tách trà nóng với bánh mì trắng và mứt. “Thời tiết ời, mà có lương tâm không vậy? Mai là ngày lễ rồi...”

Đóng sầm cửa, Varya thư giãn và thử hình dung sự xuất hiện của mình giữa những sắc màu và những gương mặt. Lilka sẽ nhảy lên vì mừng rỡ rồi đẩy nàng vào bếp ăn món trứng chiên với cà chua và hành tây - món họ yêu thích Yulia Klimova nhất từ nhỏ. Sau đó nhất định cô ấy sẽ buồn và bắt đầu khịt mũi.

- Ban đêm mà cô đi lên đường đi đâu thế? Lễ ra nên đi sớm hơn - bác tài quan tâm cầu nhàu, nhìn Varya và bĩu môi.

- Tôi không thể rời chỗ làm sau bữa trưa.

- Cô tới thăm họ hàng à?

- Không ạ, bạn gái.

Dẫu sao họ cũng nghĩ ra một chuyện hay, thành một buổi tối hoài niệm tuyệt vời. Cuối cùng đã có thể tha hồ tán gẫu, đùa tếu một chút, cười nhạo, buồn bã, rồi lại cười tếu, kéo rồi cuộc sống văn phòng đã nuốt chửng biết bao thời gian...

- Sao cô không ở nhà trước ngày lễ. Vì ngày lễ này mà từ tám giờ sáng tôi đã tắt bật dây đó, chẳng có lúc nào mua quà cho vợ. - Bác tài cửa quây trong ghế hầu lời cuối sự chú ý đến vấn đề bức xúc của ông ta. Ông ta cần gấp một người lắng nghe.

“Có lẽ ông ta cầu nhàu cả ngày, nhưng không hành khách nào góp chuyện vì sợ hỏng tâm trạng của họ”, - Varya nghĩ. Có tiếng nhạc chuông. Ôi, hồi chuông cứu rỗi của Lilka!

- Variunhechka, mình hạnh phúc quá... A-a-a! - giọng nói to, ngập tràn hạnh phúc của người bạn gái vang lên. - Nikita đã đến, cậu có tưởng tượng

được không? Đến không báo trước! Ô-ô-ô!!! Mình yêu anh ấy quá! Anh ấy đã tìm thấy mình, tìm thấy! - Lilka thở như mới vừa chạy ma ra tông hay đã nhảy cả giờ vì vui sướng, nỗi buồn chất ngất đã bay mất, không để lại dấu tích nào. Còn cậu đâu rồi?

Tới nhanh lên. Cậu biết không, anh ấy tặng tớ một bó hồng vĩ đại. Cả một ôm! Chắc hết cả lương, nhưng mình thì bất chấp. Nikita yêu mình, mình yêu anh ấy... Dường như mình đã nói chuyện đó rồi! Chúng mình đã làm lành, làm lành rồi, làm lành rồi... Mà cậu tới đâu rồi? Còn lâu không?

Varya chỉ có vài giây để định hình và ra quyết định cần thiết. Không thể tới chỗ Lilka. Tức có thể, nhưng không cần thiết. Ở đó họ đang có buổi tối trăng mật và đến đêm cũng không nên quấy rầy như thế... Làm lành phải thật thắm thiết - cứ để họ hàn gắn tới sáng, quên hết giận hờn, đắm đuối trong tình yêu. Nhất định rồi.

- Nikita cừ lắm, mình chẳng bao giờ lăm về anh ấy.

- Đúng, đúng, đúng! - Lilka đồng tình lập lại. Anh ấy là người tốt nhất! Mình đã nhớ anh ấy làm sao. Mình thậm chí không đủ từ để diễn tả điều này. Cậu biết không, tại mình, như những kẻ ngốc ấy, ngay lập tức lao vào vòng tay nhau. Vậy bao lâu nữa thì cậu tới?

- Mình còn trên đường, cậu biết không, ô tô bị hỏng...

Bắt gặp ánh mắt ngạc nhiên của bác tài, Varya nhún vai: kế hoạch thay đổi, hạnh phúc của Lilka quan trọng hơn. Sau đó họ nhất định sẽ uống sâm panh mừng tình yêu, vốn chiến thắng tất cả và rất thường xảy ra những chuyện bất ngờ, không báo trước.

- Ô tô hỏng à, ở đâu?

- Chúng mình đã đi khá xa khỏi Bronnitsa... Cậu đừng lo, tớ sẽ ngủ lại ở khách sạn đêm nay, sáng mai sẽ tới chỗ cậu. Chuyển tới Nikita lời chào của tớ nhé.

- Varka! Cậu phải tới ngay lập tức và chiêm ngưỡng hạnh phúc của bọn tớ! - Lilka kêu lên trong thất vọng.

- Mình sẽ rất vui ngắm nó vào sáng mai, - Varya cười đáp. - 10 giờ rồi, tớ chẳng muốn bắt ô tô dọc đường, mà đặt taxi lần nữa thì...

- Cứ để tụi bác tài gọi xe, bởi ô tô của ông ta hỏng mà, họ có liên lạc cả ngày!

- À taxi nói chung vẫn chạy được, nhưng cứ cục ta cục tác.. - Varya thận trọng không nhìn vào bác tài, người dường như đang đỏ mặt vì căng thẳng và tức giận. - Giờ tớ sẽ đợi, tới đâu hay tới đó... Lilka, mình hơi mệt. Mà các cậu ở đó hai người, chắc chẳng buồn đâu.- Nàng cười. - Sáng mai mình sẽ ở chỗ cậu, mình hứa. Còn bây giờ mình vô cùng muốn ăn và ngủ.

Phải mất thêm năm phút thuyết phục nữa, Lilka mới đầu hàng và thở hắt:

- Mình phải chịu thể thôi, nhưng hãy nhớ, nếu sáng mai cậu không đến, thì... Thì tớ sẽ rất giận đấy, rõ chưa?

- Nhất định rồi, - Varya gật đầu.

Bác tài hầu như không thể chờ tới lượt mình: cuối cùng thì bác ta cũng có lý do xác đáng để không hài lòng, mà khoảnh khắc đó không nên bỏ lỡ. Má và tai ửng đỏ, mũi giãn giãn, tất cả đã nói lên điều đó

- Vậy là, taxi cục ta cục tác như gà, và trườn như rùa bò? - bác ta sôi lên nhẩn mạnh.

- Xin lỗi ông, - Varya chuyển sang dàn hòa - tình huống buộc tôi phải nói như vậy. Xin ông đừng giận. Tôi cần khách sạn. Bất cứ cái nào đầu tiên chúng ta gặp được, thế nào cũng được.

Nikita đã quay lại, Lilka như bay trên mây, còn mong gì nữa? Nên xin thưa, nàng chỉ cần một điều duy nhất - nhanh chóng thoát khỏi chiếc ô tô và kẻ bắn tính tai hại này.

- Người đâu mà chẳng biết mình muốn gì, mưa nắng thất thường...

Bác tài cứ lăm bắm tẻ nhạt, dài dòng, cho đến khi Varya thấy dăm cửa hiệu nhỏ, một quán cà phê đã tắt đèn và một tấm biển xám, gần như không được chiếu sáng “Khách sạn Bên đường”.

Ra khỏi xe, quần khăn quàng cổ chặt hơn, nàng cương quyết đi về phía

cửa. Rảo nhanh, không quay lại, Varya khẽ cười, ngạc nhiên bởi cuộc phiêu lưu nhỏ bất chợt đổ ập xuống nàng vào buổi tối tháng Ba bình thường nhất. Cả trăm năm chẳng đi đâu, một chuyến đi trên tàu và rồi nó biến hành một cuộc du lịch chút nữa là vòng quanh thế giới, mà lại còn ngủ qua đêm ở một nơi xa lạ!.

Cửa đóng. Nàng nhấn nút chuông cửa ram ráp hình chữ nhật và đứng đợi, lạnh cóng. Đèn rọi sáng chỉ một góc tòa nhà đã tiêu tụy bởi thời gian và cửa sổ tầng một bị tróc sơn với những vết nứt - nếp nhăn nhỏ, rác trên vỉa hè, thùng rác nằm nghiêng... Đèn sáng ở tầng một và trong một căn phòng trên tầng hai. Có vẻ như nhà nghỉ này không đông khách lắm, vì không lẽ nào khách trọ mới giờ này đã đi ngủ.

Trí tưởng tượng vẽ nên một buồng xép nhỏ, chiếc giường sắt phủ khăn trải màu cam, một chiếc bàn tròn nhỏ bên cửa sổ, cái bàn gỗ và tủ nhỏ đầu giường. Không sao, cuộc phiêu lưu hóa ra ấm cúng và dễ chịu.

Chẳng ai đáp lại hồi chuông, nên Varya nhấn nút thêm lần nữa - lâu hơn. Có lẽ đón khách ở đây sẽ là một phụ nữ đứng tuổi, trùm tấm khăn lớn kẻ ô vuông, còn trên thắt lưng bà ta đeo một xâu chìa khóa nặng. Gần như một nhân vật cổ tích.

“Cô cần gì?”

“Tôi cần thuê phòng. Một phòng nhỏ nhất cũng được ạ”.

“Theo tôi”.

Nghe tiếng loảng xoảng từ ổ khóa, Varya giấu đi nụ cười. Nhưng mở cửa không phải là một bà già cổ xưa tóc bạc, mà là một người đàn ông cao, rắn chắc, mặc quần jeans sờn rách và áo thun xám. Tranh tối tranh sáng trên khoảng sảnh chật ních đồ gỗ, nhưng dầu sao cô vẫn kịp nhìn rõ. Varya đi đến kết luận người này đã rất mệt mỏi và lẽ ra cô nên để anh ta ngủ.

Râu lún phún chưa kịp cạo, những nếp nhăn ở khóe mắt, mái tóc sáng đã lâu chưa cắt bù xù, nét mặt lạnh lùng... Tuổi chừng 35,... 37... Hay đã 40?

- Ngọn gió nào đưa cô tới đây? - người đàn ông lạnh lùng hỏi.

- Chào buổi tối. Tôi cần thuê phòng. Phòng đơn. Đây là khách sạn mà, phải không?

Anh ta không trả lời ngay, lướt nhìn vóc dáng Varya từ trên xuống dưới rồi ngược lại. Anh ta chẳng dừng lại ở đâu, nhưng dấu sao khó gọi được thiện cảm với kiểu nhìn như thế. Varya có cảm giác như bất ngờ, hoàn toàn không mong đợi, nàng bị rơi vào một kỳ thi mà chẳng hề chuẩn bị. Hỏi - Đáp. Hỏi - Đáp. Và không được phạm lỗi.

- Vâng, khách sạn,- người đàn ông đáp khẽ rồi nói thêm rõ ràng, gay gắt: - Xin mời vào. Bữa tối sau nửa giờ nữa. Cô đến đây bằng cách nào?

“Giờ thì đã rõ vì sao chỗ này không hút khách. Nếu đón khách kiểu đó, - thì...” - Varya cười thầm và lạc quan đánh thêm dấu cộng vào tình hình của mình “Mặc dù, phàn nàn thì thật là đáng tội vì người ta mới hứa cho mình bữa tối mà”.

Người đàn ông tiến đến cái bàn đầy giấy tờ, to tiếng thở dài và chậm chạp lấy từ cái tủ dẹt trên tường chiếc chìa khóa rồi quay trở lại chỗ Varya. Khó đoán ra tâm trạng anh ta: cho dù là bình thản và thờ ơ, hay giận dữ và bức tức, hoặc hài lòng... Nàng làm phiền anh ta? Nhưng phải có ai đó mở cửa cho khách, tiếp đón họ chứ.

- Phòng trên tầng hai. Mà cô làm sao lại ở đây?

- Taxi hỏng. Tôi quyết định ngủ qua đêm ở khách sạn, - Varya nhẹ nhàng trả lời, bắt được ánh mắt nặng nề tiếp theo nhìn mình.

“Mắt màu xanh xám... Anh ta không quá 35 tuổi. Nhưng sao anh ta lại nhìn mình như sinh vật lạ vậy, mình cũng có một đầu, hai tay hai chân, - không có gì mới”.

- Cô đi đâu vậy?

Câu hỏi ngạo mạn khiến Varya nhướn mày. Nàng nhận chìa khóa và cố tình im lặng. Chẳng lẽ nàng có bốn phận phải trả lời? Nói chung là không. Hôm nay nàng không may với đàn ông, vừa chạy thoát khỏi bác tài taxi nhàm chán thì lại lần nữa... Lilka hẳn phải trợn tròn mắt và nói: “Chết mất, cứu với,

giúp với!”

Khoảng lặng kéo dài, Varya chuyển túi xách sang tay khác và nhìn quanh. Cái đèn chùm vải lớn cho thấy một đồng những bóng đèn bị cháy, nhưng dường như chẳng ai quan tâm: không sáng, - ừ chẳng sao, có gì đáng sợ đâu. Hai cái tủ lớn vững chãi sánh vai và làm sượng mắt bằng vô số sách, cái sofa màu xanh đậm chiếm gần như hết khoảng trống chỗ cửa sổ, tấm thảm mòn vẫn còn giữ lại hình ảnh, nhưng ở chính giữa thì không thể đoán đó là họa tiết kim cương hay những bông hoa. Vài cánh cửa đóng, một cái bàn tạp chí rên rỉ dưới sức nặng của báo chí, cầu thang dẫn lên tầng hai. Một không khí của sự bỏ phế, không ai trông nom: không hẳn là dơ bẩn, nhưng có thể cảm nhận được cái mùi cổ xưa. Nói đơn giản hơn - mùi cũ kỹ. Vâng, sự bỏ phế đã bắt đầu tấn công các căn phòng và nội thất. Bóng tối đã che giấu những chi tiết, tuy nhiên không có gì nghi ngờ - bụi đã phủ một lớp khá êm ái chung quanh.

- Tôi đến chỗ bạn gái, - dẫu sao Varya cũng trả lời, cho thấy câu chuyện kết thúc, và tiến về phía cầu thang.

- Hãy thay trang phục để ăn tối, - giọng nói đều đều vang lên từ phía sau.

Lời nói khiến nàng dừng bước, quay lại. - Cái gì?

- Mời cô thay trang phục cho bữa tối.

Varya không bị hỏi giấy tùy thân, không được đề nghị điền vào giấy tờ nào đó, không bị hành hạ bởi các thủ tục, không được xác định giá phòng cho một đêm hay cả ngày, nhưng lại được đề nghị thay đổi trang phục... Buổi tối kỳ lạ, đúng là như thế.

- Phụ nữ ở đây không được phép mặc quần sao?- Varya cũng cố tình nhìn kỹ người đàn ông từ đầu tới chân. Quần áo của anh ta không thể được cho là trang trọng (nhưng đi dã ngoại thì có thể). Và có lẽ anh ta cũng nên cạo râu.

Anh ta chẳng hề khó chịu, không thay đổi bộ dạng, cũng chẳng lấy làm tiếc về điều đã nói - chỉ có nụ cười chạm nhẹ vào môi và lập tức bay đi, mắt lóe sáng rồi lại tắt.

- Được chứ, nhưng tôi muốn thấy cô mặc đầm dài. Ít ra cũng là váy.

Có những khoảnh khắc, khi quan trọng là phải đứng thẳng, toát ra sự tự tin và bình thản. Cứ thế - mặc cho mưa giông, sấm sét, nhưng không tới không lùi, không một hơi thở dư thừa.

“Hay lắm...”

Varya hình dung mình là một quý cô thượng lưu trong chiếc váy đầm tuyệt đẹp và hời hợt:

- Anh là ai?

- Chủ khách sạn.

Xác nhận, hoàn toàn không phải là sự tự khẳng định hoặc thách thức. Anh ta cũng có thể bằng giọng đều đều như thế nói: “Hôm nay trời xấu quá” hay “Đã mười giờ, tới lúc ăn tối rồi”. Varya nỗ lực suy đoán ý nghĩ con người này, nhưng trước mặt nàng mọc lên bức tường đá, được che phủ bằng dây thường xuân và địa y. Vì sao đó mà nàng hình dung ra một sảnh đầy người, tiếng va lanh canh của ly, tiếng ồn của các giọng nói và tiếng cười vô tư lự. Hơi chật chội, nhưng cuộc sống vô cùng sôi động. Từ đâu ra những ám ảnh thế này?

- “Một nơi bị yếm bùa,- Varya trở nên vui vẻ - Và hôm nay không có sự yên bình theo tưởng tượng của mình”.

Váy đầm nằm trong túi xách - một chiếc đầm dạ tiệc, đẹp, dài, nhưng nàng chuẩn bị mặc nó cho buổi tiệc với Lilka, chứ không phải với chủ nhân khách sạn “Bên đường”. Còn tại sao anh ta lại đề nghị nàng mặc nó, vẫn còn là câu đố.

Varya lắc đầu phủ nhận, bắt gặp trong mắt người đàn ông một lóe cháy mĩa mai. Cái nhìn của anh ta đã dịu dàng hơn, nhưng dấu sao cái cảm giác như đang trong kỳ thi một lần nữa lại quần lấy tâm hồn bằng một chiếc chăn dày châm chích.

- Anh có cần hộ chiếu của tôi không?

- Không, nhưng nếu biết tên thì hay.

- Varvara.

- Tốt, - người đàn ông gật đầu, rõ ràng hài lòng vì điều nghe thấy, chấp hai tay sau lưng, tóc rũ trước trán, mắt nheo lại:

- Matvei.

Quay lưng, Varya lên cầu thang. Câu nói thường trực “Rất vui” cố định trên lưỡi nhưng nàng thấy không phải lúc và nơi để nói. “Thế à, anh sống thế nào? Thời tiết tuyệt vời, phải không? Và hôm qua tuyết rơi. Những cánh đồng, cánh đồng, rừng, núi...” - lẽ đương nhiên, có hàng trăm cách để phỉnh phờ mình khi đi lên tầng hai. Và hoàn toàn không quan trọng, ai nhìn sau lưng và nghĩ gì. Có vẻ như những chủ nhân các khách sạn đang chết vì buồn chán và không biết cách nào làm mình khuây khỏa.

Cứ mỗi hai bước lại vang lên tiếng cọt két bương bình: cric, crak, crik, crak, crik, crak... không hẳn muốn nói lên điều gì, cũng không hẳn cười nhạo. Kỳ lạ thay khi chẳng có âm thanh nào khác vang lên mà trong căn nhà quá cũ kỹ này lẽ ra chúng phải vọng tới từ khắp phía: tiếng sập cửa, tiếng radio, ai đó nện chân hay ho... Nhưng, không.

- “Mình rơi vào đâu vậy?” - một lần nữa Varya nghĩ.

Trên tầng hai Varya thấy một hành lang dài, được chiếu sáng chỉ bởi ba cái đèn vách, một con đường trải thảm màu đỏ, vài bức tranh lồng khung gỗ, năm cửa phòng bên phải và năm bên trái. Ánh sáng chỉ xuyên qua cánh cửa phòng cuối cùng, và Varya đứng lặng bởi trực giác mách bảo: định mệnh của mi là tới đó, đó là phòng của mi, từ lâu nó đã chờ mi.

Số 20, như trên móc khóa. Varya bước qua ngưỡng cửa, dừng lại bên cây móc treo ba chân cũ, cởi khăn quàng và áo khoác. Thật lạ, ngọn đèn được bật không làm nàng lo âu, sợ sệt, mà lại gợi nên một ước muốn nóng bỏng phải xem xét ngay và tìm ra lời giải cho mọi thứ. Tại sao hai cái ghế lại đứng ở giữa phòng, đối diện nhau? Chính xác là hai người vô hình đang ngồi đó và trò chuyện... Họ tranh cãi hay hòa thuận? Trên bàn, một chiếc bình hoa trong suốt có nước, nhưng không có bông hoa nào. Họ quên dọn rửa? Cửa sổ mở,

chiếc màn tuyn lay động, nhưng trong phòng vẫn ấm áp mặc cho thời tiết xấu.

“Lilka, mình ổn, đầu vào đó cả. Sẽ có mặt ở chỗ cậu vào ngày mai”, - Varya nhả tin, tiến tới chiếc gương và sửa lại tóc.

“... tôi muốn thấy cô trong áo đầm dài, ít ra là váy...”

Vì sao đó mà lại quan trọng việc nàng trông thế nào vào lúc này. Chính xác hơn, nàng trông thế nào vào lúc mà chủ khách sạn đề nghị nàng điều đó. Không hiểu cái tên có hợp với anh ta hay không, nhưng phát âm nó hơi khó: lưỡi thì ngắc ngứ, còn trong tâm hồn sự xáo động trộn lẫn với nỗi bối rối ngu ngốc.

- Một căn phòng bình thường, - chuyển ý nghĩ sang hướng khác, Varya vui vẻ thốt lên. - Một gian buồng ấm cúng, đúng như mình muốn.

“Trong khách sạn phải có những lễ khách khác. Hy vọng mình sẽ gặp họ vào bữa tối. Vẫn còn những căn phòng ở tầng một...”

20 phút sau Varya đi xuống, cơn đói đã cựa quậy trong bụng và nàng rất muốn làm thỏa mãn nó bằng món gì đó ngon ngon. Thật tình thì một miếng bánh mì kẹp với trà nóng cũng được rồi, nhưng sẽ tốt hơn nếu có món trứng tráng với cà chua và bánh mì đen mềm.

Và nàng cũng không nghĩ tới việc thay đổi trang phục, ngược lại, cảm thấy rất thoải mái trong chiếc quần đen ôm, áo thun đen và áo len mặc ngoài màu be cài dây kéo. Thế nhưng khi xuống thang, Varya vẫn tưởng tượng mình mặc chiếc đầm dài, lấp lánh thậm chí từ ánh đèn mờ đục. Hẳn nàng trông sẽ đẹp hơn. Chắc chắn. Và sẽ chống đỡ được bất cứ kỳ thi nào.

Trong sảnh hóa ra chẳng có ai, nhưng từ căn phòng gần bên thoang thoảng tiếng nhạc vọng ra. Giai điệu giống tiếng nhạc mơ mộng trên tàu điện, chạm vào tim và tiếp tục bay, mang theo một giọt buồn và tiếc nuối. “Mai đây sao mình cũng sẽ diện đẹp với Lilka - nhất định rồi! Mình đâu mang theo váy dài và sâm panh vô ích”.

Có thể tưởng tượng ra những bức tranh khác nhau, lôi từ ký ức ra những tình huống sách vở, thêm và bớt, nhưng khi thực tiễn xuất hiện, đôi khi còn khiến ta ngạc nhiên nhiều hơn những gì đã đọc hay đã tưởng.

Chiếc bàn được đặt cho hai người.

Dĩa ăn, dao muỗng, xà lách xanh bày trí không cầu kỳ, một dĩa pho mát đơn giản với cam, một món tương tự như trứng tráng với rau củ, bánh mì, cà chua bi, các cốc nước, một chai vang và hai chiếc ly chân cao, mỏng như muốn nói: “Chào mừng đến bữa tối, xin mời”.

Chủ khách sạn đang ngồi trong một chiếc ghế bành sâu, chống tay vào tay ghế đã sờn, tựa má vào nắm tay và nhìn Varya. Anh ta cũng chẳng thay trang phục cho bữa tối, vẫn chiếc quần jeans, áo thun đó. Không thấy một thay đổi nào tỏ ra trang trọng.

- Chúc ăn ngon, Matvei chỉ tay vào chiếc ghế, đứng dậy, cầm lấy chai vang và mở dễ dàng bằng cái rút nút chai.

- Chỉ có hai chúng ta ăn tối? - Varya làm rõ, thử đoán xem câu trả lời sẽ thế nào.

- Vâng. - Khách sạn của ông ít được thuê phòng sao?

- Nói chung là không cho thuê.

- Tại sao?

- Nó đóng cửa rồi. Nếu cô đọc mấy cái thông báo dính vào cửa sổ, vào cửa chính, thì cô đã biết chuyện này.

Những lời này vang lên thật bình thản: không một chữ nào rung động, nhảy ra, bùng cháy thành ngọn lửa rực sáng. Matvei chỉ cái ghế lần nữa và chờ cho đến khi Varya ngồi vào, anh ngồi đối diện. Giống như anh thường xuyên bị người ta gõ cửa, xin chỗ trọ, lại còn không ai không bao giờ đọc các thông báo, hay đã đọc mà lại nghĩ: thế nếu? Họ gõ cửa, bấm chuông, còn anh mở cửa, rán trứng - và chuyện đó đều đặn diễn ra mỗi thứ tư hay thứ sáu...

Varya bỗng có cảm tưởng như thời gian dừng lại và cô đang ở trong một thế giới tưởng tượng, giống như thế giới của Lewis Carroll. “Thật điên rồ!

Trong tất cả các khách sạn mình lại chọn đúng cái này, Mình cần gấp con mèo Cheshire *”.

1* *Cheshire Cat*, một nhân vật trong *Alice trong xứ sở thần tiên* của Lewis Carroll, một con mèo hay cười có thể tàng hình hay tan trong không khí, chỉ để lại nụ cười khi tạm biệt.

- Trên cửa không có thông báo.

- Có lẽ gió đổi chiều đã xé rách chúng. Đôi khi chuyện đó vẫn xảy ra.

Varya cố nhớ lại các chi tiết, nàng bước ra khỏi taxi và đi về phía khách sạn... Có thể, trên cửa sổ có treo một tờ giấy nào đó... Còn trên vỉa hè bên cạnh thùng rác, rác rơi vãi.. Sẽ là ngu ngốc nếu nhảy ra đường kiểm tra... Có vẻ như số phận đã yểm bùa cả ngày hôm nay: những bất ngờ, ngạc nhiên cứ lao tới, nảy lên, như các toa tàu xe lửa.

- Sao anh không nói ngay lúc đó?

- Vậy thì cô sẽ đi đâu? Lại chạy ra đường bắt xe à? - Matvei rót rượu ra ly và đưa mắt nhìn Varya - Để làm gì chứ?

Cô không rời mắt đi, và họ ngồi bất động như thế một lúc, nhìn nhau. Mọi thứ được giải thích đơn giản làm sao, nhưng còn nhiều thứ vẫn chưa hiểu hết. Bữa tối trên bàn, dường như đã lâu họ không nhìn thấy nhau và giờ gặp lại.

“Anh đợi tôi sao?”

“Lâu lắm rồi cô không đến”.

Thật buồn cười, thậm chí là vô lý, nhưng trong đầu cứ xuất hiện và xuất hiện những bức tranh mơ hồ với những âm thanh và giọng nói xa xăm. Một cơn rung mình khó nhận thấy chạy dọc sống lưng lên trên, ấm áp chạm vào má, môi, rồi biến mất, bùng lên, xoay tròn, khiến cô phải đưa mắt xuống.

Bụi bặm thì giờ đây có thể giải thích, nhưng trong một gian phòng có thấp đèn. Chủ khách sạn đang đợi ai vào tối muộn, hay ai đó vừa rời anh ta ra đi?

Varya lặng lẽ hít, thở rồi cầm lấy nĩa, nó chạm vào cạnh đĩa phá tan sự im lặng. Chủ khách sạn làm gì ở đây và vì sao trông anh ta mệt mỏi? Lúc nào cũng nheo mắt - ánh sáng làm phiền anh ta? “Không giống ma cà rồng lắm”,

- Varya đùa, tưởng tượng sẽ kể lại cho Lilka nghe về buổi tối trải qua ở một nơi xa lạ với một người cũng không kém kỳ lạ. Hay đã đến lúc bỏ chạy khỏi đây?

- Tôi có thể gọi taxi và rời đi. Có lẽ gần đây có khách sạn.

- Cô không mặc váy đầm, thật tiếc. - Matvei cau mày, như thể một cơn đau thực thể đang xoáy vào anh, hoặc một nỗi thất vọng sâu sắc. Lời của anh ta vang lên giông như: “Bầu trời vẫn nơi ấy, ngôi sao cũng vậy, gió thổi như đã từng thổi, mùa xuân đang dần thay chỗ mùa đông, nhưng cô không mặc váy đầm”.

- Anh cũng đâu ăn mặc trang trọng, - Varya cứng rắn đáp, nghiêng đầu.

Matvei bật cười, không vội đặt miếng xa lát vào đĩa và đổi đề tài:

- Chúc ăn ngon, hi vọng cô thích bữa tối.

- Cảm ơn. - Varya im lặng một lúc, quyết định chất vấn, nhưng lời nàng vang lên dễ dàng và đơn giản: - Trong phòng tôi có thắp đèn.

- Vâng, tôi biết.

- Tại sao?

- Tôi chờ cô.

- Tại sao lại thế?

- Tôi đọc sách và nghĩ, nếu như... - Trên mặt Matvei xuất hiện một nụ cười con trẻ rộng mở. Bây giờ trông anh ta giống một người biết rất nhiều, nhưng cố tình giấu người khác tất cả những bí mật của thế giới. Và Varya đoán ra: chủ nhân bí ẩn của khách sạn này nói dối cô, và nữa - anh ta rất vui.

- Anh thích đọc sách?- nàng hỏi nhanh.

- Thích chứ, tại sao không?

- Vậy anh thích gì trong sách?

- Cuộc chiến của tác giả với nhân vật.

- Chẳng lẽ giữa họ có bất đồng? Chẳng lẽ tất cả không tùy thuộc vào tác giả sao?

Bẻ một mẫu bánh mì, Varya cho vào miệng. Mùi hồi gợi nhớ tuổi thơ và bếp ăn của bà: những ổ bánh mì thôn dài làm bằng lúa mạch đen, bánh mì dẹt xám đậm bơ, những ổ bánh mì trắng rắc đầy tấm kiều mạch bổ dưỡng...

Matvei ngừng ăn, dựa vào lưng ghế và bắt đầu gõ khe khẽ chiếc nĩa vào bàn, nhưng rồi lại quấy quá đặt nó xuống và khoanh tay trước ngực. Tâm trạng anh ta dường như vượt đi, nhưng giờ đây trò chuyện với anh ta đã dễ hơn. Bức tường, được dây thường xuân và địa y che phủ, đã dần dần nhưng chính xác được bao trùm bởi số lượng lớn những đường nứt nhỏ tinh tế, hình dáng của nó trở nên mơ hồ, bị phủ lấp bởi sương mù. Varya lắc đầu, xua đi cơn ám ảnh tiếp theo: “Rời đi hay ở lại?” - đang gõ vào đầu câu hỏi, đòi trả lời ngay.

- Đôi khi tất cả phụ thuộc vào tác giả, đôi khi ngược lại. Ngày mai cô đi à?

- Vâng.

- Khách sạn đóng cửa, nhưng nếu cần, cô có thể ở lại.

- Cảm ơn, anh rất hiếu khách. - Varya cười, tưởng tượng cô báo cho Lilka việc cô sống sót khỏe mạnh và hiện không có ý định đi đâu. Một ngày không tin được, không có thật và không thể giải thích.

- Cô chuẩn bị ăn lễ ở đâu? À vâng, chỗ bạn gái... Hình như bài nhạc này có lời. Đài phát thanh này cũng hay đấy chứ... Lời này tôi chưa bao giờ nghe.
- Matvei lấy tay chà vào chiếc cằm chưa cạo râu, nhìn đĩa trứng tráng rồi nói thêm: - Tiếc là không có tuyết cũng chẳng có mưa, chứ bất kỳ ai vào thời tiết này đều ngồi nhà.

- Tại sao anh đóng cửa khách sạn?

- Tôi có nhu cầu khẩn thiết phải dừng thời gian lại. Dù chỉ một lần. - Matvei cười. - Và tôi không muốn tước đi niềm vui này của chính mình. Cô hãy nhìn chung quanh, trong những căn phòng giống nhau những chiếc đồng Yulia Klimova hồ bất kỳ đã dừng lại mãi mãi. Trong tất cả, chỉ trừ một phòng... Và thuở nào đó, dọc tấm thảm thô kệch này người ta đã đi qua. Với những số phận, những mong ước, những đam mê của mình... Và sự may mắn

của chúng không có ý nghĩa gì cho giai đoạn tiếp theo của số phận. Chắc tôi nên đọc sách ít hơn - Matvei cười lớn, vẻ chân thành, gương mặt ngay lập tức thoát khỏi dấu vết của sự mệt mỏi, mắt lóe lên, trong mắt anh có những đốm lửa xanh nhảy nhót. - Xin lỗi, - anh phẩy tay. Ở lì cả tuần lễ trong đây, tôi hoang dã quá rồi.

- Tôi phá vỡ kế hoạch của anh à?

- Không.

- Nhưng... anh làm gì ở đây?

- Nói thật, tôi chờ cô. Vâng. Bây giờ tôi tin chắc như vậy.

Hay thật, khoảnh khắc thích hợp sao cho sự ngờ vực có hay không cuộc sống ở bên ngoài khách sạn “Bên đường”? Có thật ngoài kia đang là tháng Ba, mai là ngày lễ, và ngày thứ hai phải trở lại đi làm? Có cần phải chạy mà không quay nhìn lại, khi nàng vừa lên tầng hai và thấy ánh đèn trong phòng? Varya bắt gặp ánh mắt Matvei và cố tìm lời đáp cho câu hỏi cuối cùng, nhưng trực giác chỉ rằng mọi thứ đều đã đúng, không thể khác hơn.

Đã bao lần anh leo lên rồi đi xuống, đo bước các phòng và luống cuống như con thú trong chuồng? Ba đêm mất ngủ hay bốn đêm? Khi bạn đi bộ, thậm chí vẫy tay, nó dễ hơn nhiều. Tuy nhiên, đã đến lúc quen với sự điên rồ của chính mình này, hay còn cách nào gọi tên tình trạng “vĩ đại” này? Ông tiên...Đứa cháu gái đã gọi anh như thế. Con bé tin rằng bác Matvei có thể làm được tất cả mọi việc. Có cần phải làm nó thất vọng, mặc dù ai biết được, có thể trong đó có một phần sự thật?

Đã bao lần anh leo lên tầng rồi đi xuống? - Hàng chục, hàng trăm, cho đến khi tiếng chuông vang lên và nàng xuất hiện bên ngưỡng cửa... Tóc đen thẳng dài chấm vai và tóc mái bằng gọn gàng... Những đường nét tinh tế của gương mặt, chấm ruồi đen gợi cảm ở góc mắt phải... Cao, thanh mảnh, hơi ngập ngừng và mạnh mẽ. Anh đã hình dung Varya đúng như thế, đã gọi, và có thể, chính sức mạnh mong ước của anh đã kéo cô ra khỏi cuộc sống quen thuộc

để lên đường vào chuyến du lịch ngắn, kết thúc ở ngưỡng cửa khách sạn “Bên đường”.

Anh đã thêm đường vào cà phê của nàng, mở cửa tàu điện cho nàng (nàng đi tàu Express, phải không), theo dõi, để tin nhắn SMS này được gửi đến: “taxi đang chờ bạn...”, buộc bác tài càu nhàu suốt đường (Varya, em nói đi, bác tài có càu nhàu không?”), dừng xe đúng chỗ vào đúng giờ. “Và xin lỗi, tôi đã xin gió luồn sâu hơn vào áo khoác em... Tôi đã vô lương tâm cầu xin như thế, để em run rẩy, và hơi ấm khách sạn sẽ sưởi ấm đôi tay em, cảm xúc, suy nghĩ của em”.

Anh đã đợi nàng nhưng đồng thời lại không chờ đợi.

Nhưng khó mà xác định chuyện gì và như thế nào... Những đêm không ngủ đã ảnh hưởng tới anh, nhận thức rối mù.

Nàng không thể không đến...

“Đấy và bây giờ chính xác là mình đã phát rồ”, - ý nghĩ rục rủa đầu tiên vang lên.

Và nếu nàng mặc chiếc váy thẳng dài, lấp lánh trong ánh mờ đục của những ngọn đèn, thì... Matvei mỉm cười và cố kềm chế bằng sức mạnh mãnh liệt của ý chí: phải chi chạm được vào nàng... Còn nếu bất ngờ anh mất lý trí và nàng không có thật?

Những câu hỏi xếp thành hàng, Varya nỗ lực chọn ra một câu, nhưng không sao được. Chúng nhảy tán loạn, chạy tứ tán khắp căn phòng sáng hẹp, không để lại sau lưng thậm chí dấu chấm câu. Matvei nhìn cô chăm chăm. Ngay cả khi mắt anh chuyển sang hướng khác, Varya cũng biết - bất kỳ một chuyển động nhỏ nào của cô cũng không qua được mắt anh. Và kỳ lạ... Varya bắt gặp mình quá sức tập trung vào Matvei. Mặc dù có gì mà ngạc nhiên, một người ngăn chặn thời gian, ngồi hàng ngày, hàng đêm để đợi nàng... Varya cười: “Nói chung thì trong đầu anh ta có gì vậy? Một ông chủ khách sạn thiếu ngủ không có việc gì để làm và bày trò tiêu khiển?”

- Anh thậm chí còn không biết về sự tồn tại của tôi, - nàng vui vẻ nói, hi vọng bắt được sự lúng túng và cuống quýt của anh. Bây giờ anh ta sẽ tìm cách gỡ thế bí.

- Cô nhầm rồi, - Matvei điềm tĩnh đáp và rùng mình, mặc dù trong chiếc áo len ấy anh không cách nào bị lạnh. - Tức tôi đúng là biết ít về cô, nhưng...

- Anh cau mày và xoa trán, - Tôi không chịu nổi những tình huống thế này. Matvei ngẩng đầu, nhìn xuyên thấu Varya và bay vào những miền xa chưa biết: trên gương mặt anh thoáng qua những bóng đen nhắc nhớ những đám mây giông - tối, nặng, gồ ghề và đau khổ.

- Anh thật khó hiểu.

- Đồng ý, - Matvei kéo đĩa phô mai lại gần, nhưng không nhón một mẫu nào. - Cô đi tàu Express?

- Vâng.

- Cô thích cà phê?

- Vâng.

- Tôi cũng vậy. Tôi có thể hỏi gì, để cô trả lời “Không”... - Anh đứng phắt dậy, đi vài bước đây - đó rồi trở lại chiếc ghế. Dường như để làm một bài tập mà anh đặt ra cho mình - Cô có thể ở lại vài ngày và sống ở đây không?

- Không.

- Tệ thật. Đúng ra cần phải trả lời “có” cho câu hỏi này. Nụ cười lướt qua môi anh và biến mất. Matvei ngồi thẳng, chống khuỷu tay lên bàn, đan hai tay lại rồi tựa cằm lên đó. - Tôi có thể nhờ cô một chuyện không? Cô hãy thực hiện đề nghị của tôi. Chỉ có một thôi.

- Tùy xem đề nghị thế nào đã.

- Sáng mai cô đừng đi mà không chào tôi. Hãy cho tôi cơ hội chúc mừng cô nhân ngày lễ. Và tôi, dĩ nhiên, sẽ cố thuyết phục cô ở lại đến bữa trưa.

- Tôi vội, bạn gái tôi đang đợi.

- Chỉ một bữa trưa thôi mà. - Tôi quả tình rất bận, có những kế hoạch mà

tôi không muốn từ bỏ.

Matvei gật đầu và rót thêm rượu vào ly, mặc dù chúng còn nguyên chưa hề được uống.

- Vâng, tôi biết, thuyết phục cô vô ích, nhưng dẫu sao hãy chào tôi buổi sáng.

- Anh tưởng tôi bỏ chạy mà không trả tiền phòng à? - Varya cố tình bày tỏ sự phẫn nộ nhẹ, cầm một quả cà chua bi và cố không nhìn Matvei. Còn phải nói, cô không bỏ sang một khách sạn khác, lại ngồi ăn tối với một người đàn ông không quen biết, đã có bao giờ thấy thế chưa, nghe thế chưa. Buồn cười thật!

- Tiền chẳng có việc gì ở đây! Khách sạn đóng cửa, tôi đâu nhận tiền! Matvei im lặng, sau đó tung ra quân bài quyết định:- Xe hơi của tôi đậu ở góc đường, cô muốn mai tôi chở cô tới chỗ bạn gái không?

- Không.

- Hỏi ngược thật.

- Tại sao?

- Cô bướng.

- Không hề. Vì tôi đã đặt taxi.

- Vào mấy giờ?

- Chín giờ. - Varya nói dối phòng hờ.

- Cô có thể hủy, nếu cô muốn.

- Tôi muốn đi bằng taxi. Anh tin đi, tôi rất biết ơn vì sự hiếu khách này. Cảm ơn.

Một cơn bùng phát chớp nhoáng: nàng những muốn vươn tay ra chạm vào tay anh. Nhưng Varya xiết cái nĩa chặt hơn, ngăn mình lại. Như thế sẽ quá ấm áp và xao xuyến, mà nàng chỉ là khách, còn anh là ông chủ khách sạn buồn nản.

- Được rồi, được rồi... Tôi sẽ không đòi hỏi, sẽ không đẹp chút nào từ phía

tôi. Nhưng cô sẽ chào tạm biệt tôi chứ?

- Đương nhiên rồi

- Đương nhiên... - Matvei lặp lại tiếng vọng, quay đầu về phía cửa sổ. - Bây giờ tôi vẫn không biết cuối cùng cô sẽ hành động thế nào. Nhưng dù sao cũng cảm ơn cô.

Varya không muốn kết thúc bữa tối, nàng còn có thể ngồi thêm hai tiếng nữa, đặt câu hỏi, nhận những câu trả lời lạ lùng. Và cứ để Matvei nhìn nàng chăm chăm: lúc thì lạnh lùng, lúc thì nóng bỏng, lúc thì đầy tò mò.

Hay trí tưởng tượng vẽ nên những họa tiết của mình, bèn bỏ đi hết hình này sang hình khác? Tại sao? Từ đâu bắt đầu sự thay thế này?

Không, cần phải định lượng cảm xúc, và lần sau tốt hơn nên đi theo con đường đã định, không quay lại, không tự mình làm những khúc ngoặt lên số phận. Lilka chắc hẳn sẽ đưa ra những dự đoán của cô rồi sẽ mắng mỏ dữ dội: “Nhìn xem cậu đã làm gì... Lẽ ra nên đến thẳng chỗ mình”.

Đấu tranh với dòng suy nghĩ tuôn chảy, Varya cảm thấy giờ đây nàng đơn giản chỉ cần đứng lên, rời đi, nằm ngủ, tắt đèn phòng... Nàng vẫn chưa tắt đèn trên phòng. Mà sáng mai cần dậy sớm. Taxi sẽ đến không phải vào chín giờ, mà là tám. Có ai giải thích tại sao nàng lại nói dối không... Nhưng dù sao cuối cùng cũng sẽ xuất hiện một điều có thể dự báo được: vào tám rưỡi thì nàng sẽ ở một nơi xa khỏi đây, làm món trứng cho Lilka, bước sang phải, bước sang trái - không thể. Sau đó nàng sẽ cố tình nằm trên chiếc sofa trong nhà bếp với quyển tạp chí, cố tình lười biếng dài giọng: “Lilka, chờ cậu lâu quá, bữa sáng xong rồi!”. Đầu tiên sẽ là một tiếng reo vui, sau đó là những lời lặp đi lặp lại: “Cậu đến rồi, tới rồi, mình ngưỡng mộ cậu quá!! Nikita, Varenka tới rồi này!”. Căn nhà quê bé nhỏ trông tránh vì niềm hân hoan của Lilka.

- Cảm ơn anh nhiều vì bữa tối.

- Cô đi rồi sao? - Matvei lại nhăn mày và uống nước.

- Tôi mệt rồi, muốn đi ngủ. Cảm ơn nhé.

- Vậy thì tôi không giữ cô lại đâu.

Varya cảm ơn lần nữa, đứng dậy và không vội vàng đi về phía cầu thang. Nàng cảm thấy cái nhìn nóng bỏng sau lưng, và như nghe thấy: “Xin cô, hãy quay lại...”

“Xin em, hãy quay lại... đơn giản thế thôi. Chỉ một lần”. Tóc Matvei xù lên, anh ngửa đầu ra sau, quan sát cái trần nhà sơn đã cũ. “Đó là hình phạt cho tất cả những cơ hội tôi đã lấy đi của người khác, giờ thì ai sẽ cho tôi cơ hội?... Tôi biết, em sẽ không quay lại... Sẽ hạnh phúc làm sao nếu tôi biết được ít nhất một điều gì đó...”.

Matvei đứng lên, cho tay vào túi quần jeans, lắc lư trên gót chân. Bây giờ cái cầu thang cũ sẽ kêu cọt kẹt: “Cric, crắc, cric, crắc, cric, crắc”. Rồi sau đó trái tim của anh cũng sẽ rên xiết và kêu gào. Varya... Nếu như nàng biết anh khổ sở thế nào khi không chạm được vào nàng... Dẫu chỉ một lần. Nhưng chẳng lẽ anh có quyền làm nàng sợ hãi? Đường như anh không có quyền trong tình huống thế này. Đủ rồi, anh đã nhận được quá nhiều rồi!

Mà nếu thay đổi tuyến đường của nàng? Gió đã giật cái thông báo khỏi cánh cửa mà... Matvei lắc đầu và đi vào phòng:

- Đâu phải mình giật nó xuống, có Chúa biết, chẳng phải mình...

Cuối cùng lương tâm của thời tiết cũng thức tỉnh: bầu trời không có mây, cành lá không run rẩy trong gió, những vũng nước không đóng băng, và đài phát thanh tốt bụng đã công bố thời tiết tốt cuộc cũng ấm lên - điều mà từ lâu người ta chờ đợi, không đảo ngược nữa. Ngay cả bình minh cũng sớm hơn thường lệ.

Máy móc sửa lại drap giường và chải răng, Varya nghe thấy tiếng chuông điện thoại: dịch vụ taxi báo tin chi tiết về chiếc xe sắp tới. Chỉ một chút, một chút nữa...

Một lần nữa con đường đợi chờ nàng, không dài, nhưng vài cây số cuối

cùng lại tỏ ra quá dài. Varya linh cảm điều đó, khi chải tóc và bị phân tâm lúc việc này, lúc việc kia. Không nên nghĩ tới Matvei, tất cả rõ ràng, dễ hiểu: nàng sẽ ra đi, và anh ở lại. Con đường của họ giao nhau ở một khoảnh khắc - không biết để làm gì. Có bao nhiêu cuộc gặp tình cờ trên trái đất này? Hàng triệu, hàng tỉ, chẳng ai đếm cả - mất thời gian vô ích.

“Thuở nào đó dọc tấm thảm thô kệch này người ta đã đi qua. Với những số phận, những mong ước, những đam mê của mình...”

Có lẽ Matvei muốn sắp xếp lại trật tự ở đây. Anh ấy có sửa chữa gì không? Chẳng quan trọng nữa... Chỉ vài giờ nữa kỷ niệm sẽ bị xóa mất, cơn bão cuồng nhiệt Lilka sẽ quét sạch tất cả mọi thứ trên đường đi của nó. Varya cười khẽ.

Xuống cầu thang, cô đi quanh sảnh, nhìn vào gian bếp, đứng cạnh cầu thang một chút rồi nhìn đồng hồ. Chỉ vài phút nữa taxi sẽ tới, nhưng Matvei chẳng thấy mặt đâu. “Anh ta chẳng mơ thấy mình đâu - Varya tự trấn an, lướt tay lên mặt bàn bóng mịn. - Nhưng mặt khác, điều đó hoàn toàn có thể đã xảy ra”.

Nàng vừa muốn lại vừa không muốn chia tay với anh ta. Ra đi là việc đơn giản nhất, anh ta dẫu sao cũng không nhận tiền phòng. “VẬY thì cảm ơn thêm lần nữa rồi mình sẽ ra đi”.

- Matvei, anh ở đâu?

Không ai trả lời, im lặng.

- “Tôi đi đây, tôi phải...”

- “Tại sao?”

- “Anh ta kỳ lạ”

- “Thì sao?”

- “Mà nếu như anh ta đòi tiền và xin số điện thoại?”

- “Thì cứ đồng ý và cho số”.

- “Không”.

- “Tại sao?”
- “Mình chẳng biết gì về anh ta”.
- “Thì sao?”
- Matvei! Anh đâu rồi?!

Im lặng.

Điện thoại lại kêu nhắc làm ngắt quãng đoạn đối thoại của Varya với chính mình.

“Taxi chờ mình”, - Varya tổng kết, đi qua sảnh và rời khách sạn.

Chạy trốn? Gần như thế. Nàng bỏ chạy và không thừa nhận với chính mình điều đó, đơn giản là cần vội lên, Lilka đang chờ. Ngày 8 tháng Ba và hăng núi việc. Tốt hơn là thế...

Một nỗi buồn dâng lên hứa hẹn những khổ đau nhất định mà không và sẽ không cách nào giải thích được

- Bịa tạc, vớ vẩn.

Varya bước ra đường, khép chặt sau lưng cánh cửa, thấy chiếc taxi và rào bước nhanh về phía chiếc xe. Nếu đi ngay thì buổi tối kỳ lạ sẽ ở lại phía sau, những cái nhìn, những câu hỏi, lời đáp cũng sẽ lãng quên.

- “Được thôi, được thôi, mình thích anh ấy”, sự thật cuối cùng cũng được thoát ra tự do, tuyệt vọng bám vào tay chân. Varya bước nhanh hơn. Nếu đã chạy trốn, thì phải chính xác và vô điều kiện.

Đường đến chỗ Lilka chỉ mất 20 phút, người lái xe ít nói, chỉ nói lời chúc mừng thường trực dành cho ngày lễ, và rồi yên lặng. Mà tốt hơn ông ta nên cầu nhàu, bày tỏ tức tối, khiến nàng phân tâm... Matvei biến đâu mất rồi? Không, nàng không xem hết các phòng, và dĩ nhiên, vào tám giờ sáng hoàn toàn có khả năng anh còn ngủ. Nhưng khách sạn dường như trống rỗng...”Dường như mình đã nằm mơ”. - Varya cười buồn. - Giấc mơ bình thường nhất... Hay không bình thường?”

Mở cửa rào, nàng bước vào khuôn viên rồi đi trên con đường nhỏ dẫn vào

nhà. Tuyết trải một lớp dày trước mảnh vườn, trong sân và dọc hàng rào. Những vũng nước, vẽ dọc cây táo một vòng tròn hoàn hảo, lấp lánh và phản chiếu chính xác như gương bầu trời với những cành trơ trụi. Trên chiếc ghế nâu là những chai lọ bụi bặm và một tấm thảm xanh đen. Hẳn là Lilka sẽ rất chán nếu quyết định khôi phục lại trật tự nơi đây.

Varya vội rời mắt khỏi tấm thảm, bằng cách nào đó nhắc nàng nhớ tới khách sạn “Bên đường” vừa bị bỏ lại..

Chìa khóa dự trữ nằm trong cái hộp thiếc ở nhà kho, chỉ còn việc rón rén đi vào nhà, đặt chai sâm panh vào tủ lạnh, mở bếp, nhanh chóng làm món trứng chiên, ngồi trong tư thế lười biếng, rồi tiếp đó - theo đúng kế hoạch đã định... Nikita rất thích ngủ nướng, không dễ gì đánh thức anh ta dậy, có lẽ anh ta sẽ thức trễ hơn, sẽ ôm, chúc mừng và chắc là sẽ nói: “Này, ở cạnh các bạn, các cô gái, vui thật đấy”.

Varya gần như đã thuyết phục được mình rằng mọi việc thật tuyệt vời: ngoài sân là mùa xuân, trong trái tim là niềm vui sướng... Pam - para - pam! Còn những cuộc phiêu lưu? Ừ thì đôi khi vẫn xảy ra, không thể không có chúng.

Trong nhà là sự tĩnh lặng mà phá vỡ nó sẽ là tội ác. Varya đặt túi lên ghế, tháo khăn quàng, bỏ nó ngoài rìa ghế sofa. Cô lấy từ túi áo khoác ra sợi dây thun chuẩn bị cột tóc lên. “Mà nếu Lilka không còn trứng...”, một ý nghĩ vui vẻ thoáng qua, và Varya phẩy tay, quyết định sẽ làm bất cứ món gì từ những thứ cô sẽ tìm thấy trong tủ lạnh hay trên các kệ tủ.

Mở dây kéo túi xách, Varya lấy ra chai sâm panh rồi đặt lên bàn - tuk! Một tiếng khô khốc vang lên. Hoặc là tiếng đập của con tim, hoặc là tiếng chai va xuống bàn...

“Hay có thể, không cần đánh thức Lilka, mà cứ ngồi đọc sách?”

Nhìn vào tủ lạnh để thanh toán lương tâm - không có trứng, Varya rút từ túi ra quyển sách, lần bàn tay dọc theo bìa sách trắng mịn và lật nó. “Tuk, tuk, tuk” - đây giờ thì chính xác là trái tim đang đập, gõ mạnh, nhảy múa, kêu

gọi. Matvei đang nhìn Varya từ bức ảnh. Không chút mệt mỏi, tóc cắt ngắn, râu cạo sạch. Nút trên cùng của chiếc sơ mi trắng cầu thả bung ra, dáng điệu bình thản của một người tự tin. Từ bìa sách anh nhìn nàng giống như ngày hôm qua, chăm chú, không rời mắt.

Matvei Gurov, tiểu thuyết “Trò chơi mong ước”.

- Anh ta không kỳ lạ, - Varya thì thầm, - đơn giản anh ta là nhà văn... Nhưng anh ta làm gì trong khách sạn đó... Một mình...?

“Tôi có nhu cầu khẩn thiết phải dừng thời gian lại. Dù chỉ một lần. Và tôi sẽ không tước đi niềm vui này của chính mình...”

- “Phòng của tôi có thấp đèn.

- Vâng, tôi biết.

- Tại sao?

- Tôi chờ cô.

- Vì sao lại thế.

- Tôi đọc sách và nghĩ, biết đâu...”

Tay buông thông xuống, Varya nhắm mắt và thở - thở sâu, dài.

“Anh thích cái gì trong sách?”

- Trận chiến giữa tác giả và các nhân vật.

- Chẳng lẽ giữa họ có bất đồng? Chẳng lẽ mọi chuyện không phụ thuộc vào tác giả?”

Những câu hỏi không ít đi, mà ngược lại, chúng quay cuồng như lốc xoáy và gọi người ta chạy theo sau.

- Đôi khi tất cả phụ thuộc vào tác giả, và đôi khi ngược lại. Ngày mai cô đi à?”

Nàng đã ra đi. Còn anh ở lại.

Chụp lấy chiếc điện thoại, Varya vội vã gọi số dịch vụ taxi và gấp gáp thở:

- Chào buổi sáng.Chúc mừng ngày lễ... Xin lỗi, có lẽ tài xế của các bạn chưa chạy xa, làm ơn nhắc ông ta quay lại...”. Nàng xưng họ tên, đi đi lại lại

trong bếp, và vì thế nên tâm hồn càng nhiều sự. Trước mắt nàng Matvei cũng đi đi lại lại như thế, khổ sở. Vì sao?

- “Sáng mai cô đừng đi mà không chào tôi. Hãy cho tôi cơ hội chúc mừng cô ngày lễ. Và tôi, dĩ nhiên, sẽ cố thuyết phục cô ở lại đến bữa trưa”.

Nàng bỏ đi vì sợ mình sẽ thuận tình. Cuộc gặp quá tình cờ và kỳ lạ.

- Varka! Variunhechka! Varenok! - Lilka bay vào người nàng đột ngột và hưng phấn. Trộn lẫn bao suy nghĩ và cảm xúc. - Mình nghe ai đó đi đi lại lại, thậm chí mình đã sợ! A! A! A! Cậu tới rồi! Mình ngưỡng mộ cậu! Ngưỡng mộ!

Chiếc áo ngủ của bà Irina Sergeyevna treo trên người Lilka như cái bao. Mái tóc hung rối mà vẫn đẹp - nhìn cô thật ấm áp, thân thuộc, thoải mái, và trái tim trở nên nhẹ nhõm, bao nghi ngờ rơi xuống sàn nhà, vỡ thành nhiều mảnh.

- Lilka, tha lỗi cho mình, nhưng mình phải đi. Ngay bây giờ. Có thể mình sẽ trở lại. Hôm nay hay ngày mai. Hãy hiểu cho mình. Chúc mừng ngày lễ nhé! - Varya kéo Lilka về phía mình và ôm chặt bạn. - Nikita thế nào? Mọi chuyện ổn chứ?

- À há... Mà cậu đi đâu, mình không hiểu?

- Tới khách sạn “Bên đường”. Nếu chỗ đó, dĩ nhiên, có tồn tại và mình không bị ra nó vào tối qua - Varya cười hạnh phúc, sau đó đứng lặng và cắn môi.

- Cậu đập mạch à? - Lilka hỏi nghiêm túc, nhìn thấy một bức tranh rõ ràng không bình thường.

- Một chút. Một chút chút thôi, - Varya giải thích rồi lại cười. - Mình sẽ kể hết cho cậu nghe sau nhé, còn bây giờ mình phải đi rồi. Người ta đang đợi. Mình hi vọng là đang đợi. Không biết ngày hôm qua mình đã gọi taxi bao nhiêu lần rồi? Và nữa... Mình cần thay quần áo... Mình có mang trang phục tới.

Trong xe Varya lật sách, cố nắm bắt nội dung, nhưng mắt cứ nháy múa

theo các dòng chữ và hoàn toàn không thể tập trung: chỗ này anh cau mày, còn ở đây, có thể, anh xoa lòng tay vào trán, vào má hay gõ gõ những ngón tay lên bàn...

Tất cả đều run rẩy - từ những đầu ngón tay đến hơi thở và cả cạnh sườn, một sự xáo động nàng chưa bao giờ biết... Nghĩ đi, đừng nghĩ, hãy chống lại, hãy chạy về hướng khác, nhưng mình phải ở đó - vào đúng ngày và giờ đã định.

“Ngày mai cô đừng đi mà không giã từ tôi”.

Nàng đã gây gổ với tác giả?

Varya lại mỉm cười, tựa vào lưng ghế và nhắm mắt.

Trên cửa treo tờ thông báo: “Khách sạn đóng cửa” - một tờ giấy mới trắng như tuyết với những chữ in. Nhưng chỉ cần đẩy nắm tay cửa, một tiếng click vang lên, sau đó là tiếng cọt kẹt, và ập vào mũi đã là một mùi quen thuộc. Đôi chân đưa nàng đến cầu thang, - nhanh lên, nhanh lên, cần kiểm tra xem, đèn phòng nàng còn thắp hay không. “Chúng có chờ mình không?”... Vì sao đó mà nàng quên không nhìn lên cửa sổ, để bây giờ hồi hộp đến cháy lòng.

Đèn vẫn sáng, và những chiếc ghế vẫn như trước đó, ở giữa phòng, đối diện nhau. Bình hoa đã đầy những nhánh uất kim ương hồng và trắng chưa bung nụ, cuốn hút mắt nhìn và tạo cảm giác bình tâm. Varya từ từ cởi áo khoác treo lên móc, căn phòng đã rung chuyển và tiếng sột soạt vang lên sau lưng.

- Cô đã trở lại.

- Vâng, - Không quay lại, Varya đi vài bước, ngồi vào một trong hai chiếc ghế rồi đặt tay lên gối. Ngang đầu lên, nàng bắt gặp cái nhìn ấm áp của đôi mắt màu xanh xám. - Nếu anh để ý thì tôi còn mặc áo đầm dài đấy, - nàng mai mĩa bổ sung và nhận lại một nụ cười trẻ con chân thành. Chính là nụ cười mà nàng đã gặp tối qua.

- Tôi thấy. Nó rất hợp với cô. - Matvei nói, đi lại gần hơn và ngồi vào

chiếc ghế thứ hai rồi nói thêm: - Còn tôi chạy đi mua uất kim hương, muốn chúc mừng cô trước khi cô rời đi.

- Tôi thích uất kim hương.

- Và hoa đồng nội.

- Đúng. Sao anh biết?

- Vì hóa ra, tôi có quen cô một chút...

Varya gật đầu, bây giờ chính cô lại có cảm tưởng rằng đó là sự thật.

- Anh làm gì ở đây? Anh viết sách, phải không?

- Một chút. Anh mỉm cười lần nữa. - Bạn tôi mua lại khách sạn này một tháng trước và trong lúc anh ấy nghĩ xem nên dùng nó làm gì, tôi đề nghị cho tôi tới chơi, tức là sống ở đây, cách xa hẳn với mọi người và...

- Và viết tiểu thuyết mới?

- Vâng. Đúng hơn là đau khổ, cho đến tối qua thì chẳng được gì, lần đầu tiên chuyện như thế xảy ra với tôi... Làm sống lại ý tưởng thì dễ, nhưng ở đây... Nhân vật chính quá cứng rắn, hẳn ta lúc nào cũng quay về một phía, tranh cãi với tôi và không muốn thay đổi cuộc sống của mình. Cô biết không, hẳn ta quá giống tôi, chính là ở chỗ đó. Nhưng tôi có phải là tác giả hay không? - Matvei cười, ho vài tiếng rồi chớp mắt.- Tôi phải trừng phạt hẳn ta vì chuyện đó. “Mặc kệ”, - tôi nói với mình và giấu kín, để hẳn ta khỏi nghi ngờ gì...

- Anh xếp đặt cuộc gặp cho hẳn ta?

- Vâng. Tôi tạo ra tình huống, nơi nào bật đèn, còn nơi nào tắt. Tôi pha cà phê, tạo điều kiện thuận lợi cho tàu điện, phá hỏng tâm trạng gã tài xế taxi, đuổi mây đi khá lâu... - Matvei im lặng một lúc, chọn lựa từ ngữ, sau đó tiếp tục: - Tôi đã phòng xa hết mọi chi tiết, nhưng tôi không ngờ, Varya, rằng cô đã đến chỗ tôi, chứ không phải đến với hẳn ta...

- Tôi mừng vì anh đã làm. - Nàng cười bẽn lễn, vươn tay ra, dừng lại một chút, rồi sau vẫn chạm vào các ngón tay của anh, bắt được làn sóng ấm áp và hạnh phúc đặc biệt của mùa Xuân

Matvei nắm tay Varya trong tay mình, xiết nhẹ và nói:

- Cảm ơn vì cô đã quay lại.

Nghe tiếng sột soạt của những tranh sách, tiếng đập cửa, tiếng nhạc quay cuồng, những giọng nói vang lên, đầu đó trong một thế giới hoàn toàn khác một cô gái thanh mảnh với món tóc mái đen thẳng ngồi trong tàu Express và đi về phía không ai chờ đợi...

Phan Xuân Loan Dịch

Alisa Lunina

Nhà văn, nhà báo, nhà biên kịch người Saint Petersburg, tác giả của nhiều cuốn sách về phụ nữ. Nhân vật của chị hầu như là những người nữ mạnh mẽ, có cá tính và số phận đầy éo le, kịch tính, đầy trải nghiệm. “Các nhân vật của tôi thường thay đổi mình khi đi qua thời gian, nhưng luôn trung thành với mình. Họ yêu, hạnh phúc, mất mát, thất vọng... nhưng luôn tin vào tình yêu. Tôi viết những câu chuyện tình yêu - tình yêu cứu rỗi, tình yêu hủy diệt, tình yêu hân hoan hạnh phúc, tình yêu cay đắng, tình yêu sét đánh, tình yêu đích thực, phải đợi chờ rất lâu mới có... đó là thứ tình yêu không bị chi phối bởi thời gian.”

Tên một số tác phẩm của Alisa Lunina: Cô gái ở quán cà phê; Năm phút trước khi tháng Giêng bắt đầu; Chuyến bay năm mới; Đàn dương cầm dưới bóng cây thông; Dưới đôi cánh thiên thần; Taxi đêm giao thừa; Phụ nữ đô thị; Những chuyện yêu đương; Đám cưới đêm Giáng sinh....

Năm 2013, bộ phim 4 tập “Chuyến bay năm mới MoskvaPetersburg” được chuyển thể theo tiểu thuyết cùng tên của nhà văn và công chiếu lần đầu vào tháng 12 năm 2015.



Ngày Mai Là Mùa Xuân

Sớm ra mọi việc đã không thuận. Marina Kovaliova đến Nhà xuất bản, nơi cô đảm nhiệm công việc dịch thuật, thì được biết tiểu thuyết của nữ tác giả người Pháp yêu thích của cô bị giao cho người khác xử lý. “Tại sao chứ?” - Marina khàn giọng hỏi. Trưởng ban biên tập nhìn vu vơ qua người cô, và Marina hiểu ngay rằng đó là câu hỏi thừa. “Tại vì thế thôi. Chấm hết!”

Marina đã cả chục lần tự nhủ rằng kệ nó đi, bực mình mà làm gì, nhưng cũng không dễ chịu hơn. Trong lòng cô lại thêm một lần dâng lên cơn giận. Một tháng trước, đọc cuốn tiểu thuyết này, Marina đã sùng sục nóng lòng muốn dịch nó ra tiếng Nga. Đây là cuốn sách “của cô”; những suy tư và cảm xúc của nữ sĩ người Pháp hoàn toàn đồng điệu với Marina, cứ như thể họ là người thân hoặc, cô ấy chính là cô vậy. Marina biết chắc mình có khả năng chuyển ngữ cuốn sách mà vẫn giữ nguyên được phong cách độc đáo của tác giả, ngôn ngữ phong phú, sinh động, nét dí dỏm vốn có của cô, nét dịu dàng và một phong cách hài hước tinh tế. Marina thậm chí đã bắt tay vào dịch chương đầu, rồi bỗng, như sét đánh ngang tai - giao cho dịch giả khác! Lại còn là đàn ông nữa chứ! Lẽ nào anh ta có thể kể được câu chuyện rất rất đàn bà này? Mà nói chung, đàn ông thì biết gì về phụ nữ?!

Marina trở về nhà trong tâm trạng bức xúc; tinh thần thì tồi tệ, đầu đau nhức. Song le, cô vẫn ngồi làm việc quá giờ: phải biên tập bản dịch các bài báo và dạy tiếng Pháp trực tuyến qua Skype. Marina vốn đã quen làm việc ôm đồm rồi: không phải vì cảnh nhà túng thiếu mà vì cô rất yêu nghề, cô luôn muốn trở thành người giỏi việc.

Tối, chồng Marina đi làm về. Mikhail Kovaliov. Một thiên tài.

Anh chàng Kovaliov của cô đúng là thiên tài: lãnh đạo một phòng thí nghiệm khoa học, tiến sĩ khoa học ngành vật lý. Và như mọi thiên tài, phần lớn thời gian Mikhail đắm chìm vào tháp ngà nội tâm của mình. Marina đã học được cách chấp nhận điều đó, nhưng hôm nay, điều này lại làm cô khó chịu. “Anh có tưởng tượng được, người ta giao cuốn sách của em cho người khác dịch không?!” - cô than thở. Mikhail “quay về thực tại”, nhìn vợ đầy thông cảm: “Đừng buồn! Rồi sẽ sống được thôi!” Marina cảm thấy điên ruột: “Sống được” là “sống được” thế nào, thật ngớ ngẩn chẳng ăn nhập! Cứ như thể nỗi bức dọc của cô chỉ là vì tiền thôi vậy!

Đúng lúc ấy, cậu con trai mười một tuổi Michia ngó vào phòng khách. Michia cao nhằng, giống y bố (hai bố con như đúc cùng một lò, mặt giống nhau như tạc). Nó đề nghị: “Mẹ, ở lớp con có bài dịch thơ tiếng Pháp. Mẹ

làm hộ con nhé!”. Marina hỏi lại con trai xem nó muốn gì: muốn mẹ giúp hay mẹ tự dịch hộ. Michia ngáy thơ vô tội chọn phương án hai, thế là Marina bực mình: “Đồ lười nhác chầy thây! Học tiếng Pháp đi! Đây là thứ tiếng của nền văn hóa lớn, và nói chung, là thứ tiếng của tình yêu!”. Michia ngay lập tức lượn mất. Anh chồng cảm thấy vợ đang căng như dây đàn, sốt sắng hỏi: “Em sao vậy, Marina? Mệt à?”

Marina bỗng hiểu ra rằng, quả là cô rất mệt mỏi và nguyên do của tâm trạng khó chịu này cũng không hẳn vì sự việc không vừa ý hôm nay ở cơ quan. Thật ra, đã cả tuần nay cô cảm thấy như bị trầm cảm. Cảm giác phiền muộn ấy xâm chiếm cô suốt từ tuần trước, khi Marina tròn bốn mươi. Trước kia, cô sống mà không để tâm đến tuổi tác, cô là một con ngựa thồ chăm việc rất bình thường - tiến thân từng bước trong sự nghiệp, và rồi bỗng nhiên - bốn mươi tuổi ập đến! Cô bỗng chững lại đến sững người. Tuổi bốn mươi nói chung khó có thể gọi là một niềm hân hoan, không phải ngẫu nhiên mà trong dân gian người ta thường khá thận trọng với lần sinh nhật thứ bốn mươi, thậm chí còn thường không tổ chức kỷ niệm nữa. Và con số Bốn mươi cũng sắc sắc thế nào ấy, gây xước. Nhất là đối với phụ nữ. Đường như mới đây thôi bạn còn băm mấy, thế rồi bỗng nhiên một từ vang lên chát chúa: Bốn mươi! “Cũng đã đến lúc bước sang giai đoạn tuổi tác mới rồi” - cô rầu rĩ nghĩ.

Mặc dù Marina chưa từng ảo tưởng mình xinh đẹp, cô nghĩ mình cũng tạm tạm – ngoại hình không nổi bật (tóc nâu sẫm, mắt xám xanh lơ, không cao, tao nhã, eo ót - giờ dáng người kiểu ấy không còn một nữa), thì cô vẫn cứ nuối tiếc phải chia tay với tuổi trẻ và sắc đẹp. Vào cái ngày kỷ niệm sinh nhật buồn bã với con số vang lên như kết án ấy, cô sẫm soi mình trong gương: không lẽ thế là hết?! Nhưng những đổi thay tuổi tác không thấy được rõ lắm. Đẳng sau vẫn non non như thiếu nhi. Mặt tiền cũng có vẻ ổn.

“Ổn không anh?” - Marina hỏi lại chồng. “Ổn!” - Misha đồng tình. Marina rên lên: lấy được của chồng cô một lời khen cũng chỉ là một lời nhăm nhắng vậy thôi. Trời ạ, Kovaliov hoàn toàn không biết nói lời động viên và những

lời dễ nghe, mà ngay cả việc چرا cắm, tán tỉnh tử tế, nói đúng ra, anh cũng chưa từng biết. Misha luôn là người điềm tĩnh, khá khép kín và rất thông minh, thậm chí thông minh hơi quá mức; anh không thích các cử chỉ kịch tính và hoàn toàn mất khả năng thể hiện cảm xúc, không chỉ là cảm xúc đặc biệt mạnh mẽ mà hoàn toàn không có chút cảm xúc bùng nổ nào nữa. Một người đàn ông như vậy đấy. Marina sau mười hai năm chung sống với anh, đã quen với điều này. Cảm xúc bùng nổ và những cử chỉ sôi nổi chỉ có ở cuộc hôn nhân đầu tiên của cô. Hồi ấy thì lại hơi thừa thãi những kịch tính.

... Lần đầu tiên, cô vội vã lấy chồng vào năm thứ ba đại học. Tất cả diễn ra hoàn toàn bùng nổ. Lần ấy, ở dạ hội sinh viên, cô nhìn thấy ANH ẤY! Anh ấy đẹp trai và sành điệu như ngôi sao điện ảnh vậy. Với mái tóc lượn sóng và đàn guitar trên tay. Igor - tên ngôi sao ấy - hát một điều gì đó lãng mạn tan nát bầm dập, thế rồi, anh bước tới gần những cô nàng đang mê mụ đi vì ngưỡng mộ (trong đó có Marina) và quả quyết cầm tay Marina: “Ta đi!”... Và cô đã bước theo anh ta cun cút như cún chạy theo ông chủ được tôn thờ. Họ đã bước đến bàn đăng ký kết hôn chóng vánh như vậy đấy. Cuộc sống gia đình của hai người rất sôi động, phong phú: những nỗi day dứt khủng khiếp, những rắc rối lùm xùm cùng tiếng đập cửa và tiếng bát đĩa vỡ. Marina luôn luôn trong tình trạng ghen tuông. Anh chồng bánh trai của cô sinh ra để dành cho sự ngưỡng mộ của phụ nữ. Thường xuyên có người gọi điện về nhà họ và thở phì phì trong máy, và dùng tiếng thở phì phò hiểm ác của mình làm Marina giận điên người rồi rơi vào trạng thái thất vọng.

Đôi vợ chồng trẻ mắng chửi nhau, rồi làm lành, bỏ đi rồi lại quay về: họ không thể sống thiếu nhau, mà sống cùng nhau cũng lại không thể - số phận thế rồi, tình yêu cũng thế thôi. Cho đến một ngày rồi cuộc họ cũng chia tay, mà chia tay một cái là mãi mãi dứt tình luôn. Ly dị và chấm hết. Marina như mất trí, cô chịu đựng việc chia tay thật nặng nề.

Hai tháng sau cô thì gặp Misha Kovaliov.

... Lần gặp gỡ ấy diễn ra trong một hoàn cảnh hết sức độc đáo. Hôm ấy, một ngày đầu tháng Ba, trên đường đi làm về, Marina trượt chân (số phận đã

ném một cái vỏ chuối trơn chuội xuống dưới chân cô trong hình dạng một vũng nước phủ lớp băng) và cô ngã. Khi ngã, có gì đó vụn vỡ trong cơ thể cô khiến cô không dậy nổi. Và cô cứ ngồi như thế trong vũng nước mà nguyên rửa số phận. Cách đó một mét cái mũ trắng của cô rơi lăn lóc. Một cảnh tượng kỳ quặc và tội nghiệp. Một chàng trai cao ráo đeo kính đi ngang qua, cúi xuống với cô gái Marina vừa bị số phận làm vụn vỡ: “Cô không ổn sao?” “Vâng, ổn sao được chứ!” - Marina lâu bầu. Kết quả là chàng trai lạ ấn chiếc mũ lên đầu cô, nhắc bóng Marina trên tay và đưa về nhà mình, bởi một lẽ rằng, như sau này vỡ lẽ - anh sống ở ngay tòa nhà bên cạnh. Trên đường về, họ đã làm quen với nhau. Marina cười cười hỏi Misha: “Anh bế tôi thế này có lâu không?”, anh chàng bình thản đáp: “Cả đời.” Khi họ xuất hiện trước ngưỡng cửa nhà Misha, mẹ anh thiếu chút nữa thì chết ngất. Tất nhiên là bà có lý do để choáng - con trai bà, một nghiên cứu sinh môn vật lý kỹ thuật, nửa tiếng trước đó rời nhà đi đến trường đại học, thế mà lại trở về với một thứ được bọc trên tay như vậy. Trên quan điểm của mẹ chàng thì Marina không phải là một món hời, thậm chí có thể đọc được trong mắt bà rằng: con trai, hay có khi bọc cô ta quay lại được không? Nhưng bà lại nói to lên những lời đại loại thế này: để mẹ gọi cấp cứu cho cô nàng đội mũ trắng này, còn con, con trai yêu quý, đi đến khoa của mình đi! Thế nhưng, lần này, qua mắt con trai, bà mẹ đã hiểu ra rằng, cô nàng đội mũ trắng đã chiếm một vị trí quan trọng trong tim chàng rồi.

Sau này vỡ lẽ thêm, rằng cú ngã khiến Marina gãy đốt cùng của xương sống. Cả tháng trời cô không ngồi được. Đứng thì ổn, nằm cũng được nhưng ngồi thì chịu; và điều đó gây những phiền toái nhất định cho cả cô lẫn những người xung quanh. Chẳng hạn, khi Misha sau hai ngày làm quen đã dẫn cô trở lại tòa nhà cô đã từng biết, để cùng ăn mừng ngày mừng Tám tháng Ba với các bậc phụ huynh của anh, cô đã gây một ấn tượng kỳ quặc cho các cụ và khách khứa. Khi khách đã trịnh trọng ngồi xuống quanh chiếc bàn lớn (ở giữa được trang hoàng bởi bó hoa mimosa và chiếc bánh nướng nhân anh đào do mẹ Misha làm), thì Marina vẫn đứng và ăn bánh trong tư thế đứng, như

một con ngựa. Bà mẹ anh nhìn cô hoảng sợ: trước hết là vì cô không biết ngồi, thứ nữa là vì, cô đã kịp có một đời chồng, và điều thứ ba đáng sợ là, Misha hoàn toàn ngây ngất vì cô, có vẻ như sẵn sàng lấy cô làm vợ ngay lập tức!

Điều mẹ chàng lo sợ cũng không phải vu vơ - Misha quả là đã sẵn sàng lấy vợ. Ngay ngày mai cũng được ấy chứ. Và Marina đã nhận lời cầu hôn của anh, có lẽ để chọc tức anh chồng cũ, mà cũng có thể là vì áp lực tuổi tác: hai mươi tám tuổi - cũng đến lúc phải nghĩ chuyện con cái rồi. Họ cưới một tháng rưỡi sau đó, khi Marina lành vết gãy xương.

Với anh chồng mới, mọi sự khác hẳn với anh chồng đầu. Bình yên. Ổn định. Chắc chắn. Không ai gọi điện về nhà và thở phì phì vào trong ống nghe. Misha chính là bức tường đá mà Marina có thể trốn vào an toàn. Cô dần bình tâm trở lại, ấm lên trong cuộc hôn nhân này, và tới khi Michia ra đời thì cô đã thấy được ý nghĩa cuộc sống.

Ngay cả chồng, Marina cũng bắt đầu yêu sau khi sinh con. Các bạn bảo không có chuyện ấy hay sao? Vẫn có chuyện như vậy đấy. Nếu có tình yêu từ cái nhìn đầu tiên thì sao lại không có tình yêu lớn lên từ bên trong, như hạt mầm, nảy nở dần dần và cuối cùng cũng đơm hoa?! Misha dành hết cho Marina mọi chăm chút dịu dàng, nên kết quả là trong cô bắt đầu nảy nở tình cảm lớn lao, nghiêm túc. Nói tóm lại, cuộc sống nhà Kovaliov ổn thỏa cả. Misha có một vài phát minh khoa học trong môn vật lý ở nhiều cấp độ quan trọng khác nhau. Có vẻ như mọi điều ổn cả nếu không bỗng dưng có con số bốn mươi tuổi xuất hiện ngang xương như vậy.

Không gì còn làm Marina vui được nữa. Thêm vào đó, lại đang đầu tháng Ba - thời điểm khá khó chịu, khi những mệt mỏi vì mùa Đông đang dồn ứ lại mà mùa Xuân thì vẫn chưa thấy đâu. Marina đi bác sĩ trị liệu tâm lý - đến gặp cô bạn lâu năm của mình (con chảy cắn đôi, như chị em ruột), cô có cái tên như sôcôla vậy: Milka! “Tớ đang mang nỗi sầu của Oneghin cậu ạ. Sẽ ra sao nếu Oneghin * bỗng nhiên lại là một phụ nữ bốn mươi tuổi nhỉ?” - Marina than vãn. Milka cười khẩy: “Ha! Cậu nghĩ là tớ không thể à?! Tuổi bốn mươi

là tuổi nguy hiểm, Marisha à! Không hiểu sao người ta cho rằng tuổi này nguy hiểm với đàn ông, khủng hoảng tuổi trung niên, «tuổi nổi loạn» và đại loại thế! Thế phụ nữ không phải là người à? Đối với các bà các chị thì đây là con số hiểm. Đây, cậu nói xem, gần đây cậu có luôn cảm thấy cậu sống có gì đó sai sai, rằng cậu thiếu thốn thứ gì không biết nữa? Thiếu những cảm xúc thăng hoa, đam mê?!” Marina ngẫm nghĩ, và trong thâm tâm, cô đồng tình với cô bạn gái. Đúng là cô cũng có cảm giác rằng đời mình đang chảy như cát chảy qua kẽ ngón tay, và đúng là cô khao khát điều gì đó lớn lao và đẹp đẽ. Marina buồn bã nghĩ: ta còn lại bao nhiêu năm tháng đàn bà trọn vẹn, xinh đẹp nhỉ? Chỉ còn khoảng năm năm. Mà có thể mười năm nếu viện đến khả năng của ngành thẩm mỹ hiện đại. Còn sau đó thì sao?

1* *Nhân vật chính trong tiểu thuyết bằng thơ của A.S.Pushkin. (1823-1831).*

Khổ sở vì “khủng hoảng tuổi trung niên”, ở nhà, Marina như không còn là mình nữa, chốc chốc lại trút giận lên đầu thằng bé Michia và ông chồng. Ngay bình thường thì Marina cũng vẫn là người khá sắc sảo, dứt khoát, không mấy ngọt ngào (không thừa centimet nào), còn bây giờ thì lại càng gai góc, ăn nói châm chích, gây sự cả với những chuyện không đáng - và sau đó thì lại day dứt vì cảm giác có lỗi với người nhà. Một trong những ngày u ám ấy, Marina bỗng nảy ra một ý: đi xa đâu đó hẵn một tuần. Giải khuây đôi chút. Ngoi lên để hít chút khí trong lành. “Misha sẽ hiểu thôi. Còn Michia thì bà sẽ chăm.” Cần phải nói thêm rằng, trong mọi việc, Marina luôn có thể trông đợi vào mẹ chồng. Ban đầu quan hệ mẹ chồng nàng dâu cũng không êm thấm lắm, nhưng rồi họ thâm thỏa thuận không ai làm phiền ai. Dù gì cũng là dân trí thức cả. Và sau này, khi Michia ra đời, bà mẹ của Misha, từ một bà mẹ chồng bình thường, không mấy hài lòng với con dâu bỗng biến thành một bà nội chu đáo yêu thương, thế là ngay lập tức bà và Marina trở thành ruột thịt.

Và thế là, Marina quyết định thu xếp một kỳ nghỉ cho mình. Mà nói cho cùng, cô quá xứng đáng với điều đó. Giờ phải lựa chọn thôi, xem nên đi đâu. Marina muốn đến nơi ấm áp, mà lại có quá nhiều miền đất tuyệt đẹp trên đời,

nơi mùa Xuân đã đến với hoa và nắng - với tất cả những gì nhẹ nhõm, dễ chịu dành cho con tim của một người phụ nữ đã cóng lạnh sau một mùa Đông nước Nga thật dài. Bấy giờ Marina mới ngã ngửa ra rằng cô không thể đến được những miền đất ngoại quốc ấm áp - hộ chiếu đi nước ngoài của cô đã hết hạn, mà muốn xin cấp đổi thì cần thời gian. Làm sao đây? - “Tớ bảo này, hay là đi Cryme đi? Milka đề xuất. - Giờ ai ai cũng đi Cryme. Đi Cryme là yêu nước đấy. Ngoài ra, Cryme còn tuyệt đẹp nữa! Mariana phẩy tay: Thôi được, đón mùa Xuân Cryme cũng hay mà. Và Marina mua vé đi Cryme

Trong taxi đi từ Simferopol đến Yalta, Marina rất mệt, vì thế, cô đến khách sạn nơi cô đã đặt chỗ với trạng thái khá kích động. Và ngay lập tức bùng nổ mâu thuẫn ngay với quản lý khách sạn. Cô phát hiện ra, phòng VIP mà cô đã đặt trước (bởi cô nghĩ, nghỉ phải cho ra nghỉ chứ!) người ta lại cho khách khác vào nghỉ. Khách sạn đề xuất xếp cô nghỉ ở một phòng khá, nhưng kém xịn hơn. Đang đà cãi lộn, Marina vẫn lầu bầu kêu ca một lúc rồi phẩy tay: chuyện nhỏ, mình chịu được, chả việc gì phải làm hỏng kỳ nghỉ vì những chuyện này.

Sau khi nghỉ ngơi một chút ở khách sạn, cô bước ra bờ biển. Ở Cryme tất nhiên cũng không nóng. Nhưng so với Moskva mùa Đông thì nơi đây đã cảm thấy được hơi Xuân. Cryme lộng lẫy: cây cối bừng tỉnh, hoa nở khắp nơi. Nhưng điều quan trọng nhất khiến người ta muốn đến đây là biển. Ở bên biển luôn luôn hạnh phúc. Vừa nhìn thấy biển, Marina tức khắc bình tâm; sóng dồn đuổi nhau, biển xóa sạch mọi mệt nhọc, khó chịu, mọi áp lực của đời thường.

Sáng hôm sau, Marina đến Vườn thực vật Nikitski (nơi hơi Xuân còn được cảm nhận được rõ rệt hơn nữa); và trưa, lúc trở về, cô nằm dài đọc sách ở chái hiên thơ mộng của khách sạn. Đọc Chekhov, nhà văn yêu thích của cô, ở Yalta, nơi ở góc nào cũng gợi nhớ về ông, là một việc đặc biệt thú vị. Từ chái hiên này nhìn thấy thấp thoáng một phần bờ biển, và hình như nếu nhìn kỹ hơn sẽ thấy đâu đó bóng dáng nàng Anna Sergheevna trong “Người đàn bà có con chó nhỏ”.

Mặt trời bỗng khuất lấp sau đám mây, Marina hơi so vai, cô cảm thấy lạnh lạnh,.

- Chị lạnh à? - Một giọng đàn ông vang lên ngay bên cạnh.- Chị có muốn tôi mang chăn chiên tới không?

Marina quay lại. Trước mặt cô là một người đàn ông chừng bốn mươi. Vẻ đứng đắn, ăn bận chỉnh chu. Marina lắc đầu: cảm ơn đã quan tâm nhưng tôi không cần đâu...

- Tôi vừa xuống Yalta hôm nay thôi - Không hiểu sao, người đàn ông lạ bỗng thổ lộ - Khách sạn ổn quá đúng không? Tôi rất hay nghỉ ở đây. Lúc nào cũng nghỉ đúng một phòng đấy.

Trong đầu Marina bỗng manh nha một ý nghĩ độc ác: có phải gã bóng mượt này đã chiếm căn phòng cô đã đặt không.

- Chính anh đã lấy mất phòng VIP của tôi phải không?

Vẻ bối rối của anh ta tố cáo mọi điều. Marina vùng vằng khó chịu.

- Ôi, tôi xin lỗi chị... - Người đàn ông cầu hòa - Chị có muốn tôi nhường lại phòng cho chị không?

- Không cần đâu. Va-li cũng đã dỡ ra rồi. Nhường phòng để tôi phải lếch thếch lôi đồ từ chỗ nọ sang chỗ kia á? Thôi anh cứ vô tư mà tận hưởng tiện nghi đi.

Marina ngắm người đàn ông kỹ hơn: tóc sẫm màu, đã thoáng thoáng điểm bạc nơi thái dương, đôi mắt biểu cảm, quầng râu quai nón đang một được chăm chút tỉa tót, trên má bên phải mờ mờ một vết sẹo (mà sẹo lại là đồ trang sức của đàn ông!). Nói chung Marina chợt nhận ra anh ta khá quyến rũ. Thêm vào đó, anh ta cứ mỉm cười luôn luôn, như thể cảm thấy một niềm vui khó nói khi gặp cô vậy. Marina hỏi, không có một chút ẩn ý nào kèm theo, rằng anh ta có biết đường đến Gurzuf không (cô đang định đến đó ngắm điền trang của Chekhov).

- Thế để tôi chở chị đến đó nhé? - Người đàn ông bất ngờ đề nghị. - Tôi có xe công vụ ở đây.

“Dính chương rồi sao?”- Marina nghĩ mĩm mai. Nhưng không có chút khó chịu nào. Sự quan tâm của anh ta khiến cô thoải mái. Ừ thì, đầu cô đã bốn mươi, nhưng với ai đó cô vẫn là một phụ nữ thú vị như trước chứ không phải là một bà lão chống gậy. Tuy nhiên, cô vẫn từ chối.

Người đàn ông lại mỉm cười: - Xin chị bằng lòng đi mà. Chị chịu xóc nảy làm gì trong cái xe taxi-buýt đầy ứ người cả tiếng đồng hồ? À nhân tiện xin giới thiệu, tôi là Sergei.

Buổi sáng, một chiếc xe đã đợi Marina cạnh khách sạn. Sergei tự tay lái xe. Dọc đường anh không nhiều lời, thi thoảng chỉ cho Marina thấy những cảnh đẹp của vùng này.

Cô ngạc nhiên: làm sao mà anh ta lại rành miền đất này đến thế? Hóa ra, Sergei sinh ra ở Cryme. Thêm nữa, anh kể, anh là chuyên gia kinh doanh ngành ăn uống, có mở vài nhà hàng ở Cryme. “Phải rồi,- Marina cười- dân tình đến Cryme nhiều, cũng cần kiếm chỗ nạp năng lượng chứ.”

Ở Gurzuf, Sergei thống nhất sẽ đón Marina sau vài tiếng nữa, rồi anh rời đi lo công việc. Buổi chiều, họ gặp nhau bên bờ biển Gurzuf, sau đó cùng về lại Yalta. Chia tay tại khách sạn, Sergei không đòi ghé vào phòng cô, cư xử rất chừng mực.

Hôm sau họ lại cùng đi Masandra. Biển, núi, mùa Xuân, hoa nở rộ... là khung cảnh quá lý tưởng để bắt đầu một chuyện tình đẹp. Marina thêm được đùa giỡn, cười to, nhí nhảnh tán tỉnh nhau một chút, gây ấn tượng với người bạn đường của mình. Sergei có vẻ gì hơi giống với Igor, chồng đầu tiên của cô. Không phải dung mạo bên ngoài mà là sự lôi cuốn nội tâm. Cũng là một tuýp người hợp với vai tình nhân, thôi miên được phụ nữ. Anh còn khéo léo, duyên dáng, có khiếu hài. Ngoài ra, anh không tỏ ra sốt ruột. Nghĩa là, anh sẵn sàng chờ đợi chăm sóc mà không có ý định thần tốc “chiếm thành”!

Sang hôm sau, họ đi Livandia, rồi đến Balaklava...

... Họ đứng trên đỉnh đồi, từ đó mở ra cảnh biển phía dưới; Sergei say sưa kể cho Marina nghe về thành phố Sevastopol và những cuộc hải chiến. Anh

kể sinh động, lời cuốn khiến Marina nghe cũng say sưa. Cô cảm thấy vui khi ở cạnh người đàn ông mới quen này. Thấy thú vị. Thấy hồi hộp. Thú vị đầy nguy hiểm và hồi hộp đầy nguy hiểm. Trong một thoáng nào đó, cô đã đắm chiêu nhìn chiếc nhẫn trên tay anh... Thế đấy...

Chiều, khi cô về đến khách sạn, Milka gọi. “Nghỉ ngơi thế nào bạn?”. Marina chia sẻ với cô bạn: “Ở đây có một... nói chung là một ‘soái ca’ hợp vai người tình. Cậu tưởng tượng không, mọi thứ đều dứt khoát dễ chịu trong con người này. Anh ta lại còn là ‘chồng người ta’ nữa chứ.” Milka, vốn là một nữ yêu thực sự, phì cười: “Anh ta có vợ à? Thì đã sao! Cậu chả can hệ gì đến vợ người ta cả.”. Marina thở dài: vợ người ta thì có thể không can hệ chứ còn chồng mình thì có đấy. Gia đình cô chưa có tiền lệ bắt bồ bên ngoài bao giờ. “Quý bà Kovaliova, vứt ngay cái định kiến ấy đi! - Milka uy quyền ra lệnh- cuộc phiêu lưu này sẽ làm cuộc sống của cậu thêm thi vị, có cái gì đó mà hồi tưởng khi về già chứ, thêm nữa, tuổi già cũng sầm sập sau lưng rồi đấy.”

Có tiếng gõ cửa, trên ngưỡng cửa xuất hiện người đưa đường Sergei. Marina vội vã tạm biệt Milka.

- Anh muốn mời em ăn tối,- Sergei nói, - ở nhà hàng của anh.

...Sergei kể rằng ở nhà hàng này, mấy hôm nữa sẽ chỉnh lại hết theo gu của anh. Với gu của Marina thì ở đây đã rất chuẩn, chẳng có gì phải chỉnh lại cả - mọi thứ đều tuyệt vời rồi: thiết kế có phong cách, cảnh biển mê hồn nhìn từ cửa sổ, các món ăn hải sản ngon tuyệt. Sau bữa tối, Sergei mời Marina nếm thử các loại rượu vang Cryme ngon nhất Massandra, và bộ sưu tầm rượu vang ấy nhanh chóng khiến cô chuyển choáng. Marina trở nên hưng phấn và vui vẻ. Sergei rót thêm rượu cho cô, khen rằng cô thật đẹp. Anh biết cách nói, rất khéo, tinh tế, văn vẻ. Marina muốn tin anh ngay. Cần phải nói rằng, cô chưa từng nghe chồng mình nói như vậy bao giờ, mà phụ nữ thì dù gì cũng yêu bằng tai! Sergei khiến ấn tượng này mạnh mẽ hơn khi thú nhận rằng cuộc gặp gỡ của họ hoàn toàn không phải tình cờ, rằng số phận của họ chắc chắn phải gặp được nhau. Ngay cả điều này cô cũng đã muốn tin...

Điện thoại của cô đột ngột rung. Liếc qua màn hình, cô thấy Misha đang gọi. Ý nghĩ đầu tiên xuất hiện trong đầu là... không nhắc máy. Ý nghĩ thứ hai: lo lắng - thế nhờ có chuyện gì xảy ra với Michia thì sao? Marina bước vội ra ngoài sảnh, gào lên trong ống nghe: “Michia có chuyện gì?”

- Chào em! - Misha nói, có vẻ giận. - Sao em lại nghĩ là Michia có chuyện gì? Con ổn, nếu không tính đến vụ có hai điểm Hai.

- Vậy sao anh gọi em?

- Em quên sao? - Nét giận dữ trong giọng ông chồng càng cay đắng hơn khi Misha hiểu ra, Marina đúng là chẳng nhớ gì,- Sao có thể quên?! Ngày này mười hai năm trước ta đã gặp nhau! Hôm nay là ngày kỷ niệm đấy!

Ừ đúng! Tháng Ba tuyết trắng, cú ngã trên băng mà hậu quả của cú ngã kéo dài mười hai năm, rồi ngày mừng Tám tháng Ba ăn mừng ở nhà bố mẹ Misha: bó hoa mimosa trên bàn, bánh nhân anh đào... Mọi thứ xa lắc lơ rồi! Xa đến nỗi cô đã kịp quên!

- Anh định gọi chúc mừng em! - Misha thở dài. - Khi nào em về, mình sẽ ăn mừng nhé. Ngày Mười ba, anh đợi em nhỉ?

- Vâng,- Marina đáp.

Cô quyết định chưa quay lại bàn ngay mà đi lang thang một chút trên bờ biển. Gió từ biển thổi vào, mạnh đến nỗi xua tan hết hơi men. Đầu óc bỗng sáng rõ.

Khi Marina quay lại bàn ăn, Sergei đặt tay mình lên tay cô. Cử chỉ rất duyên dáng, như trong phim. Có điều, Marina không hiểu sao có cảm giác cô đang là khán giả theo dõi bộ phim ấy. Cô không có trong khuôn hình. “Ta là người lớn cả,- Marina bật cười.- Quá hiểu rằng trong phim tiếp theo sẽ là những cảnh chăn gối đang chờ đợi”. Trong mắt Sergei đọc được rất rõ cảnh đó: “Thêm một ly vang, ta sẽ về phòng anh và ba ngày ta sẽ không ra khỏi phòng. Mọi thứ sẽ hoàn hảo. Thi vị. Rất lâu. Em sẽ không hối tiếc đâu.”

- Còn sau đó thì sao? - Marina bỗng hỏi.- Hay là, theo luật chơi, cuộc tình nhà nghỉ kéo dài chỉ vài ngày?

Sergei nhún vai:

- Anh không biết. Khi nào gặp lại ở Moskva, ta sẽ có thời gian để biết...
Như người ta nói, thời gian sẽ chứng minh...

- Thế còn vợ anh?

Sergei đáp, rằng giữa anh và cô vợ đã từ lâu rồi chẳng còn gì gắn kết nữa: mỗi người một công việc và cuộc sống riêng. “Đây hẳn là một câu trả lời đặc trưng đúng theo mẫu của đàn ông - Marina nghĩ - Mà cũng có thể là sự thật.” Nhưng thật hay không thì cũng không thành vấn đề. Vấn đề không nằm ở Sergei. Vấn đề nằm ở cô cơ. Ở quý bà Kovaliova. Ở bộ ba MMM của họ. (Marina thường gọi đùa gia đình mình là “liên minh ba M”: Marina, Misha, Michia).

- Em xin lỗi,- Marina nói - Em bỗng dưng đau đầu quá, lẽ ra em không nên uống nhiều vậy. Em về khách sạn đây.

Sang ngày hôm sau, để khỏi chạm mặt Sergei, Marina đi tuốt lên núi vào sáng sớm. Trèo lên đỉnh dãy Ai-Petri theo đường cáp treo, từ bãi quan sát, cô ngắm xuống thành phố rất lâu rồi dạo chơi trên con đường núi. Cô chợt nghĩ, không khí trên núi hoàn toàn khác hẳn, vì thế mà suy nghĩ cũng khác hẳn về mọi chuyện: từ trên cao và dường như cách biệt khỏi mọi sự đời, và những gì xảy ra với ta trên núi sẽ thay đổi ta mãi mãi. Marina vui sướng nhận ra một hình người tuyết rụt rè đến mũi lòng, vui sướng như thấy một kỳ quan, rồi cô nghĩ, dù sao thì chuyến đi đến Cryme của cô cũng thật tuyệt, rằng cô đã nhìn thấy biển, đã ấm lên trong mùa Xuân Cryme. Giờ đã có sức lực để chờ đợi mùa Xuân Moskva dùng dằng mãi chưa tới.

Cô sức nhớ đến nhân vật trong tiểu thuyết của nữ sĩ người Pháp mà cô khao khát được chuyển ngữ - với tất cả những vui buồn đàn bà khi bước vào mùa Thu của cuộc đời, xáo động vì những cảm xúc “mùa Xuân” - với dòng nước băng tình yêu khi tan giá và dòng lũ nguy hiểm cuộn cuộn đam mê. Cô thở dài: trong tâm hồn mỗi người phụ nữ, kể cả ở cái tuổi tận Đông tàn nhẫn của mình, thì vẫn ấp ủ một mầm Xuân biếc. Mùa Xuân vĩnh cửu ấy cũng có ý

nghĩa riêng.

Điện thoại của cô rung lên réo rắt. “Cô Kovaliova,- giọng trầm trầm của trưởng ban biên tập - chúng tôi có sắp xếp tư duy lại chút và quyết định chuyển cuốn sách cho cô dịch. Sao cô im lặng vậy? Mà cô đang ở đâu nhỉ?” Marina phá lên cười: tôi đang ở trên đỉnh thế giới! Và khẳng định sẽ nộp bản thảo dịch đúng thời hạn.

Mặt trời xuống núi, thế là đến lúc leo xuống rồi. Marina thử hình dung xem, giờ này Misha và Michia đang làm gì. “Misha chắc đang vội vội đưa ra công trình phát minh khoa học tiếp theo của mình cho kịp trước bữa trưa (việc này thường diễn ra với các thiên tài), còn Michia hẳn đang ở trường nhạc”. Cô có cảm giác, cô không gặp hai người họ đã quá lâu rồi, lâu đến nỗi giờ đã kịp nhớ họ da diết.

Trở về Yalta, cô đã biết phải làm gì. Chiều, khi gặp Sergei, cô thông báo là cô sắp về. Mặt Sergei ánh lên nét ngạc nhiên: “Tại sao?!” “Mùng 8 tháng Ba em phải có mặt ở Moskva. Có việc gấp.”

Sergei nhún vai:

- Ừ thế thôi. Anh cứ vờ như tin em vậy. - Anh ngoáy con số điện thoại lên tờ giấy. - Gọi anh nhé. Ta sẽ gặp ở Moskva tuần sau. Có cần anh chở em ra sân bay không?

- Không cần đâu ạ. Em gọi taxi, - Marina mỉm cười. - Chào anh.

- Hẹn gặp lại chứ, - Sergei mềm mỏng sửa lại câu chào.

Marina không báo trước với chồng là cô sẽ về. Taxi đi như bay trên đường phố Moskva mùa Đông tuyết trắng chiều muộn, khiến Marina cảm thấy khó tin rằng mới cách đó vài tiếng thôi, cô còn đang ở trong một mùa Xuân thật sự.

Marina dùng chìa riêng mở khóa, bật đèn ở sảnh tối om. Từ trong phòng, ông chồng bước ra, ngạc nhiên hết sức: “Marina? Mười ba em mới về cơ mà?!” “Em quyết định về sớm hơn.” “Có chuyện gì vậy?”

“Không có chuyện gì. Em chỉ nhớ nhà quá thôi”.

Misha lặp bặp cái gì đó, nói, sẽ quay lại ngay, rồi bỏ đi đâu không rõ.

Marina ngó vào phòng con trai. Michia đã ngủ. “Không biết vụ dịch dột của con thế nào nhỉ? Có cần hỗ trợ không nữa?”. Cô cầm quyển vở tiếng Pháp của con để trên bàn lên, giở ra. Ở trang cuối, Michia chép bản dịch thơ Bauchor bằng nét chữ vụng về “Tặng bố mẹ”. Bài thơ được diễn giải theo kiểu Michia thế này: “Con muốn yêu người dịu dàng, bố và mẹ của con! Bố mẹ con - người là những gì quý nhất mà con có được! Sẽ đến lúc con báo hiếu, để bố mẹ có tuổi già hạnh phúc!”. Marina cố nén để không cười phá lên: đây, việc gì cứ phải lo lắng về tuổi tác nếu cô đã được cam kết sẽ có một “tuổi già hạnh phúc” chứ?! Cô xoa đầu cậu con trai đang ngủ say...

Trong cô vỡ òa một niềm vui vẫn thường đến mỗi lần cô trở về nhà. Mọi điều ổn cả: giờ Misha sẽ về, và họ sẽ dùng trà với nhau. Ngày mai, cô bắt tay vào dịch cuốn tiểu thuyết yêu thích, rồi kiểm tra bài vở của Michia, chiều tối là sơ mi cho chồng và sẽ thử nướng món bánh nhân anh đào theo công thức của mẹ chồng (lẽ ra phải học nướng bánh lâu rồi). Mai sẽ là một ngày bình thường với hàng trăm thứ việc hàng ngày, những thứ trách nhiệm khiến cuộc sống đủ đầy ý nghĩa. Một ngày bình thường hạnh phúc. Của một người phụ nữ bình thường hạnh phúc. Bởi lẽ, hạnh phúc - đó là khi những người thân yêu cần đến ta. Không màu mè, mà giống hệt như bản dịch thơ của Michia vậy, rất giản dị, giản dị như bất kỳ chân lý nào khác.

Có tiếng kẹt cửa. Misha xuất hiện với một ôm hoa to

. - Đây, - Misha nói, vẻ áy náy - Anh chúc mừng em ngày... gọi là gì nhỉ... ngày Phụ nữ! Anh xin lỗi, không tìm ra bó hoa tử tế hơn. Có lẽ hôm nay mọi người mua nhẵn cả rồi. Chỉ còn mấy bông này.

Marina nhìn những bông hoa mimosa vàng thương mến và mỉm cười:

- Những bông hoa tuyệt vời. Những bông hoa mùa Xuân nhất trên đời!

Cô chạm mũi vào cái má râu ria không cạo đầy mùi thuốc lá của chồng - cử chỉ cao nhất của lòng tin và nỗi dịu dàng. Còn lời ư?... Cần gì lời nữa?

Rồi họ cùng uống trà. Misha nói, từ mai Moskva được dự báo là sẽ ấm lên. Marina gật đầu:

- Thế thì tốt quá. Cũng đến lúc phải ấm lên rồi! Dù gì cũng đã Mùa Xuân!

Thụy Anh dịch

CUỘC CHƠI NHAN SẮC

Nhiều tác giả

Phan Xuân Loan - Nguyễn Quỳnh Hương - Thụy Anh dịch

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập **NGUYỄN MINH NHỰT**

Biên tập và sửa bản in: **LÊ HOÀNG ANH**

Bìa: **KIM DUẤN**

Trình bày: **VÕ BÁ HOÀI LINH**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ